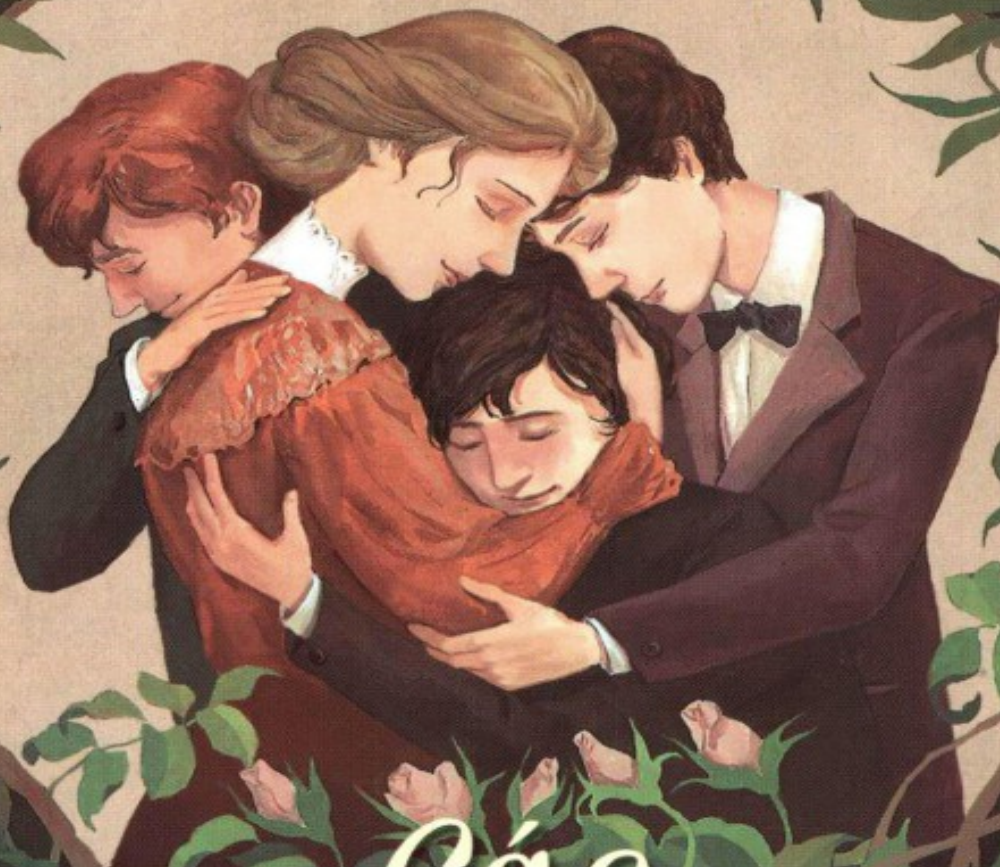


CHUYỆN GIA ĐÌNH MARCH

LOUISA MAY ALCOTT



Các Cậu Bé của Jo

Nguyễn Ngọc Sương dịch



Nhà xuất bản
KIM ĐỒNG



LOUISA MAY ALCOTT

CHUYỆN GIA ĐÌNH MARCH

* PHẦN IV *

Các
Cậu Bé
của Jo

Theo nguyên tác *Jo's Boys* của Louisa May Alcott

Người dịch: NGUYỄN NGỌC SƯƠNG

Hiệu đính: NGUYỄN XUÂN HỒNG

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

ebook©vctvegroup
27-09-2018

Chương 1

Mười năm sau

Một ngày hè, ngồi dưới mái hiên biệt thự Plumfield, bà Jo và bà Meg nhìn ngắm xung quanh với nét mặt tràn ngập niềm vui và tự hào.

– Nếu có ai đó từng bảo với em trong vòng mười năm sẽ có nhiều đổi thay diễn ra ở đây, thì em đã không tin. – Bà Jo lên tiếng.

– Đây chính là phép màu mà tiền bạc có thể mang đến khi nó được những tấm lòng nhân từ sử dụng. Chị tin chắc là cậu Laurence không thể có được công trình nào cao đẹp hơn ngôi trường đã được cậu ấy hỗ trợ một cách hào phóng này. Và ngôi nhà này sẽ luôn giữ mãi kỉ niệm về bà cô March. – Bà Meg đáp lời, luôn hân hoan khi có dịp ca ngợi người đã khuất.

– Chị còn nhớ không, chị em mình thường tin có các bà tiên và thường nghĩ sẵn xem chúng ta muốn gì nếu có được ba điều ước. Có lẽ điều ước của em đã thành hiện thực rồi chẳng? Tiền bạc, danh tiếng, và rất nhiều công việc mà em yêu thích. – Bà Jo vừa nói, vừa làm rối tung mái tóc của mình như bà thường làm khi còn bé.

– Chị cũng đã có được điều ước của mình, và Amy cũng đang

tận hưởng những điều ước của dì ấy. Nếu như anh John, Beth và mẹ kính yêu còn ở đây thì thật quá mỹ mãn. – Bà Meg nói thêm, giọng hơi run bởi vị trí của mẹ họ giờ đây để trống.

Bà Jo đặt tay lên tay chị. Cả hai im lặng một lúc, ngắm nhìn quang cảnh bày ra trước mắt họ với những suy nghĩ buồn vui đan xen.

Đúng là như thể một phép lạ đã xảy ra vì Plumfield yên tĩnh đã biến thành một thế giới bé nhỏ sôi động. Ngôi nhà dường như hiếu khách hơn bao giờ hết, lúc này hoàn toàn thay da đổi thịt với lớp sơn mới, mấy dãy nhà được xây thêm, các bãi cỏ và khu vườn được chăm chút. Một không khí phồn thịnh chưa hề thấy khi các cậu bé nghịch ngợm còn sống ở đây và khi mà ông bà Bhaer còn phải chật vật mới đủ tiền chi tiêu. Trên ngọn đồi, nơi họ đã thả diều ngày trước, giờ đây mọc lên ngôi trường trung học tuyệt đẹp được xây lên nhờ số tiền hào phóng của cụ Laurence. Những sinh viên bận rộn đi tới đi lui dọc theo các con đường mà những bàn chân trẻ con thường đi lại ngày trước. Nhiều chàng trai cô gái đang được tận hưởng tất cả những may mắn mà sự sung túc, trí tuệ và lòng nhân ái dành cho họ.

Ngay bên trong cánh cổng của Plumfield, một ngôi nhà gỗ màu nâu xinh xắn chẳng khác gì một tổ chim bồ câu, ẩn mình giữa các lùm cây. Và trên triền đồi xanh mướt về phía tây, ngôi nhà có hàng cột trắng của ông Laurie sáng chói trong nắng. Khi tốc độ phát triển mau lẹ của thành phố uy hiếp ngôi nhà cũ của gia đình March, tràn đến tổ ấm của bà Meg và lăm le đặt một nhà máy xà phòng ngay trước mũi cụ Laurence thì những người bạn của chúng ta đành phải “di tản” về Plumfield, và những đổi thay lớn bắt đầu.

Đó là những đổi thay tích cực. Việc mất đi những người thân yêu được làm dịu đi bởi những việc làm tốt lành mà họ để lại phía sau. Cho nên, giờ đây mọi thứ đều phát đạt trong cái cộng đồng nhỏ bé này. Và ông Bhaer với tư cách là hiệu trưởng cùng cụ March là người chăm lo đời sống tinh thần và tín ngưỡng của trường, đều thấy giấc mơ mà họ ấp ủ từ lâu đã trở thành hiện thực. Mấy chị em chia nhau công việc, mỗi người nhận lấy phần thích hợp với mình nhất. Bà Meg là người bạn chu đáo của các thiếu nữ, bà Jo là người tâm sự và bảo vệ cho tất cả đám trẻ, còn quý bà Amy kiêu diễm, người mở đường thông suốt cho những học sinh nghèo, và đối xử với họ trù mến đến mức chẳng có gì lạ khi họ đặt tên cho ngôi nhà tuyệt vời của bà là “Núi Thơ” vì nơi đó luôn tràn ngập âm nhạc, cái đẹp và những trái tim trẻ trung khao khát văn hóa.

Dĩ nhiên, mười hai cậu bé sống ở Plumfield từ khi trường được thành lập đã tản mát khắp nơi trong những năm vừa qua. Nhưng những ai còn sống đều vẫn nhớ về ngôi trường cũ và từ khắp bốn phương trời tìm về để kể lại vô vàn trải nghiệm của họ, để cười khi nhớ lại những niềm vui ngày trước và để đương đầu với những nhiệm vụ của hiện tại với một sự can đảm mới; bởi vì những lần “về thăm nhà” như thế giúp trái tim họ dịu lại và đôi tay họ thêm có ích nhờ biết bao kỉ niệm về những ngày hạnh phúc trẻ thơ. Xin dành vài lời nói qua về tình hình của từng người, và sau đó chúng ta có thể tiếp tục với một chương mới trong cuộc đời của họ.

Franz làm việc cho một người họ hàng là thương gia ở Hamburg. Giờ đây cậu đã hai mươi sáu tuổi và đang ăn nên làm ra. Emil, là chàng thủy thủ vui vẻ nhất từng “giương buồm vượt

sóng ra khơi”. Ông bác Bhaer đã gửi cậu tham gia một hải trình dài với hi vọng sẽ làm cậu cách cuộc sống đầy phiêu lưu đó. Nhưng cậu đã trở về với tâm trạng hân hoan đến mức ta thấy ngay nghề đi biển đúng là thiên hướng của cậu. Và ông bác của cậu đã cho cậu một cơ hội lên làm việc trên tàu, khiến chàng trai rất sung sướng. Dan vẫn là một gã lãng tử phiêu bạt đây đó vì sau mấy chuyến nghiên cứu địa chất ở Nam Mỹ, cậu thử nuôi cừu ở Úc còn giờ thì đang khai thác mỏ tại California. Nat bận bịu học nhạc ở Nhạc viện, đang chuẩn bị sang Đức một hoặc hai năm để trau dồi thêm. Tom đang học y khoa, tuy không hào hứng lắm. Jack tham gia kinh doanh với bố cậu, có xu hướng quyết tâm làm giàu. Dolly học đại học cùng với Stuffy và Ned: cả ba học luật. Billy và cậu bé Dick tội nghiệp đã qua đời. Nhưng không ai cảm thấy sầu não cho hai cậu bởi cuộc sống sẽ chẳng bao giờ hạnh phúc khi mà cả hai đều khổ sở trong tâm hồn cũng như thể xác.

Mọi người gọi Rob và Teddy là “Sư tử và Cừu non”: cậu thứ nhất hiền lành không thua gì con cừu non hiền lành nhất còn cậu thứ hai thì gan dạ chẳng khác gì vị chúa tể của các loài vật. Đôi khi bà Jo gọi Rob một cách âu yếm là “con gái của ta”, vì cậu là đứa trẻ biết vâng lời nhất, với rất nhiều nét nam tính tiềm ẩn bên dưới tính cách dịu hiền và ít nói. Trái lại, ở Teddy, dường như bà tìm thấy tất cả những tật xấu, ý thích nhất thời, khát vọng và trò vui thời trẻ của bà, nhưng trong một vóc dáng mới. Với mớ tóc màu hung lúc nào cũng rối bù, chân tay dài lê thê, giọng nói oang oang và sự hiếu động không ngừng, Ted là một nhân vật nổi bật của Plumfield. Cậu cũng có lúc không vui và chìm trong tuyệt vọng khoảng một lần mỗi tuần, để rồi

lại được “lên dây cót” nhờ cậu bé Rob kiên trì hoặc mẹ cậu, người biết rõ khi nào nên để mặc cậu và khi nào thì giúp cậu. Cậu là niềm kiêu hãnh, niềm vui và cũng là nỗi lo của bà Jo, một cậu bé thông minh đối với lứa tuổi cậu, và có đầy đủ tất cả những tài năng đang nảy nở, khiến cho tâm trí người mẹ của bà lo âu rồi đây cậu bé xuất chúng này sẽ ra sao.

Demi đã hoàn thành việc học đại học với kết quả xuất sắc. Bà Meg tin chắc cậu sẽ trở thành mục sư. Bà đã hình dung ra cảnh tượng buổi thuyết giáo đầu tiên mà chàng mục sư của bà sẽ thực hiện, cũng như cuộc sống hữu ích và vinh quang mà cậu sẽ sống. Nhưng John, đó là tên bà gọi cậu từ lúc này trở đi, dứt khoát không chịu học trường dòng, với lí do là cậu đã chán sách vở lắm rồi, cậu cần phải tìm hiểu thêm về con người và thế giới. Cậu khiến cho người phụ nữ đáng kính rất thất vọng khi quyết định thử làm nghề báo. Đúng là một cú trời giáng, nhưng bà Meg biết không nên ép những bộ óc non trẻ, và kinh nghiệm chính là người thầy tốt nhất. Cho nên bà để cho cậu theo đuổi sở thích của mình, nhưng vẫn hi vọng sẽ được thấy cậu đứng trên bục giảng kinh. Dì Jo thì nổi giận khi nghe nói sẽ có một nhà báo trong gia đình. Bà thích những khuynh hướng văn chương của cậu, nhưng bà cũng có lí do để không ưa “những kẻ chuyên nhúng mũi vào chuyện người khác”, như chúng ta sẽ thấy sau đây. Tuy nhiên, Demi biết rõ đầu óc mình và bình thản thực hiện các kế hoạch, không hề dao động trước lời lẽ của các bà mẹ hay lo lắng trước lời chế giễu của các bạn. Chú Teddy thì khuyến khích cậu và vẽ ra một sự nghiệp xán lạn, nhắc đến Dickens và những người nổi tiếng khác từng khởi nghiệp bằng nghề báo và cuối cùng trở thành những tiểu thuyết gia hay cây viết cự

phách.

Các cô bé cũng đã lớn. Daisy, vẫn quyến rũ và ưa nội trợ như trước, là niềm an ủi và người bạn của bà mẹ. Josie, mười bốn tuổi, là một cô gái trẻ tuổi đặc biệt, với đủ ý muốn kì quặc và mới đây nhất là niềm đam mê dành cho sân khấu, khiến cho mẹ và chị gái em vừa lo lắng vừa vui thích. Bess đã trở thành một cô gái cao ráo và xinh đẹp, trông có vẻ chững chạc hơn vài tuổi so với tuổi thật của em. Em vẫn giữ phong cách duyên dáng và sở thích thật tế nhị của “cô công chúa bé nhỏ”, lại được thừa hưởng tất cả những tài năng của cả bố và mẹ, được bồi đắp bằng tình thương yêu và điều kiện dư giả về tài chính. Nhưng cô bé Nan nghịch ngợm mới là niềm tự hào của cả cộng đồng vì, như rất nhiều đứa trẻ hiếu động và ương bướng, cô đang trở thành một thiếu nữ đầy nghị lực và triển vọng có thể đột ngột tỏa sáng khi con người đầy hoài bão này tìm được công việc thích hợp với mình. Nan bắt đầu học y khoa năm mười sáu tuổi và kết thúc vào lúc hai mươi tuổi. Giờ đây, nhờ những phụ nữ thông minh khác, các trường học và bệnh viện đã mở rộng cho cô. Mục tiêu của cô không hề thay đổi so với ngày thơ ấu khi cô nói với Daisy trong cây liễu già: “Tớ không muốn chăm lo cho một gia đình. Tớ sẽ có một phòng khám, với nhiều chai lọ và dụng cụ và tớ sẽ đi khắp nơi để chữa bệnh cho mọi người”. Cái tương lai mà một cô bé con tiên liệu đã được cô thiếu nữ biến thành hiện thực và tìm thấy niềm hạnh phúc với nó đến mức chẳng có gì lôi kéo cô ra khỏi công việc đã được lựa chọn. Một vài chàng trai đáng mến đã thử làm cho cô đổi ý khi đề nghị với cô, như Daisy nói, “một ngôi nhà nhỏ xinh xinh và một gia đình để chăm lo”. Nhưng Nan chỉ cười, và làm cho những kẻ si tình phải

bỏ chạy khi cô đề nghị khám cái lưỡi đã nói ra những lời tán tỉnh hoặc bắt mạch cho những đôi tay mạnh mẽ chìa ra cho cô. Vậy là tất cả đều tránh xa cô, ngoại trừ một chàng trai kiên trì không dễ gì nhụt chí trước khó khăn.

Đó chính là Tom, người rất trung thành với mối tình trẻ con của cậu, cũng không thua gì Nan với các y cụ của cô. Cậu đã đưa ra một bằng chứng cho sự trung thành của cậu khiến cho cô cảm động; cậu theo học ngành y vì yêu cô – mặc dù cậu không hề thích ngành học này, mà lại thích ngành thương mại hơn. Nan vẫn giữ lập trường của cô, và Tom cũng vậy, không hề nản chí. Tuy nhiên cả hai vẫn là những người bạn thật tốt của nhau, làm cho các bạn thấy vui với việc cả hai không ngừng cãi nhau.

Trong khi bà Meg và bà Jo chuyện trò trên sân hiên buổi xế trưa hôm đó thì cả hai đang trên đường đến Plumfield. Nhưng họ không đi cùng nhau. Nan đi một mình, nhanh chân, vừa nghĩ đến một ca đáng quan tâm, còn Tom thì đi phía sau, cố gắng bắt kịp cô mà không gây tiếng động. Đây vốn là trò đùa của cả hai. Nan là một cô gái xinh đẹp, da dẻ tươi tắn, mắt sáng, hay cười và vẻ điềm đạm luôn có ở những thiếu nữ biết xác định cho mình một mục tiêu. Cô ăn mặc giản dị nhưng thật dễ coi, đi lại rất thoải mái và dường như tràn đầy nhiệt huyết, với bờ vai rộng hơi nghiêng ra sau, đôi tay vung vẩy hết sức tự nhiên, trong mỗi cử động đều toát lên nét mềm mại của sự khỏe mạnh và trẻ trung. Vài người mà cô gặp trên đường phải quay lại nhìn cứ như thể cô gái hân hoan, vui tươi đang bước đi trên đường quê kia vào ngày đẹp trời hôm ấy đúng là một hình ảnh quyến rũ vậy. Và chàng trai mặt mày đỏ gay đang đuổi theo cô, mũ cầm nơi tay, từng lọn tóc quăn phát phơ đầy vẻ nôn nóng, rõ

ràng là đồng tình với họ.

Tiếng chào vang lên đúng lúc một làn gió mát thổi tới, với một cố gắng gây bất ngờ nhưng rõ ràng chẳng thành công. Nan vốn vẫ:

– Ô, cậu đấy hả, Tom?

– Chắc vậy. Tớ nghĩ có thể ngày hôm nay cậu sẽ đi dạo. – Gương mặt vui vẻ của Tom bừng lên rạng rỡ.

– Cậu đoán tài thật. Thế họng của cậu sao rồi? – Nan hỏi bằng giọng “nghề nghiệp” luôn làm tắt lịm mọi tâm trạng phấn khích không đúng lúc.

– Cổ họng của tớ à? Ờ... à, phải rồi, tớ nhớ rồi. Tốt. Đơn thuốc cậu cho tớ rất hiệu nghiệm. Tớ sẽ không bao giờ bảo liệu pháp vi lượng đồng căn là vớ vẩn nữa.

– Lần này thì người vớ vẩn là cậu rồi. Mấy viên thuốc ngâm chẳng có tác dụng chữa bệnh gì tớ đưa cho cậu cũng vậy. Nếu như đường và sữa trị được chứng đau họng bằng cách này thì tớ sẽ làm một bài thuyết trình về đề tài đó! Ôi! Tom ơi là Tom, bao giờ thì cậu hết làm những trò đùa nữa?

– Ôi! Nan ơi là Nan, bao giờ thì cậu hết chế nhạo tớ?

Rồi cả hai phá lên cười nhạo nhau như những ngày trước, những kỉ niệm luôn tràn về khi họ trở lại thăm Plumfield.

– Tớ biết là sẽ không thể gặp cậu suốt cả tuần nếu như tớ không nghĩ ra được lí do gì đó để đến phòng khám của cậu. Cậu lúc nào cũng bận rộn! – Tom giải thích.

– Lẽ ra cậu cũng phải bận rộn thay vì nghĩ ra những việc không đâu. Thật đấy Tom à, nếu cậu không chú tâm vào bài vở của mình thì không bao giờ cậu tiến bộ cả. – Nan nghiêm giọng.

– Bài vở với tớ quá đủ rồi. – Tom đáp vẻ chán ngấy. – Một chàng trai như tớ có quyền được vui chơi một chút chứ, sau khi đã trải qua cả một ngày với việc mổ xẻ các xác chết. Tớ không thể học suốt cả ngày được, cho dù có một số người thấy thích thú việc đó thật sự.

– Thế thì tại sao không bỏ đi và làm những gì cậu thật sự thích? Tớ luôn nghĩ đó là một chuyện ngốc nghếch, cậu biết không? – Nan hỏi, đôi mắt tinh anh của cô thoáng chút lo lắng trong lúc tìm kiếm những dấu hiệu mệt mỏi trên gương mặt đỏ gay như quả táo chín của Tom.

– Cậu biết rõ vì sao tớ lại lựa chọn ngành này, và vì sao tớ quyết tâm đeo đuổi nó cả khi tớ phải chết! Có thể trông tớ không được hoạt bát. Nhưng đúng là tớ có một tâm bệnh mà trước sau gì cũng hạ gục tớ. Vì trên đời này chỉ có một bác sĩ duy nhất có thể chữa trị cho tớ, nhưng nàng lại không muốn!

Tom có vẻ cam chịu, trông vừa hài hước vừa thống thiết, nhưng cậu không hề nói đùa. Nan nhíu mày, nhưng cô đã quen với việc này, và biết cách điều trị cậu.

– Cô ấy đang điều trị bằng cách tốt nhất và duy nhất, nhưng một bệnh nhân khó điều trị thì sẽ không thể sống được. Thế cậu đã đi đến buổi dạ vũ đó như tớ hướng dẫn chưa?

– Làm rồi, thưa bác sĩ.

– Và quan tâm đến cô West xinh đẹp chứ?

– Tớ đã nhảy với cô ấy suốt cả buổi tối.

– Vậy mà không có hiệu quả gì với trái tim yếu ớt của cậu à?

– Không hề. Tớ đã ngáp một lần trước mặt cô ta, quên không mang đồ ăn đến cho cô ta và còn thở phào khi đưa cô ta

về chỗ mẹ cô ta.

– Nhớ thường xuyên dùng lại bài thuốc đó, và chú ý các triệu chứng. Tớ tin chắc dần dần cậu sẽ thấy đỡ hơn.

– Chắc chắn là không! Tớ tin chắc nó không hợp với thể tạng của tớ.

– Hãy chờ xem! Hãy tuân lệnh đi! – Cô nói nghiêm nghị.

– Vâng, thưa bác sĩ. – Cậu đáp vẻ thuận phục.

Cả hai im lặng một lúc. Thế là chiếc rìu chiến tranh đã được chôn*. Nan đột ngột lên tiếng:

– Chúng mình đã có biết bao niềm vui trong khu rừng này! Cậu còn nhớ cái lần cậu bị ngã từ cây hồ đào lớn kia và suýt gãy cổ không?

– Làm sao mà tớ quên được! Và cậu còn ngâm tớ vào nước ngâm cho tới khi tớ biến thành màu gụ, còn dì Jo thì cứ than thở vì cái áo vét của tớ bị hỏng. – Tom cười hồn nhiên như cậu bé ngày trước.

– Và vụ cậu làm cháy nhà nữa chứ!

– Còn cậu thì bỏ đi lấy chiếc vali.

– Thế cậu vẫn còn nói “Đồ rùa quỳ quái” chứ?

– Thế người ta vẫn gọi cậu là “Bà Đầu óc trên mây” chứ?

– Daisy vẫn gọi tớ như thế. Cô bé đáng yêu, tớ đã không gặp cô bé một tuần nay rồi.

– Sáng nay tớ gặp Demi và cậu ấy bảo cô ấy đang trông coi nhà cho mẹ Bhaer.

– Cô ấy lúc nào chẳng làm thế khi dì Jo bận. Daisy là một bà nội trợ hoàn hảo. Tốt hơn cả là cậu nên bày tỏ sự ngưỡng mộ

của cậu với cô ấy nếu như cậu không đi làm và chờ cho đến khi đủ lớn trước khi bắt đầu yêu đương.

– Nat sẽ đập cây đàn vĩ cầm lên đầu tớ nếu như tớ làm như vậy. Không, cảm ơn! Một cái tên khác đã được khắc sâu vào tim tớ rồi, không thể xóa đi được, cũng giống như hình cái mỏ neo màu xanh trên tay tớ vậy. “Hãy hi vọng!” là châm ngôn của tớ, cũng như “Ta không đầu hàng!” là châm ngôn của cậu. Chúng ta sẽ xem châm ngôn nào tồn tại được lâu!

– Bọn con trai các cậu luôn nghĩ bọn tớ vẫn là các cô bé như ngày trước; nhưng đâu phải thế. Nhìn từ chỗ này, Núi Thơ mới đẹp làm sao! – Nan bỗng thay đổi đề tài.

– Đó là một ngôi nhà đẹp. Nhưng tớ thích Plumfield cổ kính hơn. Bà cố March sẽ trở mắt khi trông thấy ngôi nhà như hiện giờ! – Tom nói khi cả hai dừng trước cổng lớn để ngắm nhìn khung cảnh bày ra trước mắt họ.

Tiếng hét đột ngột làm cả hai giật mình khi một chú nhóc cao lêu nghêu, tóc vàng rối tung, nhảy qua hàng rào như một chú chuột túi, tiếp theo là một cô gái mảnh khảnh. Cô bé bị vướng vào một bụi tầm xuân và ngồi đó cười như nắc nẻ. Đó là cô bé xinh xắn, với mái tóc quăn màu đen, đôi mắt sáng và gương mặt rất biểu cảm. Chiếc mũ của em lủng lẳng trên lưng và cái váy em mặc đầy dấu vết của những con suối mà em đã lội qua, những cái cây mà em đã leo trèo, và cú nhảy vừa mới rồi lại thêm vào đó vài vết rách.

– Chị Nan, giúp em đứng dậy với. Anh Tom bắt lấy Ted, cậu ấy lấy quyển sách của em! – Josie gọi, không hề bối rối bởi sự xuất hiện của những người bạn.

Tom lập tức túm lấy cổ áo tên trộm, trong khi Nan gỡ Josie ra khỏi bụi gai và đỡ em đứng lên mà không hề trách móc. Bản thân cô ngày trước cũng là một cô bé hiếu động, nên cô luôn khoan dung đối với những ai nối tiếp truyền thống.

– Chuyện gì vậy cưng? – Cô hỏi, tay ghim chỗ áo bị rách nhiều nhất lại trong khi Josie kiểm tra những vết trầy xước trên tay mình.

– Em đang học vai diễn trong cây liễu thì Ted lén đến gần và giật quyển sách của em bằng cần câu. Nó rơi tõm xuống suối và em chưa kịp leo xuống thì cậu ấy đã chạy mất. Đồ quỷ! Trả lại chị ngay lập tức nếu không sẽ biết tay chị! – Josie hét lên, vừa cười vừa mắng.

Ted chuồn khỏi tay Tom. Cậu mở sách ra và bắt đầu đọc to đồng thời làm trò trông rất nhộn, kết thúc bằng câu “Cưng không thích hình ảnh này à?” và bắt chéo hai chân rồi nhắm mắt nhát ma.

Những tiếng vỗ tay từ sân khấu kết thúc cảnh đó. Nhóm thanh niên cùng nhau đi về hướng ngôi nhà giống như ngày trước, với Tom dẫn đầu. Mặt mũi đỏ gay, hơi thở dồn dập, và tâm trạng hân hoan, họ chào hai bà và ngồi xuống bậc thêm nghỉ ngơi. Bà Meg vá lại những chỗ rách của con gái trong khi bà Jo vuốt ve bờm của chú “sư tử” và lấy lại quyển sách. Trong chốc lát, Daisy xuất hiện để đón bạn và tất cả bắt đầu chuyện trò.

– Có bánh mì nhỏ với trà! Tốt nhất là cả nhà ngồi đây ăn. Chị Daisy làm nhiều bánh lắm! – Ted nói đầy vẻ hiếu khách.

– Cậu ấy rất thích bánh đó! Lần trước cậu ấy đã ăn chín

chiếc. Vì vậy mà cậu ấy mới mập ú thế kia. – Josie thêm vào và ném một cái nhìn chết người về phía người em họ khảng khiu như một thanh gỗ mỏng.

– Con phải đi thăm Lucy Dove. Cô ấy bị chín mé và đến lúc chích được rồi. Con sẽ uống trà ở trường. – Nan nói, sờ vào túi áo để đảm bảo không quên hộp dụng cụ của mình.

– May quá, con cũng phải đến đó để thăm Tomy Merryweather đang bị lẹo, và con đã hứa sẽ giải quyết cho cậu ấy. Đỡ mất tiền đi gặp bác sĩ mà cũng là dịp để con thực hành. Tay chân con còn lóng ngóng lắm. – Tom nói, luôn tìm cách để ở gần thần tượng của mình.

– Anh chị đi nhanh đi! Chị Daisy không thích nghe hai người nói về công việc của mình đâu. Bánh mì hợp với bọn em hơn! – Ted cười toe toét, rõ ràng là đang nghĩ đến mùi vị thơm ngon cậu sắp được ăn.

– Chẳng thấy có tin gì về đô đốc ạ?

– Tom hỏi.

– Thằng bé đang trên đường về. Dan cũng hi vọng sẽ về đây sớm. Ta rất mong được nhìn thấy tất cả các cậu bé của ta tề tựu lại đây, và ta đã yêu cầu những kẻ lang thang về kịp vào dịp lễ Tạ ơn nếu như không về được trước. – Bà Jo đáp, rạng rỡ khi nghĩ đến đây.

– Tất cả sẽ về nếu như có thể. Cả Jack cũng sẽ chịu mất một đô-la để được tham dự bữa tối vui vẻ của chúng ta như ngày xưa. – Tom cười nói.

– Đang có một con gà tây dành cho bữa tiệc rồi đấy ạ. Giờ thì em chẳng đuổi nó nữa mà là cho nó ăn. Nó béo lên trông thấy,

ơn Chúa! – Ted nói, hãnh diện chỉ tay về phía chú gà đang lang thang trong cánh đồng gần đó.

– Nếu như Nat phải ra đi cuối tháng này thì chúng ta phải tổ chức một bữa tiệc chia tay. – Nan nói với cô bạn gái.

Mặt Daisy đỏ lên, những nếp vải trên ngực áo cô phập phồng. Nhưng cô vẫn bình tĩnh trả lời:

– Chú Laurie nói anh ấy thực sự là một thiên tài, và sau khi học tập ở nước ngoài, anh ấy có thể kiếm sống ngon lành ở đây mặc dù có thể không nổi tiếng.

– Thanh niên ít khi phát triển đúng như ta dự đoán; cho nên mong đợi điều gì đó chẳng ích gì cả. – Bà Meg thở dài nói. – Nếu lũ trẻ nhà mình trở thành những con người tốt và có ích, thì chúng ta cũng thỏa lòng rồi. Nhưng đương nhiên là cũng mong chúng thật thành công.

– Cũng giống như đàn gà của con vậy. Kia kìa, cái con gà trống đẹp mã kia lại ngu nhất trong đám. Còn cái con xấu xí, chân dài lê lết lại là chúa tể. Nó gáy to đến mức đánh thức được người đẹp ngủ trong rừng! Còn cái con đẹp mã thì chẳng khác gì gà mái, nhút nhát cực kì. Con đến xấu hổ. Nhưng mọi người hãy chờ con lớn lên rồi sẽ thấy! – Trông Ted thật giống chú gà chân dài của cậu, khiến tất cả đều phì cười khi nghe những lời tiên đoán khiêm nhường đó.

– Ta muốn thấy Dan ổn định được ở một nơi nào đó! “An cư mới lạc nghiệp”. Đã hai mươi lăm tuổi rồi mà nó vẫn lang thang khắp nơi, không có gì giữ chân nó lại được, ngoại trừ người này! – Bà Meg hất đầu về phía em gái bà.

– Cuối cùng Dan cũng sẽ tìm được chỗ thích hợp cho nó thôi.

Kinh nghiệm là người thầy tốt nhất cho nó. Nó vẫn mạnh bạo, nhưng mỗi lần nó về nhà, em lại thấy nó thay đổi theo chiều hướng tốt. Em chưa bao giờ mất niềm tin ở thằng bé. Có thể nó không làm được điều gì to tát, hay trở nên giàu có, nhưng nếu như thằng bé hoang dã đó trở thành một người đàn ông tử tế là em hài lòng rồi. – Bà Jo nói. Bà luôn luôn bênh vục chú cừu đen trong đàn cừu của bà.

– Mẹ nói đúng! Dan còn tốt hơn Jack và Ned, chỉ biết nghĩ đến tiền và háo danh, gấp vạn lần. Biết đâu một ngày nào đó anh ấy sẽ làm điều gì đó khiến cho chúng ta hãnh diện, – Ted thêm vào. Tình cảm của cậu dành cho “anh Danny” giờ đây càng tăng lên với thái độ ngưỡng mộ của một cậu bé dành cho một người đàn ông quả cảm.

– Con cũng nghĩ thế. Dan là một người có thể làm những chuyện không thể tin được và trở thành nổi tiếng: leo lên núi Matterhorn, phi thân xuống thác Niagara hoặc tìm được một cục vàng to tướng gì đó. Đó là cách cậu ấy gieo hạt giống của mình, và có lẽ như thế lại tốt hơn chúng con. – Tom trầm tư nói vì cậu cũng đã có chút ít kinh nghiệm trồng trọt trước khi trở thành sinh viên ngành y.

– Tốt hơn nhiều chứ! – Bà Jo quả quyết. – Lẽ ra em nên cho bọn trẻ của em đi chu du thiên hạ theo cách đó còn hơn là để chúng trong thành phố đầy cám dỗ, không có gì khác để làm hơn là tiêu phí thời gian, tiền bạc và sức khỏe! Dan phải nỗ lực theo cách của nó và như thế sẽ dạy cho nó lòng dũng cảm, nhẫn nại và tự lập. Em không lo cho nó bằng lo cho George và Dolly ở trường đại học, chúng đúng là hai đứa bé con phải tự lo xoay sở.

– Thế còn John thì sao ạ? Cậu ấy sục sạo khắp thành phố để

hành nghề báo, viết về đủ thứ chuyện. – Tom nói và cậu nghĩ là cuộc sống đó có lẽ thích hợp với cậu hơn ngành y và các phòng bệnh trong bệnh viện.

– Demi có ba rào chắn an toàn: tính kỉ luật, sở thích tinh tế và một bà mẹ chín chắn. Sẽ không có gì xảy ra cho nó và những trải nghiệm lúc này sẽ rất có ích cho nó khi nó bắt tay vào viết sách, điều mà chắc chắn nó sẽ làm một ngày nào đó, ta tin chắc như vậy. – Bà Jo tiên đoán vì bà rất quan tâm đến chuyện một số chú ngỗng của bà sẽ hóa thành thiên nga.

– Thiêng thế, vừa nói đến là đã thấy mặt! – Tom kêu lên khi chàng trai mặt mũi sáng sủa, mắt nâu xuất hiện, tay vung vẩy tờ báo trên đầu.

– Báo đây! Số mới nhất đây! Một án mạng kinh khủng! Nhân viên ngân hàng thụt két! Nhà máy bột nổ! Sinh viên môn Latinh bãi khóa! – Ted ré lên và chạy vội về phía người anh họ.

– Đô đốc về rồi và sẽ cắt dây neo trước khi có gió để khởi hành! – Demi thông báo trong khi tiến tới, miệng cười tươi với tin vui của mình.

Mọi người cùng nhau chuyện phiếm một lúc và tờ báo được chuyển tay nhau để mọi người đều được tận mắt nhìn thấy chiếc tàu Brenda đi từ Hamburg đã cập cảng an toàn.

– Anh ấy sẽ đến đây ngày mai với bộ sưu tập thường lệ về các quái vật biển và những câu chuyện vui nhộn. Con đã nhìn thấy anh ấy, đen như cột nhà cháy. Anh ấy rất ổn và có hi vọng sẽ lên làm phó thuyền trưởng thứ hai vì ông phó cũ bị gãy chân. – Demi nói thêm.

“Mình phải đến thăm chàng trai này mới được”, Nan tự nhủ,

tay mân mê vào nhau.

– Còn Franz thế nào? – Bà Jo hỏi.

– Anh ấy sẽ cưới vợ! Đây là tin mới cho dì! Dì ạ, anh ấy sẽ là người đầu tiên rời xa đàn. Hôn thê của anh ấy tên là Ludmilla Heldegard Blumenthal; gia đình tốt, có giáo dục, rất xinh, đúng là một thiên thần! Chàng trai tốt bụng muốn chú Friedrich đồng ý, sau đó thì anh ấy sẽ ổn định làm một công dân hạnh phúc và tử tế.

– Ta rất vui nghe tin này. Ta rất mong các chàng trai của ta ổn định với một người vợ ngoan và một gia đình yên ấm. Giờ, nếu như mọi việc đâu vào đấy thì ta cảm thấy không còn phải lo cho Franz nữa. – Bà Jo nói, khoanh tay vẽ bằng lòng, vì bà thường cảm thấy mình như một mẹ gà bận rộn với đàn con đông đúc vừa gà vừa vịt.

– Con cũng mong vậy – Tom thở dài, kín đáo liếc nhìn sang Nan. – Đó là điều một người cần để ổn định. Và bốn phận của các cô gái ngoan là phải lấy chồng càng sớm càng tốt, có phải vậy không, Demi?

– Nếu như có đủ những chàng trai dễ thương trên đời này. Nữ giới đông hơn nam giới, cậu có biết không, nhất là ở Mỹ. – John đáp và tựa vào ghế của mẹ, khe khẽ kể lại những trải nghiệm của mình.

– Đó là một điều thật may, các con yêu à. Vì phải cần đến ba hoặc bốn người phụ nữ để có được một người đàn ông sinh ra, sống và lìa bỏ cõi đời. Các con là những sinh linh quý giá, các chàng trai à! Và chính nhờ những người mẹ, người chị, người vợ và các cô con gái yêu thích và làm tròn bốn phận của họ nên các

con mới không biến mất trên trái đất này! - Bà Jo trịnh trọng nói, vừa nhặt lấy một cái giỏ đầy những bút tất thủng vì ông giáo sư tốt bụng làm khổ bút tất của ông hết cỡ, và các con trai của ông không chậm trễ nổi gót ông về mặt này.

- Nếu đúng như vậy thì có đủ việc làm cho “những phụ nữ thừa”, nhất là chăm lo cho những người đàn ông vô dụng và gia đình của họ. Con nhận thấy điều đó hằng ngày, con rất vui và lấy làm may vì nghề nghiệp của con có thể làm cho con trở thành một phụ nữ độc thân có ích, hạnh phúc và độc lập.

Những lời nhấn mạnh này của Nan khiến Tom thở dài còn mọi người phì cười.

- Ta thật hãnh diện về con, Nan, và ta hi vọng là con sẽ thành công, vì chúng ta cần những phụ nữ như con trên thế gian này. Đôi khi ta có cảm tưởng đã không làm đúng thiên chức khi ta không ở độc thân. Bốn phận của ta có vẻ như nằm ở hướng đó, nhưng ta không hề hối tiếc. - Bà Jo nói, tay gấp một chiếc tất màu xanh to tướng, rách toát.

- Con cũng không hối tiếc. Con biết làm gì đây nếu như không có mẹ thân yêu của con? - Ted thêm vào, âu yếm ôm lấy bà Jo, khiến cho cả hai mẹ con mất hút sau tờ báo mà cậu chăm chú đọc này giờ.

- Con trai, nếu như con chịu khó thỉnh thoảng rửa tay thì những cái vuốt ve của con sẽ không quá thảm hại đối với cổ áo của mẹ. Nhưng mà không sao, anh chàng đầu bù tóc rối của mẹ! Có những vết bẩn vẫn còn hơn là không được âu yếm tí nào.

Lúc đó thì Josie, đã tập xong vai của mình ở đầu kia hiên, chạy ào đến và ngâm nga lời thoại của nàng Juliet trong hăm

mộ đạt đến mức các chàng trai vỗ tay, Daisy thì rùng mình, còn Nan lảo bầm:

– Đầu óc quá kích động đối với một cô bé ở tuổi nó!

– Chị Meg, em e rằng chị sẽ phải làm quen với việc này. – Bà Jo nói nhỏ với bà Meg. – Cô bé này là một người sinh ra để trở thành diễn viên! Chưa bao giờ chúng ta có thể diễn như nó cả.

Bà ném một bó tất đủ màu dưới chân cô cháu gái vừa duyên dáng ngã xuống chiếu.

– Đây đúng là một lời nguyên đối với chị vì sự say mê của chị ngày trước đối với sân khấu. Giờ thì chị hiểu mẹ kính yêu của chúng ta đã cảm thấy những gì khi chị nài nỉ mẹ cho phép chị trở thành diễn viên. Không bao giờ chị chấp nhận điều đó. Nhưng có lẽ chị buộc phải từ bỏ mong ước, hi vọng, và kế hoạch của mình một lần nữa mất thôi!

Trong giọng nói của bà Meg có gì đó không vui khiến Demi phải khẽ lay em gái dậy và dặn em không được “ngã một cách vớ vẩn như thế ở chỗ đông người”.

– Buông em ra, đồ nịnh bợ, nếu không em sẽ cho anh biết tay. – Josie kêu lên, nhìn anh trai như một chú mèo con đang thử thế.

Ngay khi đứng lên, cô bé nhún gối chào thật đẹp và tuyên bố:

– Xe của công chúa đang chờ quý nương! – Và cô chạy xuống các bậc thềm vừa kéo theo phía sau chiếc khăn quàng màu đỏ của Daisy với dáng vẻ rất quý phái.

– Chị ấy vui nhộn đấy chứ? Nhờ chị ấy mà cuộc sống ở đây thật dễ chịu! Nếu một ngày nào đó chị Josie trở thành người không cứng thì con không chịu nổi. Cho nên nữ lòng nào lại làm thui

chột tài năng của chị ấy như vậy. - Teddy nói, cau mày về phía Demi đang cắm cúi viết lách ngay trên các bậc thềm.

- Cả hai con đúng là một giuộc và phải cứng tay mới điều khiển được các con, nhưng ta thích như vậy. Josie lẽ ra phải là con gái của em còn Rob là con trai của chị, chị Meg à. Như thế thì nhà chị sẽ rất bình yên còn nhà em thì sôi động. Giờ em phải đi báo tin cho chú Laurie. Chị đi với em đi, chị Meg, đi dạo chút ít sẽ tốt cho chúng ta.

Lấy chiếc mũ rơm của Teddy đội lên đầu, bà Jo cùng chị gái rời đi, để cho Daisy chăm lo món bánh mì, Ted dỗ dành Josie còn Tom và Nan tới thăm những bệnh nhân của cả hai trong khoảng 15 phút.

Chương 2

Núi Thơ

Đặt cho ngôi nhà cái tên như vậy quả không sai: và ngày hôm đó, các Nàng thơ đều có mặt vì khi những người mới tới lên hết con dốc, họ được chào đón bằng những âm thanh và cảnh tượng rất thích hợp. Qua ô cửa sổ để ngỏ, họ nhìn vào căn phòng thư viện do Clio, Calliope và Urania chiếm lĩnh. Melpomene và Thalie thì đang nô đùa trong sảnh. Erato đi dạo trong vườn cùng với người tình của nàng còn trong phòng nhạc thì Phoebus* điều khiển một dàn đồng ca du dương.

Ông bạn Laurie của chúng ta chính là thần Apollo lịch thiệp và ân cần hơn bao giờ hết. Thời gian đã biến chàng trai nông cuồng thành một quý ông hào hoa phong nhã. Công việc và những khổ đau, cũng như hạnh phúc và sự thoải mái, đã làm ông thay đổi nhiều; và trách nhiệm phải thực hiện những ước muốn của ông nội là nhiệm vụ được thực hiện chu đáo nhất. Sự phồn thịnh thích hợp với một số người, và họ mãn khai nhất trong ánh mặt trời; còn có người lại cần bóng mát và cho quả ngọt hơn nhờ chút sương giá. Ông Laurie là típ người thứ nhất còn bà Amy là típ người thứ hai. Từ khi kết hôn - một cuộc hôn nhân hòa thuận, hạnh phúc, nghiêm túc, hữu ích và giàu có với lòng nhân ái cao đẹp giúp đem lại bao điều khi sự giàu có và trí

tuệ đi đôi với lòng bác ái – cuộc sống đối với cả hai như một bài thơ.

Ngôi nhà của họ đầy đủ những tiện nghi và vẻ đẹp kín đáo. Tại đây, ông bà chủ yếu nghệ thuật đã đón tiếp và giúp đỡ rất nhiều nghệ sĩ. Giờ đây, ông Laurie đã thành công trong lĩnh vực âm nhạc và là người bảo trợ hào phóng đối với giới mà ông thích giúp đỡ nhất. Còn bà Amy lại là người bao bọc các họa sĩ, nhà điêu khắc trẻ, có hoài bão và thấy niềm đam mê nghệ thuật của mình càng nhân lên khi cô con gái của bà đã đủ lớn để cùng chia sẻ công việc và thú vui với mẹ. Bà Amy là một trong những người chứng minh được rằng phụ nữ có thể là những người vợ thủy chung và những người mẹ tốt, mà không phải hi sinh tài năng đặc biệt trời đã ban cho họ để đem lại điều tốt đẹp cho những người khác.

Các chị của bà biết nên tìm gặp bà ở đâu. Bà Jo đi ngay đến xưởng nơi hai mẹ con bà làm việc cùng nhau. Bess đang bận rộn với bức tượng bán thân một đứa trẻ, trong khi mẹ cô thực hiện những nét cuối cùng trên bức tượng đầu chồng bà. Thời gian dường như dừng lại đối với Amy vì hạnh phúc đã giữ cho bà luôn trẻ trung và cuộc sống sung túc đem lại cho bà nền văn hóa mà bà cần. Bà là một phụ nữ đứng đắn, duyên dáng, luôn toát lên nét giản dị lịch lãm nhờ biết cách lựa chọn những phục trang thích hợp. Có người từng nói: “Tôi không biết bà Laurence đã làm như thế nào, nhưng tôi luôn có ấn tượng bà ấy là người ăn mặc đẹp nhất”.

Rõ ràng bà Amy rất yêu con gái. Cái đẹp mà bà ao ước, dưới cặp mắt yêu thương của bà, dường như đã hóa thân vào sinh linh trẻ trung hơn này.

Bess được thừa hưởng từ mẹ gương mặt tươi sáng, đôi mắt xanh, nước da trắng và mái tóc vàng chải kiểu giống mẹ. Bà Amy rất vui vì cô còn có chiếc mũi xinh xắn và miệng của bố, nhưng thanh tú và rất nữ tính, vẻ giản dị tuyệt đối của chiếc tạp dề dài bằng lanh rất hợp với cô bé. Cô chăm chú làm việc như một nghệ sĩ thực thụ, không hề quan tâm đến ánh mắt trêu mến nhìn mình, cho tới khi bác Jo xuất hiện và thốt lên vui vẻ:

– Hai mẹ con hãy ngưng món pa tê bụn đất đi và nghe những tin mới đây!

Cả hai nghệ sĩ ngưng tay và vui vẻ chào bà, mặc dù cảm hứng đang dâng trào và sự xuất hiện của bà làm tiêu tốn mất một tiếng đồng hồ quý báu của họ. Cả ba đang chuyện trò vui vẻ thì ông Laurie, được bà Meg gọi, chạy đến, ngồi len vào giữa mấy chị em, háo hức lắng nghe tin tức về Franz và Emil.

– Đại dịch bùng phát rồi, và giờ thì nó sẽ tàn phá đàn con của chị! – Ông Laurie nói, thích thú nhìn vẻ mặt vừa vui mừng vừa tuyệt vọng của bà Jo. – Chị hãy chuẩn bị tinh thần cho đủ mọi chuyện lãng mạn và rồ dại trong vòng mười năm tới đi, chị Jo! Các cậu bé của chị đang lớn lên và sẽ lao vào cuộc đời đầy thử thách còn hơn những gì chị đã trải qua.

– Tôi biết chứ – Bà Jo đáp – và tôi hi vọng mình có thể giúp đỡ chúng vào bờ an toàn. Nhưng đó là một trách nhiệm quá lớn, vì chúng sẽ tìm đến tôi và khẳng khẳng nói rằng tôi có thể làm cho những mối tình tội nghiệp của chúng suôn sẻ hơn. Tôi thích việc đó và chị Meg thì đúng là rất hứng thú với lĩnh vực này! – Bà Jo tuyên bố, cảm thấy khá yên tâm với các chàng trai của mình.

– Em e rằng chị ấy sẽ không thích khi chàng Nat của chúng ta bắt đầu mon men đến quá gần cục cưng Daisy của chị ấy. – Ông Laurie nói nghiêm túc. – Dĩ nhiên các chị biết chuyện đó nghĩa là sao? Là người hướng dẫn âm nhạc nhưng em cũng chính là người bạn tâm sự của thằng bé và không phải lúc nào em cũng biết nên đưa ra lời khuyên gì.

– Ôi dào! Cậu quên mất đứa kia à. – Bà Jo nói, hất đầu về phía Bess vừa bắt tay làm việc trở lại.

– Xin chị! Con bé đang ở Athens, và chẳng chú ý nghe chuyện của chúng ta đâu. Nó nên nghỉ tay và ra ngoài. Con yêu, hãy để cho đứa bé ngủ một chút và đi dạo một lát đi. Bác Meg đang ở trong phòng khách. Con hãy đến giới thiệu cho bác xem những bức vẽ mới cho đến khi chúng ta đến nhé. – Ông Laurie nói và nhìn cô con gái cao lớn của ông như là tác phẩm nghệ thuật đẹp nhất trong ngôi nhà của mình.

– Vâng, thưa bố. Nhưng bố hãy nói cho con biết như thế này tốt chưa. – Bess ngoan ngoãn đặt dụng cụ xuống, mắt vẫn dùng dăng nhìn bức tượng bán thân của mình.

– Con yêu, sự thật buộc bố phải nói với con là một trong hai má hơi nhỏ hơn má kia; và các lọn tóc rơi trên chân mày của đứa bé trông như mấy cái sừng vậy. Ngoài những điểm đó ra, bức tượng có thể tranh đua với các tượng thiên thần nhỏ của Raphael, và bố thật hãnh diện về nó!

Ông Laurie vừa nói vừa cười thật vui; vì các thử nghiệm nghệ thuật đầu tiên này cũng giống hệt như những cố gắng trước kia của bà Amy cho nên không thể nhìn nhận chúng một cách nghiêm túc như bà mẹ đầy nhiệt thành được.

– Bố chẳng nhìn thấy gì đẹp ngoại trừ âm nhạc. – Bess nói, lắc lư mái tóc vàng của em làm sáng bừng cả gian xưởng.

– Ô, bố nhìn thấy vẻ đẹp ở con, con yêu. Và nếu như con không phải là một tác phẩm nghệ thuật, thì là gì nào? Bố muốn truyền vào con một chút thiên nhiên nữa, đưa con rời khỏi đất sét và cảm thạch lạnh lẽo này để ra với ánh nắng, nhảy múa và cười đùa như các bạn khác. Bố muốn con gái bố bằng xương bằng thịt khỏe mạnh chứ không phải một bức tượng đẹp trong chiếc tạp dề xám, quên hết mọi thứ trừ công việc.

Trong khi ông nói thì hai bàn tay lấm lem vòng qua cổ ông.

– Con sẽ không quên lời bố dạy, thưa bố. – Bess nói thành thực, nhấn mạnh từng từ với đôi môi mềm mại. – Nhưng con nhất quyết muốn làm một cái gì đó thật đẹp khiến bố hãnh diện. Mẹ thường vẫn nhắc con ngừng tay; nhưng khi hai mẹ con bước vào trong xưởng này thì cả mẹ và con đều quên hết những gì hiện hữu bên ngoài. Mẹ và con đều bận rộn và hạnh phúc! Giờ thì, để làm vui lòng bố, con đi chạy nhảy và ca hát đây.

Tháo nhanh tạp dề ra, Bess biến mất, dường như mang theo toàn bộ ánh sáng.

– Em thật hạnh phúc khi nghe anh thuyết giảng như thế. – Bà Amy thở phào. – Con bé nhà mình quá say mê những giấc mơ nghệ thuật đối với một người còn trẻ như nó. Đó là lỗi của em, nhưng em thông cảm chuyện đó đến nỗi không còn lí trí nữa.

– Chị nghĩ việc chúng ta có thể hiện diện trong lòng con cái chúng ta là điều ngọt ngào nhất trên đời. Chị nhớ những gì mẹ đã có lần nói với chị Meg, rằng các ông bố nên chia sẻ trách

nhệm giáo dục con cái. Vì vậy mà chị để Ted cho bố nó lo càng nhiều càng tốt và anh Fritz cũng giao Rob cho chị, bởi vì phong thái dịu hiền của thằng bé rất tốt cho chị cũng như vẽ hoạt bát của Ted cần cho bố nó. Còn giờ thì chị khuyên em, Amy à, hãy để Bess rời xa bùn đất một thời gian và học nhạc với chú Laurie. Như vậy nó sẽ không bị học lệch mà bố nó cũng sẽ không ganh tị.

– Cám ơn chị Jo! – Ông Laurie thốt lên vui sướng. – Em biết là chị sẽ giúp em mà. Em hơi ganh tị với Amy một chút và rất muốn được chia phần con gái em. Em yêu, mùa hè này hãy để anh lo cho Bess, và sang năm, khi chúng ta đi Rome, anh sẽ trả con lại cho em và cho nghệ thuật của hai người. Như thế có phải là một sự dàn xếp tốt không nào?

– Em thấy được đấy. Nhưng khi dạy cho con những gì anh yêu thích, anh đừng quên rằng, mặc dù mới mười lăm tuổi, nhưng Bess của chúng ta chín chắn hơn phần lớn các cô bé cùng tuổi với nó. Không nên đối xử với nó như với một đứa trẻ. Với em, con thật quý giá, và em muốn giữ nó luôn luôn thuần khiết và đẹp đẽ như loại cẩm thạch mà nó yêu thích. – Bà Amy nói giọng đầy luyến tiếc trong khi nhìn gian phòng nơi bà đã trải qua bao nhiêu phút giây hạnh phúc cùng con gái.

– *Oằn tù tù ra cái gì, ra cái này...* Chúng ta vẫn thường làm thế khi tất cả chúng ta cùng muốn cưỡi ngựa trên cái cây táo già hoặc mang đôi giày màu đỏ. – Bà Jo nói phấn khích. – Cho nên chú và dì phải chia nhau cô con gái thôi, và xem xem ai là người làm được nhiều việc cho nó nhất.

– Chúng em sẽ làm thế. – Cả hai vợ chồng đồng thanh, cười vui trước những kỉ niệm xưa dật về khi bà Jo nhắc lại câu đồng

dao.

– Ngày trước em rất thích nhảy lên các nhánh cây táo già! Không một con ngựa thật nào mang lại cho em nhiều niềm vui như thế. – Bà Amy nói, mắt nhìn ra cửa sổ như thể bà thấy lại khu vườn cây ăn quả và mấy cô bé chơi đùa ở đấy ngày trước.

– Còn chị đã sung sướng với mấy đôi giày cũ đó! – Bà Jo nói. – Nhưng giờ thì chị chỉ còn mấy thứ vứt đi thôi. Lũ con trai đã làm cho chúng tôi tả hết rồi. Nhưng chị vẫn rất thích chúng và sẵn sàng mang chúng nếu như có thể.

– Em thì nhớ như in chậu nước ấm và món xúc xích! Chúng ta có bao nhiêu chuyện vui! Và tất cả những chuyện đó đã lâu quá rồi! – Ông Laurie nói và nhìn hai phụ nữ đứng trước mặt ông như thể ông thấy thật khó nhận ra họ chính là cô bé Amy và cô Jo quậy phá ngày trước.

– Trời ơi, đừng nói là chúng ta đã già rồi! Chúng ta chỉ có phát triển thôi. Và cùng với các mầm non mọc quanh chúng ta, chúng ta tạo thành một bó hoa mới đẹp làm sao! – Bà Amy nói thêm, tay rũ rũ những nếp áo mút sơ lin màu hồng của mình với vẻ hài lòng mà các cô gái thường thể hiện khi diện đồ mới.

– Đừng nhắc đến mấy cái gai và lá vàng của chúng ta. – Bà Jo cười và thở dài, bởi vì cuộc sống chưa bao giờ dễ dàng với bà, và thậm chí ngay lúc này, bà cũng vẫn có rất nhiều rắc rối cả trong lòng lẫn bên ngoài.

– Nào, chúng ta hãy đi uống một tách trà đã, và xem bọn trẻ làm gì rồi. Hai người đều mệt mỏi và cần nghỉ ngơi một chút! – Ông Laurie nói và chìa tay đón hai chị em.

Cả ba tìm thấy bà Meg trong phòng khách mùa hè, một gian

phòng xinh đẹp, tràn ngập ánh nắng chiều tà và tiếng rì rào của cây cối bởi vì có ba ô cửa sổ cao mở ra vườn. Phòng nhạc nằm ở một đầu gian phòng và đầu kia, trong một hốc sâu giăng màn đỏ là một bàn thờ gia đình. Ba bức chân dung treo ở đấy, và hai bức tượng bán thân bằng cẩm thạch đứng trong góc. Một chiếc ghế dài, một chiếc bàn hình bầu dục có đặt lọ hoa là những thứ đồ đạc duy nhất ở gian phòng yên tĩnh ấy. Hai bức tượng bán thân là của ông John Brooke và Beth – tác phẩm của Amy – Cả hai đều rất giống và toát lên vẻ đẹp thanh bình luôn gợi cho ta nhớ câu ngạn ngữ: “Đất sét là hiện thân của sự sống; thạch cao của cái chết; còn cẩm thạch là sự bất tử”. Bên phải là chân dung cụ Laurence, với nét kiêu hãnh vốn có pha lẫn với vẻ nhân từ, vẫn tươi nguyên và quyến rũ như ngày cụ bắt gặp cô bé Jo đang chiêm ngưỡng mình. Ngay đối diện, người ta treo chân dung của bà cô March, đầu choàng chiếc khăn oai nghiêm, tay áo thật rộng và đôi găng tay dài đan chéo trước chiếc áo choàng sa tanh màu mận chín. Thời gian đã làm dịu đi nét nghiêm khắc bề ngoài của bà. Cái nhìn thẳng của ông cụ hào hoa điển trai trước mặt bà dường như giải thích được nụ cười thân thiện thoáng trên môi bà, đôi môi đã nhiều năm qua không nói một lời sắc sảo nào.

Đặt ở nơi danh dự, lúc nào cũng có ánh nắng ấm áp và một tràng lá xanh bao quanh là chân dung của người mẹ kính mến, do một nghệ sĩ tài năng vẽ, người mà bà đã khuyến khích từ khi còn nghèo khó và chưa được ai biết đến. Bà trông thật sống động khiến ta có thể tin nụ cười của bà là thật và gần như ta có thể nghe thấy câu bà nói với các cô con gái: “Hãy hạnh phúc! Mẹ luôn ở bên các con!”

Ba chị em im lặng một lúc, nhìn ngắm bức chân dung với ánh mắt tràn đầy kính trọng thương yêu, tin chắc là mẹ họ không hề rời xa họ. Người mẹ đáng kính kia thật có ý nghĩa đối với họ nên không ai có thể thay thế được. Bà đã ra đi cách đó hai năm, nhưng bà để lại một kỉ niệm ngọt ngào, vừa là niềm cảm hứng, vừa là sự an ủi tất cả mọi người trong gia đình. Họ cảm nhận rõ điều đó khi xích lại gần nhau hơn, và ông Laurie thể hiện ra thành lời khi ông nói thành thực:

– Em chẳng mong gì cho con gái em hơn là nó có thể trở thành một phụ nữ như mẹ của chúng ta. Lạy Chúa, nó sẽ như vậy bởi vì em có được những điều tốt đẹp nhất là nhờ vị thánh kính yêu này.

Ngay lúc đó một giọng tươi mát bắt đầu hát bài Ave Maria vang lên từ phòng nhạc; Bess đã ngẫu nhiên đáp lại lời cầu nguyện của bố cô. Âm thanh dịu dàng của bản nhạc mà bà March thường hát đã đưa mấy chị em trở về cái thế giới đầy tình thương yêu. Họ ngồi xuống bên nhau cạnh ô cửa sổ mở rộng để thưởng thức bản nhạc trong khi ông Laurie mang trà tới cho tất cả.

Nat và Demi bước vào, theo sau là Ted và Josie, rồi đến ông giáo sư và cậu con trai Rob yêu thương của ông, tất cả đều muốn biết tin tức về mấy chàng trai. Mặt trời hoàng hôn chứng kiến nhóm người vui vẻ đang thư giãn trong phòng sau những công việc khác nhau trong ngày.

Giáo sư Bhaer giờ đây tóc đã bạc, nhưng vẫn khỏe mạnh như ngày trước. Ông làm công việc mà ông ưa thích, và làm việc tận tâm khiến cho cả ngôi trường đều cảm nhận rõ ảnh hưởng tốt

đẹp của ông. Rob thật giống ông: người ta đã gọi cậu là “giáo sư trẻ” vì cậu rất thích học và bắt chước người cha đáng kính ở mọi điểm.

– Thế nào em yêu, thật vui vì chúng ta sắp sửa lại có hai chàng trai trở về! – Ông Bhaer nói và ngồi xuống cạnh bà Jo, với nét mặt rạng rỡ và cái bắt tay chúc mừng.

– Ôi, anh Fritz, em thật hạnh phúc có Emil và cả Franz nữa, nếu như anh đồng ý. Anh có biết Ludmilla không? Đó sẽ là một cô vợ phù hợp chứ? – Bà Jo hỏi, đưa cho ông một tách trà và xích lại gần hơn, cứ như thể bà chào đón nơi nương tựa của mình bằng cả niềm vui và tâm trạng buồn.

– Mọi thứ đều ổn cả. Anh đã gặp cô gái khi anh đưa Franz đến nơi ở mới của nó. Lúc bấy giờ con bé còn là một đứa trẻ, nhưng dễ thương và duyên dáng. Blumenthal bằng lòng lắm, anh nghĩ thế, và thằng bé sẽ hạnh phúc. Chất Đức trong nó rất mạnh cho nên chúng ta sẽ thấy thằng bé chính là sự liên kết giữa cũ và mới của anh. Điều đó làm anh rất vui.

– Về phần Emil, nó sẽ là phó thuyền trưởng trong chuyến đi tới. Anh thấy có tuyệt không? Em thật hạnh phúc vì hai cậu bé của anh rất cừ. Anh đã hi sinh rất nhiều cho chúng và mẹ chúng! Anh không để tâm nhiều điều đó, nhưng em sẽ không bao giờ quên. – Bà Jo nói, âu yếm đặt tay lên tay chồng như thể bà vẫn còn con gái và Fritz của bà vẫn chỉ đang đi lại tìm hiểu bà.

Ông cười vui vẻ và thì thầm bên tai bà:

– Nếu như anh không sang Mỹ vì mấy đứa trẻ đáng thương kia thì anh đã không gặp được Jo của anh! Giờ thì những thời kì

khó khăn đã qua, và anh cảm ơn Chúa vì tất cả những gì anh tưởng đã mất, bởi anh đã nhận được ơn phước của đời anh!

Bồng Teddy nói to, giọng sang sảng:

– Xin quý ông, quý bà chú ý! Đây là hai người đang tỏ tình với nhau!

Nếu như Jo thấy gương, thì trái lại, chồng bà không bao giờ xấu hổ khi nói rằng ông xem vợ mình là người tuyệt vời nhất có trên đời. Rob lập tức đẩy em ra ngoài nhưng cậu này lại trở vào qua một cửa khác. Trong khi đó bà Jo xếp chiếc quạt của bà lại và ở tư thế sẵn sàng đánh một cú lên các ngón tay của cậu con trai khó sửa đổi nếu như cậu lại đến gần bà.

Ông Bhaer ra hiệu và Nat đến cạnh ông.

Gương mặt cậu thể hiện sự yêu thương đầy kính trọng mà cậu dành cho người đàn ông tốt bụng này, người đã làm rất nhiều cho cậu.

– Ta có mấy bức thư giới thiệu cho con, con trai à. Ta có hai người bạn lâu năm ở Leipzig, những người có thể giúp đỡ con trong cuộc sống mới. Rất may ta quen biết họ, vì có thể con sẽ cần được an ủi trong thời gian đầu. – Giáo sư nói, đưa cho cậu mấy bức thư.

– Cảm ơn bố. Vâng, con nghĩ là con sẽ thấy cô đơn lúc đầu, nhưng âm nhạc và hi vọng thành công sẽ an ủi con. – Nat đáp, tâm trạng bối rối giữa cảm giác lo sợ phải rời xa bạn bè và ước muốn được kết thân với những người bạn mới.

Giờ đây cậu đã là một người đàn ông. Đôi mắt xanh của cậu trông vẫn thành thực hơn bao giờ hết, miệng cậu vẫn có phần yếu đuối mặc dù đã có thêm bộ ria được tỉa tốt rất cẩn thận, và

vàng trán rộng biểu hiện tính cách say mê âm nhạc của cậu. Trung thực, tình cảm và biết vâng lời, Nat được bà Jo xem như một thành công, dù có thể không lớn. Bà yêu cậu và chắc chắn tin tưởng ở cậu, nhưng bà không hề chờ đợi ở cậu những kì tích, mặc dù cuộc sống độc lập và việc cậu đi ra nước ngoài để làm việc có thể biến cậu trở thành một nghệ sĩ có triển vọng và một người đàn ông mạnh mẽ hơn.

– Ta đã đánh dấu tất cả đồ đạc của con, nói cho đúng thì chính Daisy đã làm việc đó. – Jo nói. – Khi nào sách vở của con được tập hợp lại thì chúng ta có thể tính chuyện đóng gói.

Bà đã quen chuẩn bị cho việc các chàng trai của bà đi khắp nơi trên thế giới, nên cả một hành trình đến Bắc Cực cũng không làm bà lo sợ! Nat đỏ mặt khi nghe nhắc đến tên Daisy – hay đó chỉ là một tia nắng cuối ngày chạm nhẹ lên gò má tái xanh của cậu? Tim cậu đập mạnh khi nghe nhắc đến cô gái bao đời thân yêu đã thêu những chữ N và B trên mấy đôi tất và khăn tay của cậu. Nat yêu Daisy tha thiết: giấc mơ quý giá nhất trong đời cậu là làm nhạc công ở một chỗ nào đó và xin hỏi cưới thiên thần ấy làm vợ. Hi vọng đó thúc đẩy cậu nhiều hơn là những lời khuyên của ông giáo sư, sự chăm sóc của bà Jo hoặc sự giúp đỡ hào phóng của ông Laurie. Chính vì nàng mà cậu đã làm việc miệt mài và nuôi dưỡng niềm hi vọng, tìm thấy lòng can đảm và sự kiên nhẫn về một giấc mơ cho tương lai, lúc bấy giờ Daisy sẽ chăm lo cho ngôi nhà nhỏ ấm cúng ở đó chiếc đàn vĩ cầm của cậu sẽ chơi nhạc cho nàng nghe.

Bà Jo biết tất cả những điều đó. Cậu không hẳn là mẫu đàn ông mà bà sẽ chọn lựa cho cô cháu gái, nhưng bà biết ảnh hưởng tốt mà cô gái có thể có đối với Nat. Cho cả cô và cậu có

thể vượt qua chính bản thân họ và chiến thắng, ngoài ra chắc chắn là đôi bạn trẻ yêu nhau.

Bà Meg thì không bằng lòng với chuyện này. Bà chỉ muốn dành cô con gái thân yêu của bà cho người đàn ông tuyệt vời nhất trên đời. Bà thật triu mến, nhưng cũng rất quả quyết. Nat tìm kiếm sự an ủi từ bà Jo, người luôn luôn đứng về phía các chàng trai thân yêu của bà. Một nỗi lo mới đã xuất hiện vì giờ đây các chàng trai đều đã lớn, và bà nhận thấy những lo lắng và niềm vui đến từ các chuyện yêu đương đó sẽ không bao giờ chấm dứt. Thông thường bà Meg là người đồng minh và người cho bà những lời khuyên tốt nhất, vì bà luôn thích những câu chuyện lãng mạn. Nhưng trong trường hợp này, bà Meg không muốn nghe, tim bà rắn lại.

Theo bà, Nat chưa chín chắn và có lẽ sẽ không bao giờ đủ chín chắn. Không ai biết rõ về gia đình cậu, cuộc sống của một nhạc sĩ không phải dễ dàng gì, mà Daisy thì còn quá trẻ. Cần phải năm, sáu năm nữa để xem cả hai sẽ ra sao. Sự xa cách sẽ làm công việc ấy. Bà Meg luôn cắt đứt mọi tranh luận về đề tài này và không thể bàn bạc gì được với bà. Tuy vậy, như mẹ bồ nông, bà có thể nhổ cái lông cuối cùng và dành giọt máu cuối cùng của bà cho các con mình.

Bà Jo nghĩ đến tất cả chuyện ấy trong khi lắng nghe Nat nói chuyện với chồng bà về cuộc sống sắp tới của cậu tại Leipzig. Bà quyết định sẽ giải thích rõ cho Nat trước khi cậu lên đường. Bà đã quen với những lời tâm sự và thảo luận rất thoải mái về những thử thách và cám dỗ mà tất cả mọi người gặp phải khi mới vào đời. Những thứ đôi khi khá nghiệt ngã nếu như không có sự giúp đỡ cần thiết, đúng lúc.

Đó là bốn phận đầu tiên của các bậc cha mẹ. Không một sự ngại ngùng nào có thể cản trở họ bày tỏ sự quan tâm đầy thương yêu hoặc đưa ra những lời cảnh báo tế nhị, những thứ sẽ là kim chỉ nam của chàng trai khi cậu ta rời khỏi bến đậu an toàn là gia đình.

– Ngài Plato cùng với các đồ đệ đang đến thăm chúng ta kìa!
– Cậu Ted hét tướng lên, trong khi cụ March bước vào cùng với một vài chàng trai, cô gái bởi vì ông luôn được mọi người yêu thương, kính trọng.

Bess đi về phía ông ngay lập tức. Từ khi bà ngoại mất, cô trở thành người chăm lo cho ông. Thật là tuyệt khi thấy mái tóc vàng nghiêng trên mái đầu bạc trong khi cô gái đẩy chiếc ghế cụ March và lắng xẵng cạnh ông ngoại.

Ông Laurie mời cụ uống trà và nếm bánh ngọt, nhưng cụ March thích được Bess phục vụ hơn. Cô bé ngồi trên tay ghế phô tô, bung một li sữa tươi. Josie xán đến tay ghế bên kia, trông chẳng khác gì một bông hoa hồng bé nhỏ đầy gai bởi vì em vừa có một cuộc tranh luận rất hăng với Ted.

– Ông ngoại, - em hỏi, giận dữ nhìn cậu em họ - có phải phụ nữ cần luôn vâng lời đàn ông và nói họ là những người hiểu biết hơn với lí do họ khỏe mạnh hơn không?

Ted bước đến gần với một nụ cười khiêu khích trên gương mặt trẻ con, thật trái ngược với dáng người cao ngồng của cậu.

– Đó là điều ngày trước người ta nghĩ, cháu yêu, và chúng ta cần một thời gian để thay đổi mọi thứ. Nhưng ông nghĩ thời kì của phụ nữ đã đến. Các cậu con trai nên vượt qua chính mình vì các cô gái có khả năng đến được đích trước. - Ông March đáp, về

hài lòng theo dõi gương mặt tươi rói của mấy cô gái trẻ, những sinh viên ưu tú nhất của trường.

– Dĩ nhiên! – Josie tán thành. – Con sẽ tỏ cho mọi người thấy một phụ nữ có thể làm công việc của mình không kém gì đàn ông. Con không tin khối óc của con thua kém khối óc của anh chàng khó chịu này, mặc dù có thể hơi nhỏ hơn!

– Nếu như chị tiếp tục lắc đầu như thế kia, rất có thể chị sẽ làm hỏng nó. Nếu là chị thì em sẽ chăm lo cho nó hơn. – Ted thêm vào vẻ trêu chọc.

– Cuộc nội chiến này bắt đầu như thế nào nào? – Cụ March hỏi, giọng trù ẻo khiến cho hai kẻ tham chiến bình tĩnh lại một chút.

– Bọn con đang đọc sử thi *Iliad*, đến đoạn thần Zeus nói với Juno không nên xen vào chuyện của ngài, và Josie đã nổi xung lên vì Juno thôi không dám như thế nữa. Con thì con thấy như vậy rất tốt, và con hoàn toàn đồng ý với người xưa khi họ cho phụ nữ không nên biết quá nhiều và phải vâng lời đàn ông. – Ted giải thích.

– Các nữ thần có thể làm theo ý họ, nhưng phụ nữ Hi Lạp và phụ nữ thành Trojan kia là những con người đáng thương nếu như họ để ý đến những người đàn ông không đủ khả năng đánh trận và phải để cho Athena, Aphrodite hoặc Juno hỗ trợ khi họ sắp thua trận. Thật là một ý tưởng buồn cười khi bắt hai đội quân đang đánh nhau dừng lại và ngồi xem hai người anh hùng ném đá vào nhau! Con chả nghĩ điều gì tốt về ông Homer của mọi người! Người hùng của con là Napoléon hoặc Grant* kia!

Tình huống buồn cười không thua gì cảnh con chim ruồi tấn

công con đà điểu. Tất cả phá lên cười khi nghe Josie chê bai thi sĩ bất tử đó và phê phán các thần linh. Lúc đó ông Laurie xen vào, với một nụ cười thông cảm trên môi:

– Chú thấy thật thú vị, các con à, khi nhìn các con bảo vệ quan điểm của mình một cách hăng hái như vậy. Chúng ta là nhân chứng cho các trận đấu hùng biện của các con!

Nhưng ngay lúc ấy, bà Jo bước vào, yêu cầu “chú sư tử” đến giúp bà chuẩn bị bữa ăn tối. Teddy hơi ngạc nhiên nhưng vẫn tuyên bố trong khi bước theo mẹ:

– Chúng ta sẽ tiếp tục sau, khi không còn những nữ thần quấy rầy chúng ta nữa!

– Bị dạ dày khuất phục rồi quỷ thần ơi! – Josie thốt lên, sung sướng vì được dùng từ ngữ mà đám con trai rất ưa thích nhưng lại bị cấm đoán đối với phái của em.

Nhưng Ted lại bắn thêm một mũi tên nữa:

– Sự vâng lời là bốn phận đầu tiên của người lính!

Bị chạm tự ái vì không biết nói làm sao, Josie đuổi theo cậu, nhưng không thể trả đũa được, vì một chàng trai tóc nâu trong bộ com-lê màu xanh đang bước lên các bậc thềm và thốt lên vui vẻ:

– Ê! Ô! Mọi người đâu cả rồi?

– Anh Emil! – Josie hét lên.

Ted cũng chạy vội về phía người mới đến. Hai đối thủ giảng hòa và cùng chào đón chàng trai.

Việc chuẩn bị bữa ăn tối lập tức bị quên ngay. Dẫn đầu đám em họ, Emil bước vào phòng khách, ở đấy cậu ôm hôn các bà và

bắt tay các ông, trừ người bác thân yêu của cậu vì ông này ôm chầm lấy cậu như người ta thường làm ở Đức.

– Con đã tưởng không trốn thoát ngày hôm nay, nhưng khi con được tự do là con chạy ngay về Plumfield thân yêu, nhưng ở đó không có ai hết. Sau cùng thì con đã gặp được tất cả những người mà con muốn gặp! – Chàng thủy thủ cười nói, hai chân dang rộng như thể sàn nhà sẽ nghiêng vậy.

– Ôi! Anh Emil, người anh thơm mùi biển! – Josie nói, hít hà mùi toát ra từ người anh.

Đó là người anh họ mà em yêu nhất và cậu cũng đáp lại tình cảm của em. Em tin chắc là những chiếc túi áo vét căng phồng kia đựng đầy những báu vật dành cho em.

– Từ từ, cưng, đừng có thọc tay vào túi anh! – Emil cười nói, vì cậu hiểu rất rõ sự âu yếm đầy dụng ý đó.

Cậu dùng một cánh tay đẩy cô em, còn tay kia lôi ra những chiếc hộp nhỏ và những gói có ghi tên khác nhau phân phát cho từng người kèm theo một câu bông đùa:

– Đây là thứ sẽ giữ cho con tàu chúng ta ở yên trong năm phút! – Cậu nói trong khi đeo một chuỗi vòng san hô màu hồng xinh xinh vào cổ Josie. – Còn đây là thứ mà các nàng tiên cá nhỏ bé gửi cho Bess! – Cậu thêm vào vừa đưa cho Bess một sợi dây chuyền trang điểm xà cừ thật đẹp. – Anh nghĩ là Daisy vẫn yêu âm nhạc! – Chàng thủy thủ nói tiếp và lấy ra một cái cài áo bằng kim loại bện hình một chiếc vĩ cầm nhỏ.

– Em tin chắc như thế và em sẽ mang đến cho cô ấy ngay. – Nat nói rồi biến đi, sung sướng vì được đảm nhận nhiệm vụ đó.

Rồi đến lượt bác Jo. Emil tặng bà một con gấu khắc rất tinh

tế, cái đầu của nó chính là nắp lọ mực.

– Biết rõ là bác yêu thích động vật nên con mang về cho bác cái này để bác dùng!

– Tuyệt lắm, đồ độc à! – Bà Jo nói, thích thú vì món quà độc đáo đó.

– Và vì bác Meg chắc chắn sẽ đội mũ vải, mặc dù vẫn còn trẻ, nên con đã nhờ Ludmilla tìm mua hộ ren. Con hi vọng bác sẽ thích chúng.

Thế là cậu lấy ra từ một gói giấy lụa vài đoạn ren thật mảnh và một đoạn được cài ngay lên mái tóc đẹp của bà Meg, trông như những cụm tuyết.

– Con không tìm được thứ gì thật đẹp xứng với dì Amy vì dì đã có tất cả những gì dì muốn, thành ra con mang về cho dì một bức tranh nhỏ luôn nhắc con nhớ đến dì khi em Bess còn bé.

Cậu trao cho bà một mặt dây chuyền hình bầu dục bằng ngà trên đó có họa hình một Đức mẹ tóc vàng đang bế một đứa bé hồng hào khoác tấm áo choàng màu xanh dương.

– Tuyệt quá! – Tất cả mọi người trầm trồ.

Ngay lập tức bà Amy đeo vào cổ với một đoạn ruy băng màu lam mà bà lấy từ mái tóc của Bess. Món quà nhắc cho bà nhớ những năm hạnh phúc nhất đời bà.

– Còn bây giờ, không phải nói khoác, con nghĩ là con đã tìm được thứ hay nhất cho Nan, một thứ rất có gu, hoàn toàn thích hợp với một bác sĩ. – Emil nói, hãnh diện khoe một đôi hoa tai tạo hình đầu lâu.

– Kinh quá! – Bess thốt lên và cúi nhìn chuỗi xà cừ tuyệt đẹp của mình.

– Chị ấy không bao giờ đeo hoa tai! – Josie nói.

– Không sao! – Emil nói, không hề lo lắng. – Rồi chị ấy sẽ đeo chúng, để khiêu khích mấy đôi tai của các em! Anh còn có rất nhiều thứ trong hòm dành cho các em, nhưng anh biết là mình sẽ không được yên nếu như tàu hàng dành cho các quý bà của anh chưa bốc dỡ xong! Còn bây giờ đến lượt cả nhà cho con biết tin tức.

Cậu ngồi lên chiếc bàn bằng cẩm thạch đẹp nhất của dì Amy, chân đong đưa và bắt đầu nói huyền thuyên cho đến khi bà Jo mời tất cả mọi người đến dùng bữa ăn nhẹ để chào mừng ngài đô đốc.

Chương 3

Chuyện rắc rối cuối cùng của bà Jo

Những sự bất ngờ không thiếu trong cuộc sống gia đình March, nhưng chưa có bất ngờ nào ngoài mong đợi như là thành công về văn chương của bà Jo. Chuyện xảy ra như thế nào, bà không bao giờ biết rõ. Nhưng bỗng bà trở nên nổi tiếng và làm chủ một khoản tiền đủ giúp bà san bằng những trở ngại trong hiện tại và bảo đảm tương lai cho những người được bà bảo trợ.

Chuyện bắt đầu trong một năm khi mà mọi thứ đều không được suôn sẻ ở Plumfield: ngôi trường sa sút, bà Jo làm việc quá sức và ngã bệnh, ông Laurie và bà Amy đang ở nước ngoài. Ông bà Bhaer quá kiêu hãnh nên không cho phép mình cầu xin sự giúp đỡ, kể cả từ những người thân. Quả là một thời kì khó khăn.

Bị giam chân trong phòng, bà Jo tuyệt vọng vì không thể làm được gì để tình hình khá hơn. Tuy nhiên một ngày kia, bà bắt gặp cái cán bút cũ bị quên từ lâu và nghĩ bà có thể dùng nó để cứu vãn tình trạng tài chính của gia đình. Nghe tin một nhà

xuất bản đang cần những câu chuyện dành cho trẻ con, bà liền viết thật nhanh một truyện ngắn kể về những cuộc phiêu lưu của chính bà và các chị em bà - trong đó, dĩ nhiên các cậu bé có chỗ đứng của mình - và bà đã gửi câu chuyện đi mà không hi vọng lắm.

Đối với bà Jo, mọi chuyện không bao giờ xảy ra như đối với mọi người. Quyển sách đầu tiên bà đã sửa đi sửa lại nhiều năm liền, với tất cả hi vọng và ước mơ của tuổi trẻ, đã không đem lại thành công như chờ đợi. Sách cũng đem lại cho tác giả vài trăm đô-la, nhưng không hề được công nhận về mặt văn chương. Trái lại, câu chuyện viết vội trong thời điểm tuyệt vọng, không ngoài mục đích kiếm được một ít tiền mà bà đang rất cần, thì lại mang đến cho bà danh tiếng và tiền bạc!

Chắc chắn không người phụ nữ nào bị bất ngờ hơn chính Joséphine Bhaer khi con tàu bé nhỏ của bà cập cảng với cờ tung bay, những khẩu thần công vốn vẫn im lặng giờ đây lại gầm vang, và hơn hết thảy, rất nhiều gương mặt thân yêu cùng chia vui với bà, rất nhiều bàn tay bạn bè chìa ra để chúc mừng bà.

Nhưng bà không bao giờ chấp nhận hoàn toàn sự nổi tiếng: vì ở thời đại chúng ta, không cần nhiều lửa cũng tạo ra nhiều khói và danh tiếng không hẳn là vinh quang. Tuy nhiên, thủy triều lại tiếp tục dâng cao, đưa cả gia đình đến một bến bờ nơi mà những người lớn tuổi có thể yên tâm nghỉ ngơi tránh bão, trong khi những người trẻ hơn có thể giương buồm ra khơi thực hiện hành trình của cuộc đời.

Được đền bù hậu hĩ cho những cố gắng, từ lúc ấy bà Jo có thể mang lại cho bà mẹ thân yêu những tiện nghi vật chất mà cụ xứng đáng được hưởng. Bà hạnh phúc khi nhìn thấy mẹ ngồi

bình thần trong phòng, chăm lo một công việc từ thiện nào đó mà cụ thích. Bà Jo không muốn điều gì hơn: giấc mơ đẹp nhất thời con gái của bà đã thành hiện thực, cụ March hoàn toàn thỏa mãn, các cô con gái yêu của cụ chăm lo cho cụ khi sức khỏe của cụ ngày càng yếu dần, người chồng ân cần và các cháu của cụ đã mang lại ánh sáng cho cuối đời cụ với tình thương và sự kính trọng của họ. Thời kì đó là một thời kì đầy ơn phước cho tất cả mọi người. Cụ March sung sướng trước hạnh phúc của các con. Sau cùng thì cụ đã gặt hái được mùa màng. Cụ nhìn thấy lời cầu nguyện của cụ được chấp nhận. Những hi vọng của cụ thành hiện thực. Những hi sinh đã mang lại kết quả, sự bình yên và thịnh vượng cho ngôi nhà mà cụ đã xây nên. Cuối cùng, cũng giống như các thiên thần dũng cảm và nhẫn nại đã làm tròn bổn phận, cụ có thể ngủ yên trong hạnh phúc. Đó là những chuyện vui. Nhưng cũng có những chuyện không được tốt đẹp như vậy, bởi thế giới của chúng ta luôn như vậy. Hết ngạc nhiên, bà Jo mệt mỏi với sự nổi tiếng phiền toái đó và bắt đầu cảm thấy mình mất tự do thật sự. Công chúng ngưỡng mộ làm ảnh hưởng đến con người bà, quá khứ, hiện tại và tương lai của bà. Những người bà không hề quen biết xin gặp bà, đặt ra những câu hỏi, xin ý kiến, chúc mừng khiến bà điên đầu vì đủ kiểu sẵn đón. Nếu như bà từ chối không nói những ý nghĩ của bà thì thiên hạ lại trách móc. Nếu như bà từ chối chăm lo cho những ước muốn riêng tư hoặc thương cảm với tất cả những nỗi đau của nhân loại thì người ta cho là bà có trái tim sắt đá, ích kỉ hoặc ngạo nghễ. Khi bà không thể trả lời hết những thư từ quá nhiều mà người ta gửi đến cho bà thì người ta trách bà lơ là với công chúng tuyệt vời của mình. Và nếu như bà thích tổ ấm ấm

cúng của bà hơn sự sùng ái của bạn đọc, thì thiên hạ phê bình tham vọng trở thành nữ văn sĩ của bà.

Nhưng bà nghĩ đến mấy đứa trẻ. Chính vì chúng mà bà cầm bút viết. Sức khỏe của bà bị ảnh hưởng và gia đình bà lo lắng. Một thời gian dài bà hiến mình cho văn chương dành cho giới trẻ, vì nghĩ là bà nợ họ nhiều, những người mà bà đã tìm được sự chiếu cố sau hai mươi năm cố gắng.

Nhưng một ngày kia, không còn bình tĩnh được nữa, bà quyết định mọi thứ phải thay đổi. Bà có quyền được sống theo ý bà. Thế là bà chăm lo cho gia đình nhiều hơn, không để bị mắc vào lưới của sự nổi tiếng khiến bà mất hết tự do, sự tự do mà bà yêu chuộng hơn tất cả. Bà đã có tuổi, quá mệt mỏi và quá bận rộn, không còn đủ nhạy cảm với sự nổi tiếng. Bà nghĩ rất đúng đắn rằng mình đã làm tất cả những gì mà người ta có thể đòi hỏi: chữ kí, ảnh, tự truyện. Bà luôn cố chịu đựng để người ta chụp ảnh ngôi nhà dưới mọi góc cạnh. Nhiều đoàn học sinh đến thăm đã tàn phá khu vườn. Nhiều dòng người tham quan đã bước vào nhà bà. Nhiều người giúp việc đã bỏ việc vì cái chuông không ngừng kêu kia. Chồng bà bắt buộc phải bảo vệ bà trong giờ ăn và mấy cậu bé đã giấu kín nơi bà ẩn mình khi những khách mà bà không muốn tiếp đến quấy rầy.

– Lẽ ra phải có một bộ luật bảo vệ các tác giả đáng thương. – Một bữa sáng bà Jo nói, khi người đưa thư mang đến cho bà một đồng thư từ cao ngều ngệ. – Theo ý tôi thì bảo vệ thời gian của tác giả còn quan trọng hơn bảo vệ quyền tác giả của họ. Vì nếu như thời gian là tiền bạc, sự yên bình là sức khỏe thì tôi đã mất cả hai và đổi lại chỉ là một ít sự tôn trọng. Ôi! Tôi muốn trốn xa nơi đây, bởi tôi còn không thể đóng cửa nhà mình lại,

ngay ở nước Mỹ tự do này.

– Những kẻ sẵn tin không hề

thương tiếc khi họ rượt đuổi con mồi của họ – Ông Laurie chào bà Jo đang lau bầu trước hàng tá thư xin chữ kí. – Nếu như ta có thể đổi vai cho họ một thời gian thì sẽ rất tốt. Để họ có thể thấy họ là gánh nặng như thế nào khi họ chiếu cố, bày tỏ sự ngưỡng mộ của họ đối với công việc của ta.

– Tôi đã quyết định một việc. – Bà Jo đáp. – Tôi sẽ không trả lời loại thư đó. Tôi đã gửi sáu chữ kí cho mấy cậu bé này rồi và có lẽ chúng đã đem đi bán. Cô bé này viết cho tôi từ một trường nội trú. Nếu tôi gửi một chữ kí cho cô bé thì tất cả các cô bé khác cũng sẽ viết thư cho tôi. Những người viết thư cho tôi thường bắt đầu rằng họ biết là làm phiền tôi. Mà đúng là tôi rất bực mình. Nhưng họ vẫn đánh liều vì biết tôi yêu trẻ con, hoặc vì họ thích sách của tôi, nào ai biết được? Nhiều tác giả cho mấy lá thư như thế này vào sọt rác. Lẽ ra tôi phải noi gương họ vì tôi không còn thời gian để ăn, ngủ nữa nếu tôi thỏa mãn tất cả mọi người.

Bà Jo gạt đồng thư với một tiếng thở phào khoan khoái.

– Con sẽ mở thư cho mẹ, trong khi mẹ dùng bữa trưa, mẹ yêu. – Rob nói, vì cậu thường là thư kí cho mẹ. Đây là một lá thư đến từ miền Nam.

Cậu bóc thư ra và đọc:

Thưa bà,

Vì Ân trên muốn thưởng công lao của bà với một gia tài kha khá, tôi không ngần ngại xin bà cho tôi một ít tiền để mua một bình đựng rượu mới cho nhà thờ của chúng tôi. Dù cho bà thuộc về giáo

hội nào đi nữa, tôi tin chắc bà sẽ hào phóng đáp lại thỉnh cầu của chúng tôi.

Trân trọng kính chào bà,

Bà X.Y.Zavier

– Con hãy từ chối một cách lịch sự, con yêu. Tất cả những gì mẹ có thể cho thì đã dùng để mua quần áo và thức ăn cho người nghèo đến gõ cửa nhà mình rồi. Mẹ cảm ơn Chúa vì bằng cách đó mà mẹ thành công. Tiếp đi con.

– Một tác giả trẻ mười tám tuổi đề nghị mẹ ghi tên mẹ vào một tiểu thuyết do anh ta viết. Sau lần in đầu tiên người ta sẽ rút tên mẹ ra và để tên anh ta vào. Con hi vọng mẹ không nhận lời, mặc dù mẹ rất có cảm tình với các tác giả trẻ.

– Không thể được. Con hãy nói với cậu ta như thế và bảo cậu ta đừng gửi bản thảo cho mẹ. Mẹ đang có bảy bản thảo đây và mẹ không còn đủ thời gian để làm công việc của chính mẹ nữa.

Vừa nói, bà Jo trầm ngâm lấy từ trong chồng thư ra một bức thư ngắn mà nét chữ vụng về khiến bà nghĩ do một đứa trẻ viết.

– Mẹ sẽ đích thân trả lời thư này. Đây là thư của một cô bé bị ốm hỏi xin mẹ một quyển sách. Mẹ đã gửi cho cô bé một quyển rồi. Mẹ không thể thỏa mãn tất cả những ước muốn của cô bé. Mẹ sẽ không bao giờ hết việc được nếu như mẹ chăm lo cho mấy đứa trẻ luôn luôn đòi hỏi nhiều hơn nữa! Tiếp theo đi Robin.

– Thư này ngắn và rất dễ thương.

Bà Bhaer kính mến.

Tôi xin nói với bà những gì tôi nghĩ về công việc của bà. Tôi đã đọc hết tất cả các sách của bà nhiều lần và chúng thật tuyệt vời. Tôi xin bà hãy tiếp tục viết đi.

Một người rất ngưỡng mộ bà.

Billy Babcock.

– Đây là loại thư mà mẹ thích! Billy là một người đàn ông hiểu biết và ông ấy không đưa ra ý kiến một cách hời hợt vì ông ấy đã đọc sách của mẹ nhiều lần. Ông ấy không hề yêu cầu phúc đáp, vậy thì hãy gửi đến ông ấy lời cảm ơn và lời chào của mẹ.

– Đây là thư của một bà ở Anh, bà có bảy cô con gái và bà muốn biết ý kiến của mẹ về cách dạy dỗ họ. Và họ nên làm nghề gì. Cô lớn nhất mới có mười hai tuổi. Mẹ không thấy bà ấy quá đáng chứ? – Rob cười nói.

– Chà! Mẹ sẽ cố gắng trả lời thư bà ấy. Nhưng vì mẹ không có con gái, thì những ý tưởng của mẹ sẽ không được chính thức lắm và có thể sẽ khiến bà ấy thấy chướng. Mẹ sẽ bảo bà ấy để cho các cô gái chạy chơi thoải mái và có sức khỏe tốt trước khi nghĩ đến công việc. Người ta cần để cho các cô bé được yên, sau này các cô ấy sẽ biết mình muốn gì.

– Một chàng trai hỏi xem anh ấy nên cưới một cô gái như thế nào và có cô gái nào trong các câu chuyện của mẹ thích hợp với anh ấy không.

– Anh hãy cho anh ấy địa chỉ của chị Nan rồi chúng ta sẽ biết là anh ấy có thuận phục được chị ấy không! – Ted đề nghị, quyết tâm đích thân thực hiện chuyện này.

– Đây là thư của một bà muốn mẹ nhận con trai bà ấy làm con nuôi để cho cậu ta học về nghệ thuật.

– Làm gì có chuyện! Mẹ đã đủ việc với hai con rồi! Bức thư kinh khủng và đầy vết mực này là cái gì vậy? – Bà Jo hỏi và cố đoán.

Đó là bài thơ của người ngưỡng mộ cuồng nhiệt, nếu như ta dựa vào văn phong không mạch lạc của ông ấy.

Gửi J.M.B

Ước gì tôi là một đóa hướng dương

Hoặc một thi sĩ có tài!

Tôi sẽ lên lút

Thổi lên người bà một cơn gió nhẹ đầy hương.

Bà đứng đấy như cây phong!

Khi thần Apollo rọi những tia sáng trên người bà,

Má bà nhuộm màu hồng

Của hoa hồng đang nở rộ.

Lời nói của bà là vàng là ngọc

Vì vậy bà được yêu thương.

Và khi tâm trí bà cất cánh bay lên,

Thì một nụ hoa trên trời hé nở

Lưỡi tôi nói những lời tâng bốc,

Nhưng sự im lặng thích hợp với bà hơn!

Ngoài đường phố đông người

Hay nơi thung lũng vắng vẻ.

Ngòi bút của tôi nắm bắt bà như một tia sáng.

Hãy nhìn kìa hoa li li nở rộ.

Nếu chúng không làm việc, thì chúng cũng nở hoa.

Đá quý, hoa và cả Salomon,

Thưa bà Bhaer, không nổi tiếng bằng bà!

Trong khi hai cậu bé thấy vui trước mấy lời khen ngợi đó thì mẹ của các cậu bắt đầu đọc vô số lời đề nghị rất hào phóng của các tạp chí là sẽ cho in tiểu thuyết của bà miễn phí! Còn bức thư dài của một nữ độc giả không nguôi ngoai được vì cái chết của nhân vật mà cô yêu thích thì yêu cầu bà Jo viết lại một kết thúc vui hơn. Vài ví dụ như vậy đủ cho ta thấy tất cả những đòi hỏi đó làm mất thì giờ của bà Jo như thế nào.

– Hôm nay như thế là đủ rồi! Mẹ đi dọn dẹp và làm việc đây. Mẹ đã bị trễ tất cả mọi việc và tiểu thuyết đăng từng kì của mẹ không thể chờ đợi được. Mẹ sẽ không gặp bất cứ ai, kể cả Nữ hoàng Victoria! – Bà Jo tuyên bố với vẻ mặt thách thức cả thế giới.

– Anh hi vọng hôm nay sẽ tốt đẹp, em yêu. – Chồng bà cũng đang rất bận với một đồng thư từ. – Anh sẽ ăn trưa ở trường cùng với giáo sư Plock. Hôm nay ông ấy đến thăm trường chúng ta. Lũ trẻ có thể ăn trưa ở Núi Thơ, như vậy em sẽ được yên tĩnh.

Người đàn ông tốt bụng đặt chiếc hôn lên trán vợ và đi ra, túi đầy những sách, tay này cầm chiếc ô cũ và tay kia là một túi những mẫu vật cho giờ địa chất.

“Nếu tất cả các nhà văn nữ đều có một thiên thần như thế để làm chồng, thì họ sẽ sống lâu hơn và sẽ viết được nhiều hơn! Nhưng có lẽ đó sẽ không phải là một ơn phước cho cả thế giới, vì Chúa biết chúng ta viết quá nhiều”, bà Jo tự nhủ, tay quơ chổi lông để chào và chồng bà đáp lại bằng cách quơ cái ô của mình.

Rob cũng đi cùng bố đến trường. Cậu chẳng khác bố với mấy quyển sách, cái túi, đôi vai vuông và vẻ cương quyết.

– Cầu Chúa ban phép lành cho hai giáo sư của con, vì không

có người nào tốt hơn trên đời này! - Bà Jo thốt lên thật lòng.

Emil cũng đã đi ra. Chỉ có Ted là còn nấn ná thêm, tìm kiếm một vài địa chỉ, nhưng chủ yếu để nói chuyện với mẹ một lúc, vì cả hai rất tâm đầu ý hợp.

Ngày nào bà Jo cũng dọn dẹp phòng khách, cắm hoa và làm những việc cần thiết để căn phòng trông tươi mát và dễ chịu. Trong khi sửa sang lại rèm cửa, bà trông thấy một nghệ sĩ đang phác họa ngôi nhà của bà. Cùng lúc đó, chuông cổng reo và có tiếng bánh xe lăn.

- Con ra xem mẹ nhé! - Ted nói to và vuốt tóc lại cho ngay ngắn.

- Mẹ không muốn tiếp ai cả. Hãy để mẹ lên tầng trên trước!
- Bà Jo nói nhỏ và bỏ trốn.

Nhưng bà chưa kịp làm gì thì một người đàn ông xuất hiện ở ngưỡng cửa, tay cầm tấm bản đồ. Ted đi về phía ông ta, vẻ nghiêm nghị, trong khi mẹ cậu nháy vội ra sau tấm màn cửa, chờ cơ hội thuận tiện để bỏ chạy.

- Tôi đang viết một loạt bài cho tờ *Saturday Tattler*. Tôi muốn được gặp bà Bhaer. - Vị khách trịnh trọng lên tiếng và đưa mắt nhìn khắp gian phòng.

Kinh nghiệm đã cho ông biết không nên mất thì giờ với những câu xã giao. Những cuộc viếng thăm của ông thường ngắn gọn.

- Bà Bhaer không bao giờ tiếp các nhà báo thừa ông.

- Nhưng tôi chỉ xin có vài phút thôi. - Người đàn ông nói và bước vào phòng.

- Ông không thể gặp bà ấy được, vì bà ấy đã ra ngoài rồi. -

Teddy đáp và cậu tự hỏi không biết mẹ cậu kịp trốn chưa.

– Thật là không may! Tôi sẽ trở lại một ngày khác vậy. Thế bà ấy làm việc ở đây à? Ôi, chỗ này dễ thương quá!

Vừa nói, người khách không mời mà đến vừa bước vào phòng khách nhỏ.

– Không, không đâu! Đây không phải là phòng làm việc của bà ấy! – Ted nói cương quyết và kéo ông ta ra sảnh.

– Nếu như cậu có thể nói cho tôi biết tuổi của bà Bhaer, nơi sinh của bà, ngày cưới của bà và số con bà có, thì tôi rất biết ơn cậu. – Người khách không nao núng.

– Bà ấy khoảng sáu mươi tuổi, sinh ra ở Nova Zembla, bà lập gia đình cách đây đúng bốn chục năm và bà có tất cả là mười một cô con gái. Còn gì nữa không, thưa ông?

Gương mặt nghiêm túc của Ted thật trái ngược với câu trả lời đầy tưởng tượng của cậu khiến ông nhà báo bật cười. Ông rút lui đúng lúc một phụ nữ, theo sau là ba cô gái tươi cười, bước lên thêm nhà.

– Chúng tôi đến từ Oshkosh và chúng tôi không muốn về nhà trước khi nhìn thấy dì Jo yêu quý. Các con gái của tôi rất thích tác phẩm của bà và nhất quyết muốn làm quen với bà. Tôi biết bây giờ hãy còn sớm. Nhưng vì chúng tôi còn phải đến thăm nhiều người nổi tiếng khác nên chúng tôi không thể đến muộn hơn. Hãy thưa với bà ấy là chúng tôi có thể chờ một chút nếu như bà chưa sẵn sàng. Và nhờ cậu báo danh với bà, tôi là bà Erastus Kingsburry Parmalee, từ Oshkosh.

Tất cả được tuôn ra nhanh đến nỗi Ted há hốc mồm, nhìn mấy cô gái to béo đang hướng những cặp mắt xanh vào cậu đây

van lơn khiến cho tính lịch sự tự nhiên của cậu buộc cậu đáp lời thật lịch sự:

– Hôm nay bà Bhaer không tiếp khách, bà vừa mới đi ra ngoài. Nhưng quý vị có thể tham quan ngôi nhà và khu vườn, nếu quý vị thích. – Cậu nói khẽ và hơi lùi lại trong khi bốn phụ nữ bước nhanh tới và hào hứng nhìn quanh.

– Ôi! Cảm ơn cậu. Đây là một nơi thật tuyệt và dễ thương, không còn nghi ngờ gì nữa? Bà Jo đã ngồi viết ở đây phải không? Này, có phải kia là chân dung của bà không? Bà trông đúng như tôi đã tưởng tượng!

Bức tranh mà mấy phụ nữ đang chiêm ngưỡng là chân dung của bà Norton, một nhà văn nổi tiếng. Không giữ được vẻ nghiêm túc của mình, Teddy chỉ một bức chân dung rất xấu của bà Jo, treo phía sau cánh cửa:

– Đây là chân dung của mẹ tôi, nhưng không giống bà chút nào cả.

Cậu thấy vui khi các cô gái cố gắng che giấu sự thất vọng của mình. Làm sao có thể che giấu được sự thất vọng của mình khi nhìn thấy thần tượng chỉ là một phụ nữ bình thường. Cô gái trẻ nhất xoay người đi.

– Tôi cứ nghĩ bà ấy mười sáu tuổi cột bím tóc. Bây giờ đối với tôi gặp bà hay không cũng không quan trọng nữa. – Cô bé nói thật lòng và tiến về phía cửa dẫn ra sảnh, để mặc mẹ cô xin lỗi về cách xử sự của cô còn các chị cô tuyên bố là bức chân dung xấu kia “rất đẹp, rất sinh động và nên thơ!”

– Nào các con, chúng ta phải đi thôi nếu như muốn giữ đúng chương trình. Các con có thể để sổ lại đây. Bà Bhaer sẽ gửi trả lại

cho các con sau khi ghi một câu gì vào đó. Chúng tôi rất biết ơn cậu. Hãy chuyển những tình cảm tốt đẹp nhất của chúng tôi đến mẹ cậu và nói chúng tôi lấy làm tiếc vì không được gặp bà.

Ngay khi bà Erastus Kingsburry Parmalee nói những lời này thì bà nhìn thấy một phụ nữ tuổi trung niên mặc một chiếc tạp dề ca rô lớn, đầu buộc khăn, đang dọn dẹp một căn phòng giống như một phòng làm việc nhỏ.

– Xin phép được nhìn nhanh nơi riêng tư của bà trong khi không có ai! – Người phụ nữ thốt lên đầy phẫn khởi.

Và cùng đàn con của mình, bà chạy nhanh đến trước khi Teddy kịp báo cho mẹ cậu hay. Bà Jo không thể trốn đi đâu được vì ông họa sĩ đang trước nhà, ông nhà báo đang ở phía sau, còn các quý cô thì vẫn ở trong sảnh.

“Họ đã bắt được mẹ rồi!” Teddy nghĩ. “Mẹ không cần đóng vai người giúp việc nữa vì họ đã trông thấy chân dung của mẹ rồi”.

Bà Jo, một kịch sĩ có tài, đã có thể thoát được dễ dàng nếu như bức chân dung không phản lại bà. Bà Parmalee dừng lại trước bàn viết, và không hề quan tâm đến ống điều bằng bột biển, đôi giày đi trong nhà của đàn ông và chồng thư gửi cho giáo sư Bhaer, bà vỗ tay và thốt lên:

– Các cô bé, chính ở nơi này bà ấy đã viết ra những câu chuyện hay khiến chúng ta cảm động! Tôi có thể, ôi! Tôi có thể xin một mẫu giấy hay một cái cán bút cũ, một cái gì đó làm kỷ niệm về người phụ nữ tài năng đó được không?

– Xin bà cứ tự nhiên. – Người giúp việc nói và ném một cái nhìn về phía con trai, và cậu này không thể che giấu được cặp

mắt đầy thích thú của mình. Cô gái lớn nhất đã trông thấy; một cái nhìn nhanh về phía người mặc tạp dề đã khẳng định mối nghi ngờ của cô. Bước đến cạnh mẹ, cô nói khẽ với bà:

- Mẹ à, đây chính là bà Bhaer, con tin chắc như vậy.
- Thật vậy à? Không phải chứ? Chính bà ấy rồi! Ôi thật là dễ thương!

Và đuổi theo con người bất hạnh, bà Parmalee nói dứt khoát:

- Xin bà đừng ngại! Tôi biết là bà rất bận, nhưng hãy để cho tôi bắt tay bà trước khi tôi ra về!

Cảm thấy mình đã thua cuộc, bà Jo xoay người lại, chìa tay ra và người phụ nữ bắt tay bà thật chặt:

- Nếu có dịp bà đến Oshkosh thì chúng tôi sẽ rất hân hạnh được đón tiếp bà. Công chúng sẽ hoan hô bà. Họ sẽ vui mừng biết bao khi nhìn thấy bà.

Quyết tâm không bao giờ đến một thành phố hiếu khách như vậy, bà Jo cố gắng trả lời thật nhã nhặn. Bà kí tên vào sổ của các cô gái, tặng mỗi người một vật kỉ niệm và ôm hôn tất cả. Sau cùng đám phụ nữ ra về.

- Cậu bé xấu xa, tại sao con không để cho mẹ có cơ hội trốn thoát? Ôi, con yêu, con đã kể chuyện đùa gì với ông nhà báo thế? Mẹ hi vọng các tội lỗi này của chúng ta sẽ được tha thứ, nhưng mẹ không biết chúng ta sẽ ra sao nếu không tránh các câu hỏi đó. Lấy số đông tấn công một người như thế thật không công bằng chút nào.

Bà Jo treo tạp dề vào móc áo trong khi than thở về số phận hẩm hiu. Teddy vừa định rời nhà để đến trường bỗng kêu lên:

- Lại thêm những người đang đi về phía nhà mình! Mẹ hãy

trốn đi, khi còn kịp! Con đi đón đường họ!

Bà Jo leo lên cầu thang, khóa cửa lại và từ cửa sổ, bà trông thấy cả một trường nội trú nữ trên bãi cỏ. Vì cửa vào nhà đã bị cấm, nên họ quyết định vui đùa bằng cách hái hoa để cài lên tóc, ăn ngoài trời và thoải mái kể những gì họ nghĩ về nơi này và chủ nhân của nó, những người coi như vắng mặt.

Sau khi được vài tiếng đồng hồ yên tĩnh, bà Jo vừa định bắt đầu một buổi làm việc dài lúc xế trưa thì Rob về báo các sinh viên của Đoàn thanh niên Thiên Chúa giáo muốn thăm trường và hai ba người mà bà đã quen biết trong số họ muốn đến chào bà.

– Trời sắp mưa, có thể họ sẽ không đến. Nhưng bố nghĩ là mẹ nên sẵn sàng trong trường hợp họ xin gặp. Mẹ chỉ toàn gặp con trai vì mẹ thường dành trái tim cứng rắn cho các cô gái tội nghiệp. – Rob nói vì cậu đã nghe em trai kể về các cuộc viếng thăm buổi sáng.

– Các cậu bé không ủy mị! Lần trước khi mẹ đến dự một buổi lễ của các cô gái, một trong số họ đã sà vào lòng mẹ nói: “Ôi, xin bà hãy yêu cháu”. Mẹ chỉ muốn lắc cô ta thật mạnh. – Bà Jo nói trong khi chùi mạnh cán bút.

– Mẹ có thể tin chắc các cậu bé sẽ không làm những chuyện như thế đâu, nhưng họ muốn có chữ kí. Tốt hơn hết là mẹ chuẩn bị sẵn cả tá trước đi. – Rob nói và lấy ra một xấp giấy dành cho những người ngưỡng mộ mẹ cậu.

– Họ không thể hơn được các cô gái. Ở một trường trung học mà mẹ đã quên tên, mẹ nghĩ mình đã kí ba trăm chữ kí trong một buổi. Đây là thói quen vô lí và chán nhất trên đời này.

Bà Jo đành phải chuẩn bị tinh thần đương đầu với tình huống đó nhưng thầm hi vọng trời mưa. CƠn mưa rào đến. Cảm thấy được an toàn, bà xoắn tóc và mau chóng viết cho xong chương sách. Bà cần phải viết ba mươi trang mỗi ngày, và bà muốn mọi thứ đều xong trước buổi tối. Josie mang hoa đến. Cô vừa cắm hoa xong thì trông thấy mấy cái ô đang đi xuống đồi.

– Họ đến rồi, dì ơi! – Cô bé hét lên từ dưới chân cầu thang. – Con nhìn thấy chú đang đi ra đón họ!

– Hãy báo cho dì biết khi họ đến con đường dẫn vào nhà. Dì cần vài phút để dọn dẹp. – Bà Jo đáp trong khi tranh thủ viết nốt, vì ai cũng biết các tiểu thuyết in nhiều kì không thể chờ đợi lâu được...

– Họ không chỉ có hai ba người đâu! Con nhìn thấy ít nhất là năm sáu người. Ô không, phải đến cả tá! – Josie chữa lại và cô bé suýt ngất xỉu khi nhìn thấy sau cùng là cả một đám người, – Trời ơi, tất cả họ đến đây à! Chúng ta làm gì bây giờ?

– Ôi hãy thương xót chúng tôi, họ có cả trăm người! Hãy đặt nhanh một cái chậu ở cửa ra vào để đựng ô. Hãy bảo họ để ô ở đó và chống mũ lên bàn. Làm sao để hết được đây! Mấy tấm thảm đáng thương của tôi!

Bà Jo đi xuống dưới nhà để đương đầu với cuộc xâm lăng này trong khi Josie và những người giúp việc sợ hãi bỏ chạy, rụng rời khi nghĩ đến tất cả số giày dính đầy bùn kia!

Khi đám học sinh đến cổng nhà, giáo sư đón tiếp họ với một bài diễn văn chào mừng. Họ lắng nghe vẻ thích thú, không hề quan tâm chút nào đến trời mưa.

Bà Jo thấy thương hại họ. Bà bước đến gần và mời họ vào

phòng khách. Đương nhiên họ nhận lời ngay một cách phấn khởi.

“Lộp cộp, lộp cộp”, sáu mươi lăm đôi giày phát ra tiếng động. Chẳng mấy chốc sáu mươi lăm cái ô nhỏ nước vào chậu trong khi chủ nhân của chúng tỏa ra khắp tầng một. Sáu mươi lăm bàn tay nồng nhiệt được bà chủ nhà bắt không một lời than phiền. Mặc dù có những bàn tay ướt nhep, một số thì rất ấm và gần như bàn tay nào cũng khá bẩn sau một ngày đi du ngoạn. Với sự dễ thương nhất trên đời, đám trẻ tặng bà Jo đủ thứ quà: một bộ sưu tập bướm, một con rùa nhỏ trong một cái lồng, một cái giỏ mây, một lâu đài làm bằng giấy... Bà Jo cảm ơn sự quan tâm của đám trẻ. Cả một chồng bưu thiếp xuất hiện trên bàn để bà kí. Và mặc dù lúc sáng đã rất quyết tâm, bà vẫn làm công việc đó mà không hề cầu nhàu trong khi chồng bà và các cậu con trai tiếp đãi khách.

Josie trốn trong phòng khách, nhưng đã bị một cậu bé đi thám thính phát hiện ra. Một cậu khác không chịu theo dõi tình hình xung quanh nên xúc phạm khủng khiếp khi hỏi em có phải là bà Bhaer không. Cuộc tiếp đón không kéo dài lâu, thật ra nó kết thúc dễ chịu hơn khi nó bắt đầu nhiều. Mưa đã ngừng rơi, một chiếc cầu vồng tuyệt đẹp xuất hiện và các cậu bé tụ tập trên bãi cỏ, đồng thanh hát một bài chia tay.

Sau khi hoan hô ba lần, họ ra về, để lại sau lưng cả một đống những vật kỉ niệm khiến gia đình thấy vui. Cả nhà bắt tay vào việc lau chùi bừa bấn vào thảm và những vết nước vung vãi khắp nhà.

– Ôi! Mấy cậu bé thật dễ thương! Em không hề tiếc nửa tiếng đồng hồ đã dành cho chúng. Nhưng em phải làm xong công việc

đã. Nên đừng cho ai quấy rầy em cho đến giờ uống trà nhé. – Bà Jo nói và rút lui.

Giáo sư và các cậu bé lại ra đi cùng với khách. Josie chạy vội về nhà em để kể cho mẹ nghe chuyện nhảm lẫn buồn cười kia!

Sự yên tĩnh kéo dài một tiếng đồng hồ, rồi chuông reo và Mary, người giúp việc, bước vào cười nắc nẻ:

– Một bà ăn mặc lịch sự hỏi bà ấy có được phép bắt một con cào cào trong vườn không?

– Bắt cái gì? – Bà Jo thốt lên và làm dây một vết mực trên trang giấy.

Đề nghị này là một trong những đề nghị ngớ ngẩn nhất mà bà từng nghe thấy.

– Một con cào cào, thưa bà. Cháu đã bảo là bà đang bận và đã hỏi bà ấy muốn gì, bà ấy trả lời rằng: “Tôi đã bắt cào cào trong vườn của nhiều người nổi tiếng và tôi muốn có được một con của Plumfield cho bộ sưu tập của tôi”. Có ai nghe thấy một chuyện như thế bao giờ chưa? – Mary nói và lại bật cười.

– Hãy bảo bà ta cứ bắt hết cào cào có trong vườn và chào bà ấy hộ ta! Ta sẽ thật mừng khi thoát khỏi mấy con vật đó. – Bà Jo phì cười nói.

Mary rút lui và sau một lúc trở lại, còn vui vẻ hơn.

– Bà ấy rất biết ơn bà, thưa bà, nhưng bà ấy muốn có thêm một chiếc váy hoặc một đôi tất cũ của bà để đưa vào tác phẩm patchwork mà bà ấy đang thực hiện. Bà ấy đã có cả một mớ áo quần của những người nổi tiếng. Chắc là bà ấy điên!

– Chị hãy đưa cho bà ấy cái khăn choàng cũ màu đỏ. Như vậy

ta sẽ mang lại một điểm vui vẻ trong tác phẩm độc đáo đó! Thiên hạ thật lạ lùng, nhưng bà này có vẻ là một người điên không nguy hiểm. Bà ta cũng khiến ta thấy vui! – Bà Jo nói rồi trở lại công việc của mình.

Tuy nhiên bà không thể không nhìn ra cửa sổ. Thế là bà trông thấy một phụ nữ cao, gầy, mặc áo đen đang đi lại trên bãi cỏ để tìm con côn trùng.

Không còn ai quấy rầy nữa cho đến khi Mary lại thò vào một lần nữa và bảo có một người đàn ông tha thiết muốn gặp bà Bhaer và dứt khoát không để cô đuổi đi.

– Ông ấy sẽ bị tống cổ. Ta không xuống. Ta đã trải qua một ngày khủng khiếp và ta không muốn bị quấy rầy nữa. – Người phụ nữ đáng thương bực bội đáp vì nguồn cảm hứng cho đoạn cuối quan trọng của bà đã bị xáo trộn.

– Thưa, con đã nói như thế với ông ấy. Nhưng ông ấy ngang nhiên bước vào. Con e đây là một người điên và ông ta làm cho con sợ. Ông ta cao lớn, da ngăm đen, nhưng ông ta có dáng đi thật đỉnh đạc. – Mary nói và làm duyên, vì người lạ mặt đã gây ấn tượng cho cô.

– Ngày hôm nay của ta thật là khủng khiếp, ta muốn dành nửa tiếng đồng hồ còn lại này để làm xong việc. Hãy bảo ông ấy đi đi, ta sẽ không xuống đâu! – Bà Jo nói to cương quyết.

Mary đi ra. Trước tiên, bà chủ nhà nghe thấy tiếng thì thầm và chẳng mấy chốc biến thành tiếng hét. Nhớ lại cách xử sự của mấy tay nhà báo và tính nhút nhát của cô giúp việc, bà Bhaer quyết định đặt bút để xuống tiếp sức. Bà đi xuống với dáng vẻ uy nghi nhất và hỏi giọng oai vệ, đồng thời nhìn kẻ đột nhập

đang định nhảy bổ lên cầu thang mà Mary đang cố gắng bảo vệ.

– Người kia là ai mà lại vào nhà một cách thiếu lịch sự thế kia?

– Con không biết thưa bà. Ông ta không muốn nói tên, ông ta bảo, bà sẽ hối hận nếu không gặp ông ta. – Mary đáp.

– Có lẽ bà sẽ lấy làm tiếc... – Kẻ lạ mặt nói, ngược đôi mắt đen vui tươi lên nhìn người phụ nữ đang bực mình.

Bà Jo nhìn kĩ người đàn ông điển trai, bộ râu dài, nụ cười tươi. Giọng nói rất quen. Bỗng, trước mặt Mary đang hốt hoảng, bà Jo lao bổ về phía người đàn ông, dang hai tay ra ôm lấy ông ta:

– Con trai của ta, con từ đâu về thế?

– Từ California, chỉ để thăm mẹ, mẹ Bhaer à. Thế mẹ sẽ lấy làm tiếc khi con bỏ đi chứ? – Dan hỏi và hôn bà âu yếm.

– Nếu như cô ấy làm theo lời ta, thì chắc con đã bỏ đi. Mà ta thì nhớ con và muốn gặp con cả năm nay rồi! – Bà Jo nói, giọng tràn đầy hạnh phúc.

Nói xong, bà bước xuống nhà để chuyện trò với đứa con lãng tử. Cậu này rất vui mừng vì trò đùa vừa qua.

Chương 4

Dan

Bà Jo thường tự hỏi không biết có dòng máu da đỏ chảy trong huyết quản của Dan hay không, vì nếu như cậu yêu thích cuộc sống nay đây mai đó trong thiên nhiên, thì dáng vẻ bề ngoài của cậu có thể khiến cho ta càng nghĩ đến điều đó hơn. Vóc dáng cao lớn, ở tuổi hai mươi lăm, chân tay cậu mảnh khảnh và gương mặt sắc cạnh, buồn buồn. Bạo dạn, nghị lực, nhanh nhẩu trong lời nói, một cái nhìn nồng cháy luôn luôn cảnh giác, sự mạnh mẽ và tươi mát hấp dẫn những người đã biết rõ những hiểm nguy và niềm vui trong cuộc sống phiêu lưu của cậu. Trông cậu dường như đang trong trạng thái tốt nhất khi ngồi chuyện trò với bà Jo. Sau khi đặt một bàn tay sạm nắng và mạnh mẽ vào tay bà Jo, cậu bắt đầu chuyện trò giọng trêu mếu:

– Làm sao con có thể quên được mái ấm duy nhất mà con từng có? Con đã vội chạy về đây để kể cho mẹ nghe tất cả những gì đã xảy ra với con tới mức không kịp thay quần áo. Có lẽ mẹ sẽ nghĩ con giống một con bò rừng hoang dã hơn bao giờ hết! – Cậu nói và cười giòn khiến không khí trong phòng thật vui.

– Điều này không làm ta phật ý chút nào. Ta luôn mềm lòng đối với các tên cướp và con có vẻ rất giống họ. Mary chỉ mới đến

đây làm thôi đã hoảng sợ trước dáng vẻ và hành vi của con, nhưng Ted chắc chắn sẽ vẫn nhận ra anh Danny của nó dưới bộ râu dài và cái bờm tóc đồ sộ này. Một lát nữa, tất cả sẽ có mặt ở đây để chào đón con. Dan yêu quý, đã gần hai năm rồi từ khi con rời xa chúng ta! Mọi chuyện với con tốt đẹp chứ? - Bà Jo hỏi.

Sau đó bà chăm chú lắng nghe những gì cậu kể về California, và thành công bất ngờ của một dự án đầu tư nhỏ mà cậu đã thực hiện.

- Đối với con tiền bạc không quan trọng, mẹ biết đấy! - Cậu nói thêm. - Con chỉ muốn có một số tiền nhỏ để sống. Con không hề có ý định làm cho mình vướng bận với cả một gia tài! Giờ thì con có được một công việc làm ăn khá khá nhưng con không muốn mở mang quá nhiều. Con sẽ không sống già lắm đâu nên con không cần đến nó. - Dan nói, như thể cái tài sản nhẹ tênh kia của cậu đang đè nặng lên cậu.

- Nhưng nếu như con lấy vợ và định cư ở một chỗ, như ta hi vọng, con trai à, thì con cần có tiền để khởi đầu mọi sự. Vậy thì hãy cẩn thận và đầu tư tiền của con thật tốt vào. Đừng hoang phí vì ai cũng có những ngày khó khăn và ta nghĩ đối với con sẽ đặc biệt khó khăn nếu như phải lệ thuộc vào người khác. - Bà Jo âu yếm nói, trong thâm tâm rất sung sướng vì cơn sốt chạy theo tiền bạc đã không ảnh hưởng đến cậu con trai thân yêu của bà.

Dan lắc đầu, nhìn quanh phòng như thể ở trong chỗ chật hẹp, cậu có ước muốn tìm lại những khoảng trời rộng hơn.

- Ai lại có thể chấp nhận một tên ma cà bông như con? Phụ nữ yêu thích những người đàn ông yên vị, còn con thì sẽ không

bao giờ như thế được!

– Con yêu, khi còn trẻ ta chỉ thích những chàng trai giống như con. Tất cả những gì mới mẻ và bạo dạn, tự do và lãng mạn đều khiến cho phụ nữ yêu thích. Con đừng tuyệt vọng, một ngày kia con sẽ tìm được cái neo và lúc đó con sẽ vui mừng khi thực hiện những hành trình ngắn và mang về một chuyến hàng tốt.

– Mẹ nghĩ thế nào nếu như con mang về một cô gái da đỏ? – Dan hỏi với nét ranh mãnh trong đôi mắt.

– Nếu đó là một cô gái dễ thương thì ta sẽ đón tiếp một cách thật lòng. Thế con đã nhắm ai chưa? – Bà Jo hỏi, vì là nữ tiểu thuyết gia có tiếng nên bà luôn quan tâm đến các câu chuyện tình.

– Hiện giờ thì chưa, ơn Chúa. Chân con còn quá thích đi đây đi đó, như Ted vẫn nói. À, em ấy thế nào rồi ạ? – Dan khéo léo lái câu chuyện sang đề tài khác.

Bà Jo bắt đầu kể về tài nghệ và đức tính của các con bà cho đến khi các cậu này xuất hiện trong phòng và sà vào lòng anh Dan yêu quý, biểu hiện sự xúc động bằng cách gây ra một cuộc tranh chấp vui vẻ. Ông giáo sư theo sau chúng. Mọi người chuyện trò thật vui trong khi Mary thắp đèn và nghĩ đến bữa ăn mà cô sẽ chuẩn bị thật cẩn thận, vì cô cảm nhận tối hôm ấy có một vị khách quý.

Sau bữa trà, Dan đi khắp nhà, dừng chân lại để trò chuyện với từng người, liên tục chạy vội ra sảnh để có thể hít thở vì phổi của cậu cần nhiều không khí hơn người khác. Chính những phút gián đoạn đó, cậu trông thấy một dáng người mặc đồ trắng nơi khung cửa. Cậu dừng lại để ngắm nhìn. Bess cũng dừng lại,

không nhận ra người bạn cũ và hoàn toàn không ý thức được rằng em đã là một hình ảnh thật tuyệt vời: cao lớn mảnh dẻ, em nổi bật trên nền ánh sáng êm dịu của đêm hè. Mái tóc vàng tạo thành một vầng hào quang quanh gương mặt em. Hai đầu chiếc khăn choàng trắng đung đưa trong cơn gió mát thổi qua sảnh, trông như đôi cánh.

– Có phải anh Dan đấy không? – Cô hỏi, mỉm cười duyên dáng và chìa tay ra bắt.

– Rất có thể, nhưng anh không nhận ra em, công chúa à. Anh cứ tưởng là một nàng tiên giáng thế! – Dan đáp, ngạc nhiên nhìn em đầy trù ối.

– Vâng, em đã cao lên rất nhiều, nhưng hai năm qua cũng đã làm anh thay đổi hoàn toàn.

Bess nhìn với sự thích thú trẻ con vẻ đẹp của người khách đang đứng trước mặt cô, thể hiện một sự đối lập nổi bật với những người ăn vận tử tế thường ở quanh cô. Cô chưa kịp nói thêm lời nào thì Josie xuất hiện. Quên tất cả phẩm cách mới mẻ mà cái tuổi mười bốn đã đem lại, em để cho Dan ôm vào lòng và hôn em như một đứa bé. Nhưng chẳng mấy chốc cậu nhận ra những thay đổi này và đặt em đứng xuống, thốt lên:

– Kìa, cả em nữa, em cũng đã lớn quá! Anh sẽ ra sao đây nếu không còn ai để chơi nữa? Ted đã lớn mau như cây măng tây còn Bess thì đã trở thành một thiếu nữ. Còn em, búp bê của anh, em cũng đã ra vẻ lắm rồi!

Josie đỏ mặt nhìn chàng trai và nghĩ ra em đã sà vào lòng anh hơi nhanh quá. Cả hai chị em họ tạo thành một sự tương phản thật hay, một người đẹp như một đóa hoa huệ, người kia

như một bông hồng dại. Dan nhìn lần lượt cả hai với vẻ tán thành của một kẻ đã từng gặp nhiều cô gái trong các cuộc hành trình của mình, hạnh phúc khi thấy các cô bạn ngày trước đã trở nên xinh đẹp thế kia.

– Không có chuyện độc quyền Dan à! – Bà Jo nói to. – Các con hãy đưa anh đi dạo và hãy trông chừng, nếu không thì anh ấy sẽ làm một vòng nữa kéo dài một hai năm trước khi ta có dịp gặp lại!

Dưới sự hướng dẫn của hai kẻ bắt cóc thú vị đó, Dan trở về phòng khách, nơi khả năng nói nhiều của Josie đang chờ cậu.

– Anh Emil lớn tuổi hơn anh, nhưng anh ấy còn là một cậu bé con. Anh ấy nhảy điệu gigue và hát những bài hát lính thủy như hồi anh ấy còn bé. Người ta chắc sẽ nghĩ anh đã ba mươi tuổi. Anh cao và đen như mấy nhân vật xấu xa trong truyện. Ô! Nhưng điều này khiến em có một ý hay! Hay là chúng ta đóng vở kịch *Những ngày cuối của thành phố Pompei* đi? Chúng ta có sư tử và các võ sĩ giác đấu, nhưng chúng ta còn thiếu một người có nước da sạm như anh để đóng vai Arbaces*. Anh mà hóa trang thành người Ai Cập thì không thể chê vào đâu được! Tom và Ted sẽ rải hàng tấn tro và đá để tạo cảnh núi lửa phun. Dì nghĩ sao, dì Jo?

Dan bịt tai lại để không phải nghe những lời như thác đổ đó. Bà Jo chưa kịp trả lời cô cháu sôi nổi thì bà Meg, gia đình bà và gia đình Laurence bước vào, một lát sau là Tom và Nan. Tất cả đều ngồi xuống để nghe kể về những cuộc phiêu lưu của Dan. Các chàng trai muốn đi đến California ngay lập tức để làm giàu. Các cô gái thì nôn nóng muốn xem Dan đã mang thứ gì về cho họ từ miền đất tuyệt vời đó. Những người lớn tuổi thì tỏ vẻ thán

phục trước nghị lực và lòng can đảm của Dan.

– Ta nghĩ cháu lại nôn nóng ra đi để thử vận mệnh phải không? – Ông Laurie hỏi. – Tuy nhiên cháu không được quên đầu cơ là một trò chơi nguy hiểm và cháu có thể mất tất cả những gì cháu đã có được.

Ông Laurie chắc chắn cũng đã lắng nghe tất cả câu chuyện đầy biến động của Dan với vẻ thích thú không thua gì các chàng trai trẻ, nhưng có lẽ không thích thú nhiều như cậu mong đợi.

– Cháu đã chán tất cả những thứ đó rồi, ít nhất là hiện giờ. – Dan đáp. – Tất cả những gì cháu tìm kiếm, đó là những cảm xúc mạnh và điều này không chắc là tốt cho cháu. Cháu muốn đi đến miền Tây, để làm việc tại một trong các trang trại lớn đó. Cháu có cảm giác một công việc ổn định sẽ không khó chịu lắm sau khi đã phiêu bạt một thời gian lâu như vậy. Cháu có thể gửi đến cháu mấy con cừu đen của chú. Cháu đã làm nghề này ở Úc, và cháu có biết chút ít về cừu đen!

Một tiếng cười vang lên làm tan biến vẻ mặt nghiêm nghị của Dan. Nhưng những người hiểu rõ cậu thì đoán được cậu đã học được nhiều ở San Francisco và cậu có ý định dừng lại ở đây.

– Đó là một ý tưởng thật tuyệt, Dan à! – Bà Jo thốt lên, tràn trề hi vọng trước ước muốn dừng chân ở một nơi nào đó và giúp đỡ kẻ khác của Dan. – Bao giờ con ổn định xong, chúng ta sẽ đến thăm con. Khi đó sẽ không còn nửa phần trái đất chia cách chúng ta nữa. Ta sẽ gửi Ted đến chỗ con, như thế sẽ rất tốt cho nó. Với con thì em nó sẽ được an toàn. Nó sẽ tiêu hao bớt năng lượng và học được một nghề tốt.

– Con sẽ trở thành một chủ trang trại có tiếng nếu như số

phận đưa đẩy con về hướng đó. Nhưng ngành mỏ có vẻ hợp hơn đối với con. – Ted nói trong khi xem xét mấy mẫu vật mà Dan mang về cho giáo sư.

– Cậu sẽ thành lập một thành phố mới, và bao giờ bọn tớ sẵn sàng ra đi thì bọn tớ sẽ đến đấy định cư. Cậu sẽ cần một tờ báo, và tớ muốn làm chủ một tờ. – Demi lên tiếng, luôn muốn nổi bật trong ngành báo chí.

– Chúng ta có thể dễ dàng xây dựng một ngôi trường trung học mới ở đó. Dân miền Tây khao khát được học hành, và họ nhận ra rất nhanh điều gì tốt cho họ. – Cự March, người lúc nào cũng trẻ trung, thêm vào. Những ý tưởng tiên tri này khiến cự thấy trước sự tái hiện ngôi trường của cự ở miền Tây mênh mông.

– Hãy tiến bước, Dan! Đó là một ý tưởng rất hay, và chúng ta sẽ hỗ trợ cháu. Ta sẵn sàng đầu tư vào vài đồng cỏ và một đàn súc vật. – Ông Laurie nói, luôn sẵn sàng giúp đỡ các chàng trai bằng những lời nói khích lệ và một ví tiền rộng mở.

– Đúng thế, một chút tiền có thể giúp ta thoát khỏi sự lúng túng và đầu tư tiền bạc sẽ giữ chân ta, ít nhất là một thời gian. Nhưng cháu chưa biết cháu sẽ định làm gì. Cháu nghĩ sẽ rất có ích nếu cháu tham khảo ý kiến của chú. Nhưng cháu tự hỏi không biết cháu có thật sự muốn cột chân mình vài năm liền không, chưa kể là cháu luôn có thể cắt đứt mọi ràng buộc khi cháu đã chán. – Dan nói. Cậu vừa cảm động vừa hạnh phúc trước sự quan tâm của mọi người.

– Em thì em biết chắc anh sẽ không thích chuyện đó. Sau khi đã đi khắp đó đây, một trang trại đối với anh sẽ cực kì bé

nhỏ và không đáng quan tâm. – Josie nói. Em thích bạn mình có một cuộc sống nay đây mai đó hơn bởi nó sẽ cho nhiều câu chuyện về những cuộc phiêu lưu và những món quà bất ngờ.

– Ở đó có hoạt động nghệ thuật chứ? – Bess hỏi trong khi nghĩ đến bức phác họa trắng đen mà cô có thể thực hiện về Dan trong khi cậu ngồi kể chuyện, nửa người được chiếu sáng.

– Dĩ nhiên là có! Thiên nhiên là thứ nghệ thuật nhất cô bé à. Có nhiều con thú tuyệt vời để vẽ, và nhiều cảnh mà ta không bao giờ có thể nhìn thấy ở châu Âu. Máy quả bí đỏ bình thường nhất cũng to tướng, Josie à, và con có thể diễn kịch Cô bé Lọ Lem với bất cứ quả nào khi nhà hát kịch của con được khai trương ở Danville. – Ông Laurie nói, và không muốn ai tạt một gáo nước lạnh lên mấy dự kiến mới đó.

Nan tham gia vào cuộc chuyện trò, nửa nghiêm túc nửa bông đùa:

– Hãy thành lập thành phố đi, Dan. Và trong khi nó hình thành thì tớ cũng đủ thời gian học xong ngành y.

– Không được đâu. Dan sẽ không muốn có người phụ nữ nào dưới bốn mươi tuổi ở chỗ cậu ấy. Cậu ấy không thích những phụ nữ trẻ, nhất là nếu họ lại còn xinh đẹp nữa. – Tom chen vào, ghen tị trước cái nhìn đầy thán phục của Nan dành cho Dan.

– Đối với tớ không thành vấn đề, vì các bác sĩ sẽ là một ngoại lệ. Sẽ không có nhiều bệnh nhân ở Danville, vì đó sẽ là một thành phố trẻ: tất cả mọi người sẽ nỗ lực hoạt động, cuộc sống ở đây sẽ rất lành mạnh! Nhưng tai nạn sẽ thường xảy ra vì gia súc, các anh chàng cưỡi ngựa, những cuộc đánh nhau và cuộc sống sôi động ở miền Tây. Tất cả những thứ đó rất thích hợp với

tớ. Tớ đã thấy trước bao nhiêu ca gãy xương! Tớ quan tâm đến phẫu thuật và ở đây tớ có ít việc làm quá. – Nan nói vì cô mong muốn được hành nghề thật nhiều.

– Tôi sẽ cần đến bác sĩ, bác sĩ à, và tôi sẽ rất hạnh phúc khi có thể cho thiên hạ thấy là ở miền Đông người ta có thể làm những gì. Cậu cứ làm việc hăng say đi và tớ sẽ mời cậu đến ngay khi tớ có một mái nhà để tiếp đón. Tớ sẽ lột da đầu vài tên da đỏ và hạ khoảng một tá tên cao bồi chỉ vì cậu. – Dan cười nói. Cậu thấy bị lôi cuốn bởi nghị lực và vẻ đẹp của Nan và hai đặc điểm này của cô khiến cho ở đâu người ta cũng phải chú ý đến.

– Cám ơn cậu. Tớ sẽ đến. Thế tớ có thể xem cánh tay này được không? Những bắp thịt tuyệt vời! Hãy nhìn xem, các chàng trai: thế này mới đáng gọi là bắp thịt chứ!

Và Nan tranh thủ giảng một bài ngắn về giải phẫu học. Tom không thể chịu được sự hăng hái của Nan. Cậu lui về một góc phòng và trong khi nhìn ngắm các vì sao qua cửa sổ, cánh tay cậu dường như đang đánh một kẻ thù vô hình.

– Anh Tom sẽ là người đào huyệt và chôn cất những bệnh nhân mà chị Nan làm chết. Hiện giờ anh ấy đang luyện tập nét mặt thích hợp cho hoàn cảnh đó! – Ted nói, chỉ kẻ đã ngồi tách ra kia.

Nhưng Tom không bao giờ hờn dỗi lâu. Sự quan tâm của cậu lại hướng về Dan khi chàng trai này tiếp tục nói ra những suy nghĩ của mình.

– Con không chắc nghề trang trại có thể thành công hay không, nhưng con quan tâm đến mấy người bạn thân thiết của con, mấy người da đỏ ở Montana. Họ yêu hòa bình, và họ cần

được giúp đỡ. Hàng trăm người bị chết vì đói. Bộ lạc Sioux thì lại là những kẻ hiếu chiến, thế rồi chính quyền nhu nhược đã chấp thuận tất cả những gì họ đòi hỏi. Thật là đáng xấu hổ! Nếu như có tiền lúc ở chỗ họ, thì con đã cho những kẻ đáng thương bị lừa đảo về mọi mặt, bị đuổi ra khỏi vùng đất của mình và đưa đến một nơi mà không thứ gì có thể móc được đó đồng xu cuối cùng của con. Có rất nhiều việc có thể làm giúp họ. Con thấy nên tới đó để giúp đỡ họ. Con nói được ngôn ngữ của họ và con yêu họ. Con có một chút tiền và nghĩ nên dùng để giúp họ.

Dan có vẻ quyết tâm và nghiêm túc. Sự hăng hái của cậu đã truyền sang tất cả mọi người. Bà Jo, người chịu đựng rất kém nỗi bất hạnh của người khác, phản ứng trước tiên:

- Con hãy làm thế đi!
- Phải, anh cứ làm đi! – Ted lặp lại. – Và hãy cho em đi cùng, em sẽ giúp anh!
- Tốt hơn hết cháu nói cho chúng ta biết cháu định thế nào và để chúng ta xem xem có phải lẽ không. – Ông Laurie nói. Tuy nhiên ông đã nghĩ đến việc tặng những đồng cỏ mà ông chưa tậu được cho mấy người da đỏ Montana.

Thế là Dan bắt đầu kể những câu chuyện về bộ tộc Dakota và về các bộ lạc khác ở miền Tây Bắc, kể về những đau khổ, sự nhẫn nại và lòng can đảm của họ như thể họ là anh em của cậu.

- Họ gọi con là Mây lửa, vì họ chưa bao giờ nhìn thấy cây súng nào tốt như cây súng của con. Và Điều hâu đen là người bạn tốt nhất mà ta có thể mơ ước. Anh ấy đã hơn một lần cứu mạng con và dạy tất cả những gì con cần biết nếu một ngày kia con trở lại chỗ họ. Nhưng hiện nay họ đang trải qua những lúc

khó khăn và đến lượt con, con muốn giúp đỡ họ.

Tất cả những chuyện này khiến mọi người quan tâm và nhanh chóng quên bằng thành phố Danville.

Nhưng ông Bhaer, người rất thận trọng, nêu ý kiến một người không thể làm được gì nhiều, nên nghiên cứu thật kĩ dự án và cần sự ủng hộ của những người có chức quyền.

– Tất cả các ý này con thấy rất hay. – Dan nói. – Con sẽ đi một vòng đến Kansas City và gặp một tay Frisco (San Francisco) đang ở đấy vì anh ta nắm rõ vấn đề này. Thật ra thì có rất nhiều việc phải làm ở khắp nơi và con không biết nên làm thế nào. Con gần như ước muốn mình không có tiền của gì cả.

– Hãy giao tiền của cháu cho ta cho đến khi cháu quyết định. – Ông Laurie tuyên bố vì ông đã học được sự khôn ngoan từ những năm tháng nông cuồng thời trai trẻ. – Cháu quá rộng rãi nên có thể sẽ tặng tất cả cho người đầu tiên tìm tới cháu. Ta sẽ đầu tư tiền trong khi cháu nghiên cứu và sẽ đưa lại cháu khi nào đã sẵn sàng đầu tư.

– Cháu cảm ơn chú, rất hợp ý cháu. Và nếu như có chuyện gì đó xảy ra với cháu, thì chú hãy giữ lấy số tiền để giúp đỡ một người nào đó, như chú đã giúp đỡ cháu. Đó là ý nguyện của cháu và cháu xin mọi người ở đây làm chứng.

Dan ngồi thẳng người lên như thể cậu vừa mới trút được gánh nặng và đưa cho ông Laurie cái thắt lưng trong đó chứa tất cả gia sản bé nhỏ của mình.

Không ai có thể tưởng tượng được tất cả những gì sẽ xảy ra trước khi Dan trở lại để nhận lại số tiền của cậu, và cũng không ai biết được cử chỉ này của Dan là ước nguyện cuối cùng của cậu,

di chúc của cậu.

Trong khi ông Laurie nói về các cuộc đầu tư có thể tiến hành thì một bài hát vui vẻ vang lên từ xa. Lúc nào Emil cũng thông báo sự xuất hiện của mình như thế cả. Chẳng mấy chốc, cậu bước vào cùng với Nat. Cậu này đã đi dạy nhạc suốt cả ngày ngoài thành phố. Thật là vui khi hai người bạn gặp lại nhau và còn vui hơn khi nghe cả hai kể lại chuyện của họ trước cử tọa luôn ngạc nhiên và thán phục.

Ngôi nhà không thể chứa được tất cả nên những người trẻ tuổi đi ra, như một đàn chim, đến ngồi trên các bậc thềm của hiên. Thế là cụ March và giáo sư lui về phòng học trong khi bà Meg và bà Amy lo dọn một bữa ăn nhẹ. Bà Jo và ông Laurie ngồi cạnh cửa sổ lắng nghe cuộc chuyện trò từ bên ngoài vọng vào.

– Đây là những thành phần ưu tú nhất đàn của tôi. Vài đứa vắng mặt vĩnh viễn, nhưng mấy đứa này là niềm kiêu hãnh và an ủi của tôi.

– Đúng vậy. – Ông Laurie công nhận. – Chúng ta có thể bằng lòng nếu ta nghĩ đến việc các cháu đã trở thành người như thế nào.

Mắt ông dừng lại ở một mái tóc vàng nổi bật giữa những mái tóc nâu.

– Tôi không lo cho các cô gái. Chị Meg đã để mắt đến chúng với sự khôn ngoan, nhân nại và triu mến! Nhưng các chàng trai thì khiến tôi mỗi năm mỗi lo lắng nhiều hơn. Cứ mỗi lần chúng ra đi – bà Jo thở dài – thì dường như chúng lại rời xa tôi thêm một chút. Chúng trưởng thành và tôi chỉ giữ chúng lại được bằng một sợi chỉ mỏng manh có thể đứt bất cứ lúc nào, như đã

xảy ra với Jack và Ned... Dolly và George vẫn còn thích trở lại đây. Tôi còn có thể chuyện trò với chúng. Anh chàng Franz tốt bụng thì quá chân chất nên sẽ chẳng bao giờ quên chúng ta. Nhưng ba đứa sắp rời xa chúng ta, thì tôi không khỏi lo lắng. Emil có một trái tim tốt. Điều này chắc chắn sẽ giúp ích cho nó. Nat tính tình hơi mềm yếu còn Dan, như cậu thấy đó, luôn luôn bất kham. Tôi rất sợ thằng bé sẽ phải chịu nhiều bài học đắt giá.

– Đó là một cậu bé tốt, chị Jo ạ. Em gần như luyện tiếc dự án thành lập trang trại của cậu ấy. Một chút đạo xử thế sẽ biến cậu ấy thành một người hào hoa phong nhã. Nào ai biết được cậu ấy sẽ như thế nào khi ở cạnh chúng ta. – Ông Laurie nói, vừa cúi về phía bà Bhaer, đúng như ông thường vẫn làm cách đây nhiều năm khi có những bí mật tình quái liên kết cả hai.

– Như thế sẽ không tốt đâu, Teddy. Lao động và cuộc sống tự do mà thằng bé yêu thích sẽ biến nó thành người đàn ông ngay thẳng. Điều này còn quan trọng hơn bất cứ phép lịch sự nào, khi những hiểm nguy mà cuộc sống dễ dãi ở thành phố có thể mang lại cho nó. Chúng ta không thể thay đổi bản chất của thằng bé. Chúng ta chỉ có thể giúp nó tìm hướng đi đúng. Nó cần phải kiểm soát bản năng của mình, nếu không mọi thứ sẽ có thể xấu đi. Tình yêu của nó đối với chúng ta là nơi nương tựa duy nhất. Chúng ta cần giữ chặt cho đến khi nó trưởng thành hơn hoặc một mối ràng buộc nào khác cột chặt nó suốt đời.

Bà Jo nói thật nghiêm túc vì hiểu rõ Dan hơn ai hết. Bà nhận thấy chú ngựa non chưa thuần phục hoàn toàn. Bà lo lắng, biết rằng cuộc đời không bao giờ dành quà tặng cho những người như cậu bé. Bà tin chắc trước khi ra đi, trong một lúc yên bình nào đó, cậu sẽ nói chuyện với bà. Lúc đó bà có thể nói vài điều

mà cậu cần.

Thế là bà chờ đợi thời điểm thuận lợi trong khi trù mẩn theo dõi cậu. Bà sốt ruột muốn thấy cậu bé hoang dã của bà thành công, vì không ai nghĩ cậu sẽ thất bại. Đã biết không thể nhào nặn con người như đất sét, bà chỉ hi vọng một ngày kia cậu bé ngang tàng thân yêu của bà trở thành người đàn ông có trách nhiệm. Bà không đòi hỏi gì hơn, như thế cũng là quá nhiều, với bản chất phóng túng đầy những thôi thúc bất trị và những nhiệt huyết mạnh mẽ của cậu. Không gì giữ cậu ngoài mối liên hệ duy nhất này - kỉ niệm về Plumfield, sự lo ngại làm cho các bạn thân thất vọng và lòng tự phụ đã bảo cậu cần phải gìn giữ sự quý mến của những người luôn luôn yêu thương cậu, mặc dù cậu phạm không ít lỗi lầm.

– Chị đừng lo. Emil là một người lúc nào cũng đứng vững, còn về phần Nat, chúng ta sẽ chờ xem. Dan thì giờ đây đang đi trên lối đi đúng. Thằng bé cứ đi Kansas City đi, và nếu như dự án trang trại không thành, thì nó có thể thử làm cái gì đó cho mấy người da đỏ. Nó đặc biệt có năng khiếu làm những việc như vậy. Em hi vọng cậu ấy sẽ quyết định theo hướng đó. Chiến đấu chống lại những kẻ đàn áp và giúp đỡ những người bị đàn áp sẽ khai thông dòng năng lượng dũng mãnh của thằng bé. Cuộc sống đó thích hợp với nó hơn cuộc sống của người chăn nuôi gia súc hoặc làm nghề nông.

– Tôi hi vọng vậy. – Bà Jo thở dài. – Mà có chuyện gì thế?

Bà nghiêng người ra cửa sổ để nghe rõ hơn những tiếng reo mừng của Ted và Josie đang vọng đến.

– Một con ngựa rừng! Một con ngựa rừng thật sự, một con

ngựa sống hần hoi và ta có thể cưới được! Dan, anh đúng số dách! – Cậu bé thốt lên.

– Một bộ quần áo nữ da đỏ thật sự, dành riêng cho em! Giờ thì em có thể đóng những vở kịch có vai người da đỏ rồi. – Josie nói thêm, vỗ tay rối rít.

– Một đầu bò rừng cho Bess! Trời ơi Dan, tại sao cậu lại mang một thứ xấu xí như vậy cho em ấy? – Nan hỏi.

– Tôi nghĩ là cô ấy thích tạc một thứ gì đó thật mạnh mẽ và tự nhiên. Cô ấy sẽ không bao giờ làm được thứ gì hay ho nếu như chỉ quan tâm đến mấy vị thần đoan trang dõm và mấy chú mèo con chậm chạp! – Anh chàng Dan miệt thị, khi nhớ lần viếng thăm trước cậu thấy Bess chăm chú hoàn thành bức tượng đầu thần Apollo và một chú mèo giống Ba Tư.

– Cám ơn anh. Em sẽ thử và nếu như em không làm được thì chúng ta cũng có thể treo chiếc đầu này trong sảnh để nhớ đến anh. – Bess nói, ít nhiều hơi phần nộ vì sự xúc phạm đến các vị thần mà cô tôn sùng, nhưng lại quá tế nhị không thể hiện điều đó, nếu không chỉ là qua giọng nói lạnh lùng như băng của cô.

– Anh nghĩ em sẽ không đến xem công trình mới của anh như các bạn khác chứ? Hơi kém tinh tế đối với em ư?

– Em sẽ đi Rome để học nhiều năm. Tất cả những cái đẹp và tất cả nghệ thuật trên thế giới được tập hợp ở đấy, và cả một đời người cũng không đủ để biết hết được. – Bess đáp.

– Rome như là một loại nấm mồ so với các ngọn núi tuyết vời vợi của anh. Anh không quan tâm đến nghệ thuật, thiên nhiên đủ làm anh thỏa mãn rồi và anh muốn chỉ cho em thấy những thứ còn cao siêu hơn nhiều những thứ mấy ông giáo sư già của

em đã dạy. Em cần đến thăm chỗ anh, và trong khi Josie cười ngựa, em có thể vẽ chúng. Nếu như một đàn ngựa rừng không phải là hình ảnh đẹp, thì anh tự hỏi không biết em còn cần đến thứ gì nữa! - Dan thốt lên, hơi bức khi thấy tình yêu cuộc sống hoang dã của cậu không được chia sẻ.

- Một ngày kia em sẽ đến cùng với bố. Em sẽ xem xem mấy con ngựa của anh có đẹp bằng mấy con ngựa của Thánh Mark hoặc mấy con ngựa ở điện Capitol không. Nhưng em xin anh, anh đừng làm giảm uy tín các vị thần của em. Em sẽ cố gắng thương mến các vị thần của anh. - Bess nói và em bắt đầu nghĩ có lẽ cũng nên đến thăm miền Tây một chuyến, mặc dù ở đây không có một Raphael cũng như một Michelangelo nào từng bước chân đến.

- Đồng ý! Nhưng anh nghĩ thiên hạ nên đi thăm chính xứ sở của họ trước khi đi ra nước ngoài. - Dan nói, sẵn sàng chôn chiếc rìu chiến tranh.

Nan, đang lo lắng về quyền lợi của mình, vì đã phải đấu tranh để giành một vài quyền trong đó, nói chen vào:

- Thế giới mới có những ưu điểm, nhưng không phải là tất cả. Phụ nữ ở Anh có quyền bầu cử, ở chỗ chúng ta thì không. Tớ thật xấu hổ vì nước Mỹ không dẫn đầu tất cả những gì tốt đẹp.

- Ồ, tớ xin cậu, thôi đi! Thiên hạ không bao giờ có cùng quan điểm trong các vấn đề đó. Tối nay chúng ta không nên cãi nhau, mà hãy cùng vui. - Daisy nài nỉ vì cô rất ghét tranh luận, trong khi Nan thích việc đó.

- Cậu có thể bầu cử như cậu thích, Nan à, trong thành phố mới của ta. Cậu có thể trở thành thị trưởng, thẩm phán, làm tất

cả những gì cậu thích. - Dan hứa. - Thành phố sẽ tự do không kém gì không khí, nếu không thì tớ đã không thể sống ở đây.

Cuộc trò chuyện bị gián đoạn khi được báo tin đã đến giờ ăn tối. Tất cả đều làm vinh dự cho mấy món ăn thơm ngon. Khi một số lượng thức ăn không thể tin được đã được tiêu thụ, một người đề nghị:

- Hay bây giờ chúng ta cùng hát?

Nat chơi đàn vĩ cầm. Demi thổi sáo và Dan chơi chiếc đàn banjo cũ của cậu. Emil lầm rầm một bản ballade buồn, sau cùng tất cả cùng đồng thanh, vì có nhạc trong không khí.

Khi mọi người đều đã ra về, Dan ngồi trên sân thượng, tận hưởng không khí đượm mùi rơm mới cắt, mùi hoa và mùi đất ẩm. Và trong khi cậu ngồi đấy, dưới ánh trăng, bà Jo đến để đóng cửa.

- Con đang có những giấc mơ đẹp, phải không Dan? - Bà hỏi, và nghĩ thời điểm tâm sự đã đến.

Nhưng không phải những lời tâm sự, cũng không phải những lời nói đầy tình cảm phát ra từ môi chàng trai:

- Con nghĩ là con muốn hút thuốc. - Giọng nói chối tai của cậu cất lên.

Bà Jo bật cười trước sự sụp đổ của những hi vọng tốt đẹp. Bà đáp dịu dàng:

- Con có thể hút thuốc trong phòng con, nhưng đừng có làm cháy nhà đó!

Có lẽ cậu đã nhìn thấy một sự thất vọng thoáng trên gương mặt bà, hoặc kí ức về những trò nghịch ngợm của cậu lúc nhỏ đã khiến cậu cảm động, vì Dan cúi xuống hôn bà và nói khẽ:

– Chúc mẹ ngủ ngon.

Và bà Jo cảm thấy thỏa mãn được phân nửa.

Chương 5

Nghỉ hè

Sáng hôm sau, tất cả đều hân hoan vì kì nghỉ hè đã bắt đầu. Bữa điểm tâm diễn ra trong không khí vui vẻ. Bỗng bà Jo thốt lên:

– Hãy nhìn kia! Một con chó!

Trên ngưỡng cửa, một con chó giống levrier xứ Ê-cốt to lớn đang đứng yên, nhìn thẳng vào Dan.

– Chào anh bạn! Cậu không thể chờ đến khi tớ đến đón được à? Cậu đã lén bỏ đi chứ gì?

Chú chó đặt chân lên vai chàng trai sửa phản đối.

– Được rồi! Don không bao giờ nói dối!

Trong khi Dan choàng tay ôm con thú to lớn kia thì qua cửa sổ cậu nhìn thấy một người đàn ông và một con ngựa đang đi tới.

– Con đã để đồ đạc của con lại nhà trọ tối hôm trước vì không biết sẽ gặp lại mọi người như thế nào. Hãy ra xem Octoo, con ngựa rừng cái của con đi, một con ngựa đẹp thực sự!

Dan bước ra, theo sau là cả gia đình, để chào đón kẻ mới đến. Mặc vẻ khổ sở của người đàn ông đang cố giữ nó lại, con ngựa

định bước lên mấy bậc thêm vì nó nôn nóng đến cạnh chủ.

– Hãy để yên cho nó! – Dan nói. – Nó có thể leo trèo như một chú mèo và nhảy như một chú nai. Thế nào cô gái, cô muốn chạy một vòng chứ? – Cậu hỏi con vật tuyệt đẹp đang đi về phía cậu và hí vui vẻ.

– Đây là một con ngựa đáng để cho ta chăm sóc. – Ted nói đầy thán phục, hi vọng cậu được chăm sóc nó trong khi Dan đi vắng.

– Cặp mắt nó mới thông minh làm sao! Ta có thể nghĩ con ngựa muốn nói điều gì đó! – Bà Jo nói.

– Bằng cách riêng của mình, nó nói chuyện như con người vậy và có thể hiểu tất cả, phải không cô gái? – Dan nói, áp má vào má con ngựa cái thân yêu.

– Thế “Octoo” có nghĩa là gì? – Rob hỏi.

– “Tia chớp”, và đó là một cái tên xứng đáng với nó, như em có thể thấy. Điều hâu đen đã đổi nó lấy khẩu súng của anh. Bọn anh đã có một quãng thời gian thật đẹp ở đây. Con ngựa đã nhiều lần tránh cho anh khỏi tình huống khó chịu! Các bạn có nhìn thấy vết sẹo này không?

Dan chỉ một vết sẹo nhỏ bị che phân nửa bởi bờm ngựa dài, và luôn tay quanh cổ Octoo, cậu kể lại câu chuyện:

– Một hôm, Điều hâu đen và con đuổi theo một đàn bò rừng. Nhưng vì bọn con không tìm thấy chúng, nên thức ăn bị thiếu. Bọn con đang ở cách sông Red Deer, nơi bọn con cắm trại khá xa. Con nghĩ là bọn con sẽ toi mạng mất, nhưng người bạn đồng hành can đảm của con đã bảo: “Tớ sẽ chỉ cho cậu cách để có thể sống sót trong khi chờ đợi đàn bò rừng”. Bọn con đã dừng lại

ngủ đêm cạnh một cái ao nhỏ. Không một bóng người quanh đó, cả một con chim cũng không. Chỉ thấy đồng cỏ mênh mông. Và mọi người có biết bọn con làm gì không?

Dan nhìn tất cả các gương mặt quanh cậu.

– Các anh đã ăn mấy con sâu như người Úc đã làm. – Rob nói.

– Các con đã nấu củ hoặc lá cây. – Bà Jo thêm vào.

– Các con đã nuốt đầy dạ dày đất sét, như vài bộ lạc đã làm. – Ông Bhaer gợi ý.

– Các cậu đã giết một con ngựa! – Tom thốt lên, luôn luôn say sưa khi nói đến máu đỏ.

– Mọi người chưa đoán ra đâu! Bọn con chỉ lấy máu của một con ngựa. Hãy nhìn đây! Bọn con đã để cho máu chảy vào một cái ca và thêm vào đó mấy lá hoa sơn rừng cùng một chút nước rồi đun lên. Rất ngon, và bọn con đã ngủ một giấc ngon lành.

– Nhưng chắc chắn là không phải Octoo rồi! – Josie thốt lên, vừa vuốt ve con vật với vẻ thiện cảm.

– Không ảnh hưởng gì đến nó cả. Điều hâu đen bảo ta có thể sống như thế trong vài ngày và tiếp tục đi mà ngựa không hề bị ảnh hưởng. Nhưng ngày hôm sau, bọn con đã tìm thấy đàn bò rừng, thế là con đã giết con bò mà con mang cái đầu về đó.

– Thế cái dây da này dùng để làm gì vậy? – Ted hỏi khi đang chăm chú xem xét bộ yên cương của người da đỏ, chỉ có một sợi dây cương duy nhất, một sợi dây thòng lọng và dải băng bằng da mà cậu muốn biết công dụng.

– Người ta bám vào đấy khi tuột theo sườn ngựa để thoát khỏi kẻ địch mà vẫn phi nước đại. Để anh biểu diễn cho em xem.

Dan nhảy lên mình ngựa. Ngay lập tức con ngựa cái bắt đầu phi nước đại trên bãi cỏ. Bỗng người ta có thể nghĩ là nó đã hất người đang cưỡi nó xuống, tuy nhiên không thấy người này rơi xuống đất. Chàng kị sĩ lại xuất hiện và tuột người sang sườn bên kia để mọi người có thể chiêm ngưỡng trò nhào lộn của cậu. Nhưng Dan còn làm hơn thế nữa...

Đang phi nước kiệu, cậu nhảy xuống ngựa và lại leo lên nhiều lần, chạy bên cạnh con ngựa vừa giữ chặt dây cương, lại lên yên và nhìn về phía sau và làm tiếp bao nhiêu là động tác, trò nào cũng hấp dẫn.

Đây là một cuộc biểu diễn thật hay. Ta có thể nghĩ mình đang ở đồng cỏ lớn và thế là cuộc sống ở đây, tại Plumfield, dường như bỗng chốc có vẻ hơi buồn chán và đơn điệu.

– Còn hay hơn cả ở rạp xiếc! – Bà Jo thốt lên và ao ước mình còn là một cô bé gái để có thể phi ngựa như thế. – Ta nghĩ là Nan sẽ rất bận rộn với việc cứu chữa tất cả các ca gãy xương. Ted chắc chắn sẽ làm gãy nhiều xương của nó vì muốn tranh đua với anh Dan!

– Một vài cú ngã sẽ không hại gì, và những niềm vui mới này sẽ rất tốt cho nó. Nhưng anh e rằng Dan sẽ không bao giờ có thể bằng lòng với việc đi theo sau một cái cày sau khi đã cưỡi một chú ngựa nhanh như thế này. – Ông Bhaer nói.

Con ngựa cái nhảy qua rào, chạy ngược theo lối đi như thể nó sắp bay lên và dừng lại, người rung lên vì kích động, chỉ chờ đợi một tiếng ra lệnh của chủ để làm theo. Dan nhảy phóc xuống đất, chào khán giả và chờ đợi sự hoan hô của mọi người.

Cậu được khen nức nở, nhưng cậu hạnh phúc vì con ngựa của

cậu hơn. Ted đòi học ngay và chẳng mấy chốc em đã quen với bộ yên cương kì quặc kia. Em thấy Octoo hiền như một chú cừu non và phi nước kiệu về phía trường học để cho mọi người chiêm ngưỡng. Bess đã chứng kiến cảnh tượng từ xa và giờ bước đến gần. Tất cả đều tụ tập trên sân thượng trong khi Dan mở một cái thùng lớn mà người ta vừa mang đến.

Thông thường Dan rất ghét khi đi du lịch mà phải mang theo nhiều hành lí. Nhưng giờ đây có chút ít tiền, cậu đã mang theo cả một bộ sưu tập những chiến lợi phẩm mà cậu có được nhờ cây cung, ngọn lao và cậu mang chúng về để tặng bạn bè.

“Chúng ta làm môi cho mấy con nhậy đây”, bà Jo nghĩ trong khi Dan lôi ra khỏi chiếc thùng một miếng da chó sói để làm ấm đôi chân của bà, một mảnh da gấu cho phòng làm việc của ông Bhaer và những bộ quần áo người da đỏ có trang trí bằng đuôi chồn cho mấy cậu con trai.

Nếu như các món quà đó hơi quá ấm đối với thời tiết lúc bấy giờ, thì chúng cũng vẫn được đón nhận thật vui vẻ.

Ted và Josie cải trang ngay lập tức và hét vang những tiếng hét tham chiến, tấn công ngôi nhà với mấy cái rìu, cung và tên, cho đến khi mệt lử.

Các cánh chim, các loại cỏ đầy lông tơ của đồng cỏ lớn, các đai nịt có kết vỏ ốc, các thứ bằng ngọc trai, bằng vỏ cây và lông chim khiến cho các cô gái thích thú. Những mẫu đá và đầu mũi tên thu hút sự quan tâm của ông giáo sư. Sau cùng thì chiếc thùng trống trơn, Dan tặng ông Laurie nhiều bản nhạc của người da đỏ khá buồn được khắc trên vỏ cây bulô.

– Chỉ còn thiếu một cái lều trên đầu chúng ta để cho mọi thứ

thật hoàn hảo. Có lẽ tốt hơn hết ta cho mọi người ăn bắp với thịt sấy khô, các chàng trai à. Không ai còn muốn ăn thịt cừu với đậu Hà Lan sau buổi họp mặt tuyệt vời này. – Bà Jo nói và nhìn cảnh lộn xộn vui mắt đang bày ra ở sảnh.

Vài người ngồi ngay trên thảm sàn, những người khác thì đeo giày lông chim, giày da lộn hoặc hạt ngọc trai.

– Mỡm nai sừng tấm, lưỡi bò rừng, bít tết thịt gấu và xương có tủy rán sẽ rất thích hợp. Nhưng một thay đổi nhỏ không làm con ngại. Thế thì mẹ cứ mang con cừu non cùng với rau cải của mẹ đến đi. – Dan nói trong khi ngồi ngất ngưỡng trên chiếc thùng của cậu như một thủ lĩnh da đỏ giữa bộ lạc của mình.

Các cô gái bắt đầu dọn dẹp, nhưng không có kết quả. Tất cả những gì các cô đụng đến đều dính đến một câu chuyện khiến các cô run lên, cho dù câu chuyện đó buồn cười hay man rợ. Nếu ông Laurie không lôi kéo Dan đến chỗ ông thì các cô gái thật khó hoàn thành công việc của mình.

Kì nghỉ hè đã bắt đầu như thế đó và thật lạ lùng khi ta thấy sự trở về của Dan và Emil đã mang lại sự bận rộn như thế nào trong cuộc sống êm đềm của gia đình. Ta có thể nói một ngọn gió tươi mát mà cả hai mang theo đã đem thêm sức sống cho mỗi người.

Vài học viên ở lại trường trong kì nghỉ hè. Plumfield và Núi Thoreau làm tất cả để cho kì nghỉ ở đây thoải mái đối với họ. Nhiều học viên đến từ những tiểu bang xa xôi và từ những gia đình nghèo: họ có ít dịp, ngoài Plumfield ra, trau dồi kiến thức và vui đùa. Emil, nhờ vào tính tình vui vẻ của cậu, thật thoải mái, cả với các chàng trai cũng như các cô gái. Dan cảm thấy có chút e

dè nhất định đối với các học viên nữ xinh đẹp. Khi đi gần các cô, điều thường xuyên xảy ra vì các cô luôn muốn bầu bạn với cậu, cậu không được thoải mái cho lắm vì muốn tỏ ra mình là một người đàn ông có giáo dục và để không mắc phải sự vụng về nào, cậu giữ ý hơn. Nếu như cậu không nói năng gì, thì mọi người cũng thấy cậu rất dễ thương và gọi cậu là “Người Tây Ban Nha” vì cặp mắt đen của cậu nói lên nhiều điều hơn lời nói. Những con người thù mị kia tìm cách tỏ cho cậu thấy sự quan tâm của họ đối với cậu bằng mọi cách, cách nào cũng dễ thương.

Cậu nhận thấy rõ điều đó và cố gắng tỏ ra xứng đáng: cậu chú ý đến lời lẽ của mình, làm dịu bớt phong cách hoang dã và cố gắng gây ấn tượng tốt. Không khí gia đình làm ấm trái tim cô đơn của cậu. Môi trường văn minh đã động viên cậu. Những thay đổi xảy ra trong thời gian cậu vắng mặt, trong con người cậu cũng như ở những người khác, đã mang đến cho ngôi nhà cũ dáng vẻ của một thế giới mới. Sau cuộc sống ở California, thật là tuyệt vời và êm ái khi được sống ở đây, bao quanh bởi những gương mặt thân thuộc và tin cậy.

Các buổi dạo chơi bằng ngựa hoặc bằng thuyền, các buổi dã ngoại, các buổi tối hòa nhạc, các buổi khiêu vũ ngoài trời và các buổi trình diễn kịch tiếp nối nhau không ngừng. Không thiếu lí do để giải trí.

Bess đã giữ lời: cô đã để cho bụi bám vào các khuôn mẫu thân quen của mình. Cô vui đùa với các bạn hoặc học nhạc với bố, người rất vui mừng khi thấy đôi má của cô hồng lên và nghe tiếng cười của cô vang lên.

Josie ít cãi vã với Ted hơn. Dan có cách nhìn khiến em bình

tĩnh lại ngay lập tức và cái nhìn đó cũng ảnh hưởng đến cậu em họ búống bình. Nhưng Octoo còn có nhiều ảnh hưởng với chàng trai hăng hái này hơn. Sức lôi cuốn của con ngựa cái làm lu mờ sức hấp dẫn của chiếc xe đạp ngày trước đã từng làm cho cậu thích thú. Mẹ cậu rất đổi vui mừng vì bà lo ngại thân hình cao gầy của cậu vọt lên nhanh quá, cậu có thể phát triển cơ bắp khi từ sáng đến tối cưỡi con vật đầy sức sống đó.

Trong thời gian đó, Demi bận rộn với việc chụp ảnh. Đôi khi cậu thực hiện được nhiều bức ảnh đẹp, nhờ cái gu tinh tế và sự nhẫn nại vô bờ bến của cậu. Con người rất ăn ảnh Dan luôn sẵn sàng để cho cậu chụp trong bộ trang phục của người Mỹ Tây Cơ, cùng với con ngựa cái và con chó quý báu. Bess cũng là một trong các người mẫu Demi ưa thích nhất. Demi còn nhận được một giải thưởng ở cuộc triển lãm ảnh của những nhiếp ảnh gia nghiệp dư cho một bức ảnh chụp cô em họ, mái tóc buông xõa trên vai, mình mặc áo ren.

Trước cuộc đi xa, Nat đã tận dụng từng giây phút cậu có thể để ở cạnh Daisy. Bà Meg hơi mềm lòng một chút, tin chắc sự vắng mặt sẽ thắng được sở thích nhất thời không may đó. Daisy không nói gì, nhưng gương mặt cô thoáng buồn khi cô ở một mình. Vài giọt nước mắt lạnh lẽo rơi trên mấy chiếc khăn tay cô đang khâu thật kĩ lưỡng. Cô tin chắc Nat sẽ không quên cô. Ôi! Cuộc đời sẽ buồn tẻ khi thiếu vắng người bạn từ thuở tâm sự trong cây liễu già. Daisy là một cô gái biết vâng lời, yêu thương và kính trọng mẹ. Những ý muốn của bà đối với cô là một quy luật. Nếu người ta cấm đoán cô không được yêu thì cô sẽ tự bằng lòng với tình bạn. Vì vậy cô giữ lấy nỗi buồn cho riêng mình, mỉm cười rất vui vẻ với Nat và cố gắng làm cho những

ngày cuối cùng cậu còn ở nhà có thể hạnh phúc hết mức: cô cho bạn những lời khuyên và nói với bạn những câu dịu dàng, tặng bạn đủ thứ quà nho nhỏ, để dành cho bạn một hộp đồ ngọt trong chuyến đi.

Tom và Nan tận dụng tất cả thời gian dành ra sau những giờ học hành để sống những giây phút đẹp ở Plumfield với những người bạn cũ. Chuyến đi của Emil sẽ kéo dài thật lâu, sự vắng mặt của Nat còn chưa rõ ngày về và không ai có thể biết trước được bao giờ Dan trở lại. Nếu như họ tận hưởng những ngày hè vui vẻ đã quy tụ tất cả lại với nhau, thì họ cũng đều ý thức được họ không còn là trẻ con nữa và cảm nhận rằng cuộc sống đã trở nên thực sự nghiêm túc. Giữa các trò chơi, họ cũng nói về dự tính và hi vọng của mình, như thể muốn cho nhau thêm sức mạnh trước khi chia tay vì sự đòi hỏi của cuộc sống.

Họ chỉ có một vài tuần nữa thôi. Chiếc Brenda đã sẵn sàng nhổ neo. Nat phải đáp tàu đi New York còn Dan có dự định chứng kiến sự ra đi của bạn. Những dự tính của riêng cậu thì đang chín muồi trong đầu.

Một buổi tối chia tay được tổ chức tại Núi Thơ. Ai cũng ăn mặc thật tươm tất cho dịp này. George và Dolly lịch sự từ Harward cũng về. Jack và Ned xin lỗi vì không đến được, nhưng mọi người không tiếc rẻ lắm sự vắng mặt của hai cậu vì những lí do mà chúng ta đã biết. Chàng Tom đáng thương, vì muốn điều tốt, đã tưới lên đầu một thứ nước thơm rất mạnh với hi vọng có thể làm cho tóc bớt quăn đi, như là một lúc bấy giờ. Điều này không khỏi khiến Nan bỏ chạy và dùng quạt quạt thật mạnh khi vừa trông thấy cậu. Emil sáng chói trong bộ đồng phục mới. Cậu khiêu vũ thật phóng túng, chỉ có những thủy thủ mới có thể

làm như thế, và tất cả các cô gái thấy cậu đều không thể cưỡng lại được. Vì không có quần áo cho dạ hội, Dan mặc bộ quần áo Mẽ Tây Cơ của cậu - một chiếc quần với vô số cúc, một áo vét rộng và một thắt lưng to bản. Cậu thật ồn ào với đỉnh thúc ngựa khi dạy cho Josie những bước nhảy lạ lùng. Thỉnh thoảng cậu ngưỡng mộ nhìn về phía cô gái tóc vàng mà cậu không dám nói câu nào với cô.

Các bà mẹ thì ngồi tách riêng ra, mỉm cười nói những lời âu yếm, nhưng vẫn lưu ý đến việc làm yên lòng các chàng trai hơi vụng về và các cô gái nhút nhát. Vì thế mà ta nhìn thấy bà Amy được dìu bởi một chàng trai quê mùa đi đôi giày thô kệch hoặc bà Jo nhảy cùng với một chàng trai mặt đỏ gay vì e thẹn và hãnh diện. Trên chiếc ghế dài, bà Meg luôn có bên cạnh hai hoặc ba thiếu nữ, trong khi ông Laurie chăm lo các cô gái bị bỏ rơi với sự duyên dáng thật dễ thương. Giáo sư tốt bụng thì đi tới đi lui, nói vài câu dễ thương với mỗi người. Cụ March nói về hài kịch Hi Lạp với các quý ông quá nghiêm nghị không thể tham gia một việc phù phiếm như là khiêu vũ.

Phòng nhạc, phòng khách, sảnh và sân thượng đầy màu sắc tươi mát. Tiếng nói vui vẻ và tiếng ồn của những bàn chân đánh nhịp trong khi dàn nhạc gia đình chơi thật hăng say. Vầng trăng thân thiện góp ánh sáng thần tiên của mình vào quang cảnh.

Một mối vì bao nhiêu là hoạt động, bà Jo và ông Laurie gặp lại nhau trong sảnh.

– Chúng ta nghỉ ngơi một chút đi, chị Jo. Chúng ta xứng đáng được như thế.

– Một ý hay, tôi đã khiêu vũ nhiều quá nên bây giờ mệt lử.

Cả hai vừa mới bước đi thì thấy một cảnh tượng, nơi khung cửa sổ, khiến cả hai chú ý. Cụ March ngồi trong một chiếc ghế pho tô thật êm trên sân thượng, Bess ngồi dưới chân cụ, trên một chiếc gối, trong khi Dan đứng trước mặt cả hai, đang múa say sưa.

– Hãy nhìn kìa, chị Jo. Ta có thể nói đây là Othello và Desdemone*.

– Đúng vậy! Bộ quần áo, da mặt hơi xỉn, giọng nói trầm, mọi thứ đều khiến cho nó giống như Othello.

Rồi bà Jo khẽ nói thêm:

– Tôi hạnh phúc là nó sẽ lại ra đi thật xa. Nó quá khác biệt, khó có thể sống gần mấy cô gái lãng mạn kia mà không gây ra thiệt hại gì. Tôi e rằng nó sẽ không bao giờ thích hợp được với các thiếu nữ đó.

– Không có gì đáng lo cả, Dan hoang dã quá và em sợ rằng nó sẽ luôn luôn như thế... mặc dù nó đã khá hơn trong nhiều lĩnh vực. Hãy nhìn bà hoàng bé nhỏ của em mới đẹp làm sao trong ánh sáng dịu dàng kia!

– Lọn tóc vàng thân yêu! Nó kiêu diễm ở khắp mọi nơi!

Sau khi đưa một cái nhìn đầy yêu thương về phía cô cháu gái, bà Jo bước đi. Nhưng cảnh đó còn đeo đuổi theo bà rất lâu, cũng như những lời tiên tri kia.

Cảnh tiếp theo thoát tiên trông có vẻ bi thảm. Tom, đầu quấn một chiếc khăn tay to, quỳ gối trước Nan đang lấy một cái gai hay một cái dằm từ bàn tay cậu một cách khéo léo, nếu như ta nhìn về mặt hạnh phúc của bệnh nhân.

– Tớ không làm cậu đau chứ? – Cô hỏi trong khi đưa bàn tay

về phía ánh trăng để nhìn rõ hơn.

– Không hề đau chút nào cả. Cứ tiếp tục đi, tớ thích như thế lắm! – Tom đáp mà không hề nghĩ đến đầu gối đau buốt và chiếc quần đẹp nhất của cậu bị hỏng.

– Không còn lâu nữa đâu.

– Ôi, cậu có thể tiếp tục vài tiếng đồng hồ cũng được!

Không hề cảm động trước những lời nhận xét dịu dàng kia, Nan đeo một cặp kính to và nói giọng thản nhiên:

– Tớ trông thấy nó rồi! Đó là một cái dằm. Nó đây rồi!

– Tay tớ chảy máu. Cậu có thể băng nó lại hộ tớ được không?

– Tom đề nghị để kéo dài thêm niềm vui.

– Không cần đâu! Ngày mai cậu chỉ cần chú ý một chút, nếu như cậu phải mổ xẻ, để không bị nhiễm trùng!

– Đây là lần đầu tiên cậu tử tế với tớ làm tớ hi vọng mình có thể mất cánh tay!

– Tớ thì mong cậu mất cái đầu. Nó sặc sụa mùi dầu terebenthine và dầu hỏa. Hãy đi một vòng trong vườn để cho nó hưởng một chút không khí đi.

Vì ngại tiếng cười sẽ làm lộ sự hiện diện của họ, hai người đang theo dõi cảnh tượng bước đi, để lại cậu Tom đáng thương trong sự tuyệt vọng và Nan với đóa hoa cô kể vào mũi người.

– Chàng Tom đáng thương! Không những nó không có một cơ may nào mà nó còn mất thời gian một cách vô ích. Ta phải bảo nó nên nghĩ đến việc khác đi và lo học hành, chị Jo à.

– Đó là điều tôi thường làm. Nhưng cần một cú sốc thật mạnh để cho cậu bé này trở lại biết điều. Tôi tự hỏi tất cả việc

này sẽ mang lại gì đây... Trời ơi! Chuyện gì thế kia?

Ted ngồi trên một chiếc ghế đầu, một chân trên không và thân mình nghiêng ra phía trước thật là nguy hiểm. Với đôi tay, cậu dường như muốn với lấy thứ gì đó đang ở rất xa. Josie và hai cô bạn của em vui vẻ bình luận cảnh tượng. Bỗng, chiếc ghế đầu lật nghiêng dưới sức nặng của cậu bé và cậu ta ngã xuống đất. Cậu đứng dậy thật nhanh, nhưng chiếc ghế bị vướng vào chân cậu. Bằng những cử chỉ đập loạn xạ, cậu cố gỡ ghế ra. Qua tiếng cười của Josie và các bạn thì ta có thể đoán là Ted đã thành công trong việc biến cú ngã không có gì đẹp đẽ của mình thành một điệu nhảy điên cuồng. Jo nhìn con trai, nụ cười khó che giấu trên môi.

- Chú ngựa non này hoang dã khó sửa đổi.
- Có thể là chị có lí. Nhưng dù sao thì đó là một chú ngựa thuần chủng. Thằng bé có cá tính và không gì có thể làm cho nó sợ.
- Cảm ơn về những cảnh tượng mà cậu đã chỉ cho tôi xem. Nó cho tôi một ý hay, và tôi nghĩ, một ngày kia tôi sẽ đưa chúng vào một quyển sách...

Bà Jo đi về phía căn phòng nơi có tiếng li và bát đĩa vỡ.

Chúng ta hãy noi gương hai người bạn của chúng ta, chúng ta hãy len lỏi giữa đám người trẻ tuổi và nghe ngóng một chút nơi cửa để thu nhặt những sợi chỉ giúp ta dệt nên câu chuyện này. George và Dolly cũng có mặt tại buổi lễ. Sau khi đã làm tròn phận sự đối với các cô, cả hai đứng tách riêng ra, nuốt đủ thứ thức ăn và mặc dù ngon miệng khủng khiếp, họ cố tỏ ra thờ ơ một cách thanh lịch.

– Gia đình Laurence tổ chức thật tốt: thức ăn ngon, cà phê loại hảo hạng! Không có rượu, và đó là một sai lầm. – Stuffy nói và cậu vẫn còn xứng đáng với cái tên đó, vì cậu đã trở thành một chàng trai to béo mắt có quầng và da bánh mật.

– Không tốt cho các chàng trai, ông ấy nói! Trời ơi! Phải chi ông ấy chứng kiến một vài buổi tối uống rượu của chúng ta! – Dolly tiếp lời.

Mặc dù có những lời lẽ hơi thô thiển và trẻ con đó nhưng cả hai không phải là những kẻ tồi. Sự tự do mà việc học hành mang lại khiến họ hơi bị quá đà.

– Cô bé Josie sẽ trở thành một thiếu nữ khá đẹp, có phải không? – George hỏi trong lúc nuốt miếng kem đầu tiên.

– Hum! Không tồi, phải. Nhưng công chúa hợp gu tớ hơn. Tóc vàng, thanh lịch, dáng nữ hoàng...

– Đúng, Josie hoạt động hơi nhiều. Khiêu vũ với cô bé không khác gì khiêu vũ với một con châu chấu. Cô Perry thì có thể điều khiển dễ dàng hơn.

– Cậu có bao giờ là người khiêu vũ giỏi đâu. Cậu quá lười biếng. Tớ nghĩ tớ có thể dìu dắt bất cứ cô gái nào và tớ vượt trội tất cả các cậu. Khiêu vũ là sở trường của tớ! – Dolly huênh hoang như một chú trống choai.

– Cô Grey đang tìm cậu. Cô ấy muốn có thêm thứ gì đó để ăn. Khi đi qua hãy nhìn xem đĩa thức ăn của cô Nelson đã với chưa. Tớ không thể nuốt món kem của tớ một cách tử tế trong ba mươi giây.

George không rời khỏi góc của cậu, trong khi Dolly rẽ đám đông để làm tròn bốn phần của người bạn nhảy. Cậu trở về giận

dữ, một vết nước sốt trên ve áo vét.

– Quỷ tha ma bắt mấy tay nhà quê này! Thà ở lại với mớ sách vở của mình còn hơn là đóng vai người của thế giới thượng lưu! Nhanh lên! Tớ chết đói đây! Tớ chưa bao giờ thấy những cô gái ăn nhiều như thế. Chúng tớ là các cô ấy không phải làm việc nhiều lắm. – Dolly lầu bầu.

– Dĩ nhiên. Điều đó không ra vẻ quý bà cho lắm. Tớ hi vọng một li kem và một miếng bánh ga tô đủ cho tớ. Những kẻ làm việc cật lực như bọn mình cần phải ăn nhiều. Trời ơi! Bồi bản! Hãy mang cho ta đĩa thức ăn kia, và nhanh lên. – Stuffy ra lệnh cho một chàng trai mặc bộ y phục đã sờn đang đi qua với một khay đầy những cốc.

Chúng ta hãy rời xa mấy chàng trai vô giáo dục kia và cố gắng theo dõi câu chuyện của hai cô gái đang ngồi thoải mái ở một góc phòng, chờ đợi những người sẵn đón phục dịch mình được no nê.

– Tớ thấy gia đình Laurence tổ chức những buổi dạ tiệc thật hay, bạn không nghĩ thế à? – Cô gái trẻ nhất hỏi và nhìn quanh với vẻ mặt nghiêm nghị của những người không có thói quen hưởng thụ những niềm vui như thế này.

– Có chứ. – Cô kia đáp. – Nhưng tớ luôn có cảm tưởng như mình ăn mặc không đủ đẳng hoàng. Ở nhà thì thấy quần áo tớ thanh lịch, nhưng ở đây trông như một đứa tỉnh lẻ quê mùa. Dù sao thì tớ cũng không có thời gian cũng chẳng có tiền để thay đổi, với điều kiện là tớ biết nên thay đổi như thế nào. – Cô nói thêm, lo lắng nhìn chiếc váy bằng lụa hồng trang trí với mớ ren rẻ tiền.

– Lẽ ra cậu nên hỏi ý kiến bà Brooke. Bà ấy rất tử tế với tớ. Tớ có một chiếc váy lụa màu lục trông không nhả lắm khiến tớ rất khổ sở. Thế là tớ hỏi bà mấy chiếc váy của bà Laurence giá bao nhiêu. Vì chúng rất giản dị, nên tớ nghĩ là chúng không hề đắt tiền. Nhưng té ra chúng đều bằng vải mút sơ lin Ấn Độ hoặc bằng ren Valenciennes... Dĩ nhiên, tớ không bao giờ có thể có những chiếc váy như thế. Thế là bà Brooke đã bảo tớ: “Cháu hãy mua một ít vải mút sơ lin để phủ lên lớp vải lụa xanh lục kia, hãy cài những đóa hoa trắng chứ đừng cài hoa hồng lên mái tóc thì cháu sẽ có một bộ trang phục rất đẹp”. Có đúng là một thành công không? Màu xanh lục được làm dịu đi bởi vải mút sơ lin và trong mái tóc hung của tớ mấy đóa hoa trắng trông đẹp hơn là hoa hồng.

– Xinh lắm, thật đấy. Tớ sẽ xin bà lời khuyên cho chiếc váy màu đỏ của tớ. Bà Brooke đã giúp tớ trị khỏi bệnh nhức đầu và cảm giác nóng ran ở dạ dày của Mary Clay đã biến mất từ khi bạn ấy ăn uống khác đi.

– Bà Laurence đã khuyên tớ nên đến tập ở phòng thể dục để nâng đôi vai xệ của tớ lên và phát triển lồng ngực. Bây giờ tớ thấy khá hơn lúc trước.

– Thế cậu có biết ông Laurence trả tiền học cho Amelia Merril không? Bố bạn ấy bị phá sản và bạn ấy rất tuyệt vọng khi nghĩ đến việc phải thôi học. Nhưng con người tuyệt vời kia đã dàn xếp mọi thứ.

– Phải. Còn giáo sư Bhaer đã dạy thêm buổi tối ở nhà ông cho nhiều sinh viên để giúp họ theo kịp lớp. Bà Bhaer thì đích thân chăm lo cho Charles Mackey khi cậu ta bị ốm hồi năm

ngoài. Tớ nghĩ đây là những người chu đáo nhất trên đời.

– Tớ cũng nghĩ thế. Những năm sống ở đây có lẽ sẽ là những năm dễ chịu và có ích nhất trong đời tớ.

Hai cô gái tạm quên trang phục và bữa ăn tối để nhận xét với lòng biết ơn về những người được nêu ra đây và những người này đã chăm lo thật tốt cho những ai đến bên họ...

Còn bây giờ thì bạn nghĩ sao, nếu như ta đến chứng kiến một bữa ăn tối khá vui nhộn đang diễn ra trên các bậc thềm hiên? Các cô gái ngồi trên các bậc thềm cao, các chàng trai dưới chân họ. Emil, người không bao giờ ngồi nếu như cậu có thể vắt vẻo trên một thứ gì đó, đang trang trí cho một cái trụ của lan can; Tom, Nat, Demi và Dan chăm chú ăn. Các cô gái đã được phục vụ xong, họ tranh thủ nghỉ ngơi một lúc.

– Tớ thật tiếc là các cậu con trai phải lên đường. – Cô Nan đặc biệt duyên dáng buổi tối hôm đó lên tiếng. – Sẽ buồn khủng khiếp khi không có họ. Giờ đây khi họ không còn làm chúng ta bận mình nữa thì tớ thấy họ thật dễ chịu.

– Tớ cũng thế, ngoài ra Bess cũng đã nói thế với tớ lúc nãy. Em nó đang vẽ chân dung của Dan. Tớ chưa bao giờ thấy em chìm đắm trong công việc như thế. Bức chân dung thành công lắm: trông Dan rất ấn tượng, anh ấy làm cho tớ nghĩ đến một đầu sỏ sắp chết hoặc một nhân vật thời xa xưa.

– Anh ấy thay đổi quá! Cậu còn nhớ anh ấy đã làm trò cho bọn mình nhiều lần không? Chúng ta đã nghĩ anh ấy sẽ trở thành cướp biển. Giờ thì tớ thấy anh ấy là chàng trai đẹp nhất hội.

– Tớ không đồng ý với cậu. – Daisy đáp vì cô đang yêu. Cô

thích Nat hơn nhiều. – Tổ thấy anh Dan quyến rũ, tổ phải công nhận thế, nhưng năng lực tràn trề của anh ấy làm cho tổ mệt.

– Đó đúng là thứ mà tổ thích ở anh ấy. – Nan chen vào sôi nổi. – Một người đàn ông cần phải mạnh mẽ, dẻo dai, hoạt bát, có nghị lực, gan dạ. Cuộc sống là một cuộc đấu tranh và tổ yêu những người lính. Các cậu con trai hay có khuynh hướng buông lơi quá trong cuộc sống. Hãy nhìn chàng Tom ngốc nghếch kia đang lãng phí thì giờ của cậu ta vì không có được những gì cậu ấy muốn. Ta có thể nói đó là một đứa bé con đang khóc để có được mặt trăng. Tổ không đủ bình tĩnh với những người thiếu ý thức như thế – Nan nhìn anh chàng Thomas vui vẻ đang dọn bánh macarons đầy trong chiếc giày của Emil để quên đi một chút sự thất sủng của mình.

– Rất nhiều người sẽ cảm động trước sự thủy chung như thế. Tổ thì tổ thấy chuyện này thật đẹp. – Daisy nói từ phía sau chiếc quạt của cô.

– Cậu là một con ngỗng cái tình cảm và cậu không hiểu gì cả. Nat sẽ tốt lên gấp đôi khi cậu ấy trở về. Tổ ước muốn Tom đi cùng cậu ấy. Tổ nghĩ nếu chúng ta có ảnh hưởng nào đó thì chúng ta nên sử dụng nó vì sự tốt đẹp. Chúng ta không nên nuông chiều họ, biến họ thành những nô lệ của chúng ta để rồi chính chúng ta sẽ trở thành những tay bạo ngược. Họ nên cho chúng ta thấy những khả năng của họ trước khi có thể đòi hỏi bất cứ điều gì, và chúng ta cũng nên làm như vậy. Như vậy chúng ta sẽ biết được nên làm gì và sẽ tránh cho ta không làm điều sai lầm có thể phá hỏng cả cuộc đời chúng ta.

– Hãy nghe đây! Hãy nghe đây! – Lúc bấy giờ Alice Heath hô to, cô là một cô gái đúng như Nan thích, vì cô đã quyết định

theo đuổi một nghề nghiệp. – Hãy cho chúng ta một cơ may đi và một chút thời gian. Thời nay, người ta đánh giá chúng ta cũng thông minh không kém đàn ông. Họ đã được hưởng sự ủng hộ của nhiều thế hệ phụ nữ. Trong khi họ không làm ngược lại. Hãy cho chúng ta những cơ may giống như họ. Sau một thời gian họ sẽ thấy việc gì xảy ra. Tớ thích sự công bằng và có thể nói người ta đã không công bằng với chúng ta.

– Lúc nào cũng hô hào chiến đấu cho tự do à? – Demi hỏi. – Hãy giương cờ của cậu lên đi! Tớ sẽ ở bên cạnh cậu nếu như cậu muốn. Nhưng với các cô gái như cậu và Nan thì tớ nghĩ phong trào của các cậu không cần sự giúp đỡ.

– Cậu an ủi bọn tớ rất nhiều Demi à. – Nan nói thêm. – Tớ sẽ không quên nhờ đến cậu trong trường hợp khẩn cấp. Cậu là một chàng trai tử tế. Nhưng đừng quên những gì cậu còn nợ mẹ cậu, các em gái cậu và các dì của cậu. Tớ thích những người đàn ông thẳng thắn không tự cho mình là thần thánh. Làm sao chúng ta có thể nghĩ họ là như thế khi ta nhìn lại tất cả những sai lầm khủng khiếp mà họ đã mắc phải cho đến ngày hôm nay? Hãy nhìn họ khi ốm, rồi các cậu sẽ biết họ là ai!

– Đừng đánh bọn tớ nữa khi bọn tớ đã bị ngã xuống đất. Hãy thương xót một chút và tiếp tục tin tưởng ở bọn tớ. – Demi biện hộ.

– Bọn tớ sẽ dễ thương với các cậu nếu như các cậu công minh với bọn tớ. Tớ không nói khoan dung, tớ chỉ nói công minh. Mùa đông năm ngoái, tớ đã dự một cuộc thảo luận công khai. Ở đấy tớ nghe những lời lẽ nhảm nhí tệ hại nhất, những lời nói thô tục nhất mà người ta có thể nói ra được. Và những người đàn ông có mặt ở đó là những người đại diện cho chúng ta. Tớ

xấu hổ cho họ, cho mấy người vợ của họ và cho các bà mẹ của họ. Tớ muốn người đàn ông thông minh đại diện cho tớ, chứ không phải một gã điên, vì tớ không thể bảo vệ quan điểm của mình.

– Nan đang đi vận động bầu cử! – Tom nói to và mở một cái ô ra để tự bảo vệ vì cô gái trong khi nói đã ném một cái nhìn phần nộ về phía cậu.

– Tiếp tục đi! Tiếp tục đi! Tớ sẽ ghi chép và sẽ hoan hô. – Demi nói to trong khi giơ cao sổ tay và bút chì.

Lúc đó Daisy luồn tay qua các trụ và véo mũi cậu. Buổi họp mặt càng lúc càng trở nên ồn ào. Emil hét lên:

– Hãy giữ vững! Giữ cho vững! Cơn lốc ở mạn phải!

Tom vỗ tay hăng hái. Đan ngược mắt lên nhìn như viền cảnh một cuộc đụng độ, cho dù bằng mồm, khiến cậu thích thú. Nat đến ủng hộ Demi, vị trí của cậu, cậu nghĩ là tốt. Khi cuộc tranh luận đang ở đỉnh cao, trong khi tất cả đều cười nói thì Bess xuất hiện trong sảnh: ta có thể nói cô là một thiên thần hòa bình trong trận đụng độ quyết liệt này. Cặp mắt dò hỏi và nụ cười trên môi, em hỏi:

– Chuyện gì vậy?

– Một buổi họp để phản đối. Nan và Alice tấn công tất cả mọi người và bọn anh đang đứng trước vành móng ngựa để cố gắng bảo vệ mạng sống của bọn anh. Quý cô nương có muốn chủ trì buổi họp và làm trọng tài cho cuộc tranh luận không? – Demi hỏi trong khi sự yên lặng đã trở lại, vì đúng là không ai còn la hét trước mặt công chúa nữa.

– Em không đủ chín chắn cho việc đó. Em sẽ ngồi đây và

lắng nghe mọi người. Mời mọi người cứ tiếp tục đi.

Và Bess đứng giữa các bạn, tươi mát và bình tĩnh không khác gì một pho tượng thần công lí, tay cầm một chiếc quạt và một bó hoa nhỏ thay cho thanh kiếm và cái cân.

– Và giờ thì các quý bà, hãy phát biểu!

– Tớ chỉ muốn nói một điều. – Nan bắt đầu bằng giọng nghiêm túc nhưng ánh mắt lại tươi cười. – Tớ muốn hỏi các cậu con trai, các cậu thật sự nghĩ gì về vấn đề này. Dan và Emil đã nhìn thấy thế giới và có thể có ý kiến của mình. Tom và Nat đã có được những tấm gương tuyệt vời trước mặt trong nhiều năm tháng. Demi thì đứng về phía chúng tớ và chúng tớ hãnh diện về cậu ấy. Cả Rob cũng vậy. Ted là một cái chong chóng, còn Dolly và George, thì họ nghĩ họ là những vĩ nhân, nhưng cần phải được rèn luyện. Anh có sẵn sàng trả lời không, đô đốc?

– Tuân lệnh!

– Anh có ủng hộ quyền bầu cử của phụ nữ không?

– Có! Anh sẵn sàng đổi các lính thủy của anh để lấy các phụ nữ ngay khi em yêu cầu! Chẳng phải tất cả chúng ta đều cần đến một người phụ nữ để đưa chúng ta cập bến mà không gặp trở ngại?

– Tốt lắm Emil! Nan sẽ nhận anh làm phụ tá sau bài diễn thuyết tuyệt vời này! – Demi nói trong khi các cô gái vỗ tay.

– Bây giờ đến lượt Dan. Anh rất thích tự do, nhưng anh có thích tự do cho bọn em không?

– Anh hoàn toàn muốn, và anh sẽ đấu tranh với tất cả những ai nghĩ là các em không xứng đáng.

Câu trả lời ngắn và mạnh mẽ khiến bà chủ tịch thích thú. Cô

ngiêng mình trước thành viên lỗi lạc đến từ California trước khi nói thêm thật nhanh:

– Nat sẽ không dám nói ra là cậu nghĩ khác, dù cho đúng là như vậy, nhưng tớ hi vọng cậu sẽ đứng về phía bọn tớ, và cậu sẽ không phải là người chờ cho cuộc chiến tranh kết thúc rồi mới theo.

Nan nói những lời này để bắt buộc Nat phản ứng. Cậu này đỏ mặt đến tận chân tóc, rồi trả lời với một vẻ khiến ta phải cảm động:

– Tớ sẽ là chàng trai vô ơn nhất nếu như tớ không yêu, không tôn kính và phục vụ phụ nữ thật lòng với tất cả sức lực của mình, vì tớ đã mang ơn họ bởi tất cả những gì tớ có được ngày hôm nay và có lẽ cả sau này.

Daisy vỗ tay và Bess ném bó hoa của em vào lòng Nat, trong khi các cô gái kia quơ quạt của họ, vui vẻ đồng tình.

– Thomas Bangs, hãy bước ra trước phiên tòa, và hãy nói lên sự thật, tất cả sự thật, chỉ có sự thật thôi. – Nan ra lệnh và gõ nhanh để duy trì trật tự cho buổi họp.

Tom xếp ô lại, đứng lên, đưa tay ra và nói long trọng:

– Tớ đồng ý với tất cả các quyền. Tớ tôn thờ tất cả phụ nữ và sẽ chết vì họ bất cứ lúc nào nếu như có thể bảo vệ sự nghiệp của họ.

– Sống và làm việc cho sự nghiệp đó thật là khó và đáng tôn trọng. Những người đàn ông luôn sẵn sàng chết vì chúng tôi. Nhưng không vì thế mà họ cố gắng làm cho cuộc sống của chúng tôi thú vị hơn. Tình cảm rẻ tiền và lí luận kém cỏi. Tuy nhiên cậu đủ rồi, Tom, nên đừng có nói nhiều điều bậy bạ quá.

Còn giờ thì buổi họp kết thúc. Tổ hạnh phúc thấy là Plumfield đã tạo ra sáu người đàn ông có chất lượng cho thế giới. Và tổ hi vọng họ sẽ tiếp tục tung hoành với sự nghiệp, dù cho cuộc sống đẩy đưa họ đến nơi nào. Còn giờ thì các cô gái, hãy tránh xa chỗ gió lùa; còn các cậu con trai, hãy coi chừng nước quá mát khi các cậu đang khát.

Nói xong, Nan kết thúc vai trò của mình và đứng lên, các cô gái theo sau, tất cả đều quyết định tận dụng những quyền hiếm hoi dành cho họ.

Chương 6

Những lời dặn dò cuối cùng

Ngày lên đường, vào một ngày chủ nhật, tất cả các thành viên trong gia đình đi đến nhà thờ. Người thì đi bộ, kẻ thì đi xe, tận hưởng thời tiết đẹp và sự yên tĩnh, sau công việc và những lo âu trong tuần. Daisy đau đầu. Dì Jo ở lại nhà để bầu bạn với cô, biết rất rõ cơn đau nằm ở đâu: trong trái tim dịu hiền đang đấu tranh với sự quên mình để chống lại một mối tình ngày càng sâu đậm khi giờ chia tay đến gần.

– Daisy biết rõ quan điểm của chị. – Meg đã nói với bà. – Chị tin tưởng ở nó. Em hãy trông chừng Nat một chút và nói cho nó hiểu sẽ không có chuyện yêu đương, nếu không chị bắt buộc phải cấm trao đổi thư từ. Chị không muốn tỏ ra độc ác, nhưng còn sớm quá để cho con gái yêu của chị đính ước dù dưới hình thức nào đi nữa.

Bà Meg, trong bộ trang phục đẹp nhất bằng lụa màu xám, đang chờ Demi, người có thói quen đi cùng người mẹ sùng đạo của cậu đến nhà thờ để bù lại những ước muốn của mẹ cậu mà cậu không thể thỏa mãn được.

– Đừng lo chị Meg à. Em sẽ nói chuyện với Nat. Dù sao thì em cũng có ý định đó, cả với Emil và Dan nữa. Ôi Meg! Chị đẹp

và trẻ hơn bao giờ hết. Và John giống một vị hôn phu hơn là một đứa con trai!

– Em đang vuốt ve để cho chị mềm lòng. Chị biết em rất rõ, Jo à, nhưng chị không bị lừa đâu. Em hãy cứng rắn để tránh cho chị một tình huống khó xử. Các chuyện khác, bao giờ John còn cảm thấy bằng lòng với bà mẹ già của nó, thì chị chẳng cần thiên hạ nghĩ gì. – Bà Meg nói vừa bước đi vừa nhận lấy một bó hoa nhỏ Demi đưa cho bà.

Bà cài cúc găng tay màu xám chim câu thật cẩn thận, khoác tay cậu con trai và kiêu hãnh đi về phía chiếc xe nơi bà Amy và Bess đang chờ.

– Các cô gái, các con có mang theo khăn tay không? – Bà Jo nói với họ khi nghĩ đến mẹ bà thường hay nói trong những dịp giống như thế này.

Kỉ niệm hạnh phúc kia khiến hai bà Meg và Amy mỉm cười. Những chiếc khăn tay trắng vẫy vẫy trong khi họ xa dần. Bà Jo không phải chờ đợi lâu trước khi tấn công con mồi thứ nhất của bà.

Nat lẽ ra phải đi dạo cùng Dan. Nhưng thật ra cậu đã nhanh chân lên đi, vào ngày cuối cùng này cậu không thể rời xa Daisy được. Jo nhìn thấy cậu và rủ cậu cùng ngồi dưới cây du già, nơi mà không ai có thể đến quấy rầy họ. Cả hai nhìn lên một khung cửa sổ nào đó treo màn trắng, bị che khuất một nửa bởi cây nho dại.

– Ở đây thích thật. Con không đủ sức để đi dạo cùng Dan. Cậu ấy đi nhanh quá, và với cái nóng này... – Nat nói, phe phẩy chiếc nón rơm.

– Ta rất vui khi tìm thấy con ở đây. Hãy nghỉ ngơi và chuyện trò cùng ta như ngày nào. Cả hai chúng ta trong thời gian vừa qua đã quá bận rộn nên ta có cảm tưởng như không biết gì về những dự tính của con cả. Và ta rất muốn được biết. – Bà Jo nói, và biết rất rõ sau khi nói về Leipzig thì cả hai sẽ nói về Plumfield.

– Bà thật tử tế. Con không thích việc gì hơn là được nói chuyện với bà. Con không thể ý thức được mình đi xa như thế. Đó là một cuộc hành trình tuyệt vời, và con không bao giờ có thể cảm ơn hết ông Laurence về tất cả những gì ông đã làm cho con, cả bà cũng vậy. – Nat nói giọng cảm động vì đó là một chàng trai luôn nhạy cảm với sự chăm sóc người ta dành cho cậu.

– Hãy làm những gì chúng ta hi vọng ở con, con trai. Như vậy chúng ta đã coi như được đền đáp. Trong cuộc sống mới đang chờ đợi, con sẽ gặp khá nhiều thử thách và cám dỗ. Con sẽ chỉ có thể trông cậy vào trí thông minh và sự khôn ngoan của mình. Đây là lúc để thử nghiệm các nguyên tắc mà chúng ta đã cố gắng dạy cho con, xem chúng có vững vàng hay không. Dĩ nhiên, con sẽ phạm sai lầm, tất cả chúng ta đều như thế. Nhưng đừng đè nén lương tâm của con; nó phải luôn tỉnh thức, Nat à. Và trong khi bàn tay con được thêm khéo léo, hãy để cho đầu óc của con trở nên thận trọng hơn. Mong rằng tim con sẽ vẫn dịu dàng và trong trắng như bây giờ.

– Con sẽ cố gắng hết mình, thưa mẹ Bhaer, để giữ lòng tin của mẹ. Con biết là con sẽ tiến bộ trong ngành nhạc, nhưng con sợ rằng mình sẽ không trở nên thận trọng hơn. Còn về trái tim của con, như mẹ biết rõ, con đã giao nó cho người đáng tin cậy

rồi.

Vừa nói, đôi mắt tràn đầy yêu thương của cậu không rời khỏi khung cửa sổ. Gương mặt vừa khắc khổ vừa buồn tỏ cho ta thấy mối tình nhỏ đó quan trọng đối với cậu như thế nào.

– Ta muốn nói với con về chuyện đó. Và ta biết con sẽ bỏ qua cho ta những lời lẽ có vẻ quá nghiêm khắc đối với con. Vì ta hết lòng đứng về phía con. – Bà Jo nói, hạnh phúc vì có thể đề cập đến vấn đề cháy bỏng đó.

– Vâng, mẹ hãy nói với con về Daisy đi! Điều duy nhất con e ngại là rời xa em và mất em. Con không có hi vọng nào, vì con nghĩ, như vậy là con đòi hỏi quá nhiều. Nhưng con không khỏi yêu em! – Nat thốt lên, vẻ mặt thách thức pha lẫn sự tuyệt vọng, khiến cho bà Jo lo lắng.

– Hãy nghe đây. Ta sẽ cố gắng an ủi con và cho con những lời khuyên. Tất cả chúng ta đều biết rõ là Daisy rất yêu con, nhưng mẹ nó phản đối. Và vì nó là một đứa con gái ngoan, nó cố gắng vâng lời bà ấy. Máy người trẻ nghĩ là họ sẽ không bao giờ thay đổi, nhưng họ sẽ làm điều đó dễ dàng và ít có ai chết vì thất tình cả.

Bà Jo mỉm cười khi nhớ đến một chàng trai nào đó mà ngày trước bà đã an ủi, rồi bà trở lại nghiêm túc vì Nat đang lắng nghe như thể sợ phạm cậu nằm trên môi bà.

– Có thể xảy ra bao nhiêu chuyện. Biết đâu con sẽ tìm được một người khác để yêu hoặc con sẽ bận rộn quá và hạnh phúc quá với sự nghiệp âm nhạc nên con muốn chờ đợi trước khi giải quyết vấn đề của hai con. Về phần Daisy, nó có thể quên con khi con đã đi rồi và chỉ muốn có tình bạn với con thôi. Dù sao đi

nữa, sẽ thận trọng hơn nếu cả hai con không hứa hẹn gì với nhau. Như vậy bọn con sẽ tự do, và trong một năm hoặc hai có thể các con sẽ cười khi nghĩ về mối tình trẻ con này.

– Mẹ nghĩ như thế thật sao? – Nat hỏi. Cậu nhìn bà thật mãnh liệt nên sự thật chỉ có thể hiện rõ ra. Tất cả tấm lòng của cậu đều ở trong đôi mắt xanh ngay thẳng.

– Không, ta không nghĩ thế! – Bà Jo thú thật.

– Vậy thì, nếu ở trường hợp con, mẹ sẽ làm gì? – Cậu nói thêm, giọng ra lệnh khác thường ở cậu.

“Trời ơi! Chàng trai này thật là nghiêm túc và ta quên hết mọi sự thận trọng vì cảm tình đối với cậu ta”, bà Jo nghĩ, ngạc nhiên và hạnh phúc khi nhận thấy sự mạnh mẽ hoàn toàn bất ngờ trong tính tình mà Nat đã thể hiện.

– Ta đã nói với con ta sẽ làm gì. Nhưng ta sẽ tự bảo mình “Ta sẽ chứng minh là tình yêu của ta mãnh liệt và trung thành, và ta sẽ khiến cho mẹ của Daisy cảm thấy hãnh diện khi giao con gái bà cho ta, không những là một nhạc công giỏi, mà còn là một người đàn ông thật tốt khiến người ta kính trọng và tin tưởng”. Đây là những gì ta sẽ cố gắng làm. Và nếu như ta không thành công, ta sẽ tự an ủi bởi đã làm hết mình cho cô ấy.

– Đó đúng là những gì con định làm. Nhưng con muốn nghe một lời hi vọng để có thêm can đảm! – Nat thốt lên. – Bà Brooke đã không quên chuyện con được nhận về đây vì lòng nhân ái, bố con là một người chơi đàn dạo và sống nhờ của bố thí. Nếu như sau khi đã là người giàu có, có những việc chẳng may trong đời đẩy chúng con vào hoàn cảnh như thế, thì không một thành viên nào của gia đình Blake làm việc gì khiến họ bị mất danh dự

cả. Con sẽ không là người bắt đầu việc ấy. Việc gì phải đến sẽ đến. Mẹ hãy tin chắc điều đó.

– Tốt lắm! Đây là một trạng thái tinh thần tốt, Nat à. Hãy đi theo con đường đó rồi con sẽ trở thành một người đàn ông thật sự. Không ai có thể hơn chị Meg của ta về sự công nhận và thán phục lòng can đảm. Chị ấy không khinh sự nghèo khó của con hoặc quá khứ của con. Nhưng các bà mẹ rất yêu con gái của họ. Chúng ta, gia đình March, đã từng nghèo khó. Nhưng ta thú thật, chúng ta luôn hãnh diện về gia đình mình. Chúng ta không quan tâm đến tiền bạc. Nhưng có được ông bà là những người có đức độ và can đảm, là một điều đáng để cho ta muốn có và tự hào.

– Gia đình Blake là những người đáng tin cậy. Không một ai từng đi tù, không một ai bị treo cổ, không ai làm mất danh dự của mình bằng chuyện gì. Ngày trước gia đình chúng con giàu có và được kính trọng, nhưng chúng con đã bị rơi vào cảnh nghèo túng. Bố con trở thành người chơi đàn dạo chỉ vì ông không muốn đi ăn xin!

Nat bị kích động mạnh khiến bà Jo bật cười. Cả hai bình tĩnh lại một chút.

– Ta sẽ kể lại tất cả chuyện này cho chị của ta nghe và chị ấy sẽ rất vui. Ta tin chắc là mọi thứ xảy ra như con mong muốn. Chị ấy sẽ cảm động và mọi thứ êm đẹp. Còn bây giờ thì can đảm lên! Đừng để bị đánh gục. Hãy cam đảm từ biệt và hãy để lại phía sau con một kỉ niệm đẹp. Chúng ta tin ở con. Hãy viết thư cho ta hàng tuần. Ta sẽ trả lời thư và kể cho con nghe tất cả những gì xảy ra ở đây. Còn việc này nữa: Hãy coi chừng những gì con viết cho Daisy. Không nên tình cảm quá, không nên than

thở, vì bà chị Meg của ta sẽ đọc thư các con. Sẽ tốt hơn cho hai con nếu con gửi những lá thư vui vẻ và hồn nhiên.

– Con hiểu rồi. Tất cả mọi thứ đối với con giờ đây rõ ràng hơn, dễ chịu đựng hơn, và con sẽ không làm hỏng cơ hội này. Cám ơn bà rất nhiều, thưa bà Bhaer, vì đã đứng về phía con. Nhưng con cảm thấy quá nhục nhã, quá thảm hại khi con nghĩ là mọi người xem con không xứng đáng với một cô gái quý giá như Daisy. Không ai nói gì, nhưng con biết mọi người nghĩ gì và con biết rõ ông Laurence gửi con đi xa một phần cũng để tống khứ con đi... Cuộc sống đôi khi thật khó khăn, có phải vậy không ạ?

Nat ôm lấy đầu như thể sự hi vọng pha lẫn lo sợ khiến cậu bị đau đầu: tuổi thơ đã kết thúc thật sự.

– Phải, thật khó khăn! Nhưng sự đấu tranh có thể khiến ta trở nên tốt hơn. Mọi thứ đã dễ dàng với con, ở một khía cạnh nào đó. Giờ đây con phải tự điều khiển chiếc thuyền của mình và cố gắng tránh xa những nơi nước chảy siết, hướng mũi thuyền về cảng mà con muốn đến. Ta không biết rõ những cạm bẫy cạm dỗ con. Vì con không có những khuynh hướng xấu và con thật sự yêu âm nhạc nên không gì có thể khiến con rời xa nó. Tất cả những gì ta có thể e sợ là con làm việc quá sức.

– Con nghĩ con có thể làm việc như một chú ngựa. Con muốn thành công! Nhưng con sẽ chú ý. Con không được cho phép mình đau ốm. Ngoài ra bà đã chăm sóc con rất tốt từ hồi nào đến giờ nên con chỉ có thể khỏe mạnh mà thôi!

Nat cười khi nghĩ đến danh sách những lời khuyên về đủ thể loại mà bà Jo đã ghi ra cho cậu. Bà ghi thêm vài lời khuyên vào

những lời quan trọng đối với bà khi cả hai trông thấy Emil đang đi trên sân thượng của ngôi nhà cổ kính, nơi cậu thích đi dạo nhất. Vì ở đó cậu có cảm tưởng như đang đứng trên boong tàu, chỉ thấy trời xanh và có thể hít thở không khí trong lành.

– Ta muốn nói chuyện với đô đốc. Ở trên đó, chúng ta sẽ không bị quấy rầy. Hãy đến thăm Daisy đi và ngồi trước cửa nhà, như vậy ta có thể theo dõi bọn con như ta đã hứa.

Bà Jo âu yếm đặt bàn tay lên vai Nat và đi lên mái nhà. Không phải qua hàng rào mắt cáo như bà thường làm khi còn trẻ, mà qua cầu thang bên trong nhà.

– Chúc mừng bác bé nhỏ lên thuyền! – Emil chào bà vui vẻ. – Con đang khắc chữ đầu của tên con và nghĩ nếu tình cờ bác lên trên này thì bác có thể nghĩ đến con.

– Ôi, con trai, ta không thể quên con được đâu! Không cần phải khóa tất cả các cây như thế để cho ta nhớ đến chàng thủy thủ thân yêu!

Bà Jo ngồi vào chiếc ghế gần lan can nhất và thật sự không tin chắc là có thể nói ra bài giảng mà bà đã chuẩn bị. Emil như mọi khi, rất hay bông đùa.

– Tại sao bác không đi cùng con nhỉ? Trên tàu bác sẽ cảm thấy như ở nhà vậy! Và bác có thể viếng thăm đây đó.

– Ta là một con thuyền cũ rồi, ta đã hạ neo.

– Không già lắm đâu! Nhưng bác biết không, có một việc bác sẽ làm cho con vui. Bác đừng có làm hỏng cuộc chia tay của chúng ta bằng nước mắt, nhất là lần này, vì một năm hay hơn nữa sẽ trôi qua trước khi con lại neo tàu ở đây.

Và hất chiếc mũ của cậu ra phía sau, Emil nhìn quanh như

thể cậu sợ không còn được nhìn lại ngôi nhà Plumfield cổ kính mà cậu yêu mến.

– Con có lí. Con không thiếu nước mặn và ta sẽ không thêm nước mắt. Ta sẽ là một người mẹ can đảm, và ta sẽ gửi các con trai của ta ra trận mà không hề than thở một lời nào! – Bà Jo nói vui vẻ.

– Một ngày kia, bao giờ con có một chiếc tàu con sẽ đặt tên nó là Jo để thương và con sẽ nhận bác làm phụ tá. Con sẽ rất hãnh diện khi được đưa bác đi ngao du khắp thế giới mà bác rất muốn biết từ lâu. – Emil nói, và cậu đã bị lôi cuốn bởi giấc mơ tuyệt vời đó.

– Ta sẽ làm cuộc hành trình đầu tiên của ta với con và sẽ vui chơi như một người điên mặc cho bị say sóng và gió bão. Ta luôn muốn tham dự một cuộc chìm tàu, một cuộc chìm tàu nhỏ và trong đó tất cả mọi người đều được cứu sống sau những cơn nguy lớn bởi những hành động thật dũng cảm.

– Nếu bác muốn thì chúng con có thể thỏa mãn bác được. Thuyền trưởng bảo con mang đến cho ông may mắn và cơn gió tốt chỉ cần cố gắng một chút xíu là có thể làm một cơn bão nhỏ cho bác. – Emil nói.

– Con luôn biến tất cả thành trò đùa, Emil à, và điều này tốt trong vài trường hợp nhất định. Nhưng giờ thì con sắp lên tàu, và bốn phận của con là ra lệnh, chứ không còn chỉ là vâng lệnh mà thôi. Con đã sẵn sàng cho việc đó chưa? Rất khó khi ta ra lệnh, việc làm này khiến ta phải có trách nhiệm và ta không nên trở thành một tên bạo chúa.

– Phải đấy ạ, thưa mẹ Bhaer. Nhưng các cuộc hành trình

trước đã cho con một ít kinh nghiệm rồi. Con sẽ biết cách làm cho các nhân viên của con yêu mến và không sợ con.

– Con đã chứng tỏ con là một thủy thủ tốt. Giờ thì con cần phải là một sĩ quan tốt, ta e rằng điều này sẽ khó khăn hơn nhiều. Con cần bỏ đi phong cách trẻ con và không được quên phẩm tước của mình. Điều này sẽ khiến con trở nên hơi nghiêm nghị một chút. Con sẽ không thể nói đùa như ở đây. Hãy thận trọng và làm vinh dự cho bộ đồng phục của con. Bà Jo nói và vỗ nhẹ lên một trong các cúc bằng đồng trang trí bộ đồng phục mới mà Emil rất hãnh diện.

– Con sẽ cố gắng hết sức. Con biết thời gian cười đùa đã qua. Con sẽ là một thủy thủ tốt và một thuyền trưởng tốt.

Rồi Emil ôm hôn bà Jo âu yếm để đánh dấu lời hứa của cậu.

– Ta thật tự hào về con, thuyền trưởng ạ. Còn một việc này nữa rồi coi như ta đã nói hết. Ta đã đọc ở đâu đó là mỗi một phân dây được dùng trong ngành hàng hải Anh đều có một sợi chỉ màu đỏ, nên mỗi khi người ta bắt gặp một mảnh dây đó thì người ta biết rõ nó đã thuộc về ai. Mong rằng tính lương thiện sẽ là sợi chỉ đỏ của con, ở khắp mọi nơi và luôn luôn; nếu như chẳng may mọi việc trở nên tồi tệ, người ta sẽ luôn luôn nhận ra dấu hiệu đó ở con. Con đừng quên điều đó, cuộc sống của con sẽ khó nhọc và các bạn của con không phải lúc nào cũng đáng tin cậy. Lúc đó thì con hãy là một người đàn ông lương thiện theo đúng nghĩa của từ đó. Chuyện gì có thể xảy ra với thân thể con cũng không quan trọng, hãy giữ tâm hồn con luôn trong sáng và tấm lòng của con ngay thẳng cho những người yêu con và làm hết bổn phận của mình.

Trong khi bà Jo nói, Emil đứng lên, giở mũ ra và lắng nghe chăm chú. Khi bà nói xong, cậu trả lời ngắn gọn:

– Với sự giúp đỡ của Chúa, mong rằng mọi sự sẽ như vậy!

– Ta đã nói xong. Ta hơi lo cho con, nhưng không một ai có thể biết được bao giờ những thử thách có thể đến và từ đâu. Đôi khi một lời nói có thể giúp ta. Ta thường nhớ đến những lời của bà mẹ thân yêu của ta. Điều này an ủi ta rất nhiều trong cuộc sống hôm nay. – Bà Jo nói và đứng lên.

Bà đã nói hết những gì định nói.

– Con đã ghi nhận tất cả những lời của bác, con biết sẽ phải tìm chúng ở đâu, khi con cần đến. Trong những ca trực của con, con thường trông thấy Plumfield thân yêu, và con nghe thấy tiếng nói của bác và bác trai con thật rõ, đến nỗi con có cảm tưởng như hai bác đang ở cạnh con. Đó là một cuộc sống khó khăn, bác bé nhỏ, nhưng là một cuộc sống lành mạnh đối với những ai yêu thích nó như con, và đối với những ai có được một nơi để trú chân như con đã có. Bác đừng lo lắng vì con. Sang năm, con sẽ trở về nhà với một hòm chè khiến cho bác thật vui và sẽ gợi ý cho bác hàng chục pho tiểu thuyết. Bác có đi xuống không? Mời bác lên xe! Con sẽ theo sau đúng thời gian bác lấy ra hộp bánh cho bữa ăn cuối của con trên đất liền.

Bà Jo bước xuống và cười trong khi Emil, đúng như một thủy thủ điều phối lành nghề, thổi tiếng còi truyền thống.

Cuối ngày có được một lúc yên tĩnh trong những công việc của gia đình náo nhiệt này. Bà Jo đọc sách trong phòng khách nhỏ yên tĩnh khi Dan thò đầu qua cửa sổ.

– Con hãy đến đây nghỉ ngơi! Có lẽ con mệt lắm sau buổi đi

dạo dài. - Bà nói và gật đầu mời cậu ngồi cạnh bà, trên chiếc ghế dài nơi biết bao nhiêu cậu bé đã đến ngồi.

- Con không muốn quấy rầy.

- Không quấy rầy chút nào cả! Ta luôn có thời gian để nói chuyện, thật ra thì cũng giống như tất cả phụ nữ mà thôi. - Bà Jo cười nói trong khi Dan thích thú nhả vào trong phòng.

- Ngày cuối đang kết thúc, và ở khía cạnh nào đó con không muốn ra đi. Thật là lạ, mẹ không thấy thế sao? - Dan nhận xét nghiêm túc.

- Không đâu. Con đã trở nên dễ gần hơn, chỉ có thế thôi, và ta rất mừng. - Bà Jo đáp. - Có lẽ đã đến lúc cho con trụ lại đâu đó. Ta hi vọng là công việc ở trang trại sẽ thích hợp với con, cho dù ta thích ý tưởng giúp đỡ những người da đỏ hơn. Ta có thể thỏa mãn khi làm việc cho người khác hơn chính chúng ta.

- Con cũng nghĩ như vậy. - Dan đồng ý nhiệt tình. - Con muốn cắm rễ ở đâu đó, có những người làm cho riêng con và con chịu trách nhiệm về họ. Con chán ghét lắm rồi khi chỉ có một mình và con nghĩ là con đã hiểu mọi thứ rõ hơn. Con dốt nát và ít học; lẽ ra con nên học hành như các bạn khác đã làm.

Dan nhìn bà Jo lo lắng. Bà cố gắng che giấu sự ngạc nhiên trước lời thổ lộ này, vì cho đến giờ, Dan, nhân danh sự tự do thiêng liêng thần thánh của cậu, luôn luôn khinh miệt sách vở.

- Ta không nghĩ thế. Cuộc sống tự do là thứ thích hợp với con nhất. Giờ đây khi con đã là một người đàn ông, con có thể kiểm soát được bản chất vô kỉ luật của mình. Nhưng khi còn nhỏ thì chỉ có một hoạt động tích cực và nhiều phiêu lưu mới có thể giữ con lánh xa việc xấu. Thời gian thuận phục con từ từ,

chú ngựa non hoang dã của ta à, nhưng ta không phải chờ đợi lâu để có thể tự hào về con.

Dan thích nghe sự so sánh đó và mỉm cười, nằm dài ra ghế.

– Con thật hạnh phúc vì mẹ nghĩ như vậy. Nhưng con vẫn còn hoang dã. Con cố gắng trụ lại đầu đó, nhưng không có kết quả. Con cảm thấy mệt mỗi khi phải ra đi. Không có chuyện gì tồi tệ xảy ra cho đến nay, nhưng con sẽ không ngạc nhiên nếu một ngày nào đó tất cả kết thúc một cách tồi tệ.

– Có chuyện gì đã xảy ra trong thời gian vừa qua? Ta đã hơi nghi ngờ, nhưng ta không muốn hỏi con, vì biết là con sẽ kể cho ta nghe nếu thấy cần.

Bỗng một nét buồn hiện lên mặt mà cậu đã cố gắng che giấu.

Bà Jo nhìn cậu lo lắng.

– Không có gì trầm trọng. Nhưng San Francisco không phải là một thiên đường ở trên thế gian này. Mẹ biết không, ở đây khó để trở thành một vị thánh hơn là ở đây. – Cậu đáp.

Cậu thêm ngay vào với một giọng pha lẫn thách thức và xấu hổ, như thể thời điểm cho những tâm sự đã đến:

– Con đã đánh bạc và không thành công.

– Thế con đã kiếm tiền bằng cách đó à?

– Không một xu nào bằng cách đánh bạc cả! Con đã kiếm được số tiền đó một cách lương thiện, nếu như đầu cơ không phải là một cuộc đánh bạc. Con đã kiếm được rất nhiều tiền, nhưng cũng đã mất rất nhiều và đã cho rất nhiều.

– Đội ơn Chúa! Trong tương lai con đừng đánh bạc nữa, cả khi đánh bạc quuyến rũ con như nó đã mê hoặc bao nhiêu người.

Con hãy ở trong vùng núi và các đồng cỏ của con. Hãy lánh xa thành phố, nếu như con còn bị quyến rũ, Dan à. Thà để cuộc sống ta bị rủi ro còn hơn là để linh hồn của ta vì một niềm đam mê như thế đưa ta đến những tội lỗi tồi tệ nhất, như con đã biết rõ hơn ta.

Dan gật đầu. Trông thấy bà bị xáo động, cậu lại nói giọng nhẹ nhàng hơn, mặc dù sự lo lắng do kinh nghiệm đã qua chưa tan hết:

– Mẹ đừng lo lắng quá! Giờ thì mọi thứ tốt đẹp rồi. Chim phải tên sợ cây cong. Con không rượu chè, và con không làm tất cả những gì mẹ sợ. Nhưng khi con nổi nóng, thì con không tự chủ được nữa và tính khí con mạnh hơn ý muốn. Đánh nhau với một con kên kên hoặc một con bò rừng thì tốt thôi. Nhưng khi đánh một con người thì lại là chuyện khác. Con rất sợ một ngày kia con sẽ giết người!

Dan nắm lấy tay xuống bàn, khiến cho ngọn đèn lắc lư và mấy quyển sách bắn lên cao.

– Đó vẫn luôn là vấn đề của con, Dan à, và ta hiểu con rất rõ. Ta cũng vậy, ta đã cố gắng làm chủ tính khí của mình suốt cuộc đời ta vậy mà vẫn chưa làm được. – Bà Jo thở dài nói. – Vì Chúa, con hãy cố giữ mấy con quỷ trong người lại và đừng bao giờ để một giây phút giận dữ làm hỏng mất đời con. Như ta đã nói với Nat, hãy cầu nguyện đi, con trai. Không có sự trợ giúp nào tốt cho sự yếu đuối của con người hơn là tình yêu và sự nhẫn nại của Chúa.

Đôi mắt bà Jo ngấn lệ, vì bà thật sự lo lắng.

Mặc dù cậu rất ghét những bài giảng đạo đức, vì cậu có cách

riêng của cậu để nhìn nhận các vấn đề và chỉ hành động theo đó mà thôi, nhưng Dan có vẻ cảm động.

– Con không thường đọc kinh, việc này có vẻ không hợp với con. Nhưng con có thể nhẫn nại như một người da đỏ. Theo dõi một con gấu xám còn dễ dàng hơn thay đổi tính khí của con. Chính điều này khiến con lo sợ. Con có thể thắng được một con dã thú, nhưng con người khiến cho con thật bức mình và con không thể đánh nhau với họ như con từng làm với một con gấu hay một con chó sói. Có lẽ con nên đến vùng Rockies hơn và ở lại đấy một thời gian dài, cho đến khi nào con thật sự chịu đựng được con người. – Dan nói, hai tay ôm đầu trong tư thế tuyệt vọng.

– Con hãy thử cách mà ta đã đề nghị, con không nên tuyệt vọng. Hãy đọc sách, học một chút và cố gắng tìm gặp những con người không những không đánh nhau với con mà còn giúp đỡ con. Con không phải là một tay hoang dã, ta tin chắc như thế. Con thường tỏ ra hiền hòa không thua gì một chú cừu non và đôi khi con cũng đã làm cho chúng ta thật hạnh phúc.

– Những lời mẹ nói khiến con thật vui! Nhưng con có cảm giác như con là một con cáo trong chuồng gà. Giờ thì ít hơn lúc trước một chút. – Dan nói thêm và bật cười khi nhìn thấy gương mặt ngạc nhiên của bà Jo. – Con sẽ cố gắng giao du với những người tốt. Nhưng một người như con không phải lúc nào cũng có thể lựa chọn.

– Lần này thì con có thể đấy. Vì con bước vào một thời kì yên ả, nếu như con quyết tâm cố gắng. Hãy đọc sách, đó luôn là một trợ giúp quý giá. Sách vở là bạn đồng hành tốt, nếu như con lựa chọn đúng. Ta sẽ đưa cho con một vài quyển.

Bà Jo lục lạo trong tủ sách, đó là niềm vui cũng như niềm thú vị của đời bà.

– Mẹ nên cho con những câu chuyện về những chuyến đi, thừa mẹ. Con không muốn những quyển sách ngoan đạo, chúng làm cho con chán. – Dan nói và nhìn qua đầu bà Jo các hàng sách dài sắp xếp rất thẳng hàng.

Bà Jo xoay người lại, và đặt tay lên đôi vai rộng của chàng trai, nhìn vào mắt cậu và nói nghiêm nghị:

– Hãy nghe rõ đây, Dan. Con đừng khinh miệt những thứ tốt đẹp và đừng tỏ ra xấu xa hơn con người thật của con. Ta mong rằng một sự xấu hổ không đúng sẽ không làm con lơ là tôn giáo mà không có nó con người không thể sống được. Con đừng khép kín lòng mình trước nó. Hiện giờ thiên nhiên là thần linh của con. Thiên nhiên đã giúp con rất nhiều, hãy để cho thiên nhiên tiếp tục làm điều đó và dẫn dắt con, cho con thấy và làm con thương yêu một người thầy còn to lớn hơn. Đó là hi vọng duy nhất của con, đừng chối bỏ nó và đừng mất thời gian nữa. Không chóng thì chày, con sẽ cảm thấy được nhu cầu. Chúa sẽ đến với con và sẽ cứu giúp con khi tất cả những hi vọng khác đều đã tắt.

Dan đứng yên. Bà Jo có thể đọc trong mắt cậu ước muốn căm lạng đang sống trong tim cậu, nhưng cậu không có lời nào để diễn tả. Thế là bà nói nhanh với một nụ cười hiền từ nhất:

– Ta đã nhìn thấy trong phòng của con quyển Kinh thánh nhỏ mà ta tặng con từ lâu. Bìa sách hơi mòn, nhưng bên trong thì không, như thể đó là một quyển sách mà người ta không đọc vậy. Con có thể hứa với ta là sẽ đọc vài trang trong đó mỗi tuần,

để cho ta vui lòng không? Ở khắp nơi, ngày Chủ nhật là một ngày yên tĩnh và quyển sách đó không bao giờ lỗi thời hoặc không thích hợp. Hãy bắt đầu với những câu chuyện mà ta đã kể cho con nghe và hồi bé con đã rất thích chúng. Câu chuyện về David là câu chuyện con thích nhất, con còn nhớ không? Hãy đọc lại nó, có lẽ con sẽ thích nó hơn. Hãy làm việc đó, vì tình thương đối với mẹ Bhaer!

– Con xin hứa!

Như thể có một tia nắng đã xé đám mây để đến rọi sáng gương mặt Dan. Bà Jo trở lại ngay với mấy quyển sách của bà và ngừng nói. Bà biết Dan không còn lắng nghe bà nữa. Cậu có vẻ nhẹ nhõm, vì đối với cậu, cậu luôn cảm thấy khó khăn khi nói về mình, và cậu tự hứa là sẽ kín đáo như một tay da đỏ đang che giấu sự lo sợ và đau khổ của mình.

– Hãy nhìn đây! Đây là quyển *Sintram*. Con nhớ rất rõ. Con đã thật yêu thích nó và đã đọc cho Ted nghe!

Trong khi Dan nhìn bức ảnh một chàng trai trẻ với chú ngựa và con chó, đang dũng cảm leo lên một triền núi đầy gạch đá, theo sau là tử thần và con quỷ, kẻ đồng hành của con người trên thế gian này, một trực giác lạ lùng khiến bà Jo nói:

– Đây hơi giống con lúc này đó. Sự nguy hiểm ở ngay cạnh, trong cuộc sống hiện nay của con. Các dục vọng khiến con không yên và đưa đẩy con lang thang khắp thế gian, để tìm kiếm sức mạnh và sự yên bình. Giống như *Sintram*, các bạn thân của con, Octoo và Don, ở cạnh con và chúng không sợ những người đồng hành lạ lùng đang đi cùng con. Con còn nhớ bà mẹ mà *Sintram* thương yêu và tìm kiếm không, và cậu ta chỉ

tìm thấy được bà sau khi thắng trận chiến là cả cuộc đời cậu ấy? Hãy nghĩ đến mẹ của con. Ta luôn tin tưởng những phẩm chất mà con có được là từ bà mà ra. Hãy làm như trong câu chuyện, và hãy cố gắng là đứa con trai mà bà có thể tự hào.

Như tất cả những người có tính khí như cậu, Dan rất nhạy cảm. Cuộc sống của cậu giữa những người thợ săn và người da đỏ đã biến cậu thành một người rất tin dị đoan, cậu tin ở các giấc mơ, thích những câu chuyện siêu thực và tất cả những gì nhờ cậu đến đôi mắt hoặc tâm trí để lại dấu vết ở cậu nhiều hơn là những lời dạn dò khôn ngoan. Câu chuyện của Sintram đáng thương đã trôi dạt trong tâm trí cậu khi cậu lật trang sách, khiến cậu thật cảm động, hơn cả những gì bà Jo có thể tưởng tượng.

– Rất ít cơ may! – Cậu chỉ nói vồn vện. – Con không tin là mọi người có thể lên trời. Và con không tin mẹ con sẽ còn nhớ đến đứa bé đáng thương mà bà đã rời xa cách đây khá lâu. Vì sao bà lại phải nhớ đến con kia chứ?

– Vì các bà mẹ không bao giờ quên con của mình cả, và ta biết mẹ của con là một người mẹ tốt. Bà đã rời xa chồng để đem đứa con nhỏ của bà tránh xa ảnh hưởng xấu của ông ấy. Nếu bà còn sống, thì cuộc sống của con đã hạnh phúc hơn nhiều, với người bạn dịu hiền đó bên cạnh để giúp đỡ và an ủi con. Con đừng quên bà đã nhận lấy mọi rủi ro vì con và con nên làm cho tất cả những cố gắng đó không trở nên vô nghĩa.

Bỗng một giọt nước mắt to tướng rơi trên trang sách có hình Sintram quỳ gối dưới chân bà mẹ, bị thương, nhưng chiến thắng cái ác và tử thần. Bà Jo ngược mắt nhìn lên, hạnh phúc vì đã khiến cho lòng cậu bé cảm động. Cậu dùng tay quệt qua

trang sách, đóng sách lại và nói to, run run:

– Con sẽ giữ quyển sách này, nếu không có ai muốn có nó. Con sẽ đọc lại, có thể nó sẽ giúp ích cho con. Con muốn gặp mẹ con ở một nơi nào đó, nhưng con nghĩ là không thể được.

– Hãy giữ lấy quyển sách. Chính mẹ ta đã tặng ta quyển đó. Khi đọc nó, con hãy cố gắng tin là mẹ của con không bao giờ quên con.

Bà Jo đưa quyển sách cho cậu. Dan chỉ nói:

– Cảm ơn mẹ và chúc mẹ ngủ ngon.

Sau khi đã nhét quyển sách vào túi, cậu đi thẳng ra bờ sông để lấy lại bình tĩnh.

Ngày hôm sau, các lũ khách lên đường. Tất cả đều vui vẻ, và một đám khăn tay làm trắng lối đi trong khi họ xa dần trên chiếc xe cũ kĩ. Trong khi họ vẫn còn vẫy nón, gửi những chiếc hôn gió đặc biệt cho mẹ Bhaer, bà vừa nói giọng tiên tri vừa lau nước mắt:

– Ta có cảm giác là sẽ có vài đứa không trở về, hoặc là về nhưng hoàn toàn thay đổi. Cầu Chúa phù hộ cho chúng.

Và Chúa cũng đã làm như vậy.

Chương 7

Sư tử và cừu non

Khi các chàng trai đã đi rồi, sự yên tĩnh trở lại với Plumfield. Hiện giờ đang là tháng Tám và tất cả mọi người đều cảm thấy có nhu cầu thay đổi, vì vậy gia đình phân tán ra với những kì nghỉ ngắn. Giáo sư đưa Jo lên miền núi, gia đình Laurence thì đi Rocky Nook, ở bờ biển.

Gia đình Brooke và các cậu con trai nhà Bhaer thay phiên nhau trông nhà. Nan đến ở đấy một tuần với các bạn, thời gian nghỉ ngơi duy nhất mà cô tự cho phép mình. Demi đi du ngoạn với Tom. Rob là người đàn ông duy nhất trong nhà, trừ cụ Silas. Có lẽ ảnh hưởng của gió biển đã đến tận chỗ Ted, vì cậu ta nông cuồng hơn bao giờ hết, khiến cho dì Meg đáng thương phải điên đầu. Octoo mệt lử vì các cuộc dạo chơi hoang dã mà người ta bắt nó phải thực hiện, còn Don thì chán ngấy phải làm chú chó thông thái.

Sau một cuộc dạo chơi thích thú và một buổi đi câu thật tuyệt, hai em nằm nghỉ trong nhà chứa rơm. Daisy đang có khách nên yêu cầu cả hai để cho cô yên. Don đang nằm nghỉ trong buồng sau một cuộc lang thang khiến chú mệt nhoài.

– Em có cảm tưởng như chú chó này bị ốm. – Ted nói. – Nó

không còn muốn chơi đùa, cũng không muốn ăn, không muốn uống và nó thật lạ lùng. Anh Dan sẽ giết chúng ta mất nếu như có việc gì xảy ra với nó.

– Có lẽ do trời nóng. Nhưng đôi khi anh tự hỏi không biết nó có nhớ anh Dan không. Máy con chó không quên chủ, em biết không, và chúng buồn thiu cho đến bao giờ chủ chúng trở về. Có thể có chuyện gì đó xảy ra với Dan. Tối hôm qua con chó đã tru lên. Anh có nghe những chuyện như vậy. – Rob nói tư lự.

– Ồi! Nó làm sao biết được! Nó chỉ bực mình thôi. Em sẽ đưa nó đi dạo một vòng. Đối với em thì việc này lúc nào cũng tốt cả. Nào, anh bạn, hãy thức dậy đi và đến đây vui đùa.

Ted búng tay trước chú chó đang nhìn cậu một cách thờ ơ.

– Tốt hơn hết là chúng ta để cho nó yên. Nếu ngày mai nó không khá hơn thì chúng ta mang nó đến bác sĩ Watkins xem ông ấy bảo gì.

Nói xong Rob trở lại với công việc của cậu bao gồm việc quan sát mấy con chim én và hoàn chỉnh mấy câu thơ bằng tiếng Latinh mà cậu vừa sáng tác. Về phần mình Ted để cho những ý tưởng đen tối xâm chiếm lấy cậu: người ta đã bảo cậu không được trêu ghẹo Don, và Ted bỗng rất muốn làm việc đó. Nhưng chú chó không hề để ý gì đến các mệnh lệnh của cậu hoặc những lời xúc phạm của cậu, nên chàng trai mất bình tĩnh. Không thể gây sự chú ý của chú chó bằng lời nói, cậu không thể cưỡng lại được cảm dỗ chế ngự chú bằng bạo lực. Tuy nhiên cậu còn cẩn thận cột chú chó lại, vì con chó không chịu được cú đánh nào của một người khác ngoại trừ chủ nó. Thế là Don đứng lên và bắt đầu gầm gừ.

Rob nghe thấy và vì trông thấy Ted đang giơ một cây gậy lên, cậu chạy về phía em:

– Đừng đụng đến nó! Anh Dan cấm đấy! Hãy để yên cho nó, anh sẽ không cho phép em đánh nó đâu!

Rob ít khi ra lệnh, nhưng khi cậu làm thì ta phải vâng lời thôi. Tuy nhiên, mặc kệ giọng nói như mệnh lệnh kia, Ted đánh con chó. Một cú đánh quá thừa. Con chó phóng về phía Ted gầm gừ và Rob, nhảy vọt vào giữa cả hai, cảm thấy mấy chiếc răng nhọn đang quặp lấy chân cậu.

Một tiếng ra lệnh đủ để cho Don hồi hận đến nằm dưới chân Rob, tiếc rẻ đã làm cho bạn bị thương vì nhầm lẫn. Rob vuốt ve để nói là nó đã được thứ lỗi và cậu leo trở lên nhà chứa rơm, theo sau là Ted xấu hổ và buồn bã trước cái chân chảy máu của Rob.

– Em lấy làm tiếc. Nhưng anh can thiệp vào làm gì? Hãy rửa vết thương đi. Em đi tìm một miếng giẻ để băng chân anh lại. – Cậu nói vừa thấm ướt một miếng xốp và lấy trong túi ra một chiếc khăn tay không sạch sẽ lắm.

Thông thường Rob không hề quan tâm đến những chuyện không may nhỏ như thế này, và luôn sẵn sàng tha thứ. Nhưng lần này cậu đứng yên không động đậy, nhìn các dấu cắn tím bầm với một vẻ mặt khiến Ted lo lắng, mặc dù cậu không muốn để lộ ra.

– Anh đừng có nói là anh sợ một việc nhỏ như thế này. – Cậu nói và cười miễn cưỡng.

– Anh sợ bệnh dại. Nhưng nếu như Don bị dại, thì anh muốn chính anh còn hơn là em bị nó cắn. – Rob nói thêm vào và rùng

mình.

Khi nghe những lời lẽ đó, Ted mặt tái hơn cả anh, thả rơi miếng xốp và chiếc khăn tay, xoay về phía anh mặt thất sắc:

– Ôi, anh Rob! Anh đừng nói thế! – Cậu tuyệt vọng nói khẽ. – Chúng ta phải làm gì bây giờ?

– Gọi chị Nan. Chị ấy sẽ biết nên làm gì. Đừng làm cho bác Meg sợ, đừng nói với ai hết trừ chị Nan. Chị ấy đang ở trên sân thượng. Hãy đi tìm chị ấy nhanh lên. Anh sẽ rửa vết cắn trong khi chờ đợi. Đừng làm vẻ mặt lo lắng như thế, có lẽ không có gì quan trọng đâu, Ted à. Anh chỉ nghĩ đến điều đó vì Don có vẻ lạ lùng.

Rob cố gắng tỏ ra thật can đảm để làm yên lòng cậu em, nhưng đôi chân dài của Ted yếu ớt một cách lạ lùng khi cậu chạy đi tìm Nan. Cậu sung sướng vì không gặp ai, vì nét mặt cậu chắc chắn đã phản cậu rồi. Nan đang uể oải nằm đung đưa trên một chiếc võng, đọc một bài viết về bệnh phổi để giải trí, khi chàng trai xuất hiện trước mặt cô, suýt nữa thì khiến võng cô bị lật.

– Chị hãy đến khám cho Rob! – Cậu nói một hơi. – Don bị dại và đã cắn anh ấy. Bọn em không biết phải làm gì. Đó là do lỗi của em, chị đừng nói với ai hết! Nhanh lên!

Nan đứng lên ngay lập tức, lo lắng nhưng rất sáng suốt, và cả hai, không nói lời nào, đi về phía nhà chứa rơm. Trong khi đó Daisy chuyện trò thư thả với các bạn của cô. Bà Meg nghỉ trưa trên gác.

Cả hai tìm thấy Rob bình tĩnh và tự tin như mọi ngày. Cậu kể lại câu chuyện. Nan nhìn Don buồn bã phiền muộn đã trở về

chuông của nó, rồi cô bảo, mắt nhìn cái âu đầy nước.

– Rob, chỉ có một cách để chắc chắn là sẽ không bị nhiễm trùng, nhưng phải làm ngay lập tức. Chúng ta không thể chờ đợi để biết Don có bị bệnh không, cũng như chúng ta không có thời gian để đến bác sĩ. Chị biết phải làm gì rồi, và chị sẽ làm. Nhưng em nên biết là sẽ rất đau.

Một sự run rẩy không chuyên nghiệp lắm khiến giọng Nan lạc đi và cặp mắt sáng của cô ngấn lệ, trong khi cô nhìn hai gương mặt lo lắng hướng về phía cô.

– Em biết. Ta cần phải đốt. Chị cứ làm đi, sẽ tốt thôi. Nhưng tốt hơn hết là Ted đi chỗ khác đi. – Rod nói cứng rắn và ra hiệu cho cậu em đang hồi hận.

– Em sẽ không đi đâu. Nếu như anh có thể ở lại thì em cũng có thể và hơn nữa lẽ ra phải chính là em! – Ted thốt lên. Cậu cố gắng để không khóc, hồi hận, lo sợ và xấu hổ đến nỗi không thể hành động như một người đàn ông được.

– Em ấy có thể giúp chúng ta. Sẽ tốt cho em. – Nan cố nghiêm nghị đáp như có thể, vì lòng cô không còn cương quyết được khi nghĩ đến những gì đang chờ đợi hai cậu bé đáng thương. – Hãy ở yên đây, chị trở lại ngay. – Cô tiếp.

Vừa đi về phía ngôi nhà, đầu óc nhanh nhẹn của cô sắp xếp mọi chuyện. Hôm đó là ngày là quần áo, máy cô giúp việc đang nghỉ trên tầng gác nhưng một ngọn lửa đang cháy trong căn bếp không người. Nan lấy một que cời nhỏ nướng lên và ngồi hai tay ôm đầu, để thu sức mạnh, lòng can đảm, sự khôn ngoan mà cô đang cần trong trường hợp khẩn cấp này.

Không ai có thể giúp cô. Mặc dù còn rất trẻ, cô biết rõ phải

làm gì, tuy nhiên nếu cô có đủ sức mạnh. Đối với một bệnh nhân khác thì cô sẽ quan tâm một cách bình tĩnh, nhưng cậu bé Robin thân yêu này, là niềm kiêu hãnh của bố cậu, niềm an ủi của mẹ cậu và là người bạn tốt của tất cả mọi người, đang bị nguy hiểm, thì thật là một việc khủng khiếp. Vài giọt lệ nóng rơi trên chiếc bàn đã được lau chùi cẩn thận, trong khi Nan cố gắng bình tĩnh lại và tự bảo có thể không có gì nghiêm trọng cả.

“Mình không được lo lắng quá, nếu không mấy cậu bé sẽ mất bình tĩnh và hoảng sợ. Tại sao lại phải làm cho mọi người lo sợ khi ta chưa có gì chắc chắn? Mình sẽ nhanh chóng đưa Rob đến bác sĩ Morrison và Don đến bác sĩ thú y. Mình phải cố làm hết sức. Sau đó có thể sẽ cười về sự lo sợ của mình hoặc mình sẽ sẵn sàng đối phó với tình thế khó khăn. Giờ thì bắt tay vào việc thôi!”

Tay cầm cái cời than được nung đỏ, một cái bình đựng nước thật lạnh và nhiều chiếc khăn tay, Nan trở lại nhà chứa rơm, sẵn sàng tỏ ra xuất sắc hơn trong ca nghiêm trọng nhất mà cô phải đối mặt từ trước tới giờ. Hai cậu bé đang ngồi như hai pho tượng, một tượng của tuyệt vọng, tượng kia của sự cam chịu. Nan phải thu hết can đảm để bắt tay làm công việc của cô.

– Hãy nghe chị, Rob, sau một phút nữa chúng ta sẽ được cứu thoát! Còn em Ted, hãy bình tĩnh, Rob có thể sẽ ngất xỉu.

Rob ngồi xuống, nhắm mắt lại và nắm chặt nắm tay, như một anh hùng. Ted quỳ gối bên cạnh anh, mặt trắng bệch như vôi. Sự hồi hận giày vò cậu và lòng cậu mềm đi khi nghĩ đến tất cả những sự đau đớn mà sự bướng bỉnh của cậu đã gây nên. Khi Nan tìm kiếm người phụ tá của cô để bảo đưa một ít nước, thì cô trông thấy chàng Ted đáng thương đang nằm sõng soài dưới

đất.

Rob bật cười. An ùi vì tiếng cười bất ngờ đó, Nan bắt tay vào việc không hề run rẩy, cả khi những giọt mồ hôi lớn rịn trên trán cô. Rồi cô chia nước mát cho bệnh nhân thứ nhất trước khi xoay về phía bệnh nhân thứ hai.

Khi biết được là cậu đã ngất xỉu vào thời điểm căng thẳng nhất, Ted cảm thấy xấu hổ và mất tinh thần hơn bao giờ hết. Và, như để cho sự nhục nhã của cậu lên tột đỉnh, một trận nước mắt thật sự phá tan tâm hồn rạn rỏi của cậu. Nhưng nó cũng rất tốt cho cậu.

– Không có gì quan trọng! Mọi việc tốt đẹp rồi và không ai lại nghĩ phải tỏ ra mình ma lạnh nhất. – Nan nói vui vẻ.

Cậu Ted đáng thương, vừa khóc vừa cười, nấc lên trên vai của Rod đang cố gắng làm cho em bình tĩnh lại.

– Giờ thì các cậu bé nghe đây, và đừng quên những gì chị sẽ nói ra đây. Hiện giờ không nên làm cho ai lo sợ hết, vì chị tin chắc rằng chúng ta đã lo lắng một cách vô ích. Khi chị trở lại thì Don đang uống nước, và chị tin rằng nó không bị đại hơn chị. Tuy nhiên để cho tinh thần chúng ta nhẹ nhõm hơn và đi trốn một lát, chị đề nghị với hai em là chúng ta ra thành phố thăm ông bạn già của chị, bác sĩ Morrison, để ông ấy có thể xem những gì chị đã làm. Em hãy ngồi yên đó Rob, còn em, Ted, hãy đi thẳng xe đi; chị thì đi lấy mũ và xin lỗi chị Daisy.

Mấy cậu con trai đồng ý. Ted đi rửa mặt trước khi chuẩn bị xe. Rob nằm thoải mái trong đống rơm và lại bắt đầu quan sát mấy con chim én.

Nan lấy mũ và để lại một mảnh giấy trên chiếc gối ghim kim

của Daisy, bảo rằng cô đưa hai cậu bé đi dạo và họ sẽ chỉ trở về sau giờ uống trà. Rồi cô nhanh nhanh đến chỗ hai bệnh nhân của cô mà cô tìm thấy trong một tình trạng khá hơn, một người nhờ làm việc, người kia nhờ được nghỉ ngơi. Cô đặt Rob lên băng sau, chân duỗi thẳng. Cậu vui vẻ và không lo lắng, như thể không có chuyện gì xảy ra.

Bác sĩ Morrison khen Nan về những gì cô đã làm và trong khi hai cậu bé nhẹ nhõm bước xuống cầu thang, ông nói khẽ riêng với Nan:

– Hãy đưa con chó đi xa một thời gian, và kín đáo theo dõi cả hai. Đến gặp tôi ngay nếu có cái gì đó không ổn. Nào ai biết được, cẩn tắc vô áy náy.

Nhẹ nhõm từ khi trách nhiệm không còn đè lên đôi vai của cô, Nan, cùng với hai cậu bé đến gặp bác sĩ Watkins. Ông hứa lát nữa sẽ đến xem con chó. Sau đó cả ba vui vẻ uống trà ở chỗ Nan, điều này rất tốt cho họ. Trong thời gian họ trở về Plumfield trong không khí mát mẻ buổi tối, không còn một dấu vết nào của chuyện vừa qua, ngoại trừ cặp mắt hơi nặng của Ted và dáng đi hơi khập khiễng của Rob. Vì khách vẫn còn chuyện trò trước nhà, cả ba leo lên sân thượng. Ted đã bình tĩnh lại, đứng đưa Rob trên chiếc võng, trong khi Nan kể chuyện cho cả hai nghe.

Bác sĩ thú y bảo rằng Don hơi mệt, nhưng không bị đại hơn là chú mèo xám con không rời mắt khỏi ông trong khi ông khám con chó.

– Nó nhớ chủ của nó và đang động đực. Có lẽ nó được cho ăn quá nhiều. Tôi sẽ giữ nó một thời gian và sẽ trả lại nó khỏe

mạnh. – Bác sĩ Watkins nói.

Trong khi ông khám, Don đặt cái đầu to của nó vào tay ông và nhìn với cặp mắt thông minh, hiểu được là người đàn ông này hiểu nó và biết phải làm gì với nó.

Don ra đi mà không hề phản đối, và ba kẻ tòng phạm họp lại để xem nên làm thế nào cho gia đình không phải lo lắng và Rob có thể có được sự nghỉ ngơi cần thiết. Rất may là Rob thường hay ở nhiều giờ liền trong phòng khách nhỏ: thế là cậu có thể nằm dài trên ghế, một quyển sách trên tay, lâu bao nhiêu tùy thích, mà không có ai ngạc nhiên cả.

Tính khí cậu ôn hòa, cậu không lo lắng một cách vô ích và tin vào những gì người ta nói với cậu. Như vậy cậu vượt qua được cú sốc thật nhanh.

Nhưng trường hợp của Ted thì phức tạp hơn. Phải cần đến tất cả sự thông minh và sự khôn ngoan của Nan để không cho cậu ta lộ bí mật. Vì tốt hơn hết là không nên nói gì cả và tránh không bàn về chuyện Rob. Ted hối hận và vì không có mẹ để tâm sự, nên em thật khổ sở. Em dành tất cả thời gian trong ngày cho Rob, bầu bạn với anh, lo lắng quan sát, và chuyện này thật ra khiến cho chàng trai ngoan này thật bức mình. Nhưng ban đêm, khi mọi thứ đều yên tĩnh, óc tưởng tượng dồi dào của Ted và lòng nặng trĩu phá giấc ngủ của cậu. Nan phải nhiều lần cho cậu uống thuốc an thần nhẹ để cậu có thể nghỉ ngơi, đọc cho cậu nghe truyện hoặc rầy la cậu. Khi trông thấy cậu đi tới đi lui trong nhà vì không ngủ được, cô dọa sẽ nhốt cậu lại nếu như cậu không nằm yên trên giường.

Dĩ nhiên tất cả những chuyện này cuối cùng cũng được giải

quyết ổn thỏa. Nhưng ai cũng nhận thấy một sự đổi thay ở cậu bé nông cuồng này. Cậu vẫn luôn vui vẻ, nhưng không còn lơ đãng như trước. Khi sự bướng bỉnh của cậu trời dậy, cậu tự làm chủ mình hoặc bỏ chạy để có thể hờn dỗi trong góc của cậu. Cậu không còn chế nhạo phong cách hơi lỗi thời cũng như sở thích đọc sách của anh trai, mà đối đãi với anh đầy kính trọng. Điều này khiến anh chàng Rob khiêm nhường thật cảm động và khiến mọi người phải ngạc nhiên.

Dường như cậu nghĩ là phải chuộc lại hành động điên khùng mà cậu đã làm suýt nữa có thể khiến anh cậu mất mạng. Tình thương mạnh hơn ý chí, Ted đã quên tính kiêu ngạo của mình và đã trả món nợ như một chàng trai đứng đắn.

– Em không hiểu chuyện gì xảy ra. – Bà Jo ngạc nhiên thốt lên, một tuần sau khi trở về. – Ted đã trở thành một vị thánh nhỏ. Có lẽ do ảnh hưởng của chị Meg hiền dịu hoặc các món ăn ngon của Daisy hay hơn nữa các viên thuốc mà Nan lén cho nó uống. Có một ma thuật nào đó đã được áp dụng trong lúc chúng ta đi vắng. Vì con ma trơi đó đã trở nên thật dễ thương, thật hiền hậu và biết vâng lời khiến em không còn nhận ra nó nữa.

– Nó lớn lên đấy em yêu. Đó là một cái cây phát triển sớm và sẽ trở hoa sớm. Anh cũng nhận thấy một sự đổi thay ở cậu Rob của chúng ta. Nó trưởng thành hơn và nghiêm túc hơn bao giờ hết. Nó ít khi rời xa anh, như thể tình yêu đối với ông bố già của nó lớn dần cùng với nó. Nếu như các con trai của chúng ta muốn làm cho chúng ta ngạc nhiên theo cách đó, thì Jo à, chúng ta chỉ có thể vui mừng mà thôi và để cho chúng trở thành những con người theo ý Chúa.

Trong khi giáo sư nói, mắt ông hãnh diện nhìn hai anh em

đang cùng bước lên các bậc thềm. Ted đã choàng tay qua vai Rob và lắng nghe chăm chú vài nhận xét về địa chất mà anh cậu đang làm về một cục đá cầm trên tay. Thông thường thì Ted chế nhạo những chuyện như vậy, thích đặt những viên đá dưới gối, mấy hòn sỏi trong giày của anh hoặc gửi những gói cát khăn qua bưu điện cho giáo sư Bhaer! Nhưng ít lâu nay, cậu bắt đầu tôn trọng những thú vui yêu thích đó của Rob và đánh giá cao những phẩm chất của người anh trầm lặng này. Sự can đảm của anh đã khiến cho Ted thán phục và không cho phép cậu quên một lỗi lầm mà hậu quả có thể thật khủng khiếp.

Một cái ngã rất đúng lúc ở cầu thang đã cho Rob một lí do chính đáng để đi cà nhắc. Thế là bí mật vẫn được giữ kín, ít nhất là cho tới lúc bấy giờ.

– Chúng ta đang nói về các con đó. Hãy bước vào và kể cho chúng ta nghe bà tiên tốt bụng nào đã chăm sóc các con trong lúc chúng ta đi vắng. – Bà Jo nói, vừa vỗ xuống chiếc ghế dài bên tay phải và tay trái của bà. – Hay là sự vắng mặt khiến cho ta có thể nhìn tinh tường hơn, khiến chúng ta nhận thấy những sự đổi thay đáng mừng khi trở về.

Giáo sư quên đọc thư từ vì mãi chiêm ngưỡng bức tranh mà vợ ông đã tạo ra, hai bên bà là hai cậu con trai. Hai cậu này mỉm cười trù mến có vẻ hơi ngượng vì cho đến lúc đó, bố mẹ các cậu thường biết hết tất cả những gì xảy ra trong cuộc sống tuổi thơ của cả hai.

– Ôi, chỉ vì chúng con đã ở một mình quá lâu. Chúng con đã trở thành như một cặp sinh đôi. Con thúc anh ấy một chút còn anh ấy thì hỗ trợ con rất nhiều. Cả bố mẹ cũng vậy, bố mẹ cũng làm thế chứ? Đây là một cách làm tốt và con thích thế. – Ted

nói, cảm thấy là cậu đã thoát ra được một cách tài tình.

– Mẹ sẽ không cảm ơn em đâu khi em so sánh mẹ với em, nhưng anh thật thích được so sánh với bố. – Rob đáp, cười về lời khen của Ted.

– Trái lại mẹ cảm ơn, vì em nó đã nói đúng. Và nếu Rob, con làm cho em con bằng phân nửa những gì bố con đã làm cho mẹ thì mọi việc sẽ tốt hơn. Mẹ rất hạnh phúc thấy các con hỗ trợ nhau.

Đó là cách đối xử tốt nhất, và ta không bao giờ bắt đầu quá sớm để cố gắng hiểu những nhu cầu, những phẩm chất và thiếu sót của những người thân của ta. Tình thương không làm cho ta mù quáng. Vậy thì các con trai thân yêu của mẹ, hãy cho chúng ta nhiều ngạc nhiên theo kiểu này nữa nhé!

– Mẹ các con đã nói tất cả những gì đáng nói. Bố cũng vậy, bố thật vui khi thấy hai anh em yêu nhau và ta ước mong tình cảm này sẽ bền lâu! – Giáo sư nói.

Hai cậu bé không biết phải nói gì trước những lời khen đó. Rob thận trọng im lặng vì sợ sẽ nói quá lời. Nhưng Ted đã thốt lên, không thể tự kiềm chế được:

– Thật ra thì con đã phát hiện ra Rob là một người anh tốt như thế nào, và con cố gắng chuộc lại tất cả những sự khó chịu mà con đã gây ra cho anh. Con biết là anh rất thông minh, nhưng trước đây con thấy anh hơi nhu nhược, yếu ớt, vì anh yêu sách vở hơn là mấy trò đùa và anh lúc nào cũng lo lắng bởi lương tâm. Nhưng con bắt đầu hiểu ra rằng không phải kẻ nói to nhất và gây ấn tượng nhất là người đàn ông hơn. Không phải thế đâu! Và ông anh của con là một anh hùng có tấm lòng thật

tốt. Con hãnh diện về anh. Và bố mẹ cũng sẽ làm thế nếu như bố mẹ biết được!

Rob nhìn em thật mãnh liệt khiến cậu này ngưng bật, đỏ mặt lên đến tận chân tóc và đưa tay che miệng vì hoảng sợ.

– Nếu như bố mẹ biết cái gì? – Bà Jo hỏi.

Là một người mẹ chín chắn, bà hiểu ngay có cái gì đó giữa hai cậu con trai.

– Các con à, – Bà nói – mẹ bắt đầu nghĩ là sự thay đổi mà chúng ta vừa nhắc đến không chỉ do các con đã lớn. Rõ ràng là Ted đã làm điều sai trái và Rob đã giúp em thoát ra được. Vì vậy mà cậu con trai xấu xa của ta mới vui như thế và cậu con trai quậy phá của ta, kẻ không bao giờ giấu mẹ nó thứ gì cả, mới dè dặt như vậy.

Rob giờ đây, mặt đỏ không thua gì Ted, nhưng sau một phút do dự, cậu ngược nhìn lên và nói nhẹ nhõm:

– Mẹ có lí, thưa mẹ. Nhưng mọi thứ đã qua rồi, và không có gì hại cả. Con nghĩ là chúng ta nên dừng lại ở đây, ít nhất là một thời gian. Thật vậy, con cảm thấy mình có lỗi đối với mẹ, nhưng giờ thì mẹ đã biết đủ để con không như vậy nữa. Ted đã hối hận, và việc này đã rất tốt cho cả hai chúng con.

Bà Jo nhìn Ted và cậu này can đảm chịu đựng cái nhìn của bà. Rồi bà xoay qua Rob thì cậu này mỉm cười với bà thật vui khiến bà an tâm. Nhưng có cái gì đó trên gương mặt khiến cậu có vẻ già dặn, nghiêm nghị, dè dặt hơn ngày trước. Đó là nét mà sự đau đớn về tinh thần hoặc thể xác và sự trải qua một thử thách không tránh được đã mang lại. Như trong một nháy mắt, bà đoán được là một mối hiểm nguy nào đó đã đến với cậu con trai,

và những cái nhìn mà bà bắt gặp giữa hai cậu bé và Nan đã xác nhận những lo sợ của bà.

– Rob, con yêu, con đã bị ốm hoặc bị thương, hoặc bị Ted quấy rầy một cách trầm trọng? Hãy kể hết cho mẹ nghe, ngay lập tức. Giờ thì không được giữ bí mật nữa. Máy cậu bé đôi khi đau khổ suốt đời vì những bất trắc mà ta bỏ qua một cách hời hợt. Friedrich, anh hãy bảo hai đứa nói đi!

Ông Bhaer đặt các giấy tờ xuống, đến gần hai cậu và nói với các cậu bằng một giọng làm cho vợ ông bình tĩnh lại và hai cậu con trai thêm can đảm:

– Các con à, hãy nói cho chúng ta biết sự thật. Chúng ta đủ bình tĩnh để nghe đây. Đừng giấu giếm sự thật để tránh cho chúng ta khỏi phiền lòng. Ted biết rõ là chúng ta sẽ tha thứ cho nó vì chúng ta yêu nó. Thế thì, hãy thẳng thắn đi, hai con.

Ted giấu mặt cậu trong mấy cái gối trên ghế và chỉ có hai vành tai đỏ thò ra và không nhúc nhích nữa. Rob thì kể lại câu chuyện thật trung thực ngắn gọn, và nhanh chóng trấn an rằng Don không hề bị đại, vết thương của cậu đã gần như lành, không còn có gì nguy hiểm nữa.

Bà Jo mặt mày tái mét khiến cậu phải ôm bà trong vòng tay và bố cậu vừa bỏ đi vừa nói: “Lạy Chúa lòng lành”! bằng một giọng đau đớn, nhẹ nhõm và biết ơn khiến Ted lại đặt thêm một chiếc gối lên đầu cậu để không phải nghe thấy gì nữa.

Mọi thứ trở lại đầu vào đó ngay lập tức. Nhưng cả khi cơn nguy đã không còn nữa, tin về những gì xảy ra đã gây một cú sốc. Bà Jo ôm lấy cậu con trai vào lòng, còn bố cậu thì siết chặt tay cậu nói giọng run run:

– Trải qua một sự nguy hiểm kích thích lòng can đảm của người đàn ông, và con đã chịu đựng khá tốt. Nhưng giờ thì bố không thể rộng lượng với cậu bé Ted thân yêu của bố. Chúng ta hãy cảm ơn Chúa đã bảo vệ nó!

Một tiếng rên rỉ vang lên trong đồng gối. Mấy cái vụn vẹo của đôi chân dài của Ted diễn tả thật rõ sự tuyệt vọng khiến bà Jo mềm lòng. Bà lục lạo đồng gối cho đến khi tìm thấy cái đầu tóc vàng rối bời, kéo nó ra khỏi chỗ ẩn nấp và vuốt ve nó.

– Hãy tha thứ cho con người tội lỗi đáng thương kia! – Bà nói trong một tiếng cười vang mặc dù hai má bà ướm đầm vì nước mắt. – Mẹ biết con đau khổ nhiều rồi, và sẽ không nói thêm lời nào cả. Chỉ có điều, nếu như có chuyện chẳng may xảy ra với Rob, thì mẹ còn bất hạnh hơn con nhiều. Ôi, Teddy, Teddy, hãy cố gắng chữa trị các định kiến của con đi trước khi quá muộn!

– Ôi, mẹ, con sẽ cố gắng! Con sẽ không bao giờ quên được những gì đã xảy ra. Con hi vọng nó đã trị con khỏi rồi! Nếu không, con sợ rằng sẽ không bao giờ khỏi được! – Ted đáp, tay bứt tóc để tỏ ra hối hận.

– Có chứ, con đã được trị khỏi rồi, con yêu. Mẹ cũng đã trải qua một chuyện giống như vậy khi mẹ mười lăm tuổi, khi dì Amy suýt nữa thì bị chết chìm. Bà ngoại đã giúp đỡ mẹ giống như mẹ sẽ giúp đỡ con. Hãy đến gặp mẹ, Ted à, khi con quỷ xâm chiếm lấy con, và cả hai chúng ta sẽ đuổi nó đi.

Sự im lặng bao trùm một lúc. Ted và mẹ cậu cười và khóc cùng một lúc trong cùng một chiếc khăn tay. Giáo sư choàng tay ôm Rob, đang thật hạnh phúc vì tất cả đã được kể ra và được

tha thứ. Rồi Ted ngồi thẳng dậy và bước đến gần bố, can đảm và khiêm nhường nói với ông:

– Bố phải phạt con. Nhưng trước hết, con yêu cầu bố, bố hãy nói là đã tha thứ cho con, như chính anh Rob đã làm.

– Bố đã tha thứ rồi, con trai. Con đã bị trừng phạt đủ rồi. Mong rằng điều này không phải là vô ích.

Và ông giáo sư tốt bụng mở rộng cánh tay ra ôm lấy cậu con trai của ông như là một người Đức thật sự, không hề xấu hổ diễn tả bằng cử chỉ và lời nói sự xúc động của mình mà một người Mỹ chỉ có thể diễn tả bằng một cái vỗ vai và một câu ngắn gọn “Thôi được rồi!”

Rồi cả bốn người thư thả chuyện trò, nói lên một cách tự do những gì đè nặng lòng họ với một sự tin tưởng lẫn nhau phát sinh từ tình yêu. Mọi người quyết định là sẽ nói về chuyện này với Nan, người mà họ cần phải khen ngợi về lòng can đảm, sự kín đáo và lòng trung thành của cô.

– Em lúc nào cũng nghĩ là cô gái đó có phẩm chất của một phụ nữ gan dạ. Nó vừa mới chứng tỏ cho ta thấy điều đó. Không hoảng loạn, không sợ, không lo lắng, mà bình tĩnh, có lương tri và nghị lực. Cô gái thân yêu, em có thể làm gì để tỏ lòng biết ơn của mình? – Bà Jo hỏi.

– Mẹ hãy cố làm sao cho anh Tom để yên cho chị ấy. – Ted đã bình tĩnh lại đề nghị.

– Phải đấy, đó là một ý hay. Anh ấy cứ quấy rầy chị như là một con muỗi vậy. Con rất yêu anh Tom, nhưng anh ấy luôn làm kẻ đàn bên cạnh chị Nan. – Rob thêm vào trong lúc đến giúp bố phân loại thư từ.

– Mẹ sẽ nói chuyện với cậu ấy. Bà Jo hứa giọng quả quyết. – Sự nghiệp của cô bé không thể bị phá ngang bởi các ý nghĩ nông của chàng trai đó. Trong một phút mệt mỏi, cô bé có thể phá vỡ tất cả. Nhiều phụ nữ chín chắn đã từng làm như thế, và sau đó phải hối hận suốt cả đời. Nan cần phải gây dựng được địa vị và tỏ rõ nó có thể làm được gì. Sau đó thì nó vẫn có thể lấy chồng, nếu nó thích, với người đàn ông mà nó đánh giá là xứng đáng với nó.

Nhưng ở đây sự can thiệp của bà Jo không cần thiết, vì định mệnh chẳng mấy chốc sẽ sắp xếp số phận của anh chàng Tom ngây thơ và đa cảm của chúng ta...

Chương 8

Nàng tiên cá Josie

Trong khi các cậu con trai nhà Bhaer trải qua những chuyến vừa mới kể xong, thì Josie đã có kì nghỉ hè thật tuyệt vời ở Rocky Nook – tuyệt vời vì gia đình Laurence có năng khiếu biến kì nghỉ hè thành chuyến du lịch vừa tuyệt vời vừa thú vị. Bess rất yêu cô chị họ, còn bà Amy thì quyết định dành cho cô cháu gái sự giáo dục làm nổi bật một phụ nữ có lẽ giáo, dù cho sau này em đi theo sự nghiệp diễn viên hay không.

Ông Teddy thì không bao giờ cảm thấy hạnh phúc hơn khi có thể đi dạo, cưỡi ngựa hoặc chơi đùa cùng với hai cô gái vui tính này.

Josie phát triển như một đóa hoa dại trong cuộc sống tự do đó, Bess đã hồng đôi má lên. Cả hai được các láng giềng mà biệt thự của họ nằm dọc theo bờ biển hoặc nằm trên các mỏm đá chung quanh yêu mến. Tuy nhiên một trở ngại nhỏ làm xáo trộn sự yên tĩnh của Josie, một ý tưởng điên rồ biến thành một ám ảnh, làm cho Josie không yên, như một tay thám tử đang theo dõi đối tượng.

Một diễn viên nổi tiếng, cô Cameron, đã thuê ngôi biệt thự bên cạnh biệt thự của gia đình để nghỉ ngơi và suy nghĩ về vai

diễn mới. Cô chỉ tới lui với một hai người bạn, có một bãi tắm riêng và chỉ xuất hiện trong buổi đi dạo hằng ngày. Những kẻ tò mò tranh thủ nhìn qua ống nhòm đáng người màu xanh đang vùng vẫy dưới biển. Gia đình Laurence quen biết cô, nhưng tôn trọng sự riêng tư của cô. Một lần họ vẫy tay chào cô rồi sau đó để yên cho cô, chờ đợi cô tỏ ra ước muốn có người bầu bạn. Nhưng Josie như là một con ruồi vo ve trước một hũ mật được đóng kín vậy. Việc được ở ngay cạnh thần tượng khiến em thích thú đến phát điên lên. Các cô gái muốn trở thành diễn viên mơ được như Cameron. Nghề diễn viên cũng cần những phụ nữ như cô ấy để đem lại sự quý phái. Nếu như cô Cameron biết được sự say mê nào đang cháy rục trong lòng cô bé mà hằng ngày cô nhìn thấy leo trèo, vùng vẫy hoặc cưỡi ngựa, thì cô đã không khỏi làm vừa lòng cô bé bằng cách trao đổi với cô đôi ba câu. Nhưng mệt mỏi do công việc suốt mùa đông qua và rất bận rộn với vai sắp tới, cô không hề để tâm đến cô bé hàng xóm, không khác gì đối với mấy con hải âu trong vịnh hay những bông hoa cúc trên cánh đồng.

Các bó hoa đặt trước thêm nhà cô, các bản dạ khúc hát dưới bờ tường khu vườn của cô và những cái nhìn đầy thán phục đối với cô là những việc quen thuộc đến nỗi cô không còn nhận thấy nữa. Josie tuyệt vọng vì những chăm sóc của em không hề gây một ấn tượng nào đối với thần tượng.

– Sẽ không ích lợi gì nếu như chị cố chết chìm trong khi cô ấy tắm biển, cô ấy sẽ bảo ai đó đến cứu chị. Chị có thể leo lên cây thông kia và tuột xuống sân thượng nhà cô, hoặc làm thế nào để chú ngựa giống nhỏ của chị làm cho chị ngã ngay trước cổng nhà của cô ấy và chị ngất xỉu... Chị phải làm gì bây giờ? Chị

phải gặp cô ấy để kể cho cô ấy nghe về những dự tính của chị và hỏi xem cô ấy thấy chị có khả năng trở thành diễn viên hay không. Mẹ chị sẽ tin lời cô. Ôi! Phải chi cô ấy đồng ý cho chị phụ việc, chị sẽ hạnh phúc biết bao!

Đấy là những lời Josie nói với cô em họ Bess vào một buổi trưa, khi cả hai chuẩn bị đi tắm. Buổi đi câu đã làm mất buổi tắm ban sáng của cả hai.

– Giờ của chị sẽ đến chứ à. Vậy thì đừng có quá nôn nóng. Bố đã hứa là sẽ cho chị cơ may trước khi kì nghỉ kết thúc, và bố luôn sắp xếp những việc như thế thật hoàn hảo. Như vậy sẽ tốt hơn nhiều so với những trò đùa thông thường của chị. – Bess nói trong khi cuộn mái tóc đẹp của cô vào một lưới bao tóc màu trắng hợp với trang phục.

Josie mặc toàn màu đỏ, trông như một chú tôm hùm.

– Chị rất ghét phải chờ đợi, nhưng mà thôi, chị không có lựa chọn. Phải chi ít nhất cô ấy đi tắm trưa nay, cả khi thủy triều đã xuống. Cô ấy đã nói với chú Teddy là thường bơi vào cuối ngày, vì buổi sáng thiên hạ tràn ngập bãi tắm để nhìn cô ấy. Nào, chúng ta hãy đến nhảy từ mỏm đá to kia. Không có ai quanh đấy cả, thế là chúng ta có thể nô đùa và té nước cho nhau tùy thích.

Cả hai bước đi với ý định sẽ có được khoảng thời gian tuyệt vời. Không một người nào đến tắm ở trong cái vịnh nhỏ, chỉ có vài đứa trẻ con đang thám phục những kì tích dưới nước của hai em vì cả hai đều là những tay bơi giỏi. Trong khi cả hai nằm nghỉ trên mỏm đá, Josie nhảy căng lên suýt nữa làm cho Bess ngã:

– Cô ấy kia rồi! Hãy nhìn xem! – Em hét lên. – Cô ấy ra tắm.

Ôi cô ấy mới đẹp làm sao! Ôi, phải chi cô ấy bị chết đuối, chỉ một chút thôi, để chị có thể cứu cô ấy! Hoặc một con cua kẹp một ngón chân của cô, bất cứ chuyện gì để chị có thể đến bắt chuyện với cô!

– Đừng có nhìn cô ấy. Cô ấy đến đây để được yên tĩnh và vui chơi. Chị cứ làm như không trông thấy cô, đó là phép lịch sự tối thiểu. – Bess nói vừa chìm đắm trong sự chiêm ngưỡng một chiếc thuyền có cánh buồm màu trắng đang lướt qua ở phía xa.

– Chúng ta hãy làm như mình đi xem mấy cây rong biển trên các mỏm đá đi, bao giờ cô ấy nhìn thấy chúng ta, thì chúng ta sẽ quay lại như thể chúng ta muốn để cho cô ấy yên vậy. Như vậy sẽ gây ấn tượng và cô ấy sẽ gọi để cảm ơn về sự kín đáo của chúng ta. – Josie đề nghị. Óc tưởng tượng dồi dào của em không bao giờ ở yên.

Ngay lúc cả hai bước xuống mỏm đá như thể số mệnh bỗng chốc chịu khắc phục, cả hai trông thấy cô Cameron, đứng trong nước đến ngang lưng và nhìn xuống dưới đáy, cô ra hiệu cho người giúp việc mà không có kết quả. Thế là cô huơ chiếc khăn tắm về phía hai cô gái để các cô đến giúp.

– Nhanh lên! Nhanh lên! Cô ấy gọi chúng ta! – Josie kêu lên và lao xuống nước, bơi thật nhanh về phía thần tượng của em.

Bess theo sau chị họ, chậm rãi hơn và cả hai đến nơi, thở dốc nhưng tươi cười, cạnh cô Cameron. Cô nói với cả hai bằng giọng nói tuyệt vời, tuy nhiên không hề ngẩng đầu lên:

– Cô đánh mất vòng đeo tay. Cô nhìn thấy nó, nhưng không thể với tới được. Không biết cậu bé có thể tìm hộ cô một cái gậy được không? Cô không rời mắt khỏi nó, vì sợ nó bị nước cuốn đi.

– Cháu sẽ lặn xuống để nhặt nó. Nhưng cháu không phải là một cậu bé. – Josie nói, lắc lắc mấy lọn tóc quăn mà từ xa đã khiến cho cô diễn viên nhầm lẫn.

– Cô xin lỗi cháu. Hãy lặn xuống đi con gái. Cát đang che mất nó rồi đó. Nó đắt lắm. Lẽ ra cô nên nhớ tháo nó ra trước khi đi tắm.

– Cháu sẽ tìm nó cho cô! – Josie nói và biến mất dưới làn nước.

Em trôi lên với một nắm cát to, nhưng không có chiếc vòng.

– Nó đã trôi mất rồi. Không sao, đó là lỗi của cô. – Bà Cameron nói, thất vọng nhưng cũng thấy buồn cười vì vẻ bực mình của cô gái khi chùi mắt.

– Không đâu, không phải do lỗi của cô. Cháu sẽ tìm được nó, dù cho phải tìm suốt cả đêm.

Và, hít một hơi thật dài, Josie lại lặn xuống, chỉ thò hai bàn chân đung đưa trên mặt nước.

– Cô sợ sẽ có hại cho cô bé. – Bà Cameron nói và nhìn Bess mà cô đã nhận ra vì sự giống nhau của em với mẹ em.

– Ồ không sao đâu, Josie đúng là một con cá. Chị ấy rất thích nước!

Bess mỉm cười vừa nghĩ chị họ của em hạnh phúc biết bao khi thấy ước muốn của mình cuối cùng được toại nguyện.

– Cháu là con gái của ông Laurence phải không? Hãy nói với bố cháu là cô sẽ đến thăm ông ấy một ngày gần đây. Hôm nay cô hơi mệt nên chưa đến được. Và cháu cũng biết đấy, cô ít giao thiệp.

Một cái đầu nước chảy ròng ròng hiện lên khỏi mặt nước:

– À! Bà hoàng của những thợ lặn kia rồi! Không biết cô bé có may mắn không?

Josie không tìm thấy chiếc vòng, nhưng lòng can đảm của em không hề nao núng. Lắc đầu một cách quả quyết, em nhìn người phụ nữ nổi tiếng thật vui vẻ, hít vài hơi để lấy lại hơi thở và bình tĩnh nói:

– Cháu không bao giờ chịu thua, đó là châm ngôn của cháu. Cháu sẽ tìm lại cho cô, cả khi phải đi đến Liverpool!

Và cô người cá bé nhỏ lại lặn xuống, lần này thì biến mất hoàn toàn và cô cào đáy nước như là một chú tôm hùm thật sự.

– Cô bé thật can đảm! Cô rất thích cô bé. Cô bé đó là ai vậy? – Cô diễn viên hỏi khi đang ngồi lên một tảng đá để theo dõi.

Bess nói cho cô biết và nói thêm vừa nở nụ cười rất thuyết phục của bố em:

– Josie muốn trở thành diễn viên, đã từ một tháng nay chị ấy tìm cách gặp cô. Đây là một hạnh phúc thật lớn lao cho chị ấy!

– Tại sao cô bé không đến gặp cô? – Bà Cameron thốt lên. – Nếu đến, cô đã vui vẻ tiếp đón cô bé rồi.

Bỗng một bàn tay đen ngòm giơ cao chiếc vòng đeo tay cắt ngang câu chuyện. Josie ném một cái nhìn đồng lõa về phía em họ. Rồi cô Cameron đưa em đến một tảng đá để em có thể ngồi nghỉ và vén mái tóc đang rũ trước mắt em. Cô khen ngợi em nồng nhiệt. Josie nhiều lần, trong những giấc mơ điên rồ, đã tưởng tượng cuộc hội ngộ đầu tiên với cô diễn viên nổi tiếng như thế nào. Nhưng không bao giờ, không bao giờ em có thể

nghe đến một tình huống như thế này. Đổ gay, dính đầy cát, hụt hơi và không nói nên lời, em tựa người vào đôi vai danh tiếng.

– Cháu đã tìm thấy nó! Cháu thật hạnh phúc! – Em thốt lên, hân hoan và tươi cười.

– Hãy lấy lại hơi đi, cô bé thân mến, sẽ làm cho cô vui đấy. Cháu thật quá tử tế vì đã chịu khó như vậy. Cô có thể trả ơn cho cháu thế nào đây? – Người phụ nữ vừa nói vừa nhìn cô bé với đôi mắt đẹp thật biểu cảm.

– Cháu muốn đến thăm cô, thăm cô một lần thôi! – Cô bé trả lời giọng van lơn khiến cho một tấm lòng sắt đá hơn bà Cameron cũng phải cảm động. – Cháu muốn cô nói cho cháu biết là cháu có thể trở thành diễn viên không! Cháu nôn nóng chờ đợi ý kiến của cô. Và nếu như cô nghĩ cháu có khả năng, nếu như cháu làm việc cật lực, thì cháu sẽ là cô gái hạnh phúc nhất trần đời! Cô đồng ý không?

– Dĩ nhiên. Hãy đến nhà cô ngày mai, lúc mười một giờ. Chúng ta sẽ nói chuyện với nhau. Cháu hãy thể hiện khả năng của mình và cô sẽ cho cháu biết ý kiến. Nhưng có lẽ sẽ hơi khó chịu đấy.

– Ô không đâu! Nếu như cô bảo là cháu điên rồ, thì cũng không quan trọng. Cháu muốn biết, và cả mẹ cháu nữa. Nếu như cô bảo cháu không có chút năng khiếu nào, thì cháu sẽ can đảm nhận lấy. Nhưng nếu cô bảo điều ngược lại, thì cháu sẽ làm tất cả những gì có thể để đạt được mục đích.

– Đây là một con đường gian nan, con gái à, và không thiếu mấy cái gai trên những đóa hồng mà định mệnh đã dành cho cháu. Nhưng cô đoán được cháu có đủ can đảm cần thiết, và cả

sự kiên trì. Vậy thì cô chờ cháu và ngày mai chúng ta sẽ xem thế nào...

Josie muốn ôm hôn người phụ nữ đang mỉm cười với em thật dễ thương. Nhưng em khôn ngoan tự kiềm chế.

– Chúng ta đang cản trở không cho cô Cameron tắm, và thủy triều đang xuống. Nào chị Josie, chúng ta đi thôi. – Bess nói, e ngại hai em quá lạm dụng tình thế.

– Cháu hãy chạy dọc theo bãi biển đi cho ấm người. Cảm ơn cô người cá bé nhỏ. Và hãy nói với ông Laurence là ông ấy nên đưa con gái đi theo khi tới thăm cô. Hẹn gặp lại!

Với một cái vẫy tay, bà hoàng kịch nghệ từ giã quần thần. Từ chiếc ngai vàng biển cả, bà âu yếm nhìn hai dáng người bé nhỏ đang chạy trên cát. Rồi bà đứng lên, bình thản bước xuống nước và tự nhủ: “Cô bé này có một gương mặt thích hợp cho sân khấu, sống động, linh hoạt; đôi mắt đẹp, hào hứng, cả gan, có ý chí. Có lẽ cô bé có khả năng theo đuổi nghề này. Một gia đình nhiều tài năng. Chúng ta chờ xem”.

Dĩ nhiên Josie không chợp mắt được suốt đêm. Sáng hôm sau cô bé bồn chồn vui vẻ. Chú Teddy vui mừng còn dì Amy thì chuẩn bị chiếc váy màu trắng đẹp nhất cho cô bé nhân dịp trọng đại này. Bess cho chị họ mượn chiếc mũ đẹp nhất của cô và Josie đi vào rừng hái những bông hoa dại để kết thành một bó hoa xinh xinh, món quà của tấm lòng biết ơn.

Đúng mười giờ, em thay quần áo rồi ngồi xuống ngắm nhìn đôi găng tay không chē vào đâu được, đôi giày có trang trí và chờ đợi đến giờ. Thời gian càng qua đi, mặt em càng tái dần và trở nên nghiêm nghị, khi nghĩ rằng số phận em sẽ được định

đoạt. Như tất cả những người trẻ tuổi, em nghĩ cuộc đời của em nằm trọn trong tay một người duy nhất, quên rằng Đấng Tạo Hóa đôi khi cũng có thể khiến ta bị bất ngờ với những thành công không chờ đợi trước hoặc biến đổi các thử thách của ta thành những ơn phước.

– Chị sẽ đi một mình sang đấy, như vậy tự do hơn. Ôi Bess, hãy cầu nguyện hộ chị cho mọi việc trôi chảy! Bao nhiêu thứ lệ thuộc vào đấy! Chú đừng cười, chú à! Đây là giây phút quan trọng nhất đối với con. Cô Cameron biết rõ, cô ấy sẽ kể cho chú nghe. Dì Amy hãy hôn con, vì mẹ con không có mặt ở đây. Hi vọng là dì thấy con trông được. Chào mọi người!

Đưa tay vẫy theo kiểu bắt chước thần tượng của mình, Josie ra đi, xinh đẹp, thống thiết. Tin chắc sẽ được tiếp đãi, em mạnh dạn nhấn chuông nơi cánh cửa luôn khép kín. Người ta đưa em vào một phòng khách nhỏ khá tối. Trong khi chờ đợi, em đưa mắt nhìn mấy chân dung các diễn viên nổi tiếng. Em biết rõ phần lớn những thử thách, và những thành công của họ. Không còn nhớ hiện mình đang ở đâu, em bắt đầu bắt chước bà Siddoms trong vai Lady Macbeth. Chìm đắm trong trường thoại của bà hoàng hậu bị nguyên rủa, em không biết bà Cameron đang nhìn em một lúc lâu. Bỗng, em nghe thấy cô diễn viên đọc tiếp trường thoại...

– Ô! Không bao giờ cháu có thể bì được với cô! – Josie thốt lên, trong sự hăng say quên cả lễ phép trong hành động. – Nhưng nếu như cô bảo là cháu có thể thì cháu sẽ cố gắng.

– Hãy cho cô thấy cháu có thể làm được gì. – Nữ diễn viên đáp và đi thẳng vào đề.

– Trước tiên, cháu đã mang cái này đến tặng cô. – Josie nói và trao bó hoa giản dị một cách thật lòng và dễ thương. – Cháu nghĩ là cô thích hoa dại hơn hoa trồng trong nhà kính. Cháu rất vui được tặng để cảm ơn cô về sự tử tế của cô đối với cháu.

– Đây là những loài hoa mà cô thích nhất. Ngôi nhà của cô đầy những bó hoa nhỏ kiểu này mà một bà tiên tốt bụng đã mắc vào hàng rào mỗi ngày... Trời ơi! Cô nghĩ là cô đã đoán ra bà tiên tốt bụng ấy là ai! – Cô nói thêm trong khi mắt cô nhìn bó hoa trên tay rồi đến các bó hoa trang trí rải rác trong phòng.

Cái đỏ mặt và nụ cười của Josie dù sao cũng đã phản lại em trước khi em có thời gian nói với về tôn thờ ngây ngô và trẻ con:

– Cháu không thể tự kiềm chế được, cháu rất ngưỡng mộ cô! Cháu biết như thế thật là quá sỗ sàng, nhưng cháu không thể đích thân bước vào nhà cô, nên cháu nghĩ mấy bó hoa nhỏ này sẽ làm cô vui.

Cảm động, người thiếu phụ kéo Josie vào lòng và nói với em, không hề có chút giả tạo nào trong giọng nói:

– Cô rất thích các bó hoa ấy, và cả cháu nữa, cô rất thích cháu. Cô không thích những lời nịnh hót, nhưng cô thấy tình yêu thật tuyệt vời khi nó đơn giản và thật lòng như tình yêu của cháu.

Josie nhớ lại những gì người ta đã nói về bà Cameron, bà mất người yêu cách đây đã nhiều năm và từ đó bà chỉ sống vì nghệ thuật mà thôi. Giờ đây, Josie biết là điều đó đúng thật. Sự thương xót hòa lẫn với lòng biết ơn mà cô cảm nhận đối với cuộc sống cô đơn này hiện rõ trên nét mặt. Thế là, như thể cố quên đi dĩ vãng của mình, người bạn mới của em nói giọng ra

lệnh dường như rất tự nhiên ở cô:

– Nào, xem xem cháu có thể làm gì. Juliet, dĩ nhiên. Tất cả đều bắt đầu bằng vai đó. Tội nghiệp cô bé phải trốn trong cái chết.

Josie đã nghĩ sẽ bắt đầu với vai Juliet, nhưng em cảm thấy còn quá trẻ cho vai đó, vì vậy em đã nghe theo lời khuyên khôn ngoan của chú Teddy và chọn cảnh nổi tiếng với Ophelia. Sự chuyển giọng, sự chính xác của các động tác, chiếc váy màu trắng cho đến mấy đóa hoa mà Josie cầm lấy và đặt lên ngôi mộ tưởng tượng, tất cả thật tuyệt vời. Khán giả vỗ tay. Được khuyến khích bởi các lời khen đó, Josie diễn tiếp một màn diễn nhỏ em thường hay diễn, vui nhộn và chinh phục được khán giả.

– Hay lắm! Thêm một vai khác đi! – Giọng nói tiên tri vang lên.

Thế là không thể cưỡng lại được cái mà em cho là quân át chủ bài, em bắt đầu cảnh trên bao lơn của Juliet, cùng với thuốc độc và ngôi mộ. Tin chắc là diễn một cách vượt trội, em chờ đợi những lời khen khác, nhưng chỉ có một tiếng cười vang trong khi em đi về phía bà Cameron.

– Người ta đã nói chắc với cháu là cháu diễn cảnh này rất đạt. – Em nói, ngạc nhiên. – Cháu tiếc là cô không cùng một ý kiến.

– Cô bé thân mến, không hay lắm. Nhưng làm sao có thể khác được? Một cô bé con như cháu làm sao hiểu được tình yêu, sự sợ hãi và cái chết? Hãy để bi kịch sang một bên khi nào cháu chưa sẵn sàng đối mặt với nó.

– Nhưng cô đã tán thưởng Ophelia.

– Phải, rất dễ thương. Một cô gái thông minh có thể diễn vai đó tốt, nhưng ý nghĩa sâu xa của Shakespeare cháu chưa nắm được, cô bé à. hài kịch thích hợp với cháu hơn. Ở đó cháu đã tỏ ra một tài năng chắc chắn. Hãy đi theo con đường đó, cháu có một giọng nói tốt và một sự duyên dáng tự nhiên, hai trợ giúp thật quý báu và khó có thể đạt được.

– Cháu thật hạnh phúc là có được một ít khả năng. – Josie thở dài nói và ngồi xuống một chiếc ghế đầu, vẻ chấp nhận.

– Cô bé thân mến, cô đã nói trước với cháu là những gì cô nói có lẽ không được dễ chịu lắm. Cô phải thành thật nếu cô thật sự muốn giúp cháu. Cô đã làm điều này với nhiều cô gái giống như cháu và nhiều cô đã không bao giờ tha thứ cho sự thẳng thắn của cô. Nhưng các cô ấy đã trở thành những người đúng như cô đã khuyên họ: những người vợ và người mẹ hạnh phúc. Vài cô khác bất kể những lời khuyên đó và cũng đã xoay sở khá tốt. Sắp tới đây cháu sẽ nghe nhắc đến một trong các cô đó, vì cô ấy có tài, một lòng kiên nhẫn đối với tất cả mọi thử thách, thông minh và xinh đẹp. Cháu còn quá trẻ để người ta có thể nói điều gì một cách rõ ràng về trường hợp của cháu. Các thiên tài rất hiếm hoi và ngay cả ở tuổi mười lăm vẫn khó biết được chắc chắn về tương lai.

– Ô, cháu không nghĩ cháu là một thiên tài! – Josie thốt lên, và em đã lắng nghe, bình tĩnh, nghiêm túc, một giọng khiến người ta tin tưởng. – Cháu chỉ muốn biết cháu có đủ tài nghệ để tiếp tục hay không. Và nếu sau nhiều năm miệt mài, cháu có thể đóng một cách đúng mức những vở mà khán giả xem không chán. Cháu không nghĩ là cháu sẽ trở thành một cô Siddons hoặc một cô Cameron, mặc dù cháu rất muốn được như thế.

Nhưng cháu có cảm tưởng ở trong con người cháu có cái gì đó chỉ có thể diễn đạt qua cách này mà thôi. Khi cháu diễn, cháu vô cùng hạnh phúc. Cháu có cảm tưởng như mình đang sống trong một thế giới của riêng cháu, mỗi một vai diễn mới là một người bạn mới. Cháu yêu Shakespeare, cháu không bao giờ chán các nhân vật của ông. Dĩ nhiên cháu không hiểu được tất cả. Nhưng cũng giống như khi ta ở một mình trong đêm, với núi non và các vì sao, lúc đó ta cố gắng tưởng tượng sẽ như thế nào khi mặt trời xuất hiện. Thế là mọi thứ đều to lớn và sáng tỏ đối với cháu. Cháu không nhìn thấy gì, nhưng cháu cảm nhận được vẻ đẹp và cháu muốn diễn đạt nó.

Josie, mặt tái đi vì kích động mạnh. Mắt em sáng lên, môi em run run, và tất cả tâm hồn bé nhỏ của em dường như muốn diễn đạt bằng lời những cảm xúc đang tràn ngập trong em. Bà Cameron hiểu rất rõ đây không phải là sở thích thất thường của một đứa trẻ và khi đáp lời, trong giọng nói của bà có một giọng cảm tình mới, một sự quan tâm mới. Tuy nhiên bà không nói ra tất cả những gì bà nghĩ, biết rõ là những giấc mơ thời niên thiếu đôi khi được xây dựng chung quanh một lời nói duy nhất và nỗi đau cay đắng lắm khi các ảo tưởng tan vỡ.

– Nếu đó là những gì cháu cảm thấy, thì cô không có lời khuyên nào tốt hơn cho cháu là tiếp tục yêu vị thầy lớn của chúng ta và làm việc. – Bà nói chậm rãi.

Josie hiểu được sự đổi giọng đó. Trong một thoáng vui mừng em cảm thấy người bạn mới nói chuyện với em như một đồng nghiệp.

– Cả một cuộc đời cũng không đủ để hiểu tất cả những bí hiểm của một tác phẩm như tác phẩm của Shakespeare. – Bà

nói tiếp. – Nhưng còn rất nhiều việc phải làm trước khi hi vọng có thể ngâm được các trường thoại của ông. Cháu có đủ kiên nhẫn, can đảm, sức mạnh ở điểm khởi đầu, và đặt từ từ, một cách khó nhọc, nền móng cho một công việc trong tương lai không? Sự nổi tiếng là một hòn ngọc mà ta phải đi tìm kiếm, và rất ít người tìm được nó. Đôi khi ta tìm thấy nó, nhưng nó không hoàn hảo, thế rồi ta khao khát và mong ước một sự hoàn hảo cao hơn, trên đường đi ta đánh mất nhiều thứ tốt đẹp vì cố theo đuổi nó.

Bà Cameron có vẻ nói những lời này cho chính bà hơn là cho thính giả của mình, nhưng Josie vẫn đáp lại:

– Cháu đã tìm thấy vòng cổ tay, mặc cho nước vào mắt rất xót.

– Đúng thế. Một điểm tốt mà cô không quên.

Bà Cameron mỉm cười với Josie và đưa đôi bàn tay trắng muốt như thể cầm lấy một món quà vô hình. Rồi thay đổi giọng, bà nói thêm vừa quan sát ảnh hưởng của những lời mình nói trên gương mặt biểu cảm trước mặt.

– Giờ thì cô sẽ làm cho cháu thất vọng. Thay vì bảo cháu đến làm việc với cô hoặc đến diễn ở một ban kịch hạng hai, cô khuyên cháu trở về trường và học cho xong đi. Đó là việc đầu tiên nên làm, vì cô nghĩ rất có ích khi ta phát triển trong mọi lĩnh vực. Phát triển một tài năng duy nhất sẽ cho ta một nhân cách không hoàn hảo. Hãy rèn luyện tinh thần và thể chất, trái tim và tâm hồn của cháu. Hãy trở thành một cô gái thông minh, duyên dáng và khỏe mạnh. Như vậy, ở tuổi mười tám hoặc hai mươi, thì cháu có thể thử tài năng của mình. Tốt hơn hết là ra

trận với đầy đủ khí giới và tránh cho ta những bất ngờ không tốt, khó tránh, nếu như ta lao vào cuộc chiến quá sớm. Ta nên lên cao từ từ, vì những cú ngã rất nhiều. Thế cháu có thể chờ đợi và làm việc không?

– Thưa có, cháu có thể!

– Chúng ta chờ xem. Sẽ rất thú vị, bao giờ cô rời sân khấu mà có thể để lại phía sau cô một đồng nghiệp được chuẩn bị tốt, trung thực, có tài để có thể làm hơn cả việc thế chỗ của cô, một người có khả năng thực hiện tốt những gì rất quan trọng đối với cô: đem lại cho cái nghề này danh hiệu quý phái của nó. Có thể chính cháu sẽ là người hoàn thành vai trò đó. Nhưng hãy nhớ không phải những trang phục đẹp và sắc đẹp làm nên một diễn viên!

Bà Cameron đã quên mình đang nói chuyện với ai, đi tới đi lui trong phòng, đầy những tiệc nuôi mà người có văn hóa nào cũng áp ủ cho cái nghề này.

– Cháu cần phải tạo ra một phong cách của riêng cháu. Hãy lánh xa sự khoa trương và những ấn tượng dễ dãi. Làm cho người ta cười hoặc khóc, cảm động hoặc động lòng là một năng khiếu đặc biệt.

– Đó chính là điều chú Laurie đã nói. Dì Jo và chú ấy đã nghĩ ra những vở diễn đơn giản về cuộc sống hằng ngày có thể làm động lòng mọi người, khiến họ cười hoặc khóc và cảm thấy dễ chịu hơn. Chú cháu bảo đó là phong cách của cháu và cháu không nên nghĩ đến bi kịch. Nhưng thật hưng phấn vô cùng khi cải trang, đội vương miện và có những đuôi áo dài bằng nhung chứ không phải chỉ mặc áo váy như ta thường ngày.

– Nhưng như thế đã là một nghệ thuật lớn rồi, con gái à. Đó là con đường ta phải trải qua trước khi đối mặt với các bậc thầy. Hãy nhờ dì của cháu viết cho một vở nhỏ. Cô sẽ đến xem diễn bao giờ cháu sẵn sàng.

– Thật thế à? Cô sẽ làm thế chứ? Bọn cháu sẽ diễn một vở vào lễ Giáng sinh, với một vai rất hay dành cho cháu. Một vai rất đơn giản, nhưng cháu có thể diễn được. Cháu sẽ rất hãnh diện, rất hạnh phúc nếu như cô đến!

Bỗng Josie đứng bật dậy, vì một cái nhìn lên đồng hồ đã cho em hiểu cuộc viếng thăm kéo dài và em nên ra về. Cầm lấy mũ, em bước đến cạnh bà Cameron đang nhìn em tròng trĩnh khiến em cảm thấy người em trong suốt như bằng thủy tinh vậy.

– Cháu không bao giờ có thể cảm ơn cô đủ cho một tiếng đồng hồ được ở cạnh cô và vì tất cả những gì cô đã nói với cháu.
– Em tâm sự, giọng hơi run. – Cháu sẽ làm những gì cô đã khuyên. Mẹ cháu sẽ rất hạnh phúc khi thấy cháu trở lại với sách vở. Cháu sẽ học hành hết mình, sẽ làm việc nhẩn nài và sẽ cố gắng. Đó là cách duy nhất để cháu trả món nợ đối với cô.

– Điều này khiến cô nhớ ra là cô chưa trả món nợ của cô. Hãy đeo cái này để cho cô vui lòng. Nó được làm riêng cho một người cá và sẽ nhắc cho cháu nhớ cuộc lặn đầu tiên của cháu. Mong rằng cuộc lặn thứ nhì sẽ cho phép cháu mang lên một món trang sức đẹp hơn và nước không để lại một vị chát trên môi cháu!

Vừa nói bà Cameron vừa tháo từ ngực áo của mình một cái cài áo thật xinh bằng ngọc biếc, đeo vào ngực Josie như thể đây là một buổi gắn huy chương và hôn dịu dàng gương mặt bé nhỏ.

Josie bước đi dưới cái nhìn của cô diễn viên dường như thấy được tương lai của em đầy những thử thách và thành công rực rỡ.

Bess chờ đợi thấy chị họ ngây ngất, hoàn toàn bị kích động hoặc chán nản, khóc suốt mướt. Cô ngạc nhiên trước vẻ bình tĩnh và quyết tâm của chị. Sự hãnh diện, sự thỏa mãn, cảm giác mới về trách nhiệm đã cho Josie một vẻ nghiêm nghị. Em kể lại câu chuyện của mình cho một nhóm thánh giả chăm chú. Tất cả đều thấy những lời khuyên của bà Cameron thật sáng suốt. Bà Amy vì không thích thú lắm với những dự kiến tương lai của cô cháu gái, cảm thấy nhẹ nhõm khi biết được em quyết định chờ đợi. Ông Laurie phác họa đủ thứ dự kiến đẹp đẽ, rồi ông viết cho bà hàng xóm một bức thư dễ thương để cảm ơn sự tốt bụng của bà. Về phần Bess, người yêu nghệ thuật dưới mọi hình thức, cô chia sẻ những kì vọng của chị họ nhưng tự hỏi vì sao chị ấy lại thích biểu lộ ra ngoài bằng cách đóng kịch thay vì khép chúng lại trong đá thạch.

Josie đến thăm bà Cameron nhiều lần. Từ những cuộc trò chuyện bổ ích đó em rút ra được cảm giác sẽ phải hi sinh rất nhiều thứ khi thời điểm đến.

Khi kì nghỉ hè kết thúc, em trở về nhà và khiến cho tất cả những người quen biết phải ngạc nhiên: cô bé đã thay đổi thật nhiều, em bắt tay vào việc và cầm lại các sách vở mà em rất ghét với một năng lực nhẫn nại khiến mọi người đều vui. Với một ý chí mạnh mẽ, Josie chuẩn bị cho vai trò mà cuộc đời dành cho em...

Chương 9

Chú sâu lột xác

Buổi xế trưa hôm đó sắp kết thúc khi trên đoạn dốc dẫn đến Plumfield, hai người đi xe đạp xuất hiện, mồ hôi nhễ nhại và đầy bụi. Ta có thể thấy cả hai vừa mới đi một đoạn đường dài, nhưng gương mặt sáng rực của họ không hề có dấu hiệu của sự mệt mỏi.

– Nào, đi đi Tom! Cậu chính là người phải báo tin! Tớ là nhà báo, nhưng tớ nhường cho cậu tin sốt dẻo.

– Phải, tốt hơn hết chính tớ là người nói đầu tiên.

Demi cười và bạn cậu đạp chậm rãi trên lối đi, hi vọng sẽ không gặp ai ngang đường vì cậu mang đến những tin tức, theo cậu nghĩ, có thể khiến cả gia đình phải sửng sốt.

Tom rất mừng vì tìm thấy bà Jo ở một mình giữa đồng bản thảo và bà dọn chúng sang bên để vui vẻ tiếp đón kẻ mới đến. Nhưng qua cái nhìn đầu tiên, bà đoán ngay có việc gì đó xảy ra.

– Chuyện gì nữa vậy Tom? – Bà hỏi trong khi cậu thả người xuống một chiếc ghế bành với vẻ mặt lạ lùng, giữa e ngại và vui thích.

– Con bị rơi vào một câu chuyện tồi tệ, thưa bà.

– Dĩ nhiên. Ta luôn chờ đợi điều tồi tệ nhất khi con xuất

hiện. Chuyện gì vậy? Con đã cán phải một bà cụ à? – Bà Jo cười hỏi.

- Còn tệ hại hơn nữa! – Tom làu bàu.
- Con không đầu độc một kẻ đáng thương đến xin con một liều thuốc chứ, ta hi vọng thế?
- Còn khủng khiếp hơn!
- Thế thì ta chịu thua. Nhưng hãy nói nhanh lên vì ta rất ghét phải chờ đợi những tin xấu!

Thính giả của cậu đã đủ nôn nóng, Tom nói gọn lỏn cái tin sét đánh trước khi ngồi trở xuống chiếc ghế của cậu và chờ đợi ấn tượng gây ra:

- Con đã dính hôn!

Các bản thảo bay tứ tung trong khi bà Jo thốt lên ngạc nhiên:

- Nếu Nan đã đầu hàng, ta sẽ không bao giờ tha thứ cho nó!
- Nan không làm gì cả. Đó là một cô khác.

Gương mặt của Tom trông thật nhộn khiến ta không thể không cười được. Trông cậu có vẻ tiu nghỉu và thích thú, nhưng đồng thời cũng bối rối và ngại ngùng.

- Ta thật hạnh phúc, thật sự hạnh phúc! Bất kể đó là ai, ta hi vọng sắp tới đây con sẽ làm đám cưới. Còn bây giờ hãy kể cho ta nghe tất cả! – Bà Jo yêu cầu, nhẹ nhõm nên bà sẵn sàng nghe bất cứ chuyện gì.

- Những gì Nan đã nói ạ? – Tom hỏi khá chững chảng.
- Chắc là nó vui mừng lắm vì cuối cùng cũng thoát khỏi kẻ đã quấy rầy nó trong bao nhiêu lâu. Con đừng lo cho Nan. Hãy kể cho ta nghe về “cô gái kia” nhiều hơn.

- Thế Demi không viết thư cho bà về chuyện này à?
- Nó chỉ nói một chút về cô West mà con đã đối xử thật tệ ở Quitno. Ta nghĩ chuyện khá bực mình.
- Đó chỉ là khởi đầu của cả một loạt những chuyện bực mình. Dĩ nhiên sau khi đã khiến cho cô gái đáng thương phải chìm xuống, con phải chăm sóc cô ấy. Đó là ý kiến của tất cả mọi người, con không thể lén đi được. Con đã bị thua trước khi ý thức được. Tất cả là do lỗi của Demi, cậu ấy muốn ở lại đó và lo ba cái ảnh của cậu ấy vì phong cảnh rất đẹp và tất cả các cô gái đều muốn được chụp ảnh. Thế bà có muốn xem mấy cái ảnh này không? Chúng con đã tiêu khiển bằng cách này khi chúng con không chơi tennis.

Tom lấy từ trong túi ra một tập ảnh trên đó ta có thể thấy cậu cầm một cái ô che cho một cô gái thật xinh, hoặc ngồi dưới chân cô trên cỏ hay dưới một hàng hiên và vui đùa với những đôi khác.

- Chắc là cô ấy đây! - Bà Jo nói, chỉ một cô gái đội cái mũ xinh xinh và cầm một cái vợt tennis.
- Đó là Dora. Cô ấy thật duyên dáng phải không? - Tom thốt lên, quên đi một lúc nỗi khổ của cậu để nói với sự hăng say của kẻ đang yêu.
- Một người rất xinh, cô ấy thế nào?
- Thông minh, nội trợ rất giỏi. Cô ấy biết may vá và làm đủ thứ việc. Tất cả các cô gái đều thích cô ấy, tính tình dễ chịu và vui vẻ. Cô ấy hát như một con khướu, tung tăng như một con bướm và yêu sách vở. Con đã nói bà có nhiều quyển sách tuyệt vời và cô ấy bảo con kể về bà liên tục.

– Con vượt ve ta, vì vậy ta sẵn sàng giúp con thoát khỏi những khó khăn của con. Trước hết hãy kể cho ta nghe làm thế nào mà con lại rơi vào tình thế này. – Bà Jo yêu cầu, chỉnh lại tư thế ngồi cho thoải mái để lắng nghe vì bà không bao giờ biết chán đối với các câu chuyện về các chàng trai của bà.

Tom gãi đầu để cho đầu óc tỉnh táo và sẵn sàng kể câu chuyện của cậu.

– Con đã gặp cô ấy trước đó rồi, nhưng không biết là cô ấy có mặt ở Quitno. Demi muốn đến thăm một người bạn, thế là hai chúng con đến đấy. Vì trời đẹp và mát, chúng con quyết định ở lại đó qua ngày chủ nhật. Chúng con đã gặp nhiều người thật dễ thương và đi dạo bằng thuyền. Con ngồi cùng thuyền với Dora và chúng con đã va vào một mỏm đá. Cô ấy biết bơi, không có gì xảy ra cả, bọn con chỉ hơi sợ một chút và chiếc váy của cô ấy bị hỏng. Cô ấy cư xử rất tốt nên chúng con đã trở thành đôi bạn ngay. Dĩ nhiên, chúng con ở lại thêm một ngày nữa để xem cô ấy có việc gì không. Demi cũng muốn như thế. Alice Heath có mặt ở đấy, cùng với hai cô gái của trường trung học. Chúng con quyết định kéo dài thời gian ở đấy. Demi chụp ảnh. Chúng con khiêu vũ và đấu tennis. Thật ra thì tennis là một môn thể thao nguy hiểm. Các cuộc tình đẹp thường khởi đầu trên sân tennis và các chàng trai không hề ghét chuyện đó, bà biết không?

– Ta chưa bao giờ chơi tennis, nhưng ta hiểu rất rõ. – Bà Jo nói, chia sẻ sự hăng hái của Tom.

– Con xin thề là con không bao giờ có ý định là người nghiêm túc. – Cậu nói tiếp chậm rãi, như thể phần câu chuyện này thật khó kể. – Nhưng tất cả mọi người đều tán tỉnh các cô

gái và con muốn làm như mọi người. Dora có vẻ thích trò đó. Và dĩ nhiên con thấy hạnh phúc khi làm cho người khác thích thú. Thật là tốt khi được đánh giá cao sau khi ta đã bị đặt về chỗ của mình trong nhiều năm liền! Phải, thật là dễ chịu biết bao khi có một cô gái mỉm cười với ta suốt cả ngày và đỏ mặt khi ta nói với cô ấy điều gì đó dễ thương. Cô ấy hạnh phúc khi ta đi đến và buồn khổ khi ta bỏ đi. Khi cô ấy thán phục tất cả những gì ta làm và làm cho ta cảm nhận được ta là một người đàn ông và vì người đó ta cố gắng vượt lên. Thật là thích thú. Ta cảm thấy ta quan trọng. Ta không phải là một kẻ đàn độn làm thảng hể phía sau một cô gái kiêu căng.

Bà Jo lắng nghe chăm chú, cảm thấy hạnh phúc vì mọi việc đã xoay chiều như thế.

– Còn bây giờ, Tom, hãy nói cho ta biết con đã đính hôn như thế nào. – Bà nôn nóng đi vào chủ đề chính của câu chuyện.

– Ô, có một tai nạn xảy ra. Con không làm gì cả, chính con lừa đã làm tất cả. Và con không thể thoát khỏi tình huống mà không chạm đến tình cảm của Dora, bà thấy không. – Tom nói, biết là thời điểm đáng ngại đã đến.

– Như vậy trong câu chuyện có hai con lừa. – Bà Jo kết luận, đoán được có điểm vui nhộn nào đấy trong câu chuyện.

– Bà đừng cười! Chuyện có vẻ nhộn, nhưng đó là sự thật, thật là khủng khiếp! – Tom nói giọng thảm thiết.

Tuy nhiên một tia sáng trong đôi mắt cho thấy các thử thách yêu đương không che giấu được khía cạnh buồn cười của câu chuyện.

– Vậy là các cô gái thán phục mấy chiếc xe đạp mới của

chúng con và dĩ nhiên điều này khiến chúng con thích biểu diễn vài tiết mục nhỏ. Chúng con đưa các cô đi một vòng và chúng con vui đùa rất vui. Một hôm Dora ngồi phía sau con. Chúng con đi thong thả trên đường. Bỗng chúng con gặp một con lừa già ngu ngốc đứng giữa đường. Con nghĩ nó sẽ tránh nhưng không, thế là con đạp cho nó một cú. Nó đá lại con và tất cả chúng con đều ngã lăn. Con lừa và hai chúng con. Thật là một biến cố! Con chỉ nghĩ đến Dora đang ở trong tình trạng bất ổn. Cô ấy vừa khóc vừa cười còn con ôn vật kia thì không ngừng hí vang. Con rối trí. Ai cũng sẽ như thế, với một cô gái khóc ngất trên đường. Con lau nước mắt cho cô ấy và xin lỗi. Con không biết cô ấy có bị gãy xương không. Con gọi cô ấy là “em yêu”, nói tóm lại con như phát điên. Rồi cô ấy bình tĩnh lại và nói với một cái nhìn mà con không bao giờ quên được: “Em tha thứ cho anh, Tom. Hãy giúp em đứng lên và chúng ta đi tiếp”. Thật là tử tế đối với con, người đã làm cho cô ấy ngã đến lần thứ hai. Con thật cảm động. Và con đã nói với cô ấy là con muốn luôn ở bên cạnh một thiên thần như thế và rồi con không biết con đã nói thêm những gì. Dù sao thì con rụng rời khi cô ấy choàng tay qua cổ con và thì thầm: “Tom yêu dấu, với anh, em sẽ không sợ kể cả khi gặp một con sư tử trên đường”. Cô ấy có thể nói “một con lừa”, nhưng cô ấy thật nghiêm túc và muốn xoa dịu tình cảm của con. Cô ấy thật tử tế. Nhưng giờ thì con đang ở trong một tình huống thật bối rối với hai người yêu cùng một lúc.

Không thể kiềm chế được nữa, bà Jo bật cười. Sau một cái nhìn đầy trách móc, chỉ khiến bà cười thêm, Tom rống lên một tiếng khiến cả căn phòng phải rung chuyển.

– Tommy Bangs! Còn ai ngoài con ra có khả năng tự đặt

mình vào tình huống như thế này? - Bà Jo nói khi đã lấy lại được hơi thở.

- Thật là hết chỗ nói! Có phải ở đây ai cũng chống lại con cả không? Con buộc phải rời xa ngôi nhà Plum thân yêu một thời gian. - Tom nói tiếp vừa lau mặt vừa cố gắng đánh giá sự hiểm nguy thật sự của mình.

- Dĩ nhiên là không phải như vậy! Ta đứng về phía con, vì ta nghĩ đây là trò đùa hay nhất trong mùa! Nhưng hãy nói cho ta biết chuyện kết thúc ra sao. Có thật sự nghiêm túc không, hay đó chỉ là một cuộc ve vãn nhỏ trong kì hè? Đó không phải là loại chuyện mà ta tán thành, vì các cậu các cô nào chơi với lửa cuối cùng cũng bị bỏng.

- Thật ra thì Dora đã coi như đính ước, cô ấy kể hết với bố mẹ mình! Con không thể nói lời nào khi thấy cô ấy xem câu chuyện thật nghiêm túc và tỏ ra rất hạnh phúc. Cô ấy chỉ mới mười bảy tuổi, cô ấy chưa từng yêu ai, và tin chắc mọi việc tốt đẹp. Vì bố cô ấy biết bố con, nên tất cả đều ổn thỏa. Con rất ngạc nhiên và đã nói: “Bạn không thể yêu tôi thật sự được, chúng ta biết về nhau quá ít!” Cô ấy trả lời ngay lập tức, thật lòng: “Em yêu anh Tom. Anh thật vui tính, dễ thương và thật thà khiến em không thể không yêu anh được”. Sau đó con biết làm gì ngoài việc đồng ý với cô ấy và làm tất cả mọi thứ để cho cô ấy hạnh phúc?

- Đây là một cách tốt để tiếp nhận vấn đề. Ta hi vọng con đã nói chuyện với bố con rồi!

- Ồ vâng! Con đã kể cho ông nghe về Dora trong ba câu. Con đã viết: “Bố thân yêu, con đã đính hôn với Dora West, và con hi

vọng gia đình sẽ thích cô ấy. Con rất thích cô ấy. Yêu bố, Tom”. Ông ấy rất vui, ông ấy không thích Nan lắm, như bà biết đấy, với Dora thì mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn.

Tom có vẻ bằng lòng với sự khéo xử và sự lựa chọn của mình.

– Demi nghĩ sao về sự cố vui nhộn này? Nó có ngạc nhiên không? – Bà Jo hỏi, cố gắng nén cơn cười lại muốn bật ra. Vì bà nghĩ tới sự rối ren có thể tạo ra do một con lừa, một chiếc xe đạp, một chàng trai và một cô gái ngã nhào trên mình nhau.

– Hoàn toàn không. Cậu ấy rất chu đáo và tử tế. Cậu ấy đã nói chuyện với con như một người bố. Cậu ấy bảo, đó là một việc rất tốt để ổn định một chàng trai, nhưng con phải thành thật với cô ấy và với bản thân con và con không được đùa với những chuyện như thế. Demi công bằng không thua gì Salomon. Cuối cùng thì cần phải nói là cậu ấy ngồi cùng thuyền với con. – Tom khôn ngoan nói.

– Con nói sao? – Bà Jo ngắc ngứ, bỗng phát hoảng với ý tưởng là phải đối mặt với một chuyện tình thứ hai.

– Con nói, ở khía cạnh nào đó thì chính nhờ Demi mà con mới bị cám dỗ. Cậu ấy bảo muốn đến đấy để thăm Fred Wallace. Nhưng làm sao cậu ấy có thể làm điều đó, vì Fred luôn luôn ở trên thuyền! Thật ra thì cậu ấy muốn thăm Alice, và cả hai đã bỏ rơi con để đi rong với máy ảnh của họ. Trong câu chuyện này có tất cả ba con lừa và con không phải là con lừa tồi tệ nhất, mặc dù chính con là người làm cho người ta cười. Demi có vẻ thơ ngây và nghiêm túc. Không ai có thể trách gì cậu ấy cả.

– Cơn điên mùa hè đã hoành hành! Không ai có thể biết được nạn nhân kế tiếp sẽ là ai! Hãy để Demi cho mẹ nó, và xem

chúng ta nên làm gì, Tom à.

– Con hoàn toàn không biết. Thật là phiền phức khi ta yêu hai cô gái cùng một lúc. Thế bà khuyên con nên làm gì?

– Dù sao thì cũng nên làm cái gì đó thật hợp lí. Dora yêu con và nghĩ là con yêu cô ấy. Nan thì không quan tâm đến con, luôn coi con như một người bạn, mặc cho những cố gắng của con. Ta nghĩ, Tom à, con yêu Dora hoặc gần như thế, vì suốt cả năm này, ta không bao giờ nghe con nói về Nan như vừa nói về Dora. Những cuộc cãi vã nhỏ của hai đứa đã gắn bó con với nó cho đến khi một sự cố xảy ra giúp con nhìn thấy một cô gái hấp dẫn hơn Nan. Ta nghĩ bây giờ con nên xem người con yêu trước kia như một người bạn và người bạn mới là người yêu. Nếu như con thấy tình cảm của con dành cho cô gái bền lâu và thành thực thì hãy cưới cô ấy đi.

Nếu như bà Jo còn nghi ngờ một chút gì về những lời bà đã nói, thì nét mặt của Tom cũng đã xác nhận tính xác thực trong ý kiến của bà. Mắt cậu sáng lên, môi cậu mỉm cười và một nét hạnh phúc khiến mặt cậu thật tươi. Cậu im lặng một lúc, cố gắng hiểu phép lạ mà một tình yêu thật sự có thể gây ra trong trái tim trai trẻ.

– Con sợ con sẽ khiến cho Nan ghen tị. Bạn ấy biết Dora và con tin chắc là bạn ấy đã nghe kể về những gì đã xảy ra. Con đã chán bị người ta chế nhạo. Con muốn thoát ra khỏi tình trạng đó bằng bất cứ giá nào. – Cậu nói chậm rãi như thể để cho lòng nhẹ đi vì các mối nghi ngờ và các phiền muộn nhờ người bạn lớn tuổi của cậu. – Con ngạc nhiên khi nhận thấy chuyện xảy ra dễ dàng và lí thú. Con không muốn làm cho ai khổ cả. Con đã bảo Demi kể về chuyện này trong các thư cậu ấy viết cho Daisy,

như vậy thì Nan sẽ biết chuyện. Thế là con bỗng quên Nan và chỉ còn quan tâm đến Dora mà thôi. Và rồi con lừa - Chúa ban phép cho con vật hiền lành đó! - đã đưa cô ấy vào vòng tay của con và giúp con phát hiện ra cô ấy yêu con. Con tự hỏi không hiểu vì sao, vì con không xứng đáng!

– Mọi người đàn ông tử tế đều cảm thấy như vậy khi một cô gái thơ ngây để mắt đến họ. Con hãy làm cho mình xứng đáng với cô ấy: đó không phải là một thiên thần, mà là một phụ nữ với những khuyết điểm mà con phải chịu đựng và tha thứ. Hai con sẽ phải giúp đỡ nhau. – Bà Jo nói, cố nhận thức ra là chàng trai nghiêm túc kia không ai khác hơn là Tommy Bangs.

– Điều cần biết là con không có ý định dùng Dora thân yêu của con như là dụng cụ để dằn vò Nan. Con không xứng đáng được hạnh phúc như thế này. Nếu như tất cả những điều sai trái con làm kết thúc tốt đẹp như thế này, thì con sẽ hạnh phúc biết bao!

Mặt Tom lại sáng lên khi nghĩ đến những dự kiến đầy quyến rũ.

– Cậu bé thân yêu, đây không phải là một trò đùa, mà là một trải nghiệm tuyệt vời bỗng đến với con. – Bà Jo nghiêm túc nói tiếp. – Hãy hạnh phúc và tỏ ra đủ sức với tình thế. Xứng đáng nhận được tình yêu và lòng tin cậy của một cô gái là việc trọng đại. Đừng để cho cô bé Dora yêu con một cách vô ích. Hãy là một người đàn ông vì tình yêu đối với cô gái. Hãy chuyển tình cảm này thành một ơn phước cho hai con.

– Con sẽ cố gắng hết mình. Phải, con yêu cô ấy, nhưng con cũng chưa thể tin được. Con muốn bà làm quen với cô ấy. Con đã

thấy nhớ cô ấy rồi. Cô ấy đã khóc khi bọn con chia tay ngày hôm qua, và con cũng buồn lắm.

Tom sờ tay lên má, như thể cậu còn cảm nhận được chiếc hôn nhẹ mà Dora đã đặt lên đó để cho cậu không quên cô. Và lần đầu tiên trong đời Tommy Bangs hiểu được sự khác biệt giữa tình cảm và tính đa cảm. Cậu chưa bao giờ cảm thấy sự run lên êm dịu như thế này mỗi khi nghĩ đến Nan. Tình bạn giữa hai người giống như một chuyện thật tầm thường so sánh với sự hòa lẫn tuyệt diệu giữa ngạc nhiên và tình yêu.

– Con cảm thấy như trút được một gánh nặng, nhưng Nan sẽ nói sao đây, khi bạn ấy biết tin? – Cậu thốt lên và cười.

– Khi bạn ấy biết tin gì? – Một giọng nói trong trẻo vang lên khiến bà Jo và Tom cùng xoay lại.

Nan đứng ở ngưỡng cửa nhìn hai người một cách bình thản. Vì muốn làm cho Tom yên lòng và muốn biết Nan sẽ nhận lấy tin này ra sao, bà Jo đáp thật nhanh:

– Tin đính hôn của Tom với Dora West.

– Thật thế à?

Nan có vẻ ngạc nhiên khiến bà Jo nghĩ cô gần bó với bạn nhiều hơn là cô muốn thể hiện. Nhưng những lời sau của cô đã xóa đi mọi e ngại.

– Con biết là các toa thuốc của con sẽ hiệu nghiệm, nếu như bệnh nhân chịu khó áp dụng đủ lâu. Bạn Tom thân yêu, tớ chúc phúc cho bạn!

Cả hai bắt tay nhau với tình cảm từ đáy lòng.

– Một tai nạn xảy ra, Nan à. Tớ luôn đặt mình vào những tình thế khó khăn và lần này thì tớ không thể thoát ra bằng

cách nào khác hơn. Mẹ Bhaer sẽ kể hết cho bạn nghe. Tớ phải đi đây để uống trà với Demi. Hẹn gặp lại!

Tom biến đi, để cho bà Jo giải thích tình hình cho Nan. Cô không nhịn được cười khi nghe kể về lối tán tỉnh mới này. Nan có biết Dora, thấy cô gái thật dễ thương và rất có khả năng trở thành một người vợ tốt cho Tom.

– Con sẽ thiếu vắng bạn ấy, dĩ nhiên, nhưng thật là nhẹ nhõm cho con và tốt cho bạn ấy. Cứ dính chặt vào váy áo một phụ nữ không tốt chút nào cho một chàng trai. Giờ thì bạn ấy sẽ làm việc với bố bạn và sẽ xoay sở rất tốt. Mọi người sẽ rất bằng lòng. Con sẽ tặng cho Dora một tủ thuốc xinh làm quà cưới và chỉ cho bạn ấy cách sử dụng.

Ta không thể tin tưởng ở Tom trong lĩnh vực này: ngành thuốc thích hợp với bạn không thua gì với cụ Silas!

Những lời nói sau cùng này khiến bà Jo yên tâm. Lúc đầu bà nghĩ Nan sẽ mất đi một thứ quan trọng trong chuyện này.

– Con sâu cuối cùng đã biến đổi, Nan à, kẻ nô lệ của con sau cùng cũng tìm được tự do. Giờ thì con hãy để hết tâm trí vào công việc. Vì con rất có năng khiếu cho nghề này. Một ngày nào đó, con sẽ làm nên việc lớn, ta có cảm giác như vậy. – Bà Jo nói giọng khuyến khích.

– Con hi vọng thế. Nhân đây, có vài trường hợp ban đỏ trong làng, bà hãy bảo các cô gái nên tránh xa mấy đứa trẻ. Sẽ rất bực mình nếu ta có một trận dịch vào lúc khai trường. Con đi tìm Daisy đây, con không biết bạn ấy nghĩ gì về chuyện của Tom!

Và Nan vừa bước đi vừa cười thật vui, rõ ràng là cô không hề luyến tiếc điều gì về mặt tình cảm.

“Mình sẽ theo dõi Demi, nhưng thật khéo. Chị Meg chăm lo rất tốt cho các con theo ý chị. Nhưng mình linh cảm chị ấy sẽ xì lông lên nếu như con trai chị mắc phải căn bệnh có vẻ như ảnh hưởng đến chúng ta mùa hè này”, bà Jo tự nhủ.

Bà không hề nghĩ đến bệnh ban đỏ, mà đến một căn bệnh khác trầm trọng hơn nhiều, có tên là Tình Yêu, một căn bệnh hoành hành trong cộng đồng nhất là vào mùa xuân và mùa hè, thúc đẩy những người trẻ tuổi tạo thành đôi như mấy chú chim. Franz đã rơi vào tình trạng đó rồi, Nat thì đang trong thời kì tiềm tàng, Tom bỗng vừa mới tuyên bố mắc phải, Demi có vẻ có dấu hiệu trầm trọng, và tồi tệ hơn hết, cậu bé Ted của bà hôm qua đã bình tĩnh nói với bà:

– Mẹ à, con nghĩ con sẽ hạnh phúc hơn nếu con có người yêu giống các chàng trai khác.

Nếu cậu con trai yêu của bà hỏi chất nổ để chơi thì bà cũng không ngạc nhiên hơn. Nhưng bà vẫn có thể chống lại đòi hỏi ngu xuẩn của cậu.

– Barry Morgan bảo con cần phải có người yêu và bạn ấy có thể kiếm cho con một cô dễ thương. Ban đầu con đã hỏi Josie, nhưng chị ấy hét lên. Thế là con để cho Barry lo việc đó. Mẹ đã bảo điều này ổn định một chàng trai và con muốn mình được ổn định. – Ted giải thích với một giọng điệu mà ở khía cạnh khác khiến bố mẹ em bật cười.

– Chúa lòng lành! Thật là một thời đại! Giờ đây các cậu bé con lại muốn đùa với những chuyện thần thánh nhất trên đời! – Bà Jo thốt lên khi nhìn thấy cậu con trai của bà đang chơi bóng rổ...

Câu chuyện của Tom ảnh hưởng như một quả bom tàn phá dữ dội. Nếu như sự thật một con chim én không làm nên mùa xuân, thì ta biết cuộc đính hôn này có thể kéo theo những cuộc đính hôn khác. Hơn nữa, gần như tất cả các chàng trai đều đang ở cái tuổi khá tế nhị khi mà chỉ cần một tia lửa nhỏ cũng có thể gây ra hỏa hoạn. Trong tất cả các bài học mà bà Jo đã cố gieo vào đầu các chàng trai, bài học quan trọng và tế nhị nhất là: tình yêu có thể khiến ta điên rồ cũng như trở nên ngoan hiền, vì vậy ta phải chờ đợi, gặp những vỡ mộng, những thất vọng cũng như những niềm vui và những giây phút điên rồ tuyệt diệu.

Tom thích thú về ấn tượng gây ra trên cộng đồng bé nhỏ của Plumfield khi tuyên bố cuộc đính hôn. Sự ngạc nhiên không để cho các bạn cậu khả năng nói đùa. Tom xuất hiện như một anh hùng đã cứu một cô gái khỏi trận đắm thuyền và nhận được lòng biết ơn, tình yêu của cô. Khi Dora đến thăm mẹ Bhaer và ra mắt gia đình, tất cả mọi người đều đón nhận ngay cô gái trẻ vui vẻ và quyến rũ đó. Thật là vui thích khi thấy sự hãnh diện thơ ngây của cô bé đối với Tom, đã gần như trở thành một người đàn ông. Thật đáng ngạc nhiên khi bao nhiêu đức tính tốt mà tình yêu của cậu dành cho cô gái đã đưa ra ánh sáng.

Bố cậu bằng lòng khi Tom quyết định bỏ việc đeo đuổi ngành y và chuẩn bị nhận lấy công việc làm ăn của ông cụ. Người thương gia thịnh vượng này sẵn sàng để cho con trai ông cưới cô con gái có của hồi môn dồi dào của ông West. Bóng mờ duy nhất trong bức tranh tình tứ này là sự quan tâm bình thản mà Nan đã thể hiện đối với câu chuyện thú vị và sự nhẹ nhõm hiển nhiên của cô. Chắc chắn Tom không hề muốn làm cho cô khổ, nhưng một sự nuối tiếc nhỏ trước sự mất đi một người đeo đuổi

như thế không thể không khiến cậu cảm thấy hơi thích thú. Một cái nhìn buồn, một lời trách móc, một chút ganh tị khi cậu đi qua khoác tay Dora sẽ chỉ là một phần cố gắng không đáng kể so với những năm tháng phục vụ tận tình và yêu thương thật lòng của cậu. Nhưng Nan tiếp tục nhìn cậu với vẻ bình thản khiến cậu rất bực mình.

Cần thời gian để làm chủ được cảm xúc của cậu. Bà Jo và ông Laurie cho cậu những lời khuyên tốt và vạch ra cho cậu thấy sự hoàn hảo khó tin của con tim loài người.

Khi mùa thu đến, người ta không còn trông thấy cậu ở Plumfield nữa. Mọi quan tâm mới của cậu giờ đây nằm ở thành phố và công việc làm ăn đòi hỏi cậu phải làm việc nhiều. Rõ ràng cậu đã tìm được chỗ đứng của mình trong cuộc đời và xoay xở rất tốt, khiến cho bố cậu bằng lòng. Sự có mặt của cậu đem lại sự tươi sáng cho văn phòng yên tĩnh. Sự lanh lợi của cậu thích hợp trong công việc làm ăn hơn trong việc nghiên cứu về các căn bệnh hoặc nghĩ ra những trò đùa không được hay ho lắm.

Chúng ta hãy để yên cho Tom một thời gian. Chúng ta hãy quan tâm đến những chuyện phiêu lưu nghiêm túc hơn nhiều của các bạn cậu, mặc dù cuộc đính hôn của cậu được tổ chức thật vui vẻ đã biến cậu thành một người đàn ông hạnh phúc và có trách nhiệm...

Chương 10

Demi “an cư”

Demi và mẹ cậu ngồi trước bếp lửa. Bỗng chàng trai hỏi:

– Thưa mẹ, chúng ta có thể thư thả chuyện trò một chút chứ?

– Dĩ nhiên, con yêu. Mẹ hi vọng không có tin gì xấu chứ?

Bà Meg rời mắt khỏi giỏ đồ khâu và nhìn lên. Ta có thể nhìn thấy một nét vui thích hòa lẫn với lo âu trên gương mặt hiền từ của bà. Bà rất thích chuyện trò với cậu con trai. Bà cũng biết là cậu không bao giờ nói chỉ để cho có chuyện.

– Sẽ là những tin vui, con nghĩ thế. – Demi mỉm cười đáp và đến ngồi cạnh mẹ.

– Thế thì hãy nói nhanh lên.

– Con biết mẹ không thích ngành báo chí, và có lẽ mẹ sẽ vui mừng khi biết được là con đã từ bỏ nó.

– Mẹ vui. Đó là một công việc ít chắc chắn, không cho phép ta có những kế hoạch lâu dài. Mẹ muốn con có một công việc tốt và ổn định. Mẹ rất muốn con yêu nghề của mình, nhưng nếu không phải là trường hợp đó, thì bất cứ một công việc nào lương thiện cũng có thể chấp nhận được.

- Mẹ nghĩ sao về một công việc tại sở hỏa xa?
- Mẹ không thích lắm. Phải đi lại nhiều và ít người lui tới. Mẹ hi vọng không phải việc đó chứ, con yêu?
- Đó là một khả năng. Còn một chân kế toán ở một nơi buôn bán da, sẽ khiến mẹ thích hơn?
- Không đâu. Con sẽ gù lưng mất vì phải viết lách suốt ngày. Và một khi trở thành kế toán viên thì ta sẽ như thế suốt đời.
- Thế thì mẹ nghĩ sao về công việc của một đại diện hãng?
- Với tất cả các tai nạn, và thức ăn không tốt mà ta tìm thấy đây đó, con sẽ chết mất hoặc sức khỏe của con sẽ tồi tệ đi.
- Con có thể là thư kí riêng của một nhà văn. Nhưng lương sẽ rất thấp và không có gì bảo đảm trong công việc đó cả.
- Mẹ thích công việc đó hơn. Mẹ sẽ không phản đối một công việc lương thiện nào, nhưng mẹ không muốn con trai mẹ mất đi những năm tháng tốt đẹp nhất để kiếm một đồng lương tồi tệ trong căn phòng tối tăm. Mẹ muốn thấy con làm một công việc có thể giúp con phát triển các sở thích và tài năng của mình và làm cho con trở nên có ích. Một công việc ở đó con có thể tiến bộ, và khi thời điểm đến, con có thể đầu tư vào đó và trở thành người hùn vốn. Như vậy những năm thực tập của con không mất đi. Mẹ đã nói chuyện này với bố thân yêu của con khi ông còn sống, lúc con hãy còn bé. Nếu còn sống ông đã có thể giúp con trở thành người như ông.

Bà Meg lau một giọt nước mắt vì kỉ niệm về người chồng rất quý đối với bà. Việc giáo dục các con là một công việc mà bà có thể dành hết cả cuộc đời và trái tim mình và bà đã khá thành công, như cậu con trai và các cô con gái của bà đã cho ta thấy.

Demi choàng tay qua vai mẹ.

– Mẹ à, con nghĩ con đã tìm ra đúng thứ mẹ muốn. Nếu như con không trở thành người đàn ông mà mẹ mong muốn, thì con không thể làm gì nữa. Mẹ nghe đây. Con không muốn kể cho mẹ nghe trước khi mọi thứ đã chắc chắn, vì như vậy chỉ khiến mẹ lo lắng mà thôi. Dì Jo và con đã cùng chờ đợi, nhưng giờ đây mọi thứ đã được sắp xếp xong rồi. Mẹ biết người xuất bản sách cho dì, ông Tiber, là một trong những người rất có khả năng trong nghề. Ông ấy rộng lượng cũng như ngay thẳng. Con nghĩ sẽ làm việc rất tốt ở chỗ ông, vì con thích sách vở, và vì bản thân con không viết ra được, con sẽ rất thích thú khi in ra sách. Làm nghề này cần phải có sở thích văn chương và biết suy xét, ta có quan hệ với những người thật dễ chịu và mỗi ngày đem lại cho ta nhiều khám phá mới. Mỗi lần con bước vào văn phòng lớn đó để gặp ông Tiber theo yêu cầu của dì Jo, thì con đều muốn ở lại nơi ấy. Sách bày dọc theo tường, nhiều bức tranh đẹp, những người nổi tiếng đi lại ngoài hành lang. Ông Tiber ngồi chễm chệ trên ngai và đón tiếp mọi người hơi giống như một vị vua tiếp các thần dân vậy. Những tác giả tài năng nhất cũng rất khiêm nhường và chờ đợi lời phán xét của ông với nhiều lo lắng. Dĩ nhiên con không có điểm nào chung với những người quan trọng đó, và có lẽ sẽ không bao giờ có được, nhưng con thích không khí ở đó. Nó thật khác với không khí ở những nơi khác, trong các quan hệ mà người ta chỉ nói đến tiền bạc. Ở đây, trái lại, ta có cảm tưởng như ta đang ở một thế giới khác, một thế giới con cảm thấy thoải mái.

– Đây đúng là thứ mẹ thích! Ôi con trai thân yêu của mẹ! Cơ may của con sẽ đến nếu như con nhận được chỗ làm đó, giữa

những con người tốt. Họ chắc chắn sẽ giúp đỡ con.

– Chuyện gần như xong rồi, nhưng ta không được bán da gấu trước khi giết nó. Có thể con không thích hợp. Con sẽ bắt đầu từ đầu và sẽ chậm rãi bước tới, một cách trung thực. Ông Tiber rất tử tế với con. Nếu như con tỏ ra có tiến bộ, ông sẽ cho con thăng tiến, mà không làm hại đến người khác. Con có thể bắt đầu đầu tháng tới tại nhà sách, phòng nhận đơn đặt hàng. Con đã đồng ý. Con sẵn sàng làm bất cứ việc gì liên quan đến sách vở, cả khi phũ bụi chúng! – Demi cười nói.

– Con đã có được tình yêu sách vở từ ông ngoại của con. Ông không thể sống thiếu sách được. Mẹ vui vì chuyện này. Những sở thích kiểu này cho ta thấy một con người tế nhị và giúp ta suốt cả cuộc đời. Mẹ hạnh phúc, John à, vì con đã tìm được một chỗ tốt như vậy. Nhiều cậu con trai bắt đầu làm việc sớm hơn nhiều, nhưng cũng không phải là tốt nếu ta ném chúng vào đời khi chúng còn quá trẻ, và chưa sẵn sàng để đương đầu với những khó khăn của cuộc sống. Giờ thì con đã là một người đàn ông. Con phải bắt đầu sống tự lập. Con hãy cố gắng hết mình, hãy làm cho con trở thành hữu ích, lương thiện và hạnh phúc. Đừng quan tâm đến chuyện làm giàu.

– Con nghĩ là con may mắn. Hăng Tiber đối đãi rất tốt với nhân viên. Ông Tiber bảo con rằng vấn đề bây giờ là học hỏi các khái niệm cơ bản của nghề, và sau này ông sẽ giao cho con những công việc khác. Con thấy in ra những sách hay là một công việc rất đáng kính và con thích thú khi được dự phần vào công việc ấy, cả khi một cách thật khiêm nhường.

– Nghe con nói, mẹ rất vui. Thật là một hạnh phúc khi ta yêu công việc của ta. Dì Jo có vui mừng không? – Bà Meg hỏi, bà

đã mơ về một bảng hiệu tuyệt vời, treo nơi cửa một nhà xuất bản nổi tiếng, trên đó ta có thể đọc: Tiber, Brooke và công ti.

– Dì vui đến mức không thể không kể cho tất cả mọi người. Con đã có bao nhiêu là kế hoạch và con đã làm cho mẹ thất vọng nhiều lần nên con đã chờ cho thật chắc chắn trước khi kể. Con phải thuê Rob và Ted để chúng giữ dì ở nhà tối nay. Dì chỉ muốn chạy đến đây để đích thân kể cho mẹ nghe. Ông Tiber không làm mọi việc một cách vội vã, nhưng khi ông đã quyết định rồi, thì ta có thể tin tưởng.

– Đây là một ngày đẹp đối với mẹ, con yêu! Mẹ đã lo sợ, mặc cho tất cả tình thương của mẹ, là mẹ đã quá khoan dung đối với con trai, mặc dù những năng khiếu khiến cho nó bị phân tán. Giờ thì mẹ an tâm. Phải chi Daisy có thể hạnh phúc và Josie từ bỏ giấc mơ của nó, thì mẹ hoàn toàn thỏa mãn.

Demi để cho mẹ cậu vui mừng một lúc, trong khi cậu mỉm cười nghĩ đến một giấc mơ riêng nào đó mà bây giờ kể ra thì hơi sớm. Rồi với giọng người cha mà cậu hay dùng đến một cách vô thức khi nói chuyện với các em gái, cậu nói tiếp:

– Con bắt đầu tin là ông ngoại có lí khi bảo chúng ta cần phải chấp nhận số phận. Chúng ta không thể thay đổi gì nhiều. Con đã mò mẫm tìm đường đi, và hi vọng sau cùng đã tìm được chỗ thật sự dành cho con. Chúng ta hãy để Daisy hạnh phúc theo ý của nó, vì Nat là một chàng trai tốt. Nếu như cậu ấy trở về nhà an toàn, vào địa vị của mẹ, thì con sẽ để cho cả hai tự bay đi với đôi cánh của chúng. Rồi mẹ và con, chúng ta sẽ giúp bé Josie tìm được thứ thích hợp với em, sàn diễn hoặc một mái ấm...

– Mẹ nghĩ là con có lí, John à. Nhưng mẹ không thể không có những kế hoạch. Mẹ thấy Daisy gắn bó với Nat, và nếu như cậu ấy xứng đáng với nó, thì mẹ sẽ để cho cả hai được hạnh phúc như chúng muốn, như ông bà ngoại đã làm đối với mẹ. Nhưng đối với Josie, mẹ sẽ khác. Mặc dù ngày trước mẹ rất thích sân khấu, nhưng mẹ không nghĩ mẹ có thể để cho con gái yêu của mẹ trở thành diễn viên, mặc cho những năng khiếu hiển nhiên của nó.

– Lỗi tại ai? – Demi hỏi và mỉm cười khi nhớ lại những thành công của mẹ và tình yêu của bà đối với sân khấu nghiệp dư.

– Lỗi của mẹ, mẹ biết rất rõ. Làm sao có thể khác hơn được. Khi bọn con còn là những bé con, mẹ đã cho các con đóng kịch hài và mẹ đã dạy cho Josie các câu xướng khi nó còn nằm trong nôi! Sở thích của một bà mẹ phát triển trong các con của bà và bà nên để cho chúng làm những gì chúng muốn!

– Tại sao trong gia đình lại không thể có một diễn viên tài giỏi, cũng như một nhà văn, một mục sư hoặc một nhà xuất bản nổi tiếng? Chúng ta không chọn lựa tài nghệ cho mình, nhưng không nên vì vậy mà chôn vùi chúng với lí do đó là những thứ ta không thích có. Con nghĩ ta nên để cho Josie tìm lấy con đường đi của em. Có con đây để lo cho em. Nào, mẹ, cứ để cho mọi việc an bài.

– Mẹ không đồng ý, nhưng mẹ không thấy được nên làm khác như thế nào. Chúng ta hãy để cho Chúa quyết định, như bà ngoại các con hay nói khi bà phải làm một quyết định quan trọng và không biết nên quyết định như thế nào. Mẹ sẽ rất hạnh phúc nếu như biết được cuộc đời không làm cho nó khổ, thất

vọng khi đã quá muộn để quay trở lại. Thật là khó để làm chủ được tất cả những gì nghề nghiệp lôi kéo theo. Mẹ biết chút ít về việc này. Nếu như không có người bố thân yêu của con thì mẹ nghĩ mẹ đã trở thành diễn viên rồi.

– Hãy để cho Josie làm rạng danh tên tuổi của chúng ta và cho thiên hạ nhìn thấy tài nghệ của gia đình chúng ta. Con sẽ giám sát em. Mẹ sẽ chăm lo cho em. Sẽ không có gì xấu xảy đến cho em đâu. Thật vậy mẹ à, sẽ không phải chút nào nếu người làm rung động trái tim mọi người vào dịp lễ Giáng sinh khi diễn vai chính trong vở kịch của dì Jo chống lại thiên hướng của con gái mình! Con thật sự tiếc là mẹ đã không trở thành diễn viên. Hơn nữa, chúng con cũng đã không có mặt trên đời nếu như đó là định mệnh của mẹ!

Bà Meg đỏ mặt khi nghe những lời tuyên bố của con trai và phải công nhận là những tiếng vỗ tay tán thưởng cũng tuyệt vời đối với bà không thua gì ngày trước.

– Mẹ đã xử sự thật ngốc, nhưng mẹ đã không cưỡng lại được sức hấp dẫn của sân khấu. Dì Jo và chú Laurie đã viết vai đó cho mẹ. Mẹ sẽ diễn cùng với các con. Ngay khi mẹ mặc chiếc áo cũ vào thì mẹ không còn là mẹ nữa. Mẹ có cảm giác như khi mẹ và các dì còn là những cô bé và diễn kịch trên gác xép. Nếu như Daisy đồng ý đóng vai con gái của mẹ thì thật là hoàn hảo. Với ba chúng ta, mẹ sẽ không có cảm tưởng là mình đang diễn kịch, mọi thứ có vẻ thật biết bao!

Demi bắt đầu đi tới đi lui trong phòng, như thể cái nóng từ lò sưởi bỗng đốt cháy má cậu.

– Mẹ có nghĩ là Alice sẽ diễn vai đó tốt hơn Daisy không?

Daisy không có chút gì của một diễn viên cả, trong khi Alice đưa sự sống vào tất cả những gì cô ấy nói ra.

– Mẹ hoàn toàn đồng ý với con. Đó là một cô bé dễ thương. Mẹ rất yêu cô bé. Thế tối hôm nay cô bé làm gì?

– Cô ấy học tiếng Hi Lạp, con nghĩ như vậy. Đó là việc cô ấy thường làm vào giờ này. – Demi nói.

– Đó là một cô gái mẹ thích. Xinh đẹp, có giáo dục, nội trợ giỏi, một người vợ tuyệt vời cho một người đàn ông thẳng thắn và thông minh. Mẹ hi vọng cô gái sẽ tìm được một người như thế.

– Con cũng thế. – Demi nói khẽ.

Cậu cười với hàng sách như thể trong nhà tù bằng kính kia, các thi sĩ có thể thông cảm được với cậu và vui mừng trước nỗi đam mê của cậu.

Demi, một người biết lẽ phải, không bao giờ hành động mà không suy nghĩ kĩ. Hiểu được lòng mình một chút, cậu muốn chờ đợi cho tình cảm mới chớm này phát triển, giống như con sâu biến thành con bướm vậy. Cậu không nói gì, nhưng cặp mắt nâu của cậu nói lên nhiều điều. Nếu như trong các vở mà họ thường dựng có một đôi yêu nhau, thì chắc chắn là Alice và cậu sẽ đóng vai đó.

Cô gái học vì muốn lấy bằng một cách xứng đáng. Cậu phải làm việc trong ngôi trường rộng lớn mở cửa cho tất cả là Cuộc đời và ở đó mỗi người có thể thua hoặc thắng. Demi không có gì khác để dâng tặng ngoài bản thân cậu. Cậu khiêm nhường và tự coi mình là một món quà thật xoàng xĩnh chừng nào cậu chưa bộc lộ được khả năng có thể tự kiếm sống.

Không ai nhận ra tình thế, ngoại trừ Josie. Rất sợ anh trai nên em chỉ theo dõi anh như một chú mèo con, sẵn sàng tận dụng ngay một dấu hiệu nhỏ nhất của sự hèn yếu. Demi thường có thói quen chơi sáo buổi tối trước khi đi ngủ, diễn tả bằng nhạc những tình cảm tràn ngập tim cậu. Bà Meg và Daisy bận việc khác, không hề quan tâm đến những buổi tối chơi nhạc đó. Chỉ có một mình Josie là hiểu được chúng, và em chờ đợi thời điểm để trả thù Demi, người luôn bênh vực Daisy khi cô tìm cách hãm bớt cô em nghịch ngợm của mình.

Tối hôm đó, một cơ may đã đến với em, và em không có ý định bỏ lỡ.

– Nữ sứ giả của Thần Tình yêu đã đến! – Josie nói giọng đầy kịch tính.

– Và đó là em à? – Demi hỏi châm chọc.

– Chính em. Và em mang đến cho anh một thông tin quý báu. Của chị Alice. – Em nói thêm vừa làm dáng.

Demi đỏ mặt nhưng vẫn tỏ ra thờ ơ.

– Thế à? Thế chị ấy muốn gì?

Cố kiềm chế ước muốn giật lấy bức thư khỏi tay em gái và đọc ngay, Demi bước chậm rãi về phía em, cầm lấy thư và mở xem.

– Mẹ cho phép chứ? – Cậu hỏi mẹ cậu.

Josie nôn nóng muốn biết thư nói gì.

– Thế chị Alice có hùng biện không khi chị ấy nói về tình yêu?

– Anh không biết!

– Anh không biết? Thế không phải chị ấy viết bức thư này

hay sao? – Josie hỏi.

Demi bình thản nhìn em và đưa cho em phong bì.

– Đây là một lời mời đi nghe hòa nhạc tối mai. Em có muốn đọc không?

Dĩ nhiên là Josie không còn tò mò chút nào nữa một khi người ta đã đưa cho em lá thư. Nhưng em theo dõi Demi trong khi cậu đọc bức thư ngắn mà cậu ném ngay vào lửa.

– Em gái thân yêu, các vai diễn đã làm cho em trở thành lãng mạn. Vì chị Alice và anh thỉnh thoảng đóng vai những kẻ đang yêu trên sân khấu, nên em nghĩ ở ngoài đời cũng giống như thế. Đừng có mất thời gian với những chuyện tầm phào đó. Hãy quay lại công việc của em đi và đừng lo chuyện của anh. Anh tha lỗi cho em, nhưng đừng lặp lại nữa. Thật là bất nhã, các bà hoàng bị kịch không bao giờ hành động như thế cả.

Những lời này là đòn chí tử đối với Josie. Em nhún nhường xin lỗi và đi ngủ. Demi cũng làm thế, hạnh phúc vì đã tự kiểm chế được và cũng vì đã thắng được cô em gái quá tò mò. Nếu như cậu nhìn thấy nét mặt của em gái khi lắng nghe cậu thổi sáo, thì cậu không thể tin chắc mình đã thuần phục được cô. Vì trên nét mặt đó ta thấy cô không bị lừa và cô biết rất rõ anh cô đang yêu.

Chương 11

Lễ tạ ơn của Emil

Chiếc thuyền Brenda chạy hết tốc độ, mọi buồm đều vươn ra. Hành khách trên tàu vui mừng với ý nghĩ cuộc hành trình dài sắp kết thúc.

– Còn bốn tuần nữa, thưa bà Hardy, và rồi chúng tôi sẽ mời bà một tách trà bà chưa từng được uống! – Phó thuyền trưởng thứ hai Hoffmann nói khi đi qua hai phụ nữ đang ngồi ở một góc kín đáo trên boong tàu.

– Tôi rất vui, nhưng sẽ còn vui hơn khi tôi được đặt chân lên đất liền. – Người phụ nữ lớn tuổi hơn đáp, mỉm cười với Emil.

Cậu này chăm lo cho vợ và con gái của viên thuyền trưởng, những hành khách duy nhất trên chiếc thuyền, và cả hai đánh giá cao sự quan tâm của cậu.

– Con cũng vậy, cả khi con phải đi một đôi giày Trung Quốc. Con đã đi tới đi lui quá nhiều trên boong tàu nên sẽ phải đi chân đất mất nếu như chúng ta không sớm đến nơi. – Cô Mary nói và chỉ đôi giày bé nhỏ không còn nguyên vẹn nữa.

Cô liếc nhìn anh chàng thường ở cạnh cô, biết ơn khi nhớ lại tâm trạng vui thích mà cô có được nhờ anh ta.

– Tôi không nghĩ là sẽ có những đôi giày đủ nhỏ ở Trung

Quốc. – Emil đáp một cách nhã nhặn, quyết tâm sẽ đi tìm mua một đôi giày thật xinh ngay khi lên đất liền.

– Mẹ tự hỏi không biết con có vận động đủ không, con yêu, nếu như ông Hoffmann không buộc con phải đi bộ mỗi ngày. Cuộc sống này không tốt cho các cô gái. Nó thích hợp với một người lớn tuổi như mẹ hơn, nhưng chỉ những lúc trời đẹp thôi. – Bà Hardy nói thêm.

Bà lo lắng nhìn về phía mặt trời lặn.

– Chỉ có gió nhẹ, thưa bà, đủ để đưa chúng ta về đến nơi an toàn. – Emil đáp và cậu nhìn ra khơi vẻ hiểu biết.

– Thưa ông Hoffmann, hãy hát cho chúng tôi nghe một cái gì đi. – Mary nói giọng thuyết phục có thể khiến cho một con cá mập cũng phải cất tiếng hát. – Vào giờ này, thật là dễ chịu. Chúng tôi sẽ rất nhớ các bài hát của ông bao giờ chúng tôi lên đất liền.

Emil, trong mấy tháng vừa qua, đã nhiều lần cảm thấy hạnh phúc vì có được biệt tài đó để làm người khác vui qua những ngày dài, biến buổi chiều tà thành một thời điểm đặc biệt. Thế rồi, tựa vào lan can, cạnh cô gái và nhìn các lọn tóc nâu bay trong gió, cậu hát một giai điệu yêu thích.

Giọng hát hay và mạnh mẽ vừa ngưng, bà Hardy bỗng thốt lên:

– Chuyện gì thế kia?

Cặp mắt nhanh nhẹn của Emil nhìn thấy ngay một đám khói bốc lên từ cửa boong tàu. Tim cậu như ngừng một lúc, trong khi từ “cháy” hiện ra trong óc cậu. Nhưng cậu giữ bình tĩnh, vừa xin phép rút lui vừa nói:

– Lửa bị cấm ở chỗ đó, tôi sẽ lo chuyện này.

Nét mặt cậu thay đổi khi đã ở xa tầm nhìn hai phụ nữ. Cậu chạy thật nhanh xuống boong và sau vài phút xuất hiện trở lại, gần như ngợp thở. Cậu đi tìm thuyền trưởng.

– Cháy trong hầm tàu, thưa thuyền trưởng.

– Đừng làm cho các bà sợ. – Thuyền trưởng Hardy nói.

Rồi cả hai nhanh nhẹn xem xét mức độ tàn phá thật sự. Hàng hóa trên tàu là thứ dễ cháy. Mặc dù đã đổ cả thác nước vào hầm, nhưng người ta nhanh chóng nhận thấy không thể cứu chiếc tàu được nữa. Khói bay ra từ khắp nơi và gió đang lên đã làm cho ngọn lửa bén nhanh, báo cho mọi người biết sự thật khủng khiếp.

Bà Hardy và Mary can đảm đón nhận tin xấu khi người ta yêu cầu cả hai sẵn sàng rời khỏi con tàu khi có lệnh. Họ chuẩn bị nhanh những chiếc sà lúp, trong khi cánh đàn ông cố gắng bịt các lỗ hổng để ngăn lửa có thể lan ra.

Loáng cái, chiếc Brenda trở thành một lò lửa trên mặt nước. Thuyền trưởng ra lệnh xuống sà lúp. Phụ nữ trước tiên, dĩ nhiên. Rất may, tàu

Brenda là một chiếc thuyền thương mại không chở hành khách. Không có sự hoảng loạn nào, và sà lúp được lần lượt thả xuống biển.

Thuyền trưởng ở lại thuyền cho đến phút cuối, Emil bên cạnh ông. Khi được lệnh ra đi, cậu miễn cưỡng vâng lệnh. Nhưng khi cậu vừa đến được chiếc sà lúp, thì một cột buồm bị cháy đổ xuống người thuyền trưởng Hardy, xô ông rơi xuống biển. Sà lúp đến ngay chỗ ông. Emil lặn xuống để vớt ông lên trong tình

trạng bất tỉnh.

Nắm lấy quyền điều khiển, cậu ra lệnh lập tức lánh xa thật nhanh, vì chiếc tàu có thể nổ tung bất cứ lúc nào.

Khi đã ra xa, mấy chiếc sà lúp còn nấn ná một lúc để nhìn cảnh tượng hùng vĩ và khủng khiếp mà chiếc thuyền đang bốc cháy ngùn ngụt bày ra trước mắt. Một mình nó, giữa biển khơi, đốt cháy màn đêm và tỏa sáng trên sóng biển đang lắc lư mấy chiếc xuống mỏng manh. Mấy người đàn ông nét mặt căng thẳng chào vĩnh biệt chiếc thuyền Brenda đang chìm dần.

Khi trời rạng sáng, sà lúp của Emil chỉ còn trơ lại một mình. Những người sống sót ngay lập tức hiểu ra tình cảnh khốn khổ của họ. Họ đã cho nước và thức ăn lên sà lúp, nhưng hiển nhiên là với một người bị thương nặng, hai phụ nữ và bảy thủy thủ, thì những đồ dự trữ ấy không thể kéo dài lâu. Hi vọng duy nhất là gặp được một chiếc tàu.

Gió thổi điên cuồng suốt đêm đã đẩy họ chệch khỏi hướng đi. Tất cả bám vào hi vọng cuối cùng, giết những tiếng đồng hồ dài chờ đợi bằng cách chăm chú nhìn chân trời và tự an ủi với ý nghĩ sớm muộn cũng sẽ được cứu. Phó thuyền trưởng Hoffmann tỏ ra can đảm và hiệu quả, nhưng trách nhiệm bất ngờ đè nặng lên đôi vai cậu.

Tình trạng của thuyền trưởng có vẻ vô vọng, sự đau khổ của vợ ông khiến lòng cậu đau nhói và niềm tin mù quáng mà cô gái đặt vào cậu không cho phép cậu để lộ ra một dấu hiệu lo lắng, dù là nhỏ nhất. Mấy người đàn ông xử sự đúng mực, nhưng Emil biết rõ cơn đói và nỗi tuyệt vọng sẽ biến họ thành những kẻ thô bạo và trách nhiệm của cậu có nguy cơ trở nên vô cùng

khủng khiếp. Vì vậy cậu thu hết can đảm, bình thản nói một cách thật thuyết phục về những cơ may mà họ có để thoát khỏi tình cảnh này khiến cho tất cả đều đặt tin tưởng vào cậu.

Ngày đầu tiên và đêm đầu tiên trôi qua tương đối yên ổn, nhưng đến ngày hôm sau, hy vọng đã bắt đầu nhạt đi. Người bị thương mê sảng. Vợ ông vô cùng lo lắng. Còn cô gái lả đi vì thiếu ăn. Thật vậy, cô đã giữ phân nửa phần bánh quy của cô cho mẹ, và đã dùng phần nước của cô để thấm ướt đôi môi khô nóng của bố. Các thủy thủ thôi không chèo nữa và bắt đầu trách móc Emil. Cậu đã làm hết sức mình, nhưng không ai đến giúp cậu. Cậu ngoảnh gương mặt thất thần đi, không dám nhìn bầu trời vô cảm không hề gửi đến cơn mưa nào để làm dịu đi cơn khát của họ. Cậu chăm chú nhìn mặt biển, trên đó không một bóng dáng cánh buồm nào. Suốt cả ngày, cậu tìm cách an ủi mọi người, trong khi cơn đói dày vò, cơn khát thiêu đốt và nỗi lo sợ càng lúc càng tăng đè nặng lên lòng cậu. Cậu kể chuyện cho mấy người đàn ông nghe, van xin họ nhân danh các phụ nữ, chịu đựng thử thách và hứa sẽ thưởng nếu họ chịu chèo khi còn một chút sức lực để có thể trở lại con đường mà họ đã rời xa và làm tăng thêm cơ may được cứu vớt.

Cậu che một tấm vải bạt trên người bị thương, chăm lo cho ông như thể con trai ông. Cậu an ủi người vợ và cố gắng giải khuây cho cô gái bằng cách hát tất cả những bài cậu thuộc hoặc kể về các cuộc phiêu lưu cho đến khi cô mỉm cười và lấy lại can đảm.

Thế rồi mọi chuyện dần dần cũng ổn.

Ngày thứ tư, thức ăn và nước uống dự trữ gần cạn kiệt, Emil đề nghị giữ các thứ lại cho người bệnh và phụ nữ. Nhưng hai

trong số mấy người đàn ông đòi khẩu phần của mình. Emil từ bỏ phần của mình để làm gương, một số người làm theo cậu. Ngày hôm sau tương đối bình yên, nhưng ban đêm, trong khi Emil kiệt sức giao phiên gác cho hai thủy thủ tin cẩn để có được một tiếng đồng hồ nghỉ ngơi, thì chính họ đã lấy cắp phần bánh mì, nước còn lại và chai rượu cognac được giữ phòng trường hợp cần thiết. Gần như phát điên vì khát, bọn họ uống lấy uống để. Sáng hôm sau, một người bất tỉnh, không dậy được. Còn kẻ thứ hai, điên vì say, đã nhảy xuống biển và người ta không tìm thấy gã. Kinh hãi trước cảnh tượng ghê gớm đó, mấy người kia ở yên, và con thuyền tiếp tục cuộc hành trình. Nhưng một thử thách khác sẽ khiến họ càng thêm tuyệt vọng.

Họ trông thấy một chiếc thuyền khiến họ vui mừng một lúc khá lâu. Nhưng chiếc thuyền không trông thấy những dấu hiệu tuyệt vọng của họ và cũng không nghe thấy những tiếng la hét điên cuồng của họ. Lòng can đảm của Emil bị lung lay. Thuyền trưởng có vẻ như sắp chết, hai người phụ nữ không còn chịu đựng thêm được nữa. Cậu cố giữ bình tĩnh cho đến khi màn đêm xuống. Nhưng rồi, trong tiếng sóng ồn ào đầy ám ảnh, chỉ bị xen ngang bởi tiếng mê sảng của bệnh nhân và tiếng thầm thì cầu nguyện của vợ ông, Emil hai tay ôm lấy đầu, trải qua một tiếng đồng hồ âm thầm đau khổ khiến cho cậu già xạm đi. Không phải sự mệt mỏi về thể xác đã hành hạ cậu, mà chính là sự bất lực không thể vượt qua số phận ác nghiệt của họ. Đàn ông dám đương đầu với những cảnh nguy hiểm trong cuộc sống mà họ lựa chọn. Nhưng cậu rất muốn tránh một cái chết thảm cho chỉ huy của mình, một người cậu rất đổi thương yêu, cho người vợ tốt bụng và cô con gái tuyệt vời của ông, mà sự

hiện diện của họ đã khiến cho cuộc hành trình dài đằng đẵng trở nên thật dễ chịu đối với tất cả mọi người. Cậu cảm thấy sẵn sàng hi sinh cuộc sống của mình cho họ.

Cậu ngồi đấy, lả đi, mệt nhoài bởi thử thách to lớn đầu tiên trong đời trai trẻ. Bầu trời bắt đầu nhiều mây, biển không ngớt động mạnh dưới chân, và quanh cậu là tâm trạng đau đớn, nỗi tuyệt vọng mà cậu không thể làm gì để xóa đi được. Bỗng một tiếng thì thầm êm ái phá tan sự im lặng như trong một giấc mơ. Đó là Mary: cô hát cho mẹ nghe, người đang khóc trong vòng tay cô, vô cùng đau khổ.

Giọng cô run run. Môi cô khô vì khát. Trái tim biết thương yêu của cô theo bản năng hướng về sự cứu giúp duy nhất trong những giờ phút tuyệt vọng: cô hát bài thánh ca cổ xưa mà chính Emil thường hay hát ở Plumfield. Và, vừa lắng nghe, cậu nhớ lại mồn một quá khứ hạnh phúc và quên đi nỗi đắng cay của hiện tại, thấy mình lại được ở nhà, nhớ lại những cuộc chuyện trò với bác Jo. Cậu nghĩ, tim se thắt:

“Sợ chỉ đỏ! Ta không được quên nó! Ta sẽ làm bốn phận của ta cho đến cùng! Hãy tiến bước, chàng trai, và nếu như cậu không đến được đích một cách an toàn, thì đành phải chìm với tất cả các cánh buồm đã giương lên thôi”.

Bài hát êm dịu tiếp tục ru ngủ người phụ nữ đáng thương. Emil mơ về Plumfield. Cậu thấy lại tất cả các bạn, nghe thấy giọng nói quen thuộc, cảm nhận sự ấm áp của những đôi tay sẵn sàng đón cậu.

“Không được để họ xấu hổ vì mình cho dù họ không còn được nhìn thấy mình nữa”, cậu tự nhủ.

Một tiếng thét kéo cậu ra khỏi cơn mê. Một giọt nước rơi trên trán cậu. Cơn mưa chờ đợi từ lâu cuối cùng cũng đã rơi, mang theo sự giải thoát. Vì ta biết cơn khát khó chịu hơn là đói, cái nóng hoặc cái lạnh. Hết lên vì vui mừng, tất cả mọi người ngược gương mặt khô héo lên trời và trải quần áo ra để hứng nước, thứ có thể làm dịu cơn sốt của người bệnh, làm dịu cơn khát và làm mát cơ thể.

Mưa rơi suốt đêm và những người đắm thuyền lấy lại can đảm. Như mấy cây cỏ sắp chết sống lại dưới ảnh hưởng tốt lành của sương đêm.

Sáng sớm, mây tan. Emil đã lấy lại can đảm. Trong khi đắm đắm nhìn về phía chân trời, cậu trông thấy cánh buồm trắng của một con thuyền, gần đến nỗi cậu có thể trông thấy lá cờ đuôi én treo trên đỉnh cột buồm và mấy bóng người đang hối hả đi lại trên boong.

Một tiếng hét sung sướng bật ra từ tất cả các cổ họng và lan trên mặt biển. Mấy người đàn ông dùng mũ và khăn tay để vẫy. Hai người phụ nữ đưa những đôi tay van xin về phía thiên thần áo trắng. Những cánh buồm căng gió, đang đi về phía họ.

Lần này họ không bị thất vọng. Người ta đã đáp lại tín hiệu của họ. Lúc đó, giây phút đẹp nhất đời cậu, hai phụ nữ bám lấy cổ Emil để cảm ơn. Rồi Mary ngã xuống bất tỉnh. Người bị thương, dường như cảm nhận được sự vui vẻ hối hả quanh ông, lại ra lệnh như lúc ông còn ở trên tàu.

Tất cả nhanh chóng được an toàn trên chiếc tàu Urania. Trong khi kể lại câu chuyện về vụ đắm tàu, thì mùi xúp ngon lành nhắc cho Emil nhớ là cậu gần như chết đói. Người ta cho

cậu ăn, cho cậu mặc ấm và nghỉ ngơi. Khi viên bác sĩ rời cabin, cậu hỏi giọng run run:

– Hôm nay là ngày mấy vậy, thưa ông? Đầu óc tôi không còn nhớ gì nữa!

– Hôm nay là ngày lễ Tạ ơn, thưa ngài! – Vị bác sĩ đáp nhiệt tình. – À, nếu như có thể làm cho ngài vui thì chúng tôi mời ông một bữa tiệc xứng đáng với New England.

Nhưng Emil quá kiệt sức để có thể làm gì khác hơn là nằm xuống, sung sướng hơn bao giờ hết rằng cậu vẫn còn sống và hơn thế nữa, đã làm tròn nhiệm vụ.

Chương 12

Lễ Giáng sinh của Dan

Dan đang ở đâu? Ở trong tù, than ôi!

Bà Jo sẽ đau buồn như thế nào nếu như bà biết được chuyện này!

Trong khi Plumfield bừng sáng vui mừng đón lễ Giáng sinh, thì chàng trai của bà đang ở một mình, trong tù, cố gắng đọc quyển sách nhỏ bà đã cho cậu, mắt mờ lệ mặc dù chưa bao giờ có bất kì sự đau đớn về thể xác nào khiến cậu rơi nước mắt.

Phải, Dan đang ngồi tù, và do lỗi của cậu. Câu chuyện của cậu có thể kể ra rất đơn giản.

Đúng lúc cậu đang tràn trề hi vọng, đầy những quyết tâm tốt và những giấc mơ có được cuộc sống tốt hơn thì cậu mắc phải một sai lầm. Trong cuộc hành trình, cậu gặp một chàng trai tên là Blair đang trên đường đến chỗ các anh trai tại trang trại ở Kansas. Mọi người vừa bắt đầu chơi bài trên toa tàu thì chàng trai - vừa đầy hai mươi tuổi - mệt mỏi vì cuộc hành trình dài, muốn giết thời gian nên tham gia vào cuộc chơi.

Dan không chơi vì muốn giữ lời hứa, tuy nhiên cậu vẫn để tâm theo dõi cuộc chơi. Chỉ lát sau, cậu phát hiện ra hai gã đàn ông kia là những kẻ bạc bịp và có ý định lừa chàng trai trẻ,

người đã bất cẩn lấy ra một ví tiền khá dày. Dan rất có cảm tình với chàng trai đó, người khiến cậu nhớ đến Teddy, nên đã nhắc cậu ta cảnh giác. Nhưng dĩ nhiên là vô ích.

Mọi người dừng lại ở một thành phố lớn để nghỉ đêm. Ở đây Dan không thể giữ chân chàng trai lại khách sạn, nơi cậu đã đưa cậu ta đến để bảo vệ. Biết được cậu ta đi cùng ai, Dan đi tìm cậu ta, cảm thấy mình thật ngốc khi lo lắng cho người gần như xa lạ kia, nhưng không thể bỏ rơi cậu ta trước những mối hiểm nguy đang bao quanh.

Cậu tìm thấy cậu ta tại một nơi đáng ngờ, đang chơi bài với hai người đàn ông, những kẻ lăm le vồ lấy tiền của cậu ta. Qua cái nhìn mà Blair ném về phía cậu, Dan hiểu ngay là mọi thứ không tốt và đã quá trễ. Dan khuyên cậu ta đi theo mình trước khi thua thêm.

– Tôi không thể bỏ đi được – chàng trai nói khẽ – tôi bị thua, và đó không phải là tiền của tôi, tôi phải trả lại, nếu không tôi không dám nhìn mặt các anh tôi.

Xấu hổ và hoảng sợ, chàng trai tiếp tục chơi, tin chắc sẽ lấy lại được số tiền người ta đã giao cho cậu. Nhìn thấy gương mặt quả quyết, cặp mắt sắc và vẻ từng trải của Dan, mấy tay bạc bịp tỏ ra cảnh giác, chơi tử tế và để cho chàng trai thắng một lúc.

Nhưng họ không hề có ý định nhả con mồi. Và có lẽ thấy Dan lân la ở đấy hơi lâu, họ trao đổi với nhau một cái nhìn báo trước điều chẳng lành, dường như muốn nói: “Chúng ta phải giải quyết thằng này đi”.

Dan biết rõ. Blair và cậu là những người lạ, điều bất lợi cầm chắc ở một nơi như thế này, và thật là quá dễ khi họ muốn thủ

tiêu. Nhưng Dan không muốn bỏ rơi chàng trai. Cậu tiếp tục theo dõi chăm chú các lá bài.

Phát hiện một lần gian lận, cậu không ngại ngừng tỏ thái độ. Sự phẫn nộ của Dan lấn át sự cẩn trọng. Khi tên lường gạt từ chối không chịu trả lại số tiền và rút súng ra thì tính khí nóng nảy của Dan bùng nổ: cậu đâm một cú khiến gã ngã nhào ra sàn.

Đầu gã đập vào lò sưởi, bất tỉnh và chảy rất nhiều máu. Trong lúc lộn xộn đó, Dan bảo Blair:

– Hãy chuẩn đi, nhanh lên! Nhớ giữ mồm giữ miệng và đừng lo cho tở!

Hoảng sợ và không biết phải làm gì, Blair rời khỏi thành phố, để lại Dan, bị kết tội ngộ sát – vì gã kia đã chết – và bị tổng giam. Dan không có bạn bè. Sau khi kể sơ câu chuyện, cậu không nói gì thêm, không muốn cho gia đình hay biết bất cứ điều gì. Cậu thậm chí còn giấu cả tên thật và khai là David Kent, như đã làm nhiều lần trước đó.

Cậu được hưởng tình tiết giảm tội và bị kết án một năm tù.

Chán nản bởi những chuyện liên tục xảy ra đó, Dan chỉ hiểu được tình hình khi cửa sắt khép lại phía sau. Cậu thấy mình ở trong xà lim hẹp, lạnh lẽo và im ắng không thua gì một nấm mồ. Cậu biết chỉ cần một tiếng kêu cứu thì ông Laurie sẽ chạy đến. Nhưng cậu không chịu được trước ý tưởng sẽ nhìn thấy sự đau khổ và sự xấu hổ của những người đã đặt bao nhiêu hi vọng vào cậu.

“Không”, cậu tự nhủ, tay nắm chặt. “Mình sẽ để cho họ nghĩ là mình đã chết. Điều tất yếu sẽ xảy ra nếu người ta giữ mình ở

lại đây lâu!”.

Cậu đi tới đi lui như một con sư tử bị nhốt, trong lòng xáo trộn vì những cảm xúc giận dữ và đau khổ, phần nộ và hối hận. Cậu cảm thấy như phát điên, đập đầu vào bức tường ngăn cách cậu với tự do mà cậu rất cần để sống.

Tình hình kéo dài nhiều ngày liền, rồi cậu rơi vào một nỗi sầu muộn còn khó chịu hơn.

Nếu như người cai ngục là một tay thô bạo, thì cha tuyên úy lại là một con người dễ mến làm bốn phạm của ông với đức tin và tình thương. Ông cố gắng an ủi Dan, nhưng ông nhận ra rằng: chàng trai thật sự không tiếp thu những lời lẽ tốt đẹp. Ông nghĩ lao động có thể sẽ làm dịu đi tính khó thuần phục này.

Thế là Dan được phái đến một xưởng sản xuất bàn chải. Hiểu được sự hoạt động sẽ là tấm ván cứu tinh duy nhất, cậu làm việc thật hăng say và nhanh chóng được người cai quản tán thưởng còn đám bạn tù thì ghen tị.

Lặng lẽ, cô đơn và buồn bã, Dan làm nhiệm vụ, ăn bánh mì khô và vâng lệnh với một tia chống đối trong mắt khiến đám cai ngục cho cậu là một kẻ nguy hiểm, cần phải theo dõi chặt.

Ở đây có những người tù nguy hiểm hơn nhiều, đã phạm những tội còn kinh khủng hơn cậu. Máy người này, đọc được điều đó trong mắt cậu, nên gợi cho cậu ý định nổi dậy khi có dịp. Dan đã nghĩ đến chuyện vượt ngục và chờ đợi thời cơ, càng ngày cậu càng trở nên ủ rũ và phần uất. Sự mất tự do đè quá nặng lên tâm hồn và thể xác cậu.

Việc thay đổi từ cuộc sống tự do và lành mạnh sang cuộc sống eo hẹp, buồn tẻ và cùng khổ có ảnh hưởng khủng khiếp

lên tính khí của cậu.

Cậu thường nghĩ lại cuộc đời bị phá hỏng của mình, từ bỏ tất cả mọi hi vọng và kế hoạch tương lai. Cậu nghĩ sẽ không bao giờ có thể xuất hiện lại ở Plumfield, cũng như giờ đây không thể siết chặt những bàn tay thân thiện khi tay cậu đã vấy máu. Người đàn ông xấu xa mà cậu giết chết không quan trọng, không, quan trọng là sự nhục nhã khi bị ngồi tù và điều này không bao giờ phai được trong tâm trí cậu. Dù cho mái tóc đã bị cạo đi của cậu có mọc lại, dù cho bộ quần áo tù có được thay thế bởi một bộ khác và dù cho khóa và cửa sắt có ở lại xa phía sau cậu.

“Mình hết đời rồi! Mình đã làm hỏng đời mình. Giờ thì không còn gì quan trọng nữa. Mọi người không được biết là mình đã ra sao. Tội nghiệp mẹ Bhaer! Bà đã cố gắng giúp mình, nhưng vô ích! Chú ngựa non không thể thuần phục được!”.

Ngồi trên giường, hai tay ôm lấy đầu, Dan than thở về số phận buồn thảm của mình cho đến khi giấc ngủ an ủi và đem lại giấc mơ về những ngày hạnh phúc đã qua ở Plumfield.

Ở chỗ Dan lao động có một người đàn ông đáng thương mà số phận còn buồn hơn cậu. Án của anh ta kết thúc vào mùa xuân, nhưng ít có hi vọng anh ta sẽ sống sót cho đến lúc đó. Nhìn thấy anh ta ho hoặc đếm những ngày còn lại cho đến khi anh ta được trở về cạnh người vợ và đứa con nhỏ, thì người đàn ông lạnh lùng nhất cũng thấy tội nghiệp cho anh chàng Mason đáng thương. Chắc chắn anh ta có thể được hưởng sự khoan hồng. Nhưng anh ta không có bạn bè để làm những thủ tục cần thiết. Và anh ta sắp rời khỏi cõi đời này.

Dan thấy thương hại cho anh ta nhiều hơn là cậu dám thể hiện. Tình cảm dịu dàng đó, trong giai đoạn thật đen tối này của cuộc đời cậu, như một đóa hoa nhỏ mọc lên giữa các tảng đá trong sân và giúp cho người tù thoát khỏi cơn tuyệt vọng.

Dan giúp đỡ Mason trong lúc lao động, khi anh ta quá yếu không thể hoàn thành công việc được giao. Cái nhìn biết ơn anh ta hướng về cậu lúc bấy giờ như một tia nắng sưởi ấm chàng trai khi ở một mình trong phòng giam. Mason là một người bình thản. Anh ta cố gắng, bằng một vài lời nói khê hoặc những cái nhìn lâu, giúp cho Dan quên đi những ý nghĩ đen tối.

Nhưng Dan dần cảm thấy thích thú một cách tinh quái khi tưởng tượng ra một cuộc vượt ngục: như vậy cậu sẽ trả thù được tay cai ngục bạo chúa và tìm lại được tự do. Dan đã từng thuần phục được nhiều dã thú, nhưng cậu không biết phải làm gì để thuần phục tính vô kỉ luật của mình.

Ở nhà nguyện, ngày chủ nhật trước lễ Tạ ơn, Dan lắng nghe những lời nói đầy an ủi của cha tuyên úy và các bài hát thoát ra từ những con tim buồn bã. Một vài người tham dự phát biểu, vì vậy người ta không hề ngạc nhiên khi một phụ nữ đứng lên và nói là bà muốn kể một câu chuyện nhỏ.

Đó là một phụ nữ đã đứng tuổi, mặc đồ đen. Bà có một gương mặt dễ mến, đôi mắt đầy lòng thương người và giọng nói dịu dàng làm ấm lòng người. Nhìn thấy bà, Dan nghĩ đến bà Jo.

Thế là cậu chăm chú lắng nghe, như thể mỗi từ đều được nói cho cậu ở trong một trạng thái tinh thần khiến cho cậu thấy cần phải thoát ra khỏi cái nơi tuyệt vọng lạnh lẽo đã làm khô héo tất cả những gì tốt đẹp trong cậu.

Đó là câu chuyện giản dị về hai người lính phải nằm viện trong cuộc nội chiến. Bị thương nặng ở cánh tay phải, cả hai chỉ có mỗi một ý nghĩ: làm sao khỏi bị cưa cánh tay. Một trong hai người đàn ông rất ngoan ngoãn. Khi phải cưa cánh tay, anh ta chấp nhận số phận. Sau rất nhiều đau đớn, anh ta trở lại với cuộc sống như trước đây. Người kia phản đối, không chịu nghe lời giải thích nào. Sau một thời gian, anh ta chết, rất hối tiếc vì đã bướng bỉnh như thế. Người phụ nữ nói tiếp:

– Còn bây giờ, như tất cả mọi câu chuyện đều kết thúc bằng một bài học đạo đức nhỏ, tôi xin nói với các bạn bài học của tôi. Chuyện nói về một bệnh viện nơi người ta chăm sóc những người đàn ông bị thương trong các cuộc chiến đấu. Có những tâm hồn bệnh hoạn, những ý chí mềm yếu, những dự vọng điên rồ, những lương tâm mù quáng, đủ thứ bệnh tật xuất hiện khi ta vi phạm các luật lệ và mang đến cho ta hàng chuỗi những khổ đau. Tuy nhiên, vẫn còn có hi vọng và sự cứu giúp cho tất cả mọi người. Vì lòng khoan dung của Chúa là vô biên và lòng nhân từ của con người thật bao la. Ta phải biết hối hận, nếu không, sẽ không thể lành bệnh. Sẽ còn mãi những vết sẹo, nhưng thà mất đi hai cánh tay của mình hơn là mất đi tâm hồn. Và những năm tháng ở đây của các bạn sẽ không mất nếu các bạn rèn luyện khả năng tự kiểm soát mình. Thưa các bạn! Hãy cố gắng vượt lên quá khứ, hãy sống lại. Nếu các bạn không làm điều đó cho bản thân, thì hãy làm cho một người mẹ, một người vợ, một đứa con đang chờ đợi và tin tưởng ở các bạn. Đừng quên họ, hãy xử sự sao cho họ không yêu thương các bạn một cách vô ích.

Bài giảng đã kết thúc, Dan mím môi nhìn xuống để che giấu

dòng lệ dâng đầy. Người phụ nữ nhận ra rằng bà đã không nói một cách vô ích.

Một mình trong phòng giam, cậu bắt đầu suy nghĩ rất nhiều và không tìm sự trốn tránh trong giấc ngủ nữa. Cậu có cảm tưởng những lời nói đã nghe đúng là những thứ cậu đang cần. Cậu sẽ đi theo mấy tay buồng bình và đánh liều phạm thêm một tội khác làm nặng thêm hình phạt khủng khiếp hiện giờ chẳng? Hay như người hiền triết trong câu chuyện, chấp nhận và chịu phạt? Vết sẹo còn lại sẽ là kỉ niệm về cuộc đấu tranh không hoàn toàn thua cuộc này, vì cậu cứu vớt được linh hồn của mình. Lúc bấy giờ, có thể cậu sẽ dám trở về nhà, kể lại hết mọi chuyện và tìm lại được sức mạnh mới nhờ những người đã không bao giờ bỏ rơi cậu.

Ban đêm, phòng giam chật hẹp của Dan trở thành một chiến trường thật sự. Chàng trai đáng thương có cảm tưởng như đứng trước những kẻ thù hung dữ hơn bất cứ kẻ thù nào cậu đã từng gặp trong cuộc sống lang thang.

Giữa những giờ đen tối trước rạng đông, khi cậu nằm trên giường, một ánh sáng lóe lên giữa các song cửa, ổ khóa nhẹ xoay và một người đàn ông bước vào. Đó là cha tuyên úy, đến đây nhờ cái bản năng vẫn thường đưa người mẹ đến cạnh giường đứa con đang ốm của mình, bởi vì kinh nghiệm nhiều năm chăm lo cho những tâm hồn đã giúp ông nhìn thấy tia hi vọng trên những gương mặt rắn danh quanh mình, và biết rõ khi nào đến lúc nói lời động viên để an ủi và làm dịu những trái tim đang gặp khó khăn. Trước đây, ông đã nhiều lần bất ngờ đến thăm Dan, nhưng ông luôn nhìn thấy cậu buồn bã, đứng đưng hoặc nổi loạn. Ông đã kiên nhẫn chờ đợi thời điểm tốt và

thời điểm đó đã đến. Một nét thư thái trên gương mặt người tù như thể có ánh sáng chiếu rọi. Giọng nói nhân từ thật có sức an ủi sau khi lắng nghe những ước mơ, nghi ngờ và sợ hãi từng làm Dan mất hết tinh thần cũng như sau khi đã cho cậu hiểu rằng cậu cần sự giúp đỡ biết bao nhiêu.

– Kent, anh chàng Mason đáng thương đã chết. – Cha tuyên úy nói, xót xa nhìn gương mặt tối sầm của Dan. – Anh ta để lại một lời nhắn và cha mang đến cho con đây. Cha nghĩ con đã cảm động khi nghe những lời hôm nay, và con cần sự giúp đỡ mà Mason đã thử mang đến.

– Cảm ơn cha, con sẽ rất vui được nghe.

Dan muốn đáp cộc lốc, nhưng khi nghĩ đến người đàn ông đáng thương đã chết trong tù mà không được gặp lại vợ con, Dan đầu hàng.

– Anh ta chết đột ngột nhưng đã không quên con. Anh ta nhờ cha chuyển cho con lời này: “Hãy bảo anh ấy đừng làm điều đó, mà nên giữ vững. Khi anh ấy mãn hạn, nhờ anh ấy đến tìm gặp Mary hộ con. Anh ấy không có bạn ở vùng này, anh ấy sẽ cảm thấy cô đơn. Sẽ rất tốt nếu được nói chuyện với một phụ nữ khi ta đang bối rối. Cha hãy từ giã anh ấy hộ con. Anh ấy đã rất tốt với con. Chúa sẽ ban phước lành cho anh ấy”. Sau đó anh ta qua đời thanh thản.

Dan im lặng. Nhìn thấy rõ lời nhắn gửi đã có kết quả tốt hơn mong đợi, cha tuyên úy nói tiếp, không hề biết giọng nói thương yêu của ông khiến cho người tù đáng thương cảm thấy dễ chịu biết bao:

– Con đừng khiến cho người bạn khiêm nhường, đến phút

cuối đời vẫn nghĩ cho con phải thất vọng. Đừng nản chí, con trai, hãy chờ đợi

trải nghiệm đớn đau ở đây của con kết thúc. Và hãy nhớ là một phụ nữ biết ơn đang chờ để cảm ơn và đón nhận nếu con không có chỗ nào để đi.

Không chờ đợi câu trả lời nào, người đàn ông tốt bụng đọc một bài kinh ngắn và rời khỏi phòng giam.

Dan thay đổi, cả khi không ai biết ngoại trừ cha tuyên úy. Đối với mấy người kia, cậu vẫn là cậu, lặng lẽ, khắc khổ, không gần gũi với mọi người như từ bao giờ, xoay lưng lại với điều tốt cũng như điều xấu, và chỉ cảm thấy thích thú khi làm bạn với sách vở mà người bạn mới này mang đến cho cậu.

Từ từ, như mấy giọt nước bào mòn tảng đá, lòng tốt kiên nhẫn của người đàn ông đã chiếm được lòng tin của Dan. Mặc cho tất cả những thăng trầm của cuộc đời, một bàn tay bạn bè, một giọng nói anh em, một ước muốn chuộc lỗi và giành được quyền trở về nhà không nguôi giúp cho Dan khỏi tuyệt vọng.

Vào dịp lễ Giáng sinh, cậu rất nhớ Plumfield nên đã tìm cách gửi vài lời để an ủi những người bạn đang lo lắng cho cậu, và cũng để an ủi chính cậu nhân dịp đó. Cậu viết thư cho Mary Mason đang sống tại một tiểu bang khác, và yêu cầu cô bỏ hộ bức thư kèm theo. Cậu bảo là mọi chuyện đều tốt đẹp và cậu rất bận, cậu đã từ bỏ kế hoạch trang trại và cậu đang có những kế hoạch khác mà cậu sẽ kể cho mọi người nghe sau này. Cậu sẽ không trở về trước mùa thu và sẽ không có thời gian để viết thư, nhưng cậu chúc mọi người một lễ Giáng sinh vui vẻ.

Rồi cậu tiếp tục cuộc sống cô đơn và cố gắng trả món nợ đời

với xã hội.

Chương 13

Năm mới của Nat

– Không biết Dan đang ở đâu? – Một buổi sáng bà Jo hỏi, sau khi người đưa thư đi qua. – Một hai tấm bưu thiếp từ khi nó ra đi, chỉ có thể thôi. Một chàng trai như nó đã có đủ thời gian để mua tất cả các trang trại ở Kansas!

– Nó không hay viết thư, em biết rồi mà. Nó làm những gì cần làm rồi sau đó lại về với chúng ta. Đối với nó, tháng năm không có nghĩa lí gì. Có lẽ nó đang thám hiểm những vùng đất hoang vu nào đó và quên thời gian trôi qua. – Ông Bhaer đáp, chăm chú đọc một bức thư Nat gửi từ Leipzig.

– Nhưng nó đã hứa là sẽ kể cho em nghe chuyện như thế nào, và nó thường giữ lời. Em sợ có chuyện gì đó xảy ra với nó.

Bà Jo cố lấy can đảm bằng cách vuốt ve đầu con Don vừa đến gần khi nghe nhắc đến tên chủ nó.

– Mẹ đừng lo, mẹ thân yêu. Một ngày nào đó anh ấy sẽ về với một mỏ vàng trong một túi và một đồng cỏ ở túi bên kia. – Ted nói và thật ra cậu chưa muốn trả con Octoo lại cho chủ của nó.

– Có thể anh ấy đã từ bỏ kế hoạch trang trại rồi. Anh ấy có vẻ thích mấy người da đỏ ở Montana hơn. – Rob nói vì muốn làm cho mẹ cậu an tâm.

– Mẹ hi vọng điều đó thích hợp với nó hơn. Nhưng mẹ nghĩ nếu có sự thay đổi đó nó đã báo cho chúng ta biết. – Bà Jo nói, mặt buồn xo. – Không, mẹ cảm giác có cái gì đó không ổn.

– Nếu có gì thì chúng ta đã biết tin rồi. Các tin xấu thường lan đi rất nhanh. Em đừng lo, Jo à, hãy nghe xem Nat đã xoay xử tốt như thế nào này.

Giáo sư đọc bức thư phần khởi của Nat kể về các buổi tối văn chương và hòa nhạc, sự hoành tráng của nhà hát nhạc kịch, sự tử tế của những người bạn mới, sự thích thú được làm việc với một người thầy tuyệt vời, sự hi vọng sớm có thể kiếm sống và lòng biết ơn đối với những người đã mở cho cậu cánh cửa của thế giới tuyệt diệu này.

– Tất cả những thứ này thật là tuyệt. – Bà Jo hài lòng nói.

– Chúng ta chờ xem, nhưng anh hi vọng tất cả những cái đó không làm nó hăng lên. – Giáo sư nói. – Những cảm dỗ cũng không thiếu, Nat cần phải học cách vượt qua chúng.

Ông không nhầm. Nat học hỏi ở cuộc đời nhanh đến nỗi có thể khiến cho bạn bè cậu ở Plumfield ngạc nhiên. Chàng trai hiền hậu đã lao vào cuộc sống vui vẻ đó với tất cả sự say mê của tuổi trẻ thiếu kinh nghiệm. Sự tự do và độc lập là những thứ tuyệt vời. Cậu nôn nóng đi con đường của cậu.

Ở đây không ai biết quá khứ của cậu. Với một tủ áo quần vừa được thay mới, một số tiền kha khá ở ngân hàng, và vị giáo sư tốt nhất của Leipzig, cậu bắt đầu khá nổi bật.

Nhờ những lời giới thiệu của ông giáo sư rất được nể trọng, ông Laurence giàu có, và cũng nhờ vốn tiếng Đức thật trôi chảy, phong cách nhã nhặn hoặc tài nghệ không thể chối cãi, cậu

được đón tiếp thân tình và ngay lập tức được giới thiệu vào một câu lạc bộ mà nhiều người trẻ tuổi đầy tham vọng rất muốn được lui tới.

Nhưng tất cả những thành công đó khiến cậu không còn tỉnh táo nữa. Cậu đến các buổi nhạc hội, cùng với những phụ nữ thật thanh lịch. Cậu tự hỏi không biết có đúng cậu đã là thằng bé chơi nhạc rong đáng thương ngày nọ tìm đến trước cổng Plumfield không. Nếu cậu có trái tim ngay thẳng và nhiều tham vọng cao cả, thì điều này cũng không khiến cho khía cạnh xấu trong con người cậu biểu lộ ra. Tính kiêu căng khiến cậu đi lạc đường. Việc vui chơi làm hỏng cậu và suốt một thời gian, cậu chỉ nghĩ đến các thú vui của cuộc sống mới. Không thật sự có ý định lường gạt, nhưng cậu để cho mọi người nghĩ cậu là một chàng trai con nhà khá giả có được một tương lai đẹp đẽ và vững chắc.

Cậu khoe khoang một chút về sự giàu có và ảnh hưởng của ông Laurence, về tiếng tăm của giáo sư hoặc về ngôi trường danh tiếng nơi cậu đã học. Cậu cũng nói về bà Jo với các bà và họ bắt đầu đọc sách của bà. Điều này làm cho cuộc chuyện trò càng thêm hấp dẫn, trước sự ngạc nhiên và bối rối của Nat.

Tất cả mọi người đều lầm tưởng cậu thuộc về giới thượng lưu và chẳng bao lâu cậu không thể nào sống trong khu phố tầm thường và cuộc sống chăm chỉ, lặng lẽ mà người ta đã chuẩn bị cho cậu. Cậu gặp gỡ các sinh viên khác, những sĩ quan trẻ, rất nhiều người, và cảm thấy được môn trớn khi bầu bạn với họ, mặc cho số tiền tiêu tốn mà việc đó kéo theo sự hối hận đôi khi khiến cho lương tâm chính trực của cậu không được yên. Cậu thuê một chỗ ở đẹp hơn tại một con phố thời thượng, mặc

những lời khuyên chân thành từ các người bạn thật sự của cậu.

Số tiền chuẩn bị cho cậu và cho những khoản chi tiêu phục vụ cuộc sống chăm chỉ trong mắt Nat như một gia tài thật sự. Tuy nhiên số tiền đó không cao hơn những gì ông Laurence rộng rãi đã hứa cho và giáo sư đã khôn ngoan khuyên nên thận trọng. Người đàn ông tốt bụng biết rõ một ví tiền đầy sẽ rất có sức cám dỗ. Nat rất thích căn hộ nhỏ xinh xinh của cậu và dần thích thú sự xa hoa. Cậu rất yêu âm nhạc và không bao giờ bỏ một giờ học nào. Nhưng những giờ cậu có thể dành ra để làm việc thường mất đi ở nhà hát, ở một buổi khiêu vũ hoặc một câu lạc bộ nào đó.

Tất cả những thứ đó chắc chắn không có gì xấu xa lắm, nhưng đã làm cho cậu mất thời gian và tiền bạc.

Tuy nhiên Nat cảm thấy mọi thứ không tốt đẹp, mặc dù cậu đang sống trong cơn xoáy vui vẻ đó.

“Thêm một tháng nữa rồi mình sẽ bình tâm lại”, đôi khi cậu tìm cách biện hộ cho thời hạn mà cậu tự đặt ra cho mình vì thực ra tất cả đều mới lạ đối với cậu. Gia đình không mong gì hơn là cậu được hạnh phúc và xã hội đã cho cậu phương tiện để học những phong cách lịch sự, điều cậu rất cần. Nhưng thời gian càng trôi qua, việc thay đổi càng trở nên khó khăn. Tự buông thả quả là dễ dàng hơn nhiều...

Các lễ lạt mùa đông tiếp nối những cuộc vui chơi mùa hè trở nên vô cùng tốn kém. Các bà hiếu khách chờ đợi ở cậu một cái gì đó đáp lại: bó hoa, chỗ ngồi ở nhà hát kịch, xe cộ... Tất cả các khoản chi tiêu nho nhỏ đó đè nặng lên túi tiền của cậu.

Lấy ông Laurie làm gương, Nat đã được mọi người ưa

chuộng. Vì qua các phong cách mới mà cậu học được, thì sự trung thực và giản dị của tính tình cậu đã giúp cậu có được lòng tin và sự thương mến của tất cả những người quen biết.

Trong số họ có một bà đáng mến có cô con gái chơi nhạc. Gia đình tử tế mặc dù không giàu, bà rất muốn gả con gái cho một chàng thanh niên giàu có. Cách Nat kể về các dự kiến hoặc các mối quan hệ của cậu khiến bà thích thú chẳng kém gì tài nghệ về âm nhạc của cậu, và phong cách lịch sự đã quyến rũ được cô Minna đa cảm. Nat thích phòng khách yên tĩnh của họ. Ở đó cậu cảm thấy thoải mái như ở nhà mình và sự quan tâm ân cần của bà mẹ đối với cậu thật dễ chịu. Cặp mắt xanh của cô gái xinh đẹp niềm nở khi cậu đến, buồn bã khi cậu ra về và thán phục khi cậu chơi nhạc cho cô nghe. Cho nên chẳng bao lâu cậu cảm thấy một sức lôi cuốn không cưỡng lại được. Cậu không hiểu mình đã rơi vào tình cảnh nguy hiểm như thế nào.

Dĩ nhiên một vài nghi ngờ nảy sinh giữa các thành viên của Plumfield về các trải nghiệm mới thật dễ chịu đó, vì Nat không bao giờ quá bận hoặc quá mệt mỏi đến không thể viết thư hằng tuần về thăm gia đình. Và trong khi Daisy vui mừng vì hạnh phúc và thành công của cậu còn các chàng trai thì cười khi thấy cậu biến thành người lịch thiệp, thì người lớn nói với nhau: “Nó đi quá nhanh. Phải báo cho nó biết nên cảnh giác, nếu không nó sẽ gặp những rắc rối trầm trọng”.

Nhưng ông Laurie không đồng tình.

– Chúng ta cứ để yên cho nó. Nó đã quá lệ thuộc và bị ngược đãi. Nó không thể đi quá xa với số tiền nó có. Nó quá rụt rè và quá lương thiện nên không thể sơ sẩy được. Đây là lần đầu tiên nó được biết đến tự do: cứ để cho nó tận dụng một chút, sẽ vẫn

còn có dịp để làm tốt sau này. Tôi tin chắc là tôi có lí.

Thế là những lời cảnh báo được gửi đi thật thận trọng, và gia đình nóng lòng chờ đợi được nghe Nat kể thêm về nhiều thời gian lao động và bớt vui chơi hơn. Đôi khi Daisy tự hỏi không biết một trong các thiếu nữ kiều diễm mà Nat kể có lấy mất người yêu đầu của cô không. Cô không bao giờ đặt câu hỏi. Thư từ của cô vẫn bình thản và thân tình. Nhưng cô luôn chú ý đến những đổi thay nhỏ nhất trong các lá thư và chúng mòn đi vì được đọc đi đọc lại nhiều lần.

Nhiều tháng trôi qua. Kì nghỉ hè đến với hàng loạt quà tặng, lời chúc tụng và lễ hội hoành tráng. Nat rất mong được vui chơi thỏa thích, điều mà cậu đã làm vào thời gian đầu. Nhưng cậu phải trả giá đắt cho sự dễ dãi khi cậu lao vào thú ăn chơi của xã hội thượng lưu.

Mọi thứ bắt đầu vào các buổi sáng khi, tay ôm các bó hoa và kẹo loại đắt tiền, Nat đến để cảm ơn Minna và mẹ cô về các món đồ thủ nhò nhỏ do chính những ngón tay khéo léo của bà thực hiện.

Bà đón tiếp cậu vui vẻ. Nhưng khi cậu hỏi thăm cô con gái thì bà thẳng thắn hỏi cậu thật sự có ý định gì. Bà nói thêm một vài lời đồn đại đã đến tai bà và cậu cần phải lên tiếng hoặc không bao giờ được đặt chân đến nhà bà nữa, không nên làm xáo trộn sự yên bình của Minna.

Nat sững sờ khi nghe thấy lời đề nghị bất ngờ đó. Cậu hiểu ngay chỉ sự thật mới có thể cứu cậu: thế là cậu trung thực nói ra sự thật.

Tiếp theo đó là một cuộc trao đổi khá buồn thảm. Nat bắt

buộc phải thú thật, cậu chỉ là một sinh viên nghèo, và nhún nhường xin lỗi về việc cậu tự cho phép mình lợi dụng lòng hiếu khách của gia đình. Nếu như cậu có chút nghi ngờ về chủ tâm của bà, thì những nghi ngờ được xóa đi ngay bởi sự thẳng thắn của bà khi tỏ rõ thái độ thất vọng của mình, sự mạnh mẽ khi bà quở mắng cậu và sự khinh miệt mà bà thể hiện khi mời cậu ra khỏi nhà.

Sự thành thật của Nat xoa dịu cơn giận của bà một chút và bà đồng ý để cho cậu từ giã Minna, người đã nghe thấy mọi thứ phía sau cánh cửa. Cô khóc suốt暮ốt và sà vào lòng Nat nói:

– Anh à, em sẽ không bao giờ quên anh, nhưng anh đã khiến lòng em tan nát!

Còn tồi tệ hơn những lời trách móc. Bà mẹ cũng khóc, và chỉ sau khi khóc khá nhiều, cậu mới có thể bỏ đi như trốn chạy.

Một bất ngờ khác đến khi cậu dùng cơm với giáo sư Baumgarten, không ngon miệng lắm vì tình huống ban sáng. Một sinh viên vui vẻ báo cho cậu biết cậu ta sắp sang Mỹ và rất muốn đến chào giáo sư Bhaer kính mến và kể cho ông nghe chuyện người được bảo hộ sống vui vẻ như thế nào ở Leipzig.

Tim Nat đập mạnh khi tưởng tượng những chuyện đó sẽ gây ấn tượng như thế nào ở Plumfield. Và khi chàng trai nói thêm là sẽ kể về cuộc đính hôn sắp tới của Nat với cô Minna xinh đẹp, thì Nat rất mong cậu ta sẽ bị đắm tàu trước khi đến nước Mỹ! Thế rồi cậu đưa cho anh bạn một địa chỉ rắc rối đến mức chàng trai phải cần đến một phép lạ mới có thể tìm được giáo sư.

Bữa ăn hoàn toàn hỏng đối với Nat và cậu ra về sớm.

Cậu buồn bã đi loay quanh qua các con phố, không còn lòng

dạ nào để đến nhà hát kịch hoặc dùng bữa ăn đêm cùng một vài người bạn vui tính. Cậu tự an ủi một chút bằng cách bố thí cho mấy người ăn xin và một mình uống bia để chúc sức khỏe Daisy, tự chúc mình một năm tốt đẹp hơn năm cũ.

Cuối cùng cậu về nhà và tìm thấy một đồng hóa đơn đến dồn dập như một trận bão tuyết, chôn vùi cậu dưới một khối hối hận, tuyệt vọng và ghê tởm chính bản thân. Mấy hóa đơn đó nhiều và cao đến nỗi cậu phát hoảng. Để thanh toán chúng, cậu sẽ phải chi đến đồng đô-la cuối cùng. Cậu sẽ không còn một xu dính túi trong sáu tháng tới, trừ khi cậu viết thư về nhà để xin giúp đỡ. Thà chết đói còn hơn.

Ý tưởng đầu tiên của cậu là tìm sự trợ giúp ở một sòng bạc. Nhưng cậu đã hứa với ông Bhaer sẽ cưỡng lại những cám dỗ như thế và cậu không muốn phạm thêm một lỗi lầm nữa vào danh sách khá dài những lỗi lầm cậu đã mắc phải. Cậu chìm đắm trong các ý tưởng đen tối cho đến khi người ta mang đến một chồng thư khác, trong đó có một phong bì dán tem Mĩ.

Mấy trang giấy đầy những lời chúc thân ái đó được đón chào nhiệt thành!

Mỗi người viết vài hàng, và lần lượt khi các dòng tên xuất hiện, mắt Nat mờ lệ. Cuối cùng cậu úp mặt lên hai tay và khóc nức nở.

“Mọi người yêu quý và tin tưởng ở mình biết bao! Họ sẽ buồn xiết bao nếu biết được những việc làm điên rồ của mình! Mình sẽ chơi đàn ngoài phố trước khi hỏi xin họ giúp đỡ”, Nat tự nhủ, lòng thấy nhẹ nhõm, vừa lau nước mắt.

Giờ thì cậu thấy rõ hơn cậu phải làm gì. Một bàn tay cứu giúp

đã chìa ra cho cậu từ phía bên kia đại dương, chỉ cho cậu cánh cửa hẹp mà cậu phải vượt qua để được giải thoát. Cậu đọc lại bức thư và cảm thấy đủ mạnh mẽ để đương đầu với tình thế. Cậu sẽ thanh toán tất cả các hóa đơn, sẽ bán hết tất cả những gì có thể và sẽ rời khỏi căn hộ tốn kém này. Cậu sẽ trở về căn phòng trước đó của cậu và tìm một việc làm, như rất nhiều sinh viên khác. Cậu phải từ giã mấy người bạn mới, quay lưng lại với cuộc sống xa hoa mà cậu đã sống một thời gian và thôi không bay bổng nữa. Đó là việc trung thực nhất mà cậu phải làm. Nhưng thật khó cho chàng trai đáng thương khi phải dẹp lòng tự ái, từ bỏ mọi thú vui và chịu đựng sự thương hại, những lời chế nhạo và cuối cùng là sự quên lãng.

Nat cần rất can đảm, vì sự quý mến là một thứ rất quý báu đối với cậu. Nhưng ban đêm, tất cả cuộc sống của cậu ở Plumfield hiện lại trong trí cậu.

“Ông Bhaer không thể đau khổ vì mình. Mình sẽ đến gặp giáo sư Baumgarten, kể cho ông nghe hết mọi chuyện và xin ông lời khuyên. Thà là một người nghèo khó nhưng trung thực còn hơn là một con quạ mang bộ lông của chim công”.

Nat mỉm cười trong tâm trạng bối rối và nhìn căn phòng trang nhã của cậu.

Cậu đã giữ lời. Cậu thấy hạnh phúc khi biết được trải nghiệm của cậu không phải là duy nhất: giáo sư tán thành những dự kiến của cậu và đề nghị giúp đỡ một cách khoan dung. Ông hứa sẽ chỉ kể cho ông bạn Bhaer bao giờ Nat đã trả hết nợ.

Trong tuần lễ đầu của năm mới, Nat bận với việc lên kế hoạch. Ngày sinh nhật, cậu ở một mình trong căn phòng trọ

nhỏ, không còn gì của sự xa xỉ ngày trước. Các bạn thương hại cậu, và rồi họ nhanh chóng bỏ rơi cậu, ngoại trừ hai, ba chàng trai giúp cậu tiền và hứa sẽ ở bên cậu.

Cậu buồn bã ngồi ủ rũ cạnh lò sưởi, lòng nặng trĩu, và nhớ lại ngày cuối năm ở Plumfield: đúng giờ này cậu khiêu vũ với Daisy.

Bỗng có người gõ cửa. Đó là bà chủ trọ. Bà mang đến một chai rượu vang và một chiếc bánh tuyệt đẹp. Người bạn thân của bà đi theo sau, mang một cây hoa hồng, phía trên các lọn tóc bạc đang phát phơ của bà.

– Chúng tôi mang đến cho cậu tất cả những lời chúc tốt đẹp của chúng tôi và một vài món quà để kỉ niệm ngày khó quên này. – Bà nói. – Mong rằng năm mới sẽ trở hoa đối với cậu, như chúng tôi thật lòng chúc cậu.

– Đúng thế, đúng thế! Tất cả những lời chúc tốt đẹp của chúng tôi! – Bà chủ trọ nói. – Cậu hãy dùng một miếng bánh đi, chúng tôi đã đặc biệt làm cho cậu và chúng ta hãy uống chúc sức khỏe những người cậu yêu thương và hiện đang ở xa!

Vui và cảm động trước các tấm lòng nhân hậu đó, Nat cảm ơn hai người phụ nữ và mời họ nán lại một chút để cùng ăn bánh với cậu. Họ vui vẻ nhận lời.

Bà chủ trọ, sau một chút do dự, kể về một người bạn của họ đang ốm và buộc phải rời bỏ chỗ làm trong dàn nhạc của một nhà hát kịch nhỏ. Bà gợi ý nếu như cậu thấy thích hợp thì Nat có thể thay ông ta.

Trong khi bà đùa với mấy đóa hoa hồng như một cô bé rụt rè thì bà kia hỏi cậu có thể dành thời gian rảnh rỗi dạy tiếng Anh

tại một trường học nơi mà bà đã dạy vẽ không.

Nat nhận hai lời đề nghị đó với lòng biết ơn, cảm thấy ít mất thể diện khi được hai bà cụ đáng mến kia giúp đỡ hơn là những người bạn cùng tuổi. Công việc này sẽ giúp cậu có được cuộc sống khiêm nhường, và vài công việc liên quan đến âm nhạc mà giáo sư của cậu đã hứa, sẽ bảo đảm tiền học của cậu. Vui mừng vì ý định của họ thành công, hai bà từ giã Nat với những lời thật trìu mến và những cái bắt tay thật nồng nhiệt. Nhưng Nat ôm hôn hai bà, cách duy nhất cậu có thể cảm ơn họ về sự giúp đỡ quý báu.

Thế giới dường như tốt đẹp hơn nhiều sau những sự kiện đó. Hi vọng và những quyết tâm tốt đẹp nở rộ như những bông hồng đang làm ngát hương căn phòng. Nat cất tiếng hát, cậu tìm thấy sự an ủi trong âm nhạc và hứa từ đây cậu sẽ là một bề tôi thật trung thành.

Chương 14

Diễn kịch ở Plumfield

Kể chuyện về gia đình March mà không nói đến diễn kịch là một thiếu sót lớn.

Khi xây ngôi trường trung học, ông Laurie đã không quên xây thêm vào đó một nhà hát nhỏ thật dễ thương, dùng cho các hội nghị và các buổi hòa nhạc. Bản thân ngôi trường cũng cung cấp những nghệ sĩ có tài diễn những vở thật hay trên sân khấu xinh xinh này.

Bà Jo, người không muốn để ý đến những vở đang thời thượng lúc đó vì bà cho là chúng không đáng quan tâm, thường thu thập một loạt những chuyện nhỏ của đời sống hằng ngày, cố gắng chứng minh sự thật và sự đơn giản rất hấp dẫn. Ông Laurie hằng hái giúp bà và cả hai còn chọn bút danh là Beaumont và Fletcher.

Mọi thứ đều đã sẵn sàng cho lễ Giáng sinh. Đó là một ngày nhộn nhịp bởi những buổi tập dượt, tâm trạng sợ sệt đám đông của các diễn viên rụt rè, việc chuẩn bị các đạo cụ và trang hoàng nhà hát. Người ta hái những nhánh nhựa ruồi trong rừng. Người ta lấy hoa từ nhà kính của Núi Thơ và treo cờ của tất cả các nước để cho buổi lễ hôm đó thật vui vẻ, làm vinh dự cho các khách

mời, trong số đó có bà Cameron, người đã không quên lời hứa của mình. Các nhạc công của dàn nhạc lên dây đàn thật cẩn thận, các kĩ thuật viên bài trí sân khấu thật thanh lịch, người nhắc tuồng can đảm ngồi vào cái hốc dành cho mình và các diễn viên nôn nóng thay quần áo. Beaumont và Fletcher có mặt khắp nơi, nghĩ rằng sự nổi tiếng về văn chương của họ lệ thuộc vào sự kiện này.

– Bà ấy có ở đó không? – Có người hỏi phía sau tấm màn.

Và khi Tom, người được giao nhiệm vụ nhìn vào phòng khán giả, thông báo là cậu trông thấy mái đầu tuyệt đẹp của bà Cameron ở hàng ghế danh dự, cả nhóm run lên và Josie tuyên bố lần đầu tiên trong đời em sẽ bị chói đèn.

– Làm gì có chuyện đó! – Bà Jo nói, và bà bị kích động đến nỗi không còn tỉnh táo nữa.

Demi ngấm nhìn bạn Alice của cậu, đang mặc một chiếc áo tuyệt đẹp, và nói với em gái:

– Em sẽ có thừa thời gian để bình tĩnh lại trong khi bọn anh diễn màn của mình. Bọn anh là những tay lính già nên giữ được bình tĩnh.

Nhưng hai diễn viên già dặn trong nghề, hai má đỏ hồng, mắt sáng ngời và lòng họ không yên dưới lớp áo nhung và ren. Cả hai phải mở màn buổi trình diễn với một vở ngắn mà họ đã từng diễn rất đạt. Alice cao ráo, tóc và mắt đen với một gương mặt đẹp, thông minh. Cô thật tuyệt trong vai nữ hầu tước. Demi trong trang phục triều đình, với thanh kiếm, chiếc mũ ba mũi và bộ tóc giả rắc phấn, là một nam tước thật thanh lịch. Josie đóng vai một cô người hầu khá đạt. Không có vai nào khác.

Thành công của vở tùy thuộc vào sự dí dỏm và khéo léo mà hai kẻ yêu nhau được diễn đạt.

Khán giả khó có thể nhận ra John và Alice, thường ngày thật là nghiêm túc, trong vai nhà quý tộc sôi nổi và người thiếu phụ hay làm dáng và tính khí thất thường kia. Josie đóng vai trò quan trọng trong cốt truyện: em nhìn qua ổ khóa và bước vào lúc gay cấn nhất, mũi hếch lên trời, hai tay thọc sâu vào túi tạp dề, hình ảnh chính cốt của sự tò mò mà ta có thể thấy được toát ra từ con người nhỏ bé của em. Tất cả kết thúc tốt đẹp, và trong khi bà hầu tước có tính khí thất thường, sau khi đã dày vò con tim của ngài nam tước trung thành, trao cho ngài bàn tay của bà, một tiếng động khủng khiếp khiến cử tọa giật mình, một phần của phong cảnh rơi ra và suýt nữa thì rơi xuống người Alice.

Demi nhảy vội đến, và như thể một Samson của thời hiện đại, dùng lưng đỡ tấm phông. Cơn nguy hiểm đã được đẩy lùi và John định đọc câu thoại cuối cùng của cậu thì anh chàng kĩ thuật viên trẻ tuổi dùng một cái thang để chữa lại chỗ hư hỏng và làm rơi cái búa từ trong túi quần cậu ra, trúng mặt chàng diễn viên. Cú này khiến chàng quên hoàn toàn vai nam tước của mình.

Màn được hạ nhanh. Nữ hầu tước hốt hoảng chạy vội đến để lau vết máu.

– Ôi, John, bạn bị thương! Hãy tựa vào người tớ!

John vui vẻ làm theo, vì nếu như cậu hơi bị choáng một chút thì cậu cũng có thể thưởng thức sự dịu dàng đó chứ. Nan có mặt ngay tại chỗ, với túi dụng cụ không bao giờ xa cô. Vết thương

được rửa và băng bó trước khi bà Jo kịp đến nơi.

– Cậu bé có thể tiếp tục diễn không? – Bà hỏi vẻ rầu rĩ. – Nếu không thì vở kịch của ta kể như hỏng!

– Mọi thứ đều ổn, thưa dì. Dì đừng lo.

Và cầm lấy bộ tóc giả, Demi can đảm đứng lên.

– Thần kinh của chị sao, Fletcher? – Ông Laurie hỏi, ngồi cạnh cộng sự của mình và chờ đợi buổi trình diễn bắt đầu trở lại.

– Tốt như của cậu vậy, Beaumont thân mến à. – Bà Jo thở dài.

– Hãy vững tâm, cộng sự thân mến! Em có mặt cùng chị trong cơn thử thách này!

– Tôi hi vọng là sẽ tốt. Tất cả chúng ta đã làm việc hết mình! Chị Meg thật sự giống một bà cụ nông dân, cậu có thấy thế không?

Bà Meg thật sự hoàn hảo trong vai đó, ngồi cạnh lò sưởi khâu vá, cái nôi ngay cạnh. Người ta có thể nghĩ, suốt đời bà, bà không hề làm việc gì khác hơn. Bà trình bày tình cảnh qua một đoạn thoại ngắn.

Sam, con trai bà muốn vào lính, cô con gái lớn của bà, Dolly, chỉ nói về chuyện đến sống ở thành phố, còn cô bé Elizy đáng thương, đứa con gái thứ hai thì đã ngu ngốc lấy chồng và quay về nhà để chết và giao đứa con lại cho mẹ cô. Câu chuyện bắt đầu như thế.

Từ chiếc nôi nhô ra đôi giày nhỏ màu xanh khiến cho tràng vỗ tay đầu tiên vang dội. Ngay lúc đó một gương mặt hoảng hốt xuất hiện ở cửa sổ.

– Demi đây rồi! – Jo nói khẽ. – Tôi hi vọng không ai nhận ra nó trong vai người con trai. Tôi không bao giờ tha thứ cho cậu vì đã không chịu đóng vai con người xấu xa.

– Em không thể chỉ đạo và diễn cùng một lúc. Chị đừng lo, nó sẽ làm tốt mà.

Một người dáng dấp ám muội, quần áo sờn rách, râu không cạo, bước ra sân khấu kéo lê chân. Anh ta đòi lấy đứa bé, khiến cho bà cụ già hốt hoảng. Trong khi người đàn ông càng làm già thì bà cụ càng van lơn, giọng run run để được giữ lại sinh linh vô tội mà bà đã hứa che chở. Thế là người đàn ông xoay người lại để giành lấy đứa bé bằng bạo lực. Cử tọa run sợ. Bà cụ bế đứa bé ra khỏi chiếc nôi, ôm nó vào lòng và không cho người cha mang đứa con đi.

Màn được diễn thật đạt. Những tràng vỗ tay tán thưởng cách diễn đạt của người đàn bà phần nộ và người đàn ông không dám thực hiện ý đồ quỷ quái của hắn khiến cho hai tác giả đầy nhiệt tình bảo rằng màn đầu tiên này là một thành công.

Ở màn thứ hai, Josie đóng vai cô gái nông thôn trẻ: em dọn bàn ăn với vẻ mặt buồn bã, làm cho mấy cái đĩa chạm vào nhau, vừa đẩy mấy cái tách vừa kể lể về những khổ sở và những tham vọng không thành của người nhà quê.

Bà Jo nhiều lần liếc nhìn, thấy bà Cameron làm vài dấu hiệu tỏ ra tán thành khi Josie lấy giọng hoặc có một thái độ tự nhiên hoặc thay đổi nét mặt. Cuộc chiến đấu của em với mấy cái đĩa khiến cho mọi người cười. Và khi em đến ngồi bên bếp lò, như cô Lọ Lem, khóc trước mấy ngọn lửa đang nhảy múa trong phòng, thì một giọng nói trẻ con trong cử tọa vang lên:

– Tội nghiệp cô bé! Cô bé phải được vui chơi một chút chứ!

Bà cụ bước vào. Thế là có một cảnh thật cảm động giữa bà mẹ và cô con gái. Cô gái dịu dàng nài nỉ rồi hăm dọa, cô ôm hôn và khóc lóc cho đến khi bà mẹ đồng ý: vậy là cô sẽ đến gặp những người anh họ xa rất giàu có đang sống ở thành phố. Đã có được những gì mình cần, cô gái trở nên vui vẻ và dễ chịu.

Người đàn bà đáng thương vừa mới tỉnh tâm thì cậu con trai bước vào trong bộ quần áo quân nhân, báo cho bà biết là cậu đã tòng quân và sẽ lên đường. Đó là một cú sốc khủng khiếp, nhưng bà mẹ chịu đựng đầy can đảm.

Khi còn lại một mình, bà suy sụp, thống thiết. Lúc đó bà Meg lấy tay che mặt và quỳ gối cầu nguyện cạnh cái nôi: bà chỉ còn có đứa bé để an ủi trái tim mộc mạc.

Khi màn hạ, khán giả mãi bận với việc lau nước mắt, quên cả vỗ tay. Giây phút im lặng đó còn thích thú hơn sự bùng nổ ồn ào. Và trong khi bà Jo lau dòng nước mắt đang chảy dài trên má chị gái, bà nói trịnh trọng:

– Chị Meg, chị đã cứu vở kịch của em! Ôi, tại sao chị không là một diễn viên thật sự còn em là một tác giả thật sự nhỉ?

– Đừng nói linh tinh, dì à. Hãy giúp tôi thay quần áo cho Josie. Nó quá kích động nên tôi không thể làm cho xong được. Đó sẽ là màn quan trọng nhất mà nó diễn.

Thật vậy, dì Jo đã đặc biệt viết cảnh đó cho em. Cô bé Josie mặc một chiếc váy tuyệt đẹp có đuôi dài, xứng đáng với những giấc mơ đẹp nhất của em.

Đây là một buổi tiếp tân tại một phòng khách rất thanh lịch. Cô em họ từ nông thôn ra bước vào, chú ý đến chiếc váy lông lầy

của mình với sự thích thú thật thơ ngây khiến không ai có thể chế nhạo chú chim trong bộ lông vay mượn đó. Cô gái thấy mình xinh đẹp. Cô chưa biết không phải thứ gì sáng chói đều là vàng. Một anh chàng giàu có tán tỉnh, nhưng trái tim trung thực của cô cưỡng lại sức hấp dẫn của tiền bạc. Trong sự hoang mang ngây thơ của mình, cô mong có mẹ bên cạnh để an ủi và cho cô những lời khuyên.

Một màn khiêu vũ thật vui do Dora, Nan, Bess và nhiều chàng trai biểu diễn làm nền cho cảnh kế tiếp. Người đàn bà, mặc quần áo quả phụ, với chiếc mũ vải, khăn choàng màu đen, chiếc ô to và chiếc giỏ, đứng nhìn những vũ công mà không ai trông thấy. Bỗng Josie nhìn thấy và thốt lên:

– Mẹ!

Những trận cười nối tiếp kèm theo những câu trả lời của bà cụ khi con gái hỏi bà, đã chỉ cho cô thấy tình yêu của cô thật hơi hợt, rằng cô suýt làm hỏng đời mình như chị cô đã làm. Thế rồi cô gái chạy về phía mẹ và khóc.

– Hãy đưa con trở về nhà, mẹ à.

Sau đó Nan và Tom xuất hiện. Cả hai đóng vai viên bác sĩ và cô y tá trong một bệnh viện ở thôn quê, đi từ giường này sang giường khác, bắt mạch mấy người bị thương, cho thuốc, lắng nghe những lời thở than của họ thật nghiêm túc. Viên bác sĩ bảo, có một người đàn bà đang tìm con trai của bà, bà đã đến các trận địa và các phòng bệnh ở bệnh viện nơi bà chứng kiến những cảnh có thể khiến nhiều phụ nữ chết ngất.

– Bà ấy sắp đến đây. Nhưng tôi sợ chàng trai vừa mới qua đời chính là con trai bà ấy. Tôi thà đứng trước họng súng đại bác

đang nhả đạn còn hơn phải đứng trước người đàn bà này và nỗi đau khổ của bà. – Viên bác sĩ nói.

– Các bà mẹ đó khiến cho tôi thật đau lòng! – Cô y tá nói thêm và lau nước mắt với chiếc tạp dề của cô.

Bà Meg bước vào. Bà ăn vận và nói năng như cũ, nhưng mọi thứ thống thiết hơn vì những trải nghiệm khủng khiếp bà vừa sống qua đã biến bà thành một con người thất thần với cặp mắt dài dại. Đôi tay bà run và người đầy bụi. Bà kể về những tìm kiếm vô vọng. Mọi người nín thở. Được cô y tá dìu đi, bà bước đến từng giường một, gương mặt tỏ mối hi vọng và lo sợ. Cả hai dừng lại bên chiếc giường có người đàn ông đang nằm, đã chết, được đắp một tấm ga. Một bàn tay đặt trên ngực, bàn tay kia che mắt, bà lấy lại bình tĩnh và nhìn người chết.

– Đội ơn Chúa! Không phải con trai tôi... Nhưng đây là con trai của một người mẹ khác!

Bà cúi xuống và dịu dàng đặt một chiếc hôn lên vầng trán lạnh ngắt.

Bà Cameron lau nước mắt, không muốn bỏ lỡ cử chỉ nào của nữ diễn viên đang tiếp tục xem xét các giường bệnh. Sau cùng, cuộc tìm kiếm kết thúc. Như thể bị kéo ra khỏi giấc ngủ trong cơn sốt bởi giọng nói của bà cụ, một người đàn ông da bọc xương, mắt nhắm nhác, ngồi trên giường của mình và đưa tay về phía bà cụ, thốt lên bằng một giọng vang khắp phòng:

– Mẹ! Mẹ! Con biết là mẹ sẽ đến!

Bà chạy lại phía anh ta với một tiếng kêu đầy tình thương và vui sướng mà chỉ có ở một bà mẹ rồi ôm chầm lấy anh ta.

Ở màn cuối cùng, căn bếp của gia đình sáng ngời trong lễ

Giáng sinh.

Người anh hùng bị thương ngồi cạnh bếp trên một chiếc ghế cũ. Cô gái Dolly xinh đẹp đang trang trí lò sưởi bằng cành nhựa ruồi và tầm gửi, trong khi mẹ cô đang ngồi nghỉ cạnh con trai bà, đứa bé trên đùi. Một bài ca Giáng sinh vọng vào từ bên ngoài khiến cho gia đình hạnh phúc ngạc nhiên: một nhóm người hàng xóm bước vào, mang theo những món quà khác nhau.

Màn hạ với cảnh một bữa tiệc; người ta nâng li chúc tụng, bà cụ khóc trong đôi tay của con gái và đứa bé dùng thìa gỗ trên bàn...

Sau buổi trình diễn, một bữa ăn tuyệt ngon và thật vui vẻ làm cho mọi người thích thú.

Người duy nhất không tham gia một cách vui vẻ là Josie, vì em đang nôn nóng chờ đợi lời phán xét của bà Cameron. Khi trông thấy bà tiến lại gần mẹ và em thì em cảm thấy run bần.

– Bà Brooke thân mến, tôi không còn thắc mắc tài nghệ của các con bà từ đâu đến. Xin gửi tất cả những lời khen của tôi dành cho ngài nam tước trẻ tuổi và mùa hè sang năm, nếu bà cho phép, tôi sẽ rất hạnh phúc nhận cô bé Dolly làm học trò.

Từ lúc đó, Josie dường như không còn thuộc về thế giới của chúng ta nữa, vì em ngây ngất trong hạnh phúc.

Đêm Giáng sinh tuyệt vời đó được ghi lại bằng chữ vàng trong kỉ yếu của gia đình March. Vài ngày hôm sau, bà Jo nhận được một lá thư của Dan làm dịu đi những lo sợ của bà và đem lại cho bà một niềm vui lớn.

Nhưng bà không thể cảm ơn cậu: cậu không cho bà địa chỉ.

Chương 15

Chờ đợi

– Tin xấu, Jo à. – Giáo sư Bhaer nói vào một ngày tháng Giêng nọ.

– Em van anh, anh Fritz, hãy nói nhanh lên. – Vợ ông thốt lên, bỏ vội công việc đang dở và ngồi thẳng lên để can đảm nhận lấy cú sốc.

– Chiếc tàu của Emil bị nạn; người ta không có tin tức gì cả.

Bà Jo gần như ngất xỉu, nhưng rất may ông Bhaer kịp đỡ lấy vợ mình. Dần dần bà hồi tỉnh, và ngồi cạnh ông chồng thân yêu, lắng nghe những gì ông biết về các tin tức. Những người sống sót trong vụ đắm tàu đã thông báo cho chủ hãng tàu ở Hamburg và người ta đã đánh điện cho Franz, vì đã cứu được một chiếc sà lúp nên người ta hi vọng những chiếc khác cũng sẽ thoát, không bị chìm. Một chiếc thuyền hơi nước đã mang những tin tức không đầy đủ đó đến. Có thể có những tin tức khác đến nơi bất cứ lúc nào. Franz cho là không cần thiết phải nói thêm người ta nghĩ chiếc tàu của viên thuyền trưởng chắc chắn bị đắm vì cột buồm đã gãy. Mặc dù thế, tin đồn buồn bã kia cũng đến được Plumfield.

Bà Jo không muốn tin vào khả năng tồi tệ nhất, tin chắc rằng

Emil có khả năng chịu đựng nhiều cơn bão tố. Rất may bà bám vào hi vọng như thế, vì ông Bhaer đáng thương vô cùng đau buồn vì mất đi đứa cháu trai mà ông thương như con.

Tình thương yêu và nỗi buồn mà tất cả những thành viên khác trong gia đình cảm nhận được đã an ủi ông Bhaer. Franz, anh trai của Emil, thường gửi tin tức về nhà. Nat viết những bức thư nồng ấm từ Leipzig và Tom thường xuyên quấy rầy các công ti hàng hải để có được tin tức. Cả Jack cũng viết thư thường xuyên hơn mọi khi. Dolly và George thường đến để an ủi bà Jo và Josie. Ned thậm chí còn từ Chicago tìm về để trực tiếp nghe kể các sự kiện và ôm hôn cả gia đình.

Cô bé Josie, cô em họ mà Emil yêu nhất, buồn đến mức không ai có thể an ủi được. Khóc trong vòng tay mẹ là điều duy nhất em có thể làm. Nhưng một lá thư nhỏ của bà Cameron bay đến, khuyên em nên can đảm chịu đựng vở bi kịch mà cuộc đời đã dành cho em và xử sự như các nhân vật nữ mà em thích đóng vai. Điều này thật tốt cho cô bé và em thoát ra được tâm trạng ủ rũ của mình.

Trong khi đó, trên biển, Emil chăm sóc thuyền trưởng Hardy và ông hồi phục rất nhanh. Tất cả những buồn phiền của các thành viên Plumfield có vẻ như vô ích, nhưng thật ra nó đã làm cho tất cả các con tim trong một cộng đồng bé nhỏ xích lại gần nhau hơn, nhờ bài học về sự nhẫn nại và lòng trắc ẩn.

Vài tuần lễ trôi qua nặng nề. Bỗng một tiếng sét nổ vang dưới dạng một bức điện tín: “Tất cả mọi người đều được bình yên. Thư đang trên đường tới”.

Một cơn lốc vui sướng tràn trên Plumfield.

Bức thư được chờ đợi lâu ngày cuối cùng cũng đến nơi, kể lại tất cả câu chuyện về vụ đắm tàu. Emil kể ngắn gọn. Bà Hardy kể thật nhiều. Viên thuyền trưởng bày tỏ lòng biết ơn. Mary thêm vào vài câu thật dịu dàng đi thẳng vào lòng mọi người.

Chưa bao giờ bức thư nào được đọc, chuyền tay nhau và bàn luận nhiều như thư đó. Bà Jo luôn mang nó theo người, nếu như giáo sư không giữ nó trong túi áo của ông. Cả hai đọc đi đọc lại bức thư. Người ta nghe thấy giáo sư hát khi ông bước vào lớp học. Rob làm một bài thơ. Demi chăm lo phần âm nhạc để chào đón chàng thủy thủ trở về...

Thế rồi một sự chờ đợi khác bắt đầu. Các du khách đang trên đường đến Hamburg và sẽ ở lại đó một thời gian. Thuyền trưởng phải báo cáo chi tiết cho ngài Hermann, chủ của chiếc thuyền Brenda. Emil, về phần cậu, phải dự đám cưới của Franz, bị dời lại do các sự kiện đau buồn vừa qua.

Một không khí hân hoan cao độ ở Plumfield khi được tin là đôi vợ chồng trẻ sẽ hưởng tuần trăng mật tại Mỹ. Người ta lên bao nhiêu kế hoạch, chuẩn bị quà tặng và mọi người đều vui mừng khi nghĩ sẽ gặp lại Franz. Nhưng Emil, người sẽ đi theo anh trai mình, có lẽ mới là vị anh hùng thật sự...

Chúng ta hãy tận dụng khoảng thời gian chuẩn bị đó để đi một vòng đến chỗ những kẻ vắng mặt.

Nat quyết tâm tiến bước trên con đường cậu đã chọn, mặc dù con đường đó không phải lúc nào cũng trải đầy hoa. Nhưng cậu gặt hái những gì cậu đã gieo và xen lẫn với cỏ dại cũng có những hạt giống tốt. Nat dạy nhạc ban ngày, chơi đàn vĩ cầm mỗi tối tại một nhà hát kịch nhỏ và học thật chăm chỉ khiến cho thầy

của cậu sau cùng cũng phải chú ý đến cậu. Đến mùa xuân, cuộc sống êm ái hơn. Gần một năm đã trôi qua. Nếu như cậu quyết định ở lại thì giáo sư Bergmann cho cậu thấy là cậu có thể sống độc lập được. Lòng cậu nhẹ nhõm hơn, và vào những đêm tháng Năm, cậu ra phố để chơi trong một dàn nhạc sinh viên, trước các nhà mà cậu đã từng lui tới. Không ai nhận ra cậu. Một hôm Minna ném cho cậu một vài đồng tiền và cậu nhận lấy thật khiêm nhường.

Nhưng phần thưởng cho cậu đến nhanh hơn là cậu chờ đợi. Một hôm thầy của cậu thông báo cậu cùng với một sinh viên khá của ông đã được chọn tham gia vào lễ hội lớn ở Luân Đôn vào tháng Bảy. Đó không những là một vinh dự cho chàng nhạc công trẻ tuổi, mà còn là một niềm hạnh phúc, vì việc này sẽ cho cậu không những cơ hội về nghề nghiệp của cậu, mà như cậu sẽ sớm nhận ra sau đó, một cơ hội đưa cậu về gần với gia đình.

– Hãy làm sao để em có một vai trò cần thiết ở Luân Đôn. Và nếu mọi sự tốt đẹp, người ta sẽ đưa em sang Mỹ dự một loạt buổi hòa nhạc trong mùa đông. mấy tháng vừa qua em đã làm việc rất tốt. Ta rất kì vọng ở em.

Vì ông Bergmann vĩ đại ít khi khen học trò nên những lời này khiến Nat tràn ngập vui mừng và tự hào. Cậu làm việc càng hăng say hơn để cho những lời tiên tri của thầy trở thành hiện thực.

Cậu bằng lòng với chuyến đi Anh, nhưng càng hạnh phúc hơn khi, đầu tháng Sáu, Franz và Emil đến thăm cậu. Cậu vui mừng khi họ gặp cậu trong căn phòng bé nhỏ, đang bận học và không sống cuộc sống lãng mạn ngày trước. Cậu tự hào kể về kế hoạch của cậu, nói là cậu không có nợ nần, và được họ hết lời khen

thành công về âm nhạc của cậu! Và cậu thấy nhẹ nhõm sau khi thú thật những lỗi lầm của mình, tất cả đều phá lên cười và nói cậu không phải là người duy nhất sống qua trải nghiệm đó! Cậu sẽ dự đám cưới vào tháng Sáu, và sau đó đến với các bạn cậu ở Luân Đôn.

Cậu không thể từ chối bộ đồ mới mà Franz tặng cậu. Và một ngân phiếu từ Plumfield khiến cho cậu cảm giác không chỉ là một triệu phú mà còn là một người đàn ông hạnh phúc, vì ngân phiếu kèm theo những bức thư tràn ngập yêu thương và những lời khen khiến cậu nôn nóng còn hơn một đứa trẻ.

Dan cũng đếm từng tuần lễ còn lại cho đến tháng Tám. Nhưng không có chuông lễ cưới cũng không có một lễ hội âm nhạc nào chờ cậu. Không một người bạn nào đến đón khi cậu ra tù. Cậu không có kế hoạch gì và hiện giờ không có ý định trở về với gia đình.

Mặc dù vậy, cậu cũng đã có những thành công lớn, những thành công này người đời không nhìn thấy được. Trận chiến giữa cái tốt và nỗi tuyệt vọng thật là khó khăn trong lòng cậu.

Ngước nhìn lên trời, khi cậu có một lời hứa mà cậu sẵn sàng giữ lời dù cho chuyện gì xảy ra đi nữa, cậu tự bảo:

“Bao giờ ra tù, mình sẽ đến chỗ các bạn người da đỏ. Mình sẽ làm việc với họ, vì họ cần được giúp đỡ. Mình sẽ quên đoạn đời này. Và bao giờ mình làm được cái gì đó có thể tự hào thì mình sẽ trở về Plumfield. Không phải trước đó. Tình yêu của Ted và lòng tin của mẹ Bhaer là những thứ cần phải xứng đáng được nhận”.

Chương 16

Trên sân tennis

Ở Plumfield người ta chơi đủ môn thể thao.

Con sông ngày trước chỉ có chiếc thuyền cũ tròng trành với đám con trai giờ đây có nhiều thuyền lui tới, từ chiếc ghe mộc mạc đến chiếc du thuyền xinh đẹp nhất, và tất cả đều chèo thuyền, trai cũng như gái.

Đồng cỏ lớn cạnh cây liễu già đã trở thành sân chơi của trường; những trận bóng rổ, những trận bóng đá và những cuộc thi đấu thể thao diễn ra tại đó. Người ta không còn đếm được số ngón tay bị dập, số xương sườn bị rạn hoặc số chân bị gãy của các vận động viên hăng say!

Thú tiêu khiển yêu thích nhất của các cô gái được thực hiện cách xa đó một chút. Máy chiếc vô bóng chày vang tiếng dưới những gốc cây du dọc theo cánh đồng, mấy cái vợt hoạt động mạnh trên sân tennis.

Một trong các sân được đặt tên là “sân tennis của Josie”, vì ở đó cô là nữ hoàng và ngay khi có thời giờ rảnh là em đến đó với nạn nhân của mình.

Một buổi trưa thứ bảy, em đang chơi dở một ván cùng với Bess thì cô em họ này tỏ ý muốn ngừng chơi.

– Em mệt à? Ôi không! Tất cả mấy cậu con trai đều tham dự vào trận đấu bóng rổ ngu xuẩn đó. Chị biết làm gì đây? – Josie than thở, hất chiếc mũ đỏ to tướng ra sau và nhìn quanh buồn bã, tìm kiếm một đối tác.

– Chúng ta sẽ chơi lại bao giờ em đỡ nóng một chút. Nhưng thật khó cho em vì em không bao giờ thắng. – Bess đáp, tay phe phẩy quạt.

Josie đến ngồi trên chiếc ghế băng cạnh em, vừa lúc trông thấy hai người mặc quần áo bằng dạ trắng. Với một tiếng reo vui sướng, em chạy đến đón họ, rất mừng vì sự tiếp viện may mắn từ trên trời rơi xuống này. Dolly và Stuffy lịch sự chào cô gái. Em yêu cầu cả hai đến chơi tennis và đừng làm mình nhem nhuốc và nóng bức với mấy cậu con trai kia. Thật thích hợp với cả hai, vì Stuffy thấy hơi quá nóng đối với cậu còn Dolly thì đang mặc một bộ đồ mới và cậu có ý định giữ cho nó trắng tinh càng lâu càng tốt.

– Rất vui được làm vừa lòng em. – Dolly đáp lịch sự.

– Cậu chơi đi, tớ ngồi nghỉ. – Anh chàng béo nhất nói và chỉ mong được ngồi thư thả chuyện trò với Bess ở một nơi có bóng mát.

– Đồng ý, hãy đến an ủi cô ấy đi. Em đã hạ cô ấy hoàn toàn và cô ấy cần được an ủi. Em biết là anh có cái gì đó thật ngon trong túi, anh George à. Hãy chia sẻ với cô ấy. Giờ thì hai chúng ta chơi nào! – Josie nói và đẩy con mồi trước mặt em về đích thắng.

Thả rơi mình nặng nề trên chiếc ghế băng kê một cái rắc dưới sức nặng của cậu, Stuffy mau mau lấy từ túi ra một hộp

kẹo mà không có nó cậu không thể đi đâu cả và mời Bess mấy bông hoa mứt tím và nhiều thứ kẹo ngọt khác.

Trong lúc đó, Dolly xoay sở trên sân. Có lẽ cậu đã hạ được đôi thủ nếu như cậu không may ngã và trên chiếc quần của cậu xuất hiện một vết bẩn khó coi. Vui mừng vì chiến thắng của mình, Josie cho phép cậu ngồi nghỉ và đặc ý an ủi vẽ bực dọc vừa rồi của Dolly.

– Đừng có ngốc thế, có thể giặt sạch được mà. Kiếp trước có lẽ anh là một con mèo; anh hay bị ám ảnh thế!

– Đừng có đánh một người đã bị ngã. – Dolly đáp, ngồi trên cỏ cùng với Stuffy để nhường chỗ cho các cô gái trên băng ghế.

Cậu đã cẩn thận trải một chiếc khăn tay xuống đất và hàn học nhìn vết bẩn khiến cậu rất lo lắng.

– Tớ thích mình sạch sẽ và thấy không lịch sự khi đứng trước các quý cô nương mà ăn mặc lôi thôi.

– Ăn mặc tử tế thôi chưa đủ để trở thành một người đàn ông hào hoa phong nhã. Còn cần thêm những thứ khác nữa! Em đồng ý chứ Bess?

– Bao giờ họ tử tế với em... – Bess đáp với một cử chỉ tỏ ý cảm ơn Dolly đang bắt một con sâu nhỏ ra khỏi chiếc giày của cô.

– Còn anh, anh thích những phụ nữ luôn luôn lịch sự và không cắt cổ mấy người đàn ông vì ý tưởng riêng của họ. Cậu có nghĩ thế không George? – Dolly hỏi vừa ném một cái nhìn không tán thành về phía Josie.

Câu trả lời của Stuffy là một tiếng ngáy khiến cả nhóm cười ô và ngay lập tức hòa bình được lập lại. Nhưng Josie thích trêu

gheo “các chúa tể của thế giới” đang khẳng định mình hơi nhiều để hợp ý em. Em muốn chơi thêm một ván nữa. Dolly, người sẵn sàng phục vụ các quý cô nương, đi theo em. Lần này thì Josie bị hạ và tỏ ra khó chịu. Em đi về phía kẻ đang ngủ, ngoáy mũi của cậu ta với một cọng cỏ cho đến khi cậu hắt hơi và bực bội tìm kiếm con ruồi xấu xa đã đánh thức mình.

Lúc đó thì bà Jo đi đến.

- Các con nghĩ sao về một cốc bia?
- Thật là một ý tưởng hay!

Mọi người tán thành. Bà Jo nắm lấy cơ hội để chuyện trò với Dolly và George mà bà ít có dịp gặp. Bà biết hai chàng trai này có một cuộc sống đôi khi hơi buông thả. Cả hai sống xa gia đình và có nhiều tiền. Chúng ít có kinh nghiệm và không thích việc học hành.

George không biết lo và được nuông chiều quá mức nên cậu ta không hề cố gắng hoặc duy trì một quyết định. Dolly khá tự phụ, và có thể làm điều xằng bậy chỉ để làm cho người ta chú ý đến cậu.

Bà Jo nghĩ, đây là dịp tốt để nói chuyện nghiêm túc với họ.

– Ta muốn nói chuyện với hai con như một người mẹ. – Bà Jo bắt đầu.

“Trời ơi!” Dolly nghĩ. “Chúng ta sẽ nhận một bài giảng đạo đây.”

Về phần Stuffy, cậu cố uống nhanh cốc bia. Bà Jo nắm lấy cơ hội ngay.

– Thứ bia này sẽ không làm hại con. Nhưng ta muốn cảnh báo con trước những thức uống khác. Ta đã nghe các con nói về

rượu và rượu mạnh, như thể các con là những người sành điệu và thường xuyên uống. Ta còn nghe thấy con bảo một ngày kia, tất cả thanh niên đều uống rượu. Nhưng các con biết đấy, những thứ đó rất nguy hiểm.

– Con xin cam đoan với bà, bà Bhaer, con chỉ uống rượu vì trong đó có chất sắt. Mẹ con bảo con cần một thứ bổ dưỡng để bù lại những hư hao mà việc học hành đã gây ra trên các tế bào thần kinh của khối óc. – Stuffy nói và đặt cái cốc xuống như thể nó đốt cháy tay cậu.

– Thịt ngon và khoai tây sẽ bồi bổ các tế bào của con còn tốt hơn bất cứ loại thuốc bổ kiểu khác nào. Làm việc tốt và ăn uống đầy đủ là tất cả những gì cần thiết. Ta rất muốn con ở đây một vài tháng, xa hẳn mọi mối hiểm nguy. Ta sẽ làm cho con gầy đi và giúp con không ăn tới năm sáu bữa trong một ngày. Con thật sự không có đôi tay của người đàn ông! – Bà Jo nói khi nhìn thấy các ngón sâu trên tay cậu.

– Trong gia đình con đều như thế cả, tất cả mọi người đều béo. – Stuffy cố tự bào chữa.

– Càng có lí do để sống một cuộc sống lành mạnh. Thế con muốn chết sớm hoặc tàn phế suốt đời à?

– Dĩ nhiên là không!

Stuffy trông có vẻ hốt hoảng khiến bà Jo nói nhẹ nhàng hơn và tiếp tục trong lúc đánh nhẹ lên bàn tay múp míp, như bà thường làm mỗi khi cậu lấy hàng vốc đường cục ngày còn bé.

– Vậy thì hãy coi chừng, vì tính tình con người có thể đọc được qua gương mặt. Và con không muốn người ta đọc ở đấy tính ăn tham và sự thiếu kiểm chế của con chứ?

– Không ạ! Thưa bà, hãy lập cho con một chế độ ăn uống, và con sẽ cố gắng theo. Con không thích phát phì chút nào. Gan con hoạt động không tốt, tim con đập mạnh và đau đầu. Mẹ con nghĩ do làm việc nhiều quá nên vậy... Nhưng cũng có thể do ăn uống quá nhiều.

– Ta cũng tin như vậy. Hãy theo chế độ của ta, và một năm nữa con sẽ là một người đàn ông chứ không phải một túi đựng thức ăn. Giờ đến lượt con, Dolly. – Bà Jo nói và xoay về bị cáo kia đang ước muốn mình không có mặt ở đây. – Thế con đã học tiếng Pháp chăm chỉ như mùa đông năm ngoái chứ?

– Thưa, con không học nữa. Nhưng thật ra hiện con đang chuyên tâm học tiếng Hi Lạp. – Dolly đáp, ấp úng nhìn chăm chú xuống giày.

– Ô, cậu ấy không học. Cậu ấy chỉ đọc tiểu thuyết và đi đến nhà hát để xem những nhạc kịch hài. – Stuffy nói, xác nhận một cách thơ ngây những nghi ngờ của bà Jo.

– Thật ra con chỉ đến đây có một lần và con nhận thấy đó không phải là chỗ cho một chàng trai nghiêm túc. Nhiều người lớn tuổi hơn con đứng chờ các nghệ sĩ và đưa họ đi dùng bữa tối sau buổi trình diễn.

– Thế con có đi không?

– Thưa có, một lần, nhưng con về nhà sớm. Con không thích lắm.

Dolly đã đỏ mặt đến tận chân tóc, điều bà Jo nhận thấy rất rõ.

– Ta vui thấy con còn có thể đỏ mặt. Nhưng đó là một khả năng người ta sẽ đánh mất mình ở những nơi như thế đó. Giao thiệp với các phụ nữ đó làm cho con mất đi sở thích gần gũi các

cô gái có giáo dục và chỉ mang đến cho con những buồn phiền. Ta biết con không được khỏe và ta buồn khi nghĩ con hành động như thế chỉ để giống mọi người. Ta đau lòng khi trông thấy các chàng trai lông bông ngoài đường ban đêm, khi mà nếu ở trong nhà sẽ tốt hơn cho họ rất nhiều.

Hai chàng trai trẻ có vẻ hết hoảng khi nghe những lời đả kích mạnh mẽ đó của bà Jo đối với một trong các thú vui thời thượng nhất hiện nay. Stuffy mừng là chưa bao giờ tham dự một bữa ăn kiểu đó còn Dolly sung sướng vì đã ra về sớm. Đặt một bàn tay lên vai cả hai, bà Jo nói tiếp giọng dịu dàng, ước muốn nói với họ những lời mà không bao giờ một người phụ nữ nào khác có thể nói ra:

– Các con thân yêu, nếu như ta không yêu các con thì ta sẽ không nói với các con những lời này. Ta biết không có gì dễ chịu cả, nhưng lương tâm không để yên cho ta nếu ta không nói với các con những lời lẽ có thể tránh cho các con hai lỗi lầm nặng nhất mà một chàng trai trẻ có thể mắc phải. Các con vừa mới ném thử sự quyến rũ của phụ nữ và chẳng mấy chốc sẽ thối lui không kịp. Các con hãy dừng lại ngay, không những cho các con mà còn để giúp những thanh niên khác qua gương tốt của các con. Hãy đến tìm ta nếu như các con gặp khó khăn. Ta đã nghe kể những chuyện còn tồi tệ hơn những gì các con có thể tưởng tượng.

– Cám ơn bà. Con nghĩ là bà có lí. Nhưng thật khó thực hành những gì bà khuyên bảo khi các bà mời ta rượu và những ông tử tế đưa con gái họ đến nhà hát nhạc kịch hài. – Dolly nói.

– Ta hiểu. Nhưng giá trị một người đàn ông là sống hợp với lương tâm của mình, mà không cần để ý đến những gì người

khác làm.

Bà Jo dừng lại một chút rồi nói tiếp, hăng hái:

– Thật khó cưỡng lại tất cả các cám dỗ. Mùa đông năm ngoái, bác Brooke đã lo lắng về Demi vì nó làm việc rất khuya với nghề nhà báo. Thế là bác ấy nói chuyện với nó về những thứ mà chắc chắn nó đã nhìn và nghe thấy khi trở về nhà ban đêm. Và nó đã nói: “Con đã thấy những gì mẹ nói, thưa mẹ. Nhưng không ai trở nên xấu cả nếu như anh ta không muốn”.

– Chính vì cậu ấy không muốn trở nên xấu nên tất cả chúng con đều rất nể trọng Demi. – Dolly nói, mắt nhìn bà Jo và bà hiểu ngay mình đã nhầm đúng.

– Vậy thì đối với mấy người kia, các con nên cư xử giống như Demi đối với các con vậy, một tấm gương tốt. Tha lỗi cho ta đã giữ các con lại quá lâu, các con thân yêu, nhưng đừng quên bài giảng nhỏ của ta. Hãy đi tìm các bạn đi.

Hai chàng trai, như những người có kinh nghiệm và tận thời, coi thường bài giảng của bà Jo, nhưng trong thâm tâm, chúng biết bà có lí. Thế là chúng có những quyết tâm tốt. Đó là tất cả những gì bà mong muốn.

Chương 17

Các cô gái

Nếu các chàng trai của bà Jo khiến chúng ta đặc biệt quan tâm thì chúng ta cũng không vì thế mà không biết đến những người giữ một vai trò quan trọng trong nền cộng hòa Plumfield và qua tài năng của họ có lẽ sẽ giữ những vị trí quan trọng trong xã hội.

Vì vậy trong nền giáo dục dành cho các cô gái không hề có một sự khinh miệt cũng như từ bỏ các công việc theo truyền thống dành cho phụ nữ. Trái lại, bằng chứng là các buổi học may vá ngày thứ bảy trở thành thói quen bền chắc, được gợi ý từ những công việc mà ba chị em ngày trước đã làm nhiều giờ liền. Theo thời gian, mấy hộp đồ may trở thành những giỏ to đầy những ga gối và quần áo cần phải mại lại hoặc khâu vá. Vì vậy cả ba cố gắng tìm gặp nhau ở nhà người này hoặc người kia mỗi ngày thứ bảy. Ở đó họ cùng với các con gái của mình đọc sách, khâu, chuyện trò thoải mái. Họ nói về chuyện nấu ăn hoặc các bài thuốc, về thêu thùa hoặc văn chương.

Bà Meg là người đầu tiên đề nghị mở rộng nhóm này. Bà thấy chương trình giáo dục các cô gái ở nhà trường có một thiếu sót, các cô gái chỉ biết đến môn Latinh hoặc Toán. Mấy buổi họp

mặt đó thành công đến mức người ta nhanh chóng quyết định sẽ biến nhà bảo tàng cũ thành phòng dạy may. Nó được trang bị mấy chiếc máy khâu, mấy chiếc bàn, mấy chiếc ghế pho tô tiện nghi và một lò sưởi ấm áp. Như vậy, dù cho thời tiết đẹp hay xấu, các cây kim khâu vẫn hằng say hoạt động.

Ở đây bà Meg ngự trị như một bà hoàng, với sự phụ tá của Daisy. Bà trang trí cho một chiếc mũ, thêm một mẫu ren hoặc ruy băng vào chiếc váy đơn giản, như vậy tiết kiệm được những khoản chi vô ích cho các cô gái không giàu. Bà Amy gợi ý nên chọn màu nào cho phù hợp với nước da mỗi cô. Bess đọc sách cho mọi người cùng nghe. Josie ngâm các bài thơ và các đoạn hội thoại mà chú em khuyên nên tập. Bà Jo nói về vệ sinh, giáo lý, chính trị, và đủ thứ đề tài khiến mọi người quan tâm.

Một hôm, có cuộc tranh luận sôi nổi về con đường công danh của phụ nữ. Bà Jo đã đọc một bài viết về đề tài đó và hỏi cả chục cô gái đang có mặt, các cô định làm gì khi rời trường trung học.

Các câu trả lời không có gì độc đáo cả: “Con sẽ dạy học, con sẽ giúp đỡ mẹ con, con sẽ học y, nghệ thuật” v.v... Nhưng gần như cô nào cũng kết luận với câu như sau: “Cho đến khi nào con lấy chồng”.

– Nhưng nếu như các con không lấy chồng? – Bà Jo nhấn mạnh.

– Chúng con sẽ sống một mình, con nghĩ thế. Đáng sợ, nhưng không tránh được, vì có bao nhiêu là phụ nữ. – Một cô gái hăng hái đáp. Cô rất xinh đẹp nên chắc chắn chẳng phải lo sẽ gặp một số phận như thế trừ khi cô tự chọn lấy.

– Cần phải tính đến khả năng đó và sắp xếp làm sao để các

con trở nên có ích, và không là kẻ thừa. Nếu những phụ nữ sống độc thân thường là những người góa bụa, thì ta không nên xem việc ta độc thân là một điều nhục nhã.

– Người ta không chế nhạo các cô gái già như thường nói. Nhiều người trong số họ đã chứng minh cho thấy phụ nữ không phải là phân nửa của một con người, mà là một con người toàn diện, và có thể xoay xở một mình được.

– Không phải ai cũng có số phận đặc biệt. Mấy người kia có thể làm gì hơn là ngồi ở một góc và nhìn mà không làm gì cả? – Một cô gái không mấy xinh đẹp nói về chán chường.

– Cố vui vẻ, bằng lòng với số phận, ít nhất là như vậy. Nhưng có bao nhiêu thứ mà không ai muốn làm. – Bà Meg nói, đặt chiếc mũ vừa làm xong lên đầu cô gái.

– Cám ơn bác nhiều. Phải, thưa bác Brooke, đây là một vật bé nhỏ nhưng con thích. – Cô gái nói, mắt sáng lên, chứng tỏ cô đã hiểu bài học được giảng thật tế nhị.

– Người phụ nữ tốt nhất mà ta từng quen biết chỉ làm những công việc nhỏ suốt nhiều năm liền: nhận mấy đứa trẻ bị bỏ rơi và đưa chúng vào các gia đình tử tế, chăm lo cho những kẻ thiếu thốn, khâu, đan, gom góp tiền, làm việc cho mọi người ngày này qua ngày khác, không chờ đợi phần thưởng cũng như lời cảm ơn. Đó là một cuộc sống thật có giá trị. Ta tin chắc người phụ nữ khiêm nhường đó có được chiếc ghế trên Thiên đàng tốt hơn nhiều người được nhắc đến trên cõi đời này.

– Con công nhận, thật là tuyệt, thưa bà Bhaer. Nhưng đối với thanh niên thì không có gì vui cả. Bọn con phải vui đùa một chút trước khi cật mình vào công việc. – Một cô gái nét mặt

lanh lợi nói.

– Con hãy vui chơi đi, con thân mến, nhưng các con cần phải kiếm sống. Hãy làm sao cho miếng cơm các con ăn được ngon hơn nhờ sự vui vẻ, chứ không cay đắng vì mấy giọt nước mắt. Khi còn trẻ, ta thấy số phận của ta không có gì để cho người khác thêm thương cả: ta phải giải khuây cho một bà cụ, một người khiến ta rụt rè e sợ. Nhưng những quyển sách tìm thấy trong thư viện nhà bà đã cho ta rất nhiều, và cụ cho ta thừa kế Plumfield!

– Trời ơi! Nếu con có được ngôi nhà đẹp đẽ như thế thì con sẽ hát suốt ngày như một thiên thần!

– Đừng nên làm thứ gì chỉ để nhận được phần thưởng. Đến lúc, tự nó sẽ đến một cách bất ngờ. Suốt mùa đông, ta đã làm việc vì tiền và để được nổi tiếng. Nhưng ta không có được thứ nào cả, và ta thất vọng. Chỉ mãi về sau ta mới hiểu ta đã có thứ gì: một nghề với ngôi bút, và giáo sư Bhaer!

Tiếng cười của bà Jo được các cô gái nối tiếp thật vui vẻ. Các cô đánh giá cao những cuộc trò chuyện như thế này.

– Bà là một phụ nữ thật hạnh phúc. – Cô gái có nét mặt cau có bắt đầu.

– Phải, nhưng lúc bấy giờ chúng ta gọi dì ấy là “Jo đáng thương”. Vì không bao giờ dì ấy có được cái mình muốn. – Bà Meg nói.

– Vậy thì, con sẽ bỏ hết mọi hi vọng, và để cho số phận an bài, chỉ mong sao được giúp đỡ kẻ khác.

– Các con đừng quên câu ngạn ngữ quý báu này: “Hãy làm những gì bạn phải làm, và chuyện gì phải đến sẽ đến”. – Bà Jo

nói.

– Đó đúng là việc chúng con nên làm nếu như chúng con sống độc thân. – Cô gái xinh đẹp nói. – Con nghĩ việc này sẽ làm con thích thú. Nghĩ cho cùng, đàn ông thật gia trưởng. Cô Jenny của con luôn làm những điều mình muốn mà không cần phải hỏi ý kiến ai. Nhưng mẹ con thì lúc nào cũng phải hỏi ý kiến bố con!

– Ta đồng ý, nhưng con sẽ thấy, con là người đầu tiên lao vào hôn nhân.

– Nếu như vậy, thì con sẵn sàng cho mọi thứ và nhận lấy thứ gì số phận dành cho con.

– Con chuẩn bị tốt về tinh thần đó, Nelly. Hãy cứ như thế và rồi con sẽ thấy cuộc đời tươi đẹp bên cạnh một trái tim nhân hậu và một bàn tay biết giúp đỡ.

– Không ai phản đối khi ta làm những công việc nội trợ hoặc có những thú vui thời thượng. Nhưng khi liên quan đến vấn đề học hành, thì người ta bảo ngay chúng ta không có khả năng chịu đựng và khuyên chúng ta nên thận trọng. Con đã làm nhiều việc chán ngấy, thế rồi con đến trường trung học, mặc dù thấy trước viễn cảnh thần kinh mệt mỏi và một cái chết sớm!... Bà có nghĩ là thật sự nguy hiểm không? – Một cô gái khỏe mạnh hỏi.

– Thế con bây giờ khỏe mạnh hơn hay là yếu hơn so với lúc con mới đến đây, hai năm trước, Winthrop?

– Khỏe mạnh hơn nhiều về thể xác và hạnh phúc hơn nhiều về tinh thần. Ngày trước con luôn buồn chán, nhưng các bác sĩ bảo người con yếu ớt. Mẹ con lo lắng, vì vậy con không muốn

làm gì quá nhanh.

– Đừng lo. Đầu óc hoạt động của con cần những thức ăn tốt. Giờ đây nó đã có tất cả những thứ nó cần, và cuộc sống như hiện tại thích hợp với con hơn là sự xa hoa và phóng đãng. Thật ngốc khi nghĩ các cô gái không thể học hành tốt như con trai. Thế thì hãy sống cuộc sống mà bản năng của các con thúc đẩy và rồi các con sẽ chứng tỏ rằng lao động trí óc là phương thuốc tốt cho sự yếu kém đó hơn bất cứ thứ thuốc bổ nào.

– Bác sĩ Nan đã kể cho con nghe về một nữ bệnh nhân, người cứ nghĩ mình bị bệnh tim cho đến khi chị ấy bảo cô kia nên cởi bớt áo nịt ra, không uống cà phê và khiêu vũ suốt đêm nữa. Sau đó cô kia bắt đầu ăn, ngủ tốt, và có một cuộc sống điều độ, giờ thì không còn nói đến bệnh tật nữa.

– Con đã không còn nhúc nhích đầu từ khi đến đây. Mặc dù con làm việc nhiều gấp đôi so với khi ở nhà. Đó là nhờ không khí trong lành, con nghĩ thế, và niềm vui được đối mặt với các chàng trai. – Một cô gái khác nói, vừa vỗ vầng trán rộng của cô với cái đê khâu, như thể đầu óc cô đánh giá cao bài thể dục mà hằng ngày cô bắt nó phải làm.

– Chất lượng chứ không phải số lượng là quan trọng! Đầu chúng ta có lẽ nhỏ hơn của họ, nhưng nó chứa đựng tốt những chức năng mà người ta đòi hỏi. Và nếu như con không nhầm thì chàng trai có chiếc đầu to nhất lớp là người chậm chạp nhất. – Nelly nói.

Ngay lúc đó, cô gái nghiên cứu tiếng Hi Lạp giỏi nhất trường nhìn lên ngơ ngác. Cô đang khâu một tạp dề bằng lụa đen.

– Bác Brooke, con nên viên bề mặt hay bề trái của vải?

– Bề trái, Pierson à; và hãy khâu những mũi thật nhỏ, sẽ đẹp hơn.

Và Pierson thông thái tiếp tục công việc. Cô cảm thấy công việc này còn khó hơn học chữ Hi Lạp cổ.

– Nếu con thích thì ta có thể đưa cho con mẫu cắt chiếc tạp dề mà ta thường mặc để viết hồi trẻ. – Bà Jo đề nghị trong khi cố nhớ lại không biết chiếc hộp sắt nơi bà cất giữ các tác phẩm văn chương hiện đã ra sao rồi.

– Nói về tác giả, tham vọng của con là trở thành một George Eliot* và làm cho cả thế giới phải run lên! Chắc là tuyệt lắm nếu ta có được quyền lực như vậy. Con không thích tiểu thuyết của các tác giả nữ, nhưng những truyện của bà ấy thật đáng ngạc nhiên, bà có thấy thế không thưa bà Bhaer? – Cô gái trán rộng hỏi.

– Có, nhưng ta không thích bằng các truyện của bà Charlotte Bronte*. Tác phẩm của bà ấy có đầu óc nhưng dường như thiếu con tim. Ta nghĩ cuộc sống của bà ấy buồn hơn cuộc sống của bà Bronte nhiều. Ta thán phục nhưng không yêu George Eliot. Mặc dù có tài, nổi tiếng và có tình yêu, ở bà thiếu ánh sáng mà không có nó không một người nào có thể thật sự vĩ đại, tốt và hạnh phúc.

– Con đồng ý với bà, nhưng tác phẩm của bà ấy lãng mạn, mới mẻ và huyền bí. Bà ấy vĩ đại ở một khía cạnh nào đó, cả khi cuộc đời bà không phải luôn luôn được như vậy. Ồ, nhưng mà con thích những người nổi tiếng, và bao giờ con đến Luân Đôn, con hi vọng sẽ gặp được một vài người như thế!

– Con sẽ gặp rất nhiều người bạn làm những công việc mà ta

đã khuyên con làm. Nhưng nếu như con muốn gặp một phụ nữ vĩ đại thì ta xin thông báo là dì Laurence định chiều nay sẽ đưa một bà đến đây, bà Abercrombie đang dùng cơm trưa với dì ấy, và sau khi viếng thăm trường trung học, hai bà sẽ đến thăm chúng ta. Bà muốn xem phòng may vá của chúng ta, bà ấy rất quan tâm những chuyện như thế.

– Chúa ơi! Con luôn tưởng tượng là các quý ông và quý bà chỉ đi dạo trên những cỗ xe do sáu ngựa kéo, đi khiêu vũ và đến viếng thăm nữ hoàng, mặc những chiếc áo có đuôi dài, đầu kết đầy lông chim. – Một cô gái thốt lên.

– Không đâu. Ngài Abercrombie đến đây để nghiên cứu hệ thống nhà tù Mỹ. Còn vợ ông quan tâm đến các trường học. Cả hai là những con người giản dị, không trẻ cũng không đẹp, và ăn mặc như tất cả mọi người. Chú Laurence đã kể cho ta nghe một người bạn của chú ấy gặp ngài Abercrombie ở sảnh, mặc một chiếc áo ba đơ suy, và đã nhầm tưởng ngài là một người đánh xe. Sau khi ngài Abercrombie tự giới thiệu, người đàn ông đáng thương đã phải thốt lên: “Nhưng tại sao ông không đeo mũ dây và kim tuyến chứ?”

Các cô gái bật cười, nhưng không phải là không sửa sang lại quần áo của mình một chút trước khi vị khách đặc biệt đến. Cả bà Jo cũng sửa lại cổ áo, và bà Meg kiểm tra xem chiếc mũ có ngay ngắn không. Bess thì lắc lư mấy lọn tóc của cô còn Josie thì nhìn vào gương.

– Thế chúng con có phải đứng lên khi bà ấy đến không? – Một cô gái hỏi, rõ ràng bị ấn tượng.

– Như vậy sẽ rất lịch sự.

- Thế chúng con có bắt tay bà ấy không?
- Không đâu. Ta sẽ giới thiệu cả nhóm một thể.
- Con hơi tiếc đã không mặc chiếc váy đẹp nhất. Lẽ ra bà nên báo trước cho chúng con biết. – Sally tiếc rẻ.
- Các bạn của con sẽ ngạc nhiên biết bao khi con kể một quý bà thật sự đã đến thăm chúng con! – Một cô khác nói.
- Đừng có tỏ vẻ lần đầu tiên được gặp một quý bà, Milly à. Chúng ta đâu phải là dân đến từ một xứ sở hoang dã. – Cô gái to béo nói. Cô vốn là hậu duệ của những người đến đây trên chiếc tàu Mayflower* và vì vậy, cảm thấy mình ngang hàng với tất cả những chiếc đầu đội vương miện của châu Âu.
- Chú ý, bà ấy kia rồi!

Và cánh cửa mở, bà Laurence và khách mời bước vào.

Thật là một cú sốc khi trông thấy hậu duệ của một danh gia là một phụ nữ to béo, ăn mặc đơn giản, một tay cầm những giấy tờ và tay kia một cuốn sổ ghi chép. Gương mặt bà phảng phất nét đôn hậu, giọng nói sang sảng ấm áp. Cử chỉ của bà khiến người ta có cảm tình. Tất cả con người bà toát ra một vẻ quý phái khiến người ta quên đi vẻ ngoài không mấy khả ái và quần áo xoàng xĩnh.

Sau một bài diễn văn ngắn về lớp học thêu may này, bà Jo hướng đề tài về công việc của bà Abercrombie, vì muốn cho các học sinh của bà thấy được giá trị của lao động và lòng từ thiện.

Các cô gái thấy quý bà này xem tất cả mọi người đều ngang hàng với mình, từ bà Laurence đến cô bé Josie. Khi nghe bà nói về Núi Thơ và Plumfield đầy ngưỡng mộ, không ai có thể nghĩ rằng bà sở hữu một ngôi nhà lớn ở Luân Đôn, một lâu đài ở xứ

Wales và một lâu đài cổ ở Ê-cốt.

– Tôi rất hạnh phúc thấy môn học thường bị quên lãng trong giáo dục phụ nữ này đã được dạy dỗ thật tốt ở đây và tôi phải cảm ơn bà bạn của tôi, bà Laurence, đã cho tôi cơ hội viếng thăm một nơi tuyệt nhất ở Mỹ.

Những gương mặt tươi cười nhìn quý bà ra về. Khi bà đi khuất các cô gái bày tỏ lòng kính trọng của mình. Lòng kính trọng này không thể sâu sắc hơn nếu như quý bà Abercrombie ra về trên một chiếc xe do sáu con ngựa kéo.

– Con chỉ mong ước mỗi một điều là có được sự oai vệ như quý bà Abercrombie. – Một cô gái nói.

– Phong cách của bà đẹp đẽ và tuyệt vời không thua gì bác Brooke. Hoàn toàn không cứng nhắc hoặc bề trên, như con nghĩ. Bây giờ thì con hiểu rõ bà muốn nói gì, thưa bà Bhaer, khi quả quyết rằng những người có giáo dục hoàn toàn giống nhau dù cho họ xuất thân từ đâu.

– Ta vui mừng thấy các con thích thú với cuộc thăm viếng nhỏ này. – Bà Jo nói tiếp. – Nhưng giờ đây, nếu các con, những người trẻ tuổi, không muốn để cho nước Anh thống trị chúng ta về mọi mặt, thì các con phải cố gắng. Vì các chị em họ của chúng ta bên kia đại dương rất nghiêm túc và không mất thời gian để tự hỏi họ thuộc về giới nào trong xã hội. Họ đến nơi nào bốn phận kêu gọi họ.

– Chúng con sẽ làm hết sức mình, thưa bà. – Các cô gái đáp đồng thanh.

Và các cô rút lui với các giỏ đồ khâu, tự bảo nếu như họ không thể mơ sẽ trở thành một Goerge Eliot, thì các cô cũng có thể trở

thành những phụ nữ có ích và độc lập. Những danh hiệu mà các cô nhận được từ những người mà các cô giúp đỡ sẽ còn êm ái hơn những danh hiệu mà một nữ hoàng ban cho.

Chương 18

Ngày bế giảng ở Plumfield

Thường thì mặt trời chiếu rọi vào ngày phát phần thưởng. Khi ngày trọng đại đó đến, mặt trời dịu êm chiếu rọi Plumfield, tràn ngập những cô gái mặc váy trắng, những chàng trai tươi cười, những bạn bè trung thành hoặc các thân hào quanh vùng.

Trường Laurence là một ngôi trường dành cho cả nam và nữ, sự hiện diện của các cô thiếu nữ cho buổi lễ thêm phần duyên dáng và sôi động, điều không có được ở nơi mà một phân nửa của thế giới chỉ là khán giả. Ở đây, dưới lớp áo mút sơ lin trắng, những trái tim đầy hoài bão, hi vọng và can đảm đang đập rộn ràng.

Ngôi trường trung học trên đồi, Núi Thơ và Plumfield cổ kính tràn ngập những gương mặt hạnh phúc. Khách mời, học sinh, giáo viên đi tới đi lui. Mọi người đều được chào đón thật nồng nhiệt, dù cho họ đến trên một cỗ xe đẹp hay đi bộ.

Ông Laurence và vợ ở trong ban tiếp tân. Ngôi nhà đẹp đẽ của họ hoàn toàn bị xâm chiếm. Bà Meg với sự hỗ trợ của Daisy và Josie, được các cô gái đến hỏi ý kiến rất đông. Về phần mình, bà Jo bận rộn trong vai phụ nhân thấy hiệu trưởng, thêm vào đây là vai trò bà mẹ của Ted, người không ngừng pha trò.

Ông Bhaer thỏa mãn nhìn xuống nhóm các chàng trai bên dưới. Cũng như thế, cụ March mặt mày rạng rỡ, nhưng phong thái vẫn bình thản. Giấc mơ đời cụ đã trở thành hiện thực. Sự trù mến và lòng kính trọng cụ đọc được đó đây cho cụ thấy rõ điều đó. Về phần Laurie, ông muốn ẩn lánh, vì ai cũng nói với lòng biết ơn về người sáng lập ngôi trường và người phân phát những điều tốt lành thật cao thượng. Ba chị em đỏ mặt vì hãnh diện trong khi tiếp đãi các quý bà, tận hưởng niềm vinh dự người ta đem đến cho những người đàn ông họ yêu thương.

Các nhạc công thật hoàn hảo. Các bài thơ chất lượng và phong phú.

Sự xuất hiện của Alice Heath đem lại một tràng vỗ tay và được đánh giá là thành công lớn trong ngày. Không trang điểm rườm rà cũng không quá yếu điệu, như các nhà hùng biện trẻ, cô gái vừa thông minh lại đầy cảm xúc. Trong khi cô chạy trốn giữa các bạn đang khen ngợi, đôi mắt ngấn lệ, một chàng trai mà chúng ta quen biết, tỏ ra xúc động đến nỗi cậu muốn đến ôm hôn cô gái ngay lập tức. Rất may một cô em thân trọng đã kịp giữ anh trai lại và giúp cậu bình tĩnh nghe lời phát biểu của thầy hiệu trưởng.

Thật là bổ công, vì ông Bhaer nói chuyện như một người cha với những đứa con sắp sửa vào đời. Những lời nói yêu thương, khôn ngoan và khích lệ của ông được khắc ghi trong lòng mọi người.

Rượu và tiệc nguội vào buổi xế trưa. Chiều bắt đầu tà, người ta nghỉ một chút trước khi bước vào phần lễ buổi tối, phút nghỉ ngơi mà từng nhóm nhỏ học sinh tranh thủ đi dạo chơi trong

vườn.

Bỗng một chiếc xe đầy bụi và chất đầy hành lí vượt qua cổng Plumfield dưới cặp mắt tò mò của mấy người đang đi dạo. Hai chàng trai lạ mặt nhanh nhẹn bước xuống xe, theo sau là hai thiếu nữ. Những người mới đến được ông bà Bhaer chào đón trong tiếng hét vui mừng và những cái ôm hôn. Rồi tất cả biến vào nhà.

Những người chứng kiến ngạc nhiên, tự hỏi, không biết họ là ai; thế rồi một học sinh giải thích có lẽ hai chàng trai đó là cháu của giáo sư, một trong hai người đang đi hưởng tuần trăng mật.

Đúng thế. Franz giới thiệu cô vợ tóc vàng có dáng người tròn trịa của anh. Mọi người ôm hôn nàng, trong khi Emil nắm tay Mary, tuyên bố sung sướng:

– Thừa hai bác, hai bác còn chỗ nào thừa trong tim cho vợ con không?

Không còn nghi ngờ gì nữa, mọi người thật sự đê bẹp Mary dưới những lời chúc mừng và ôm hôn. Nhớ đến những thử thách mà đôi trẻ đã trải qua cùng nhau thì, đối với gia đình, cuộc hành trình đầy gian nguy kết thúc bằng một đám cưới hạnh phúc là lẽ tự nhiên.

– Nhưng tại sao các con lại không nói gì với hai bác vậy? – Bà Jo hỏi.

– Con nhớ ra bác đã đánh giá cuộc hôn nhân của chú Laurie như một trò đùa thật hay, và con muốn đem đến cho bác thêm một sự ngạc nhiên như vậy nữa. – Emil cười nói. – Hiện con được nghỉ phép, thế là con lợi dụng ngọn gió và thủy triều, rồi chúng con có mặt ở đây. Chúng con đã hi vọng đến nơi ngày

hôm qua, nhưng không thể được. Nhưng dù sao chúng con cũng đã có mặt ở phần cuối của buổi lễ!

– Ôi, các con thân yêu của ta, thật vui làm sao khi gặp lại hai con. Hạnh phúc quá, trong ngôi nhà cũ của chúng ta! – Giáo sư Bhaer thốt lên. – Bác không có từ nào để tỏ lòng biết ơn. Bác chỉ có thể cầu xin Chúa ban phép lành cho chúng ta và giữ chúng ta trong sự che chở của Ngài.

Ông muốn ôm cả bốn người cháu cùng một lúc vào vòng tay, trong khi những giọt nước mắt to rơi trên má. Giây phút cảm động đã qua, tất cả nói cùng một lúc. Franz và Ludmilla thì nói chuyện bằng tiếng Đức với bác trai của họ, Emil và Mary thì nói bằng tiếng Anh với bác gái và các dì. Quanh hai nhóm đó là những người muốn biết rõ về vụ đắm thuyền, việc cứu hộ và cuộc hành trình. Thật là rùng rợn khi nghe họ kể về những hiểm nguy to lớn đã trải qua và nỗi vui sướng khi họ còn sống sót.

– Không bao giờ con quên được những ngày khủng khiếp đó.
– Emil nói với vẻ nghiêm nghị mới có nơi cậu cùng với một sự tử tế đặc biệt đối với tất cả mọi người. – Và con cũng không bao giờ quên cách xử sự can đảm và bình thản của Mary và mẹ vợ con trong những lúc mà cả những người đàn ông vững vàng nhất cũng phải mất trí.

– Nếu như phụ nữ can đảm, thì đàn ông cũng có thể thật dịu hiền và rộng lượng như phụ nữ. Con biết một anh chàng, một đêm kia, đã dúi phần ăn của mình vào túi cô gái, trong khi chính anh ta cũng đang đói. Và anh ta đã thức hàng giờ để đỡ một người ốm trên đôi tay của mình.

Emil đặt một bàn tay lên môi người thiếu phụ để không cho cô nói tiếp.

– Không đâu anh yêu, em sẽ kể ra tất cả và anh phải để em làm điều đó! – Mary thốt lên.

– Anh chỉ làm bốn phần của anh thôi. – Emil nói, rung mình khi nhớ đến kỉ niệm ấy. – Nếu như tình trạng đó kéo dài lâu hơn, thì có lẽ anh cũng sẽ tồi tệ như anh chàng Barry đáng thương hoặc đội trưởng đội thủy thủ. Thật vậy, đó là một đêm kinh hoàng!

– Đừng nhớ đến nữa, anh yêu. – Mary bảo với một cái nhìn khiến ta có thể quên đi những giờ phút đen tối và chỉ nghĩ đến khía cạnh tốt của cuộc phiêu lưu. – Anh hãy kể về những ngày hạnh phúc chúng ta đã trải qua trên con tàu Urania đi, khi bố bình phục và chúng ta tận hưởng sự thoải mái khi đã an toàn.

Emil mỉm cười, và choàng tay ôm eo vợ, anh kể lại đoạn kết của tai họa.

– Chúng con trải qua những giờ phút tuyệt đẹp ở Hamburg! Bác Hermann làm hết mình cho thuyền trưởng và trong khi mẹ vợ con chăm lo cho thuyền trưởng thì Mary chăm lo cho con. Cô ấy đã đưa con đến khắp mọi nơi. Và con chưa kịp hiểu tình thế, thì cô ấy đã trở thành người phụ tá trên chiếc tàu mới của con!

– Đừng nói bậy, anh yêu! – Mary nói khẽ và tìm cách không cho anh nói tiếp.

– Thuyền trưởng đề nghị nên chờ thêm ít lâu. Nhưng con đã bảo, nếu sau những thử thách như thế mà chúng con vẫn chưa đủ hiểu nhau thì chúng con sẽ không bao giờ hiểu nhau. Con không muốn đi tiếp con đường mà không có người hoa tiêu như

thế. Và cô vợ bé nhỏ can đảm của con đã lên thuyền cùng con làm cuộc hành trình dài này! Cầu Chúa ban phúc cho cô ấy!

– Thế anh sẽ đi biển cùng với chị ấy thật à? – Daisy hỏi, thần phục trước sự can đảm đó vì cô bé ghét nước giống như một chú mèo vậy.

– Chị không sợ. – Mary đáp với một nụ cười thẳng thắn. – Chị đã nhìn thấy thuyền trưởng của chị cả lúc sóng yên lặn trong giông bão. Nếu như anh ấy đắm thuyền một lần nữa thì chị thích ở cạnh anh ấy hơn là chờ đợi anh ấy trên đất liền.

– Đúng là vợ của một thủy thủ! Con là một người đàn ông hạnh phúc, Emil à, và ta tin chắc cuộc hành trình lớn của con sẽ là cuộc hành trình hạnh phúc. – Bà Jo thốt lên, vui sướng bởi hương thơm biển cả toát ra từ đôi vợ chồng trẻ. – Ôi, con yêu, bác luôn luôn biết con sẽ trở về. Cả khi tất cả mọi người đều mất hết hi vọng, thì ta vẫn còn tin chắc con ở đâu đó trên mặt biển dữ dội, và bám được vào một tấm ván.

– Đúng như vậy! – Emil nói thật lòng. – Và tấm ván cứu mạng của con, trong dịp này chính là những lời mà hai bác đã nói. Những lời đó đã giữ con còn sống sót. Bác còn nhớ sợi chỉ đỏ của hàng hải Anh và các chuyện liên quan đến nó không? Con biết chắc là sợi chỉ đỏ đó có thật.

– Đây là phần thưởng của con. – Bà Jo nói và ôm hôn Mary với sự thương yêu trù mến.

Emil nhìn cảnh đó mãn nguyện. Cậu nói trong lúc nhìn gian phòng mà cậu đã tưởng không bao giờ còn thấy lại:

– Những chuyện vớ vẩn đã trở về tâm trí chúng ta trong những giây phút như thế thật là lạ lùng. Trong khi chúng con

lênh đên, gần chết vì đói và hoàn toàn tuyệt vọng, thì dường như con nghe thấy tiếng chuông. Ted chạy xuống cầu thang và bác Jo thì nói to: “Các chàng trai, đến giờ thức dậy rồi!” Con cũng thấy mùi cà phê. Con còn mơ đến bánh mì mật của bác Asia nữa. Con gần như phát khóc khi hiểu ra chỉ là mơ. Thật là hãi hùng. Người thấy mùi đó và sắp chết vì đói! Nếu như trong nhà có một miếng bánh như thế, thì hãy cho con xin!

Một tiếng thì thâm thương hại trong đám người đang có mặt. Người ta mang ngay Emil đi để cậu có thể thưởng thức món bánh mì mật.

Bà Jo đến với nhóm người nơi Franz đang kể về Nat.

– Ngay khi trông thấy cậu ấy gầy nhom và mệt mỏi, thì con hiểu có cái gì đó không ổn. Nhưng cậu ấy không nói gì và tỏ ra hạnh phúc vì bọn con đến thăm khiến con không có can đảm gặng hỏi. Thế rồi con đến gặp các giáo sư Baumgarten và Bergmann. Từ các giáo sư con biết được là cậu ấy đã tiêu nhiều tiền hơn khả năng cho phép và đang cố gắng sửa lỗi lầm của mình bằng lao động và hi sinh. Giáo sư Baumgarten nghĩ việc này rất tốt cho cậu ấy, vì vậy mà cậu ấy không kể gì cho đến khi con đến thăm.

– Ta rất thích tính tình của Nat. Nó tỏ ra là một người đàn ông. Nó thật xứng đáng với chỗ làm mà ông Bergmann đã tìm cho nó. – Ông Bhaer nói.

– Em đã nói với chị, chị Meg à, về cơ bản nó rất tốt và tình yêu đối với Daisy sẽ giữ gìn nó. Thằng bé đáng yêu, ta thật sự muốn có nó bên cạnh vào giờ này! – Jo thở dài.

– Chị thật hạnh phúc và chị nghĩ là chị nên đầu hàng, nhất

là lúc này khi mà trận dịch đang hoành hành ở chỗ chúng ta! – Bà Meg thốt lên. – Emil và con đã hâm nóng tất cả mấy cái đầu, và Josie sẽ đòi có một người yêu trước khi ta kịp thở!

Nhưng em gái bà hiểu là bà cảm động trước những thử thách mà Nat đã trải qua và mau mau nói thêm:

– Đề nghị của ông Bergmann hấp dẫn lắm phải không?

– Cực kì hấp dẫn, về mọi mặt. – Franz đáp. – Nat sẽ học được nhiều trong dàn nhạc đó. Nếu như thuận tiện thì cậu ấy sẽ đến thăm bọn con nhân một chuyến lưu diễn. Đây không phải là một vinh quang, không đâu, mà là một việc làm chắc chắn và có điều kiện thăng tiến.

– Thế nó còn kể gì với con nữa?

– Cậu ấy nhờ con kể hết chuyện này cho Daisy nghe. Nhưng con xin nhường việc này cho các bác. Bác Meg và hai bác có thể kể cho em nghe một cách nhẹ nhàng là cậu ấy đã có một bộ râu vàng. Ludmilla có một tấm ảnh của cậu ấy cho mọi người.

Franz nói chuyện thật hay và thật dễ thương về Nat khiến cho bà Meg gần như bị chinh phục. Nếu bà biết chuyện về cậu với Minna thì chắc bà không đầu hàng nhanh như vậy. Bà ghi nhận tất cả những gì nghe thấy và tự hứa sẽ nói chuyện với Daisy. Có lẽ đã đến lúc phải đổi câu “Chúng ta chờ xem” của bà thành câu “Hãy hạnh phúc, con yêu”.

Giữa buổi nói chuyện vui vẻ đó thì tiếng chuông vang lên, đưa bà Jo trở lại thực tại.

– Các con, các con cần phải ăn uống trước khi đi nghỉ. Và ta cũng phải thay quần áo. Ta không thể tiếp khách trong bộ quần áo này. Chị Meg, chị đồng ý chỉ cho khách của chúng ta phòng

của họ chứ? Franz biết đường đến phòng ăn rồi. Anh Fritz, hãy đi với em. Với tất cả những gì chúng ta đã chịu đựng, trông chúng ta thật giống những mảnh vỡ của chiếc thuyền. Chúng ta phải đi sửa sang mình lại một chút.

Chương 19

Hoa hồng trắng

Trong khi các du khách rửa mặt và bà hiệu trưởng mặc chiếc áo đẹp nhất thì Josie đi về phía vườn hoa để hái cho cô dâu chú rể mới. Việc trở về bất ngờ của những con người hấp dẫn đó khiến cho cô bé lãng mạn này vô cùng thích thú. Đầu em đầy ắp những cuộc cứu hộ hào hùng và những hoàn cảnh bi thảm. Em đang hái những đóa hoa đẹp nhất trong bụi hoa hồng trắng thì bỗng nghe tiếng bước chân.

Anh trai của em đang đi đến, nét mặt vẻ xa xăm như một người đang chìm đắm trong suy nghĩ.

Đang yêu rồi? Cô gái tinh mắt đoán ngay, môi nở nụ cười.

– Em làm gì đó, cô bé láu lỉnh kia? – Demi hỏi, bất ngờ bị quấy rầy trong giấc mơ.

– Em hái hoa cho hai đôi vợ chồng mới cưới. Anh có thích không? – Josie đề nghị.

– Cái gì? Thích cưới hay là thích hái hoa? – Demi bình tĩnh hỏi.

– Cả hai. Anh cưới vợ đi rồi em sẽ tặng hoa.

– Ồ, không phải là anh không muốn đâu.

Nói xong Demi hái một nụ hồng nhỏ với cái nhìn đi thẳng vào lòng Josie.

– Thế thì anh chờ đợi gì nữa? Thật là hay khi thấy có những người hạnh phúc như vậy. Đã đến lúc rồi đó, anh biết chị ấy sắp đi rồi mà.

– Thế à? – Demi hỏi, đỏ mặt vì ngượng.

– Đừng có giả bộ như vậy! Anh biết rõ em đang nói về chị Alice. Anh nên nghe theo lời khuyên của em: hãy nói chuyện và biết rõ tình cảm của chị ấy trước khi chị ấy ra đi.

Giọng nói của cô bé khiến Demi bật cười. Nhưng cậu thấy thích và đáp nhẹ nhàng mà không chế nhạo cô bé, khác với những gì cậu thường làm:

– Em thật là tử tế, em gái à. Nếu em sành đời như thế thì em có thể nói cho anh biết anh nên làm thế nào không?

– Vậy thì đây, có nhiều khả năng. Trong các vở kịch sân khấu, những kẻ đang yêu tỏ tình bằng cách quỳ gối xuống. Nhưng như thế không đẹp. Ta có thể nói: “Hãy là của anh!” như ngày xưa người ta hay nói thế. Hoặc, ta có thể viết một bài thơ nhỏ. Em nghĩ là anh đã thử rồi, nếu em không nhầm.

– Hãy nghe đây Josie, một cách nghiêm túc. Anh yêu chị Alice và anh nghĩ là chị ấy biết điều này. Anh muốn nói với chị ấy, nhưng anh rất bối rối khi định làm điều đó. Vậy thì em hãy giúp anh, em rất biết cách trong những chuyện như thế này!

Demi đã quên sự dè dặt thường ngày. Việc những người anh em họ đến chơi đã khiến cho cậu quên hết quyết định của mình. Buổi trình diễn đêm Giáng sinh đã đem lại cho cậu hi vọng, và cậu muốn nhanh chóng nói chuyện với Alice.

Daisy là người cậu hay tâm sự trong mọi việc, nhưng không phải trong trường hợp này: tình cảm anh em đã giữ không cho cậu nói với cô về những hi vọng của mình, vì những tình cảm của cô đã bị sự cấm đoán của mẹ làm trở ngại. Còn mẹ, thì cậu thấy dường như bà ghen tị với tất cả các cô gái mà cậu hâm mộ. Vì vậy cậu giữ bí mật cho riêng mình. Nhưng giờ Josie với mấy bông hoa hồng có vẻ như gợi ý một kết thúc nhanh cho sự bối rối của cậu. Cậu sẵn sàng nhận lấy sự giúp đỡ của em.

– Anh nghĩ là anh sẽ viết thư cho chị ấy. – Demi nói, vẻ suy nghĩ.

– Em có một ý hay hơn. Sẽ rất thích hợp với chị ấy, và cả anh nữa, vì anh là thi sĩ mà! – Josie thốt lên.

– Hãy nói nhanh lên, anh van em. – Kẻ đang yêu rụt rè nài nỉ.

– Em đã đọc một câu chuyện: đó là chuyện về một người đàn ông đã tặng ba đóa hoa hồng cho người anh ta yêu: một nụ, một hoa hàm tiếu và một hoa đã nở. Em không còn nhớ là cô ta đã chọn hoa nào, nhưng đó là một cách hay. Chị Alice biết câu chuyện này vì bọn em đã cùng đọc với nhau. Ở đây có đủ loại hồng; anh đã hái hai đóa rồi, giờ thì hãy hái đóa hoa đẹp nhất. Em sẽ lấy ruy băng buộc lại và sẽ đặt vào phòng chị Alice. Chị ấy đang đi thay quần áo cùng với chị Daisy, nên em có thể làm việc này thật kín đáo.

Demi do dự một chút, mắt nhìn lướt bụi hồng, rồi cậu mỉm cười một cách thật lạ khiến cho Josie cảm động quay đi chỗ khác, vì em nghĩ mình không có quyền chứng kiến sự nảy sinh của một đam mê lớn có thể khiến cho một chàng trai trẻ hạnh

phúc không thua gì một vị thần!

– Đồng ý! – Cậu nói ngắn gọn.

Rồi cậu hái một đóa hồng tuyệt đẹp để hoàn tất thông điệp tình yêu của mình. Vui mừng vì đã dự phần vào câu chuyện lãng mạn này, Josie buộc một dải ruy băng và kết xong bó hoa trong khi Demi viết vài câu lên tấm thiệp:

Alice thân mến,

Em đã biết hoa nói lên điều gì. Em có thể cài một đóa tối hôm nay không? Làm cho anh hãnh diện hơn, yêu nồng nàn hơn và hạnh phúc hơn không?

Thương mến

John

Demi đưa cho em gái tấm thiệp và nói:

– Anh tin ở em, Josie à. Anh xin đặt tất cả số mệnh của anh vào tay em.

Để trả lời, Josie ôm hôn anh mình. Điều này còn nói lên nhiều điều hơn cả lời nói. Rồi em chạy đi làm việc của mình.

Mary và Ludmilla sung sướng với mấy bó hoa của họ. Josie cài một vài bông hoa vào mái tóc nâu và vàng của hai thiếu phụ, điều này an ủi em một chút vì đã không nhìn thấy hai chị trong bộ áo váy cô dâu.

Alice thay quần áo một mình. Daisy ở phòng bên cùng với mẹ cô, vì vậy cô không trông thấy cách đón nhận bó hoa nhỏ, cũng không trông thấy những giọt nước mắt và nụ cười xuất hiện khi Alice đọc bức thư. Câu trả lời mà cô gái muốn đáp lại rõ ràng đã có sẵn trong trí cô, nhưng bốn phận đã giữ cô lại. Vì một bà mẹ

tàn phế và một người bố già đang chờ đợi cô, hơn nữa bốn năm học hành này đã cho cô phương tiện kiếm sống. Tình yêu thật tuyệt vời đối với cô. Một ngôi nhà nhỏ cho cô cùng với John, là một thiên đường dưới trần thế. Nhưng hiện giờ chưa phải lúc. Cô để rơi đóa hồng nở và cô ngồi trước gương suy nghĩ.

Có khôn ngoan và xác đáng khi đòi hỏi John chờ đợi không và cả việc nói ra bằng lời tình yêu mà cô cảm nhận được đối với anh nữa? Sẽ cao thượng hơn nếu ta nhận lấy sự hi sinh cho riêng một mình ta và tránh cho anh những hi vọng kéo dài. Anh ấy còn trẻ, anh ấy sẽ quên cô đi. Có thể cô sẽ hoàn thành bốn phần của cô tốt hơn nếu như không có bên cạnh một người yêu đang sốt ruột như thế. Thế là, cặp mắt buồn rười rượi, cô đặt đóa hoa hàm tiếu xuống và tự hỏi không biết có nên cài nụ hoa không. Trông nó thật nhợt nhạt và đáng thương bên cạnh hai đóa hoa kia, nhưng cô gái quyết định sẽ là quá nhiều nếu cô để cho anh tia hi vọng dù rất nhỏ này.

Trong khi cô đang chìm đắm trong những suy nghĩ buồn tẻ đó, thì cô nghe thấy một tiếng thì thầm vọng lại từ phòng bên.

– Ludmilla thật là dễ thương khi nó tặng cho tất cả chúng ta nước hoa Cologne! Đấy đúng là thứ mà chúng ta cần sau một ngày mệt nhọc như thế này. Mẹ tin chắc là John cũng có một lọ, cả nó nữa. Nó rất thích nước hoa này!

– Đúng thế mẹ à. Thế mẹ có trông thấy anh ấy chạy nhanh về phía Alice lúc nãy không? Anh ấy đã đến chỗ chị ấy rồi nếu như con không giữ anh ấy lại.

– Thế nó có nói gì với con không, con yêu?

– Thưa không, chàng trai thân yêu nghĩ là chuyện này có

thể khiến cho con buồn. Nhưng con biết anh ấy đang nghĩ gì. Vậy thì chúng ta hãy chờ đợi và hi vọng mọi sự sẽ tốt đẹp với anh ấy.

– Cần phải như vậy. Không một cô gái có lương tri nào lại có thể từ chối tình yêu của John của chúng ta, mặc dù nó không giàu có. Daisy, mẹ chưa nói với con nó đã dùng tiền của nó vào việc gì. Tối hôm qua nó đã tâm sự với mẹ, và mẹ chưa kịp kể cho con nghe. Nó đã đưa anh chàng Barton đáng thương đến bệnh viện để người ta chữa trị đôi mắt của cậu ấy. Barton hoàn toàn tuyệt vọng, nhưng cậu ấy quá kiêu hãnh để có thể ngửa tay xin. Chàng trai thân yêu của chúng ta đã giúp cậu ấy và đã chi đến đồng xu cuối cùng, mà không nói với ai, cả mẹ nó cũng không nói, ít nhất là đến lúc mẹ buộc nó phải nói ra.

Xúc động mạnh, cương quyết, Alice cài nịt hồng lên áo của mình.

Cuộc trò chuyện tiếp tục:

– Chính vì anh ấy không có gì để cho nên anh ấy im lặng, con nghĩ thế. Nhưng anh ấy đã quên tình yêu là tất cả, và con biết rõ anh ấy rất giàu tình yêu.

– Con hoàn toàn có lí, con yêu.

– Vậy thì con hi vọng mọi thứ sẽ tốt đẹp. Nhưng chị ấy tốt và thuần hậu nên con sợ chị ấy sẽ từ chối hạnh phúc. Mẹ thích chị ấy chứ, thưa mẹ?

– Rất thích! Không có cô gái nào tốt hơn và thanh cao hơn. Cô gái là tất cả những gì mẹ ước mong cho con trai của mẹ. Trái tim cô gái sẽ đủ lớn để chứa đựng hết tình yêu và bốn phận. Cả hai có thể dễ dàng và hạnh phúc chờ đợi nếu như cùng nhau

làm điều đó. Vì cả hai phải chờ đợi, chắc chắn rồi.

– Con vui vì mẹ bằng lòng với sự chọn lựa của anh ấy, mẹ à. Như vậy sẽ tránh cho anh ấy gặp thất vọng tồi tệ nhất.

Giọng nói của Daisy nghẹn lại; bỗng một tiếng sột soạt, tiếp theo là tiếng thì thầm khẽ cho ta biết cô gái đã núp trong vòng tay mẹ để tìm sự an ủi.

Alice không nghe thấy gì nữa. Cô khép cửa sổ lại, e then xen lẫn vui mừng. Cô đã biết được nhiều điều hơn cô hi vọng. Mọi thứ bỗng thay đổi: thật vậy, tim cô đủ rộng cho tình yêu và bốn phận. Giờ đây cô biết rõ bà mẹ và cô con gái sẽ nồng nhiệt đón tiếp cô.

Nhưng khi nhớ lại số phận ít may mắn hơn của Daisy, thời gian thử thách của Nat, thời hạn kéo dài và sự chia tay vĩnh viễn có thể, tất cả những thứ đó hiện ra rất rõ trong tâm trí khiến cho sự thận trọng của cô đối với người yêu quả là không tốt.

Thế là đóa hoa hàm tiếu được cài bên cạnh nụ hồng...

Dừng lại một chút, Alice chậm rãi hôn đóa hoa đã nở và tự nói: “Mình sẽ yêu và sẽ chờ đợi cùng với John”.

Cô xuống dưới nhà để đến chỗ các khách mời.

John đang chuyện trò cùng với ông ngoại cậu và những người đáng kính về phương pháp sư phạm của triết gia hoặc nhà tư tưởng nào đó. Nhưng sự thật tâm trí và con tim cậu ở nơi khác, đầy ắp tình yêu và hoa hồng, hi vọng và lo sợ. Demi đưa mắt tìm kiếm người yêu. Mắt cậu bị thu hút – như kim chỉ nam bị thu hút bởi cực của trái đất – về phía góc phòng nơi một mái tóc nâu vượt hẳn mọi người. Phải, cô ấy cài một đóa hoa trên ngực; một, hai, ôi Chúa ơi! Demi không trông thấy đóa hoa đã nở, bị che

khuất bởi mớ ren. Nhưng như thế tốt hơn với anh chàng đang yêu của chúng ta, lần này không có Daisy giữ vạt áo lại, đã lao như một thằng điên về phía Alice. Một quý bà to béo, đang khao khát thông tin, đã chụp lấy cậu ngay lúc quan trọng đó và cậu buộc phải cho bà biết thông tin về những người tai mắt có mặt ở đây với sự nhẫn nại của một thiên thần.

Nhưng một sự lơ đãng nhất định và một chút rời rạc trong lời nói của chàng trai đã khiến cho quý bà phải tâm sự ngay với người bạn đầu tiên bà gặp được:

– Tôi không hề thấy món rượu nào trên bàn tiệc, nhưng rõ ràng là quý ông Brooke trẻ tuổi đã quá chén một chút. Rất lịch thiệp, nhưng chắc chắn cậu ta đang say rượu, bạn thân mến à.

Ồ, thật vậy! Đúng thật là cậu đã say! Nhưng đó là một thứ rượu tiên mà người ta không bao giờ uống, cả vào các dịp phát phần thưởng... một thứ rượu tiên mà nhiều học sinh trung học từng biết qua hương vị.

Alice đứng cạnh chiếc đàn dương cầm, uể oải lật trang một tập nhạc và chuyện trò với một vài người. Che giấu sự nôn nóng của mình, Demi lượn quanh cô, sẵn sàng đến gần khi thuận lợi, tự hỏi không biết vì sao những người lớn tuổi như vậy lại chiếm lấy một cô gái trẻ thế kia trong khi sẽ tốt cho cô hơn nhiều khi được ở cạnh những người cùng trang lứa.

Sau cùng thì những ông đáng kính cũng rút lui. Ngay lập tức được thay thế bởi hai chàng trai thật vui vẻ đến mời cô cùng họ đến Núi Thơ để khiêu vũ. Thế là John lại phải chờ đợi thêm một chút nữa.

Sau cùng thì họ cũng chia tay với Alice vì cô không tỏ ra vồn

vã lảo với dự định đó. Trong khi cô lại đắm mình một lần nữa vào âm nhạc thì Demi trông thấy đóa hoa hồng thứ ba. Cậu nhanh chân đến bên cô trước khi những kẻ quấy rầy khác có đủ thời gian để chiếm chỗ.

– Alice, anh thật không thể tin ở mắt mình! Anh biết cảm ơn em như thế nào đây? – Demi nói khẽ.

– Đừng làm điều đó bây giờ, em xin anh! Chúng ta phải chờ đợi, nhưng em hãnh diện và hạnh phúc, John à!

Chuyện gì sẽ xảy ra sau những lời lẽ dịu dàng đó nếu như Tommy Bangs không đến phân tâm hai kẻ đang yêu với lời nhận xét kiểu của cậu?

– Tớ không thể chịu được nữa. Khắp nơi tớ chỉ nghe nói về triết học, sư phạm, nghệ thuật... Tại sao chúng ta không chơi một chút nhạc? Alice, hay là bạn hát cho chúng tôi nghe một cái gì đó đi!

Cô gái thấy lời đề nghị đó là dịp để cô nói với John những gì cô chưa dám nói. Cô nhận lời và hát một bài hát cổ với sự rung cảm mà chỉ hai người có thể hiểu được.

Như vậy Alice đã nói với John là cả hai cần chờ đợi vì họ còn trẻ và hai người già yếu đang trông cậy vào cô để làm dịu đi giai đoạn cuối đời của họ.

Khi bài hát chấm dứt, John bước đến cạnh cô:

– Ở đây nóng quá, chúng ta ra ngoài hóng gió đi.

Cả hai ra vườn, và nói chuyện với nhau một lúc lâu. Nhưng những gì cả hai nói vẫn là một bí mật giữa hai người.

Tối hôm đó, John thông báo tin vui với gia đình. Josie tự hào đã thúc đẩy mọi việc và là người đem lại kết cục tốt đẹp này.

Daisy vui mừng còn bà Meg thì thỏa mãn đến nỗi nói chuyện về Nat với con gái. Câu chuyện kết thúc với những lời sau đây:

– Con hãy chờ đợi ngày về của Nat, rồi cả con nữa, con cũng sẽ cài những đóa hoa hồng trắng.

Chương 20

Dâng hiến cuộc đời

Những ngày hè tiếp theo buổi lễ thật là thư thái và dễ chịu. Trong khi Franz và Emil chăm lo cho công việc làm ăn của bác Hermann và thuyền trưởng Hardy thì Mary và Ludmilla kết bạn với tất cả mọi người. Hai cô gái mặc dù rất khác nhau, mỗi người một phong cách, đều rất dễ mến.

Bà Meg và Daisy nghĩ, Ludmilla sẽ là một người nội trợ xuất sắc; cả hai vui sướng khi nghe cô nói về những công thức nấu ăn mới, những đợt tổng vệ sinh vào mùa xuân và vào mùa hè hoặc về những tấm ga giường tuyệt đẹp của căn nhà ở Hamburg. Ludmilla cũng học được khá nhiều thứ và trở về nhà, chiếc đầu xinh xinh của cô đầy ắp những ý tưởng mới sẽ rất có ích cho cô.

Mary đã đi nhiều nơi nên cô đặc biệt xuất sắc đối với một thiếu nữ tuổi trẻ và đầy hiểu biết.

Cuộc phiêu lưu cô vừa trải qua tăng thêm một sự trịnh trọng đáng yêu vào tính tình vui vẻ tự nhiên của cô. Bà Jo rất vui vẻ với lựa chọn của Emil và tin chắc người hoa tiêu tuyệt vời này sẽ luôn đưa cậu về tới cảng an toàn khi thời tiết không tốt. Có một lúc bà đã lo sợ Franz sẽ sống cuộc sống tiện nghi và tư sản, chỉ còn biết kiếm tiền. Nhưng bà nhanh chóng nhận thấy rằng tình

yêu của cậu dành cho Ludmilla bình tĩnh và sở thích của anh đối với âm nhạc sẽ đem lại chất thơ cho cuộc sống hằng ngày rất bận rộn của anh và tránh cho anh không trở thành một người tầm thường. Bà không cần phải lo cho hai chàng trai đó nữa.

Họ lưu luyến ra đi vào tháng Chín. Nhưng ở Plumfield, mọi người biết bốn người họ đang bước vào một cuộc sống mới báo hiệu nhiều thành công.

Ước hẹn của Demi còn là bí mật của gia đình; cậu và Alice còn quá trẻ, cả hai cần phải chờ đợi.

Tuy nhiên cả hai hạnh phúc đến nỗi đối với họ thời gian như ngừng lại. Sau một tuần lễ hạnh phúc, họ can đảm từ biệt nhau: Alice trở về bốn phận với gia đình, và một niềm hi vọng giúp cô vượt qua mọi thử thách. Về phần mình, John bắt tay vào công việc với niềm hăng say mới.

Daisy vui vì hạnh phúc của họ, cô không bao giờ chán nghe anh kể về những dự tính tương lai. Niềm hi vọng đã trả lại cho cô tính cách ban đầu, tính cách của một cô gái vui tính và hoạt bát. Mẹ cô biết liều thuốc cho sự buồn phiền của cô đã được tìm thấy. Người ta có thể nói những tin tức bí mật đã vượt đại dương, sự vui vẻ của Daisy đáp ứng lại đúng trạng thái tinh thần mới của Nat.

Josie đã trải qua một tháng bên cạnh bà Cameron ở bờ biển. Em đã để hết tâm trí vào các bài học và chúng đã trở thành cơ sở cho một tình bạn sẽ rất quý giá đối với cô gái. Tài năng của gia đình March sau cùng cũng nảy nở nơi một diễn viên hiến mình cho niềm đam mê.

Tom và Dora đã lặng lẽ quyết định cưới nhau. Ông Bangs lo sợ con trai sẽ đổi ý nên đã nhanh chóng ưng thuận đám cưới này, để cho con trai ông ổn định. Hơn nữa, Dora sẽ là một người vợ đáng yêu làm cho cuộc sống của chàng trai dễ chịu.

– Bọn con sẽ cưới nhau vào mùa thu và sống với bố con một thời gian. – Thomas tuyên bố. – Ông đã bắt đầu già rồi: vợ con và con cần phải chăm lo cho ông. Nhưng sau này bọn con sẽ ra ở riêng.

Ý tưởng là Tommy Bangs sẽ đứng đầu một doanh nghiệp dĩ nhiên khiến cho những người biết rõ anh chàng quá hăng say đó phải bật cười.

Dan đã viết thư đều đặn. Cậu thậm chí còn cho một địa chỉ, “nhờ ông Mason trao lại”, để có được tin tức của gia đình. Thiệp cuối cùng của cậu đến nơi vào tháng Chín: thư đến từ Montana và chỉ viết vồn vện như sau:

Cuối cùng đã đến đây. Đang làm việc tại một mỏ. Nhưng không lâu. Gặp nhiều may mắn. Đã từ bỏ ý định trang trại. Sẽ sớm cho biết tin. Mọi việc ổn, rất bận và hạnh phúc.

Dan.

Đối với Dan “hạnh phúc” có nghĩa là tự do. Cậu đã tình cờ gặp một người bạn cũ khuyên cậu đến làm cai trong một khu mỏ. Cậu thấy sống cạnh những người thợ mỏ thật thích hợp. Công việc nặng nhọc làm dịu lòng cậu. Một năm bị giam cầm đã làm yếu đi cơ thể cường tráng của cậu. Cậu muốn trở về với gia đình, nhưng muốn chờ một thời gian để mất đi vẻ thảm hại mà nhà tù mang lại. Cậu kết bạn với một vài người thợ mỏ. Không ai biết được chuyện của cậu. Cậu dễ dàng tìm được chỗ đứng

trong đời, không có mục đích nào khác hơn là làm cái gì đó thật tốt để xóa đi quá khứ.

Một ngày mưa tháng Mười, khi mọi thứ đều yên tĩnh trong nhà, bà Jo quyết định dọn dẹp phòng làm việc. Bà bắt gặp mấy tấm thiệp của Dan và sau khi xếp chúng vào ngăn kéo, bà tự nhủ:

“Đã đến lúc nhận được một tấm thiệp mới rồi. Ta tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra với nó suốt cả năm qua. Không biết hiện giờ nó ra sao”.

Chỉ chưa đầy một tiếng đồng hồ sau, ước muốn của bà được toại nguyện: Ted xuất hiện trong phòng, tay cầm một tờ báo và một cái ô trông tồi tàn.

– Mỏ bị sập, hai mươi người bị kẹt, không có lối thoát, nước dâng lên. Anh Dan biết rõ hầm cũ đó, anh ấy đã liều thân, anh đã đưa được tất cả lên, gần chết, báo chí chỉ nói về việc ấy thôi. Con biết anh ấy là một anh hùng mà!

– Cái gì? Ở đâu? Bao giờ? Con đừng hét lên như thế, để mẹ đọc! – Mẹ cậu ra lệnh.

Ted để cho mẹ cậu đọc. Tuy nhiên Rob và cậu quấy rầy bà luôn. Lòng can đảm và sự tận tình luôn luôn tạo ra sự thán phục của mọi người. Cái tên Daniel Kean, người đàn ông can đảm đã xả thân cứu mạng sống của người khác được mọi người nhắc đến ngày hôm đó.

Các bạn hãnh diện về cậu khi đọc thấy anh bạn Dan của họ là người duy nhất, trong những phút đầu tiên hoảng loạn sau tai nạn, nhớ ra là có một giếng cũ đã được lấp đi, và có thể từ đó đưa mọi người ra khỏi lòng đất trước khi nước dâng cao. Thế là

người ta đã thả cậu xuống, một mình, những nhát cuộc của những người đáng thương đang bị kẹt đã hướng dẫn cậu bước tới. Nhưng đến phút cuối sợi dây đã mòn bị đứt. Cậu bị một cú ngã khủng khiếp và bị thương nặng. Những người phụ nữ biết ơn ôm hôn gương mặt đen thui và đôi tay bê bết máu của cậu trong khi mấy người đàn ông mang cậu đi giữa tiếng hoan hô nhiệt liệt.

Ông chủ mỏ hứa sẽ trọng thưởng ngay khi cậu bình phục.

– Nó sẽ sống! Nó cần phải sống và trở về nhà càng nhanh càng tốt để chúng ta có thể chăm sóc nó. Ta sẽ đến đón và đưa nó về đây! – Bà Jo quyết định.

– Con đi cùng mẹ, mẹ à. – Ted thêm vào, cậu cảm thấy đây sẽ là một cuộc hành trình khá thú vị.

Trước khi mẹ cậu kịp trả lời, ông Laurie bước vào cũng ồn ào và kích động không thua gì Ted trước đó. Ông phe phẩy tờ báo buổi chiều:

– Chị biết tin gì chưa, Jo? Thế em có nên đi ngay để xem chàng trai can đảm của chúng ta ra sao rồi không?

– Tôi rất muốn thế. Nhưng những tin tức này có lẽ không đúng cả. Vài tiếng nữa có lẽ chúng ta sẽ có một bản tin hoàn toàn khác về các sự kiện.

– Em đã gọi điện cho Demi để bảo nó cho biết tất cả những gì nó biết. Nếu đúng sự thật thì em sẽ lên đường ngay. Nếu nó đủ sức chịu đựng cuộc hành trình thì em sẽ mang nó về nhà. Nếu không em sẽ ở cạnh để chăm sóc nó. Dan sẽ không thể chết vì một cú ngã!

– Nếu chú đi thì con có thể đi cùng được không? Sẽ rất hay

nếu con có thể đến thăm anh Dan, được nhìn thấy mỏ và giúp chú. Con sẽ có thể chăm sóc cho anh ấy, phải không anh Rob? - Teddy thốt lên với giọng mơn trớn nhất.

- Tốt lắm, đúng vậy. Nhưng nếu như mẹ không thể thiếu em thì anh sẵn sàng đi nếu như chú Laurie cần một người. - Rob bình tĩnh đáp.

- Mẹ không thể thiếu đứa nào cả! - Bà Jo thốt lên. - Mấy cậu con trai của mẹ luôn gặp chuyện khi ra khỏi nhà. Mẹ không muốn để cho đứa nào đi nữa cả. Nếu như mẹ không nhìn thấy các con thì sẽ có chuyện xảy ra nữa. Đúng là một năm đầy biến động, nào là đắm tàu, đám cưới, đính hôn và tất cả các tai họa này!

- Khi ta chăm lo cho bao nhiêu người như vậy, thì phải chờ đợi những chuyện như thế này, thưa bà. Cái tội tệ nhất đã ở phía sau, em hi vọng thế... trong khi chờ đợi đến lượt các cậu này ra đi. Nhưng em sẽ ở bên chị, vì chị cần được an ủi. - Ông Laurie cười nói.

- Tôi nghĩ là giờ đây không còn thứ gì có thể làm cho tôi ngạc nhiên nữa. Nhưng tôi lo chuyện Dan và tôi nghĩ, phải có người nào đó đến với nó. Có lẽ nó cần được chăm sóc.

- Demi sẽ sớm cho ta biết tin tức. Sau đó em sẽ lên đường.

Sau những lời đầy an ủi đó, ông Laurie ra về. Và Ted vì thấy mẹ cậu sẽ không dễ bị thuyết phục, cũng ra đi để thuyết phục chú cho cậu đi theo.

Một cuộc điều tra xác nhận thêm các tin tức. Ông Laurie lên đường ngay, Ted lẻo đẻo theo sau, van xin ông mang cậu theo. Không ai trông thấy cậu cả ngày hôm đó, nhưng mẹ cậu bình

tĩnh nói:

– Nó dối vì không đạt được điều nó muốn. Nó sẽ về nhà tối nay, đói và chấp nhận. Ta biết nó mà.

Bà đã nhầm. Đến tối, Ted không về. Không ai trông thấy cậu. Ông Bhaer định đi tìm cậu con trai thì nhận được một điện tín, gửi từ một thành phố mà ông Laurie đi qua:

Đã tìm thấy Ted trong xe. Đưa nó đi cùng. Ngày mai sẽ viết thư.

T. Laurence.

– Ted đã ra đi sớm hơn dự định, thưa mẹ. Không sao đâu, chú Laurie sẽ lo cho em và anh Dan sẽ hạnh phúc khi trông thấy em. – Rob nói để an ủi mẹ.

Bà thật khó có thể hình dung là cậu con trai bé của bà đang trên đường đến miền Tây hoang dã.

– Thật là một đứa con không biết vâng lời! Nó sẽ bị phạt nặng, nếu mẹ gặp lại nó! Chú Laurie sẽ thấy cuộc bỏ trốn này thú vị, mẹ tin chắc như vậy! Cả hai chắc là vui thích lắm! Thằng bé gốc kia chắc là không mang theo một chiếc áo ngủ hay một áo măng tô nào! Được rồi, chúng ta sẽ có hai bệnh nhân để chăm sóc khi họ trở về! Ôi Ted của mẹ, cậu con trai quý giá của mẹ, làm sao mẹ lại để con đi xa mẹ như thế cơ chứ?

Thật vậy, chuyện này khiến cho ông Laurie rất vui và ông đã làm chủ tình thế ngay lúc phát hiện ra chàng trai lẳng tử ngủ trong xe. Những lá thư đầy hối hận đến nơi đúng lúc. Hai vị phụ huynh giận dữ rất nhanh quên cậu con trai để nghĩ đến Dan. Vì ốm nặng, cậu không nhận ra các bạn trong mấy ngày đầu. Rồi cậu khỏe dần dần và lời đầu tiên cậu nói là:

– Chào em, Ted!

Bà Jo, để quên đi sự nóng ruột, đã thu thập tất cả những gì bà nghĩ là cần thiết phải có trong một bệnh viện.

Những tin tức tốt chẳng mấy chốc đến nơi và cuối cùng Dan có thể thực hiện hành trình về nhà. Tuy nhiên cậu có vẻ không hào hứng về nhà lắm, mặc dù cậu không bao giờ biết chán nghe kể về gia đình.

“Dan thay đổi một cách lạ thường,” ông Laurie viết cho bà Jo. “Không những do bệnh của nó, mà còn do cái gì khác nữa. Em không biết là cái gì và để cho chị hỏi nó. Nhưng qua những gì nó nói trong cơn mê sảng, em e rằng năm vừa qua nó đã trải qua những khó khăn trầm trọng. Trông nó có vẻ già đi mười tuổi nhưng trầm tĩnh hơn và rất biết ơn. Nó bảo Kansas là một thất bại, nhưng không nói thêm gì. Nó không bao giờ để lộ cảm xúc của nó, chị biết đấy. Nó muốn mọi người nghĩ tốt về nó, và không bao giờ làm đủ để có được tình thương và sự kính trọng của người khác. Có thể em nhầm, chị sẽ sớm biết. Ted được nuông chiều và chuyến du lịch rất tốt cho thằng bé. Chị có đồng ý để em mang nó sang Âu châu với em không? Chị còn nhớ khi em đề nghị với chị bỏ trốn đến Washington cùng em cách đây lâu lắm rồi không? Thế chị có tiếc là đã từ chối không?”

Bức thư ấy khiến cho trí tưởng tượng của bà Jo náo động. Dan còn quá yếu để có thể quấy rầy cậu với những câu hỏi, nhưng bà hứa sẽ hỏi cậu ngay khi cậu khá lên. Bà viết thư để van xin cậu hãy về nhà.

Chỉ có một mình Dan đọc bức thư đó nhưng nó đã mang lại hiệu quả mong muốn. Và vào một ngày đẹp trời tháng Mười Một, ông Laurie giúp một người đàn ông bước xuống xe trước

cửa Plumfield. Mẹ Bhaer đón tiếp chàng lãng tử như một người con vừa tìm gặp lại, trong khi Ted đội một chiếc mũ nổi và đi một đôi giày không thể tưởng tượng được, thực hiện một điệu nhảy chiến tranh quanh nhóm người đón mừng họ trở về.

– Chúng ta lên nhà ngay để con có thể nghỉ ngơi! – Bà Jo ra lệnh. – Giờ đây ta là y tá của con. Linh hồn này phải ăn cái gì đó trước khi nói gì với bất cứ ai.

Bà cố gắng che giấu cú sốc nhận được khi trông thấy người đàn ông tóc ngắn ngắn kia tái xanh, chỉ còn là hình bóng của chàng trai mạnh khỏe bà từng biết. Ngoan ngoãn, cậu nằm xuống chiếc ghế dài đặt trong phòng cậu, vẻ bình thản của một đứa trẻ bị bệnh đã về nhà và tìm lại được vòng tay của mẹ. Trong khi đó bà Jo cố kìm những câu hỏi chực bật ra. Dan còn yếu và mệt mỏi, vì vậy cậu thiếp ngủ ngay. Bà liền rút lui để tận dụng sự bầu bạn của hai kẻ lữ hành mà bà vừa mắng mỏ vừa vuốt ve.

– Chị Jo, em nghĩ Dan đã phạm điều gì khiến nó rất đau đớn. – Ông Laurie nói khi Ted rời khỏi chỗ họ để khoe với các bạn đôi giày mới và kể cho các bạn nghe cuộc sống thật lí thú của các thợ mỏ. – Có lẽ nó đã trải qua một kinh nghiệm khủng khiếp. Nó đã không biết gì khi chúng em đến nơi. Em đã canh chừng nó và nghe thấy những lời mê sảng của nó. Nó đã nói về “lính gác”, về một “người chết”, về “Blair”, về “Mason”. Nó đã đưa tay cho em và hỏi em có thể bắt lấy và tha thứ cho nó không. Một hôm, nó hốt hoảng, em đã ôm nó vào lòng. Nó bình tĩnh lại rất nhanh và van xin em hãy “còng tay nó lại”. Thật là khủng khiếp, có nhiều đêm nghe nó nói, về Plumfield và về chị, và xin được về nhà để chết ở đây.

– Nó sẽ không chết. Đừng làm tôi đau lòng với những ý tưởng đen tối đó, chú Teddy à. Mặc kệ nếu nó không theo mười điều răn, tôi vẫn luôn ở cạnh nó, và cả cậu nữa. Chúng ta sẽ làm cho nó khỏe lại và biến nó thành một người đàn ông. Đừng nói gì cả. Tôi sẽ sớm biết được sự thật. – Bà Jo nói.

Mặc cho tất cả những gì nghe thấy, bà không mất tin tưởng ở chàng trai này. Nhiều ngày liền, Dan nghỉ ngơi và chỉ gặp ít người thôi. Rồi sự chăm sóc tận tình, sự sốt sắng của những người chung quanh và tiện nghi trong ngôi nhà bắt đầu có hiệu quả. Dần dần Dan trở lại con người của cậu ngày trước. Nhưng cậu vẫn không nói gì về quá khứ. Cậu vâng lời bác sĩ đã khuyên đừng nói nhiều. Ai cũng muốn đến thăm, nhưng cậu chỉ tiếp các bạn thân cũ.

– Ai cũng sẽ làm như thế, phải không? Vậy thì làm cho lớn chuyện làm gì? – Người anh hùng hỏi.

– Nhưng có phải thật đáng được khen khi nghĩ con đã cứu được hai mươi mạng người không, Dan, và đã trả lại những người chồng, những người cha cho các phụ nữ yêu thương họ? – Một buổi tối bà Jo hỏi khi bà ngồi một mình với cậu.

– Vâng! Và chính điều này đã khiến con còn sống đến ngày hôm nay, con nghĩ vậy. Không ai có thể biết được sự an ủi lớn lao như thế nào đối với con khi nghĩ con đã cứu được hai mươi người, như vậy có thể bù lại...

Đến đây Dan bỗng ngừng không nói tiếp, cậu đã nói trong một cơn xúc động mạnh khiến cho người đang chuyện trò cùng cậu không thể hiểu được.

– Thật là tuyệt khi cứu được mạng sống của người khác cho

dù có thể nguy hại đến chính tính mạng của ta. – Bà Jo nói và bà mong rằng Dan sẽ tiếp tục tâm sự với bà.

– “Kẻ nào đánh mất cuộc sống của mình là đã cứu nó”. – Dan nói khẽ, mắt nhìn ngọn lửa đang rọi sáng gian phòng.

Bà Jo rất ngạc nhiên khi nghe những lời đó từ miệng của Dan, khiến bà vui vẻ thốt lên:

– Thế là con đã đọc quyển sách nhỏ ta cho con phải không? Con đã giữ lời?

– Con thường đọc nó vào một thời điểm nhất định. Nếu như con chưa biết gì nhiều, thì con sẵn sàng học.

– Đó là gần như tất cả rồi! Ôi con yêu của ta, hãy kể cho ta nghe! Ta biết con có một cái gì đó đè nặng trong lòng. Hãy cho phép ta giúp con mang gánh nặng đó, gánh nặng sẽ nhẹ hơn.

– Con biết, và con rất muốn kể cho mẹ nghe. Nhưng đó là một chuyện mà mẹ sẽ không thể tha thứ cho con được. Và nếu như mẹ từ bỏ con thì con nghĩ, con sẽ không vượt qua được.

– Các bà mẹ có thể tha thứ tất cả, hãy kể cho ta nghe và đừng sợ gì cả. Không bao giờ ta bỏ rơi con, cho dù cả thế giới đều chống lại con.

Bà Jo cầm lấy một tay to lớn chỉ còn da bọc xương và siết mạnh, nôn nóng chờ đợi sự tiếp xúc này làm ấm lòng anh chàng Dan đáng thương và cho cậu can đảm để nói ra. Thế rồi cậu ngồi trong tư thế thường ngày, hai tay ôm đầu, và kể hết câu chuyện của mình, không ngước mắt lên, cho đến câu cuối cùng.

– Giờ thì mẹ đã biết tất cả. Mẹ có thể tha thứ cho một tên giết người và giữ một kẻ đã từng ở tù trong nhà của mình

không?

Để trả lời, bà Jo ôm chầm lấy Dan và ôm đầu cậu vào ngực mình.

Đó là lời nói hay nhất.

Chàng trai ôm chặt bà với lòng biết ơn, cảm nhận được phúc lành mà tình mẫu tử đem đến cho cậu. Mấy giọt nước mắt to rơi trên chiếc khăn choàng bằng len nơi má Dan tựa vào và không ai có thể biết được cậu thấy nó êm ái như thế nào sau khi đã biết qua những chiếc gối thật cứng. Sự chia sẻ gánh nặng đã đem lại cho cậu một sự nhẹ nhõm lớn lao khiến cậu giữ tư thế đó một lúc để tận hưởng.

– Cậu bé đáng thương của ta, chắc là con khổ sở lắm suốt năm dài đó, khi mà ai cũng biết con yêu thích tự do như thế nào! Tại sao không nói gì với chúng ta cả vậy? Chúng ta đã có thể giúp con. Thế con đã nghi ngờ các bạn của con hay sao? – Bà Jo hỏi và nâng gương mặt bị che khuất lên, nhìn vào đôi mắt to giờ đây không còn trốn tránh bà nữa.

– Con xấu hổ. Con thà chịu đựng tất cả một mình hơn là làm cho mẹ thất vọng. Không sao đâu, con phải quen với việc đó.

Dan một lần nữa nhìn xuống, như thể cậu không thể chịu được khi nhìn thấy sự buồn phiền mà lời thú tội của cậu đã gây ra trên gương mặt của người bạn thân thiết nhất.

– Ta thất vọng vì tội ác, nhưng ta cũng rất hạnh phúc, hãnh diện và biết ơn vì kẻ phạm tội của ta đã ăn năn và sẵn sàng rút kinh nghiệm từ bài học đắng cay này. Không ai khác ngoài bố Friedrich và chú Laurie ra cần phải biết sự thật. Chúng ta nợ cả hai điều này và họ cũng sẽ phản ứng như ta. – Bà Jo nói. Bà nghĩ

một sự thành thật tốt hơn là quá nhiều thiện cảm.

– Không đâu, họ sẽ không nghĩ như mẹ đâu. Đàn ông không tha thứ được như phụ nữ. Nhưng mẹ có lí, hãy kể cho họ nghe hộ con. Chú Laurence đã biết rồi, con nghĩ thế. Con đã nói nhiều trong khi mê sảng, nhưng chú ấy vẫn tử tế với con. Con có thể chịu đựng được việc chú biết chuyện. Nhưng con xin mẹ, đừng cho Ted và các cô gái biết!

Dan nắm lấy cánh tay bà Jo với một vẻ van lơn khiến bà mau mau nói cho cậu yên lòng là chỉ có hai người bạn lớn tuổi của cậu là có thể biết mà thôi. Cậu bình tĩnh lại, như thể xấu hổ vì sự hốt hoảng bất chợt của mình.

– Con không giết anh ta, đó chỉ là để tự vệ mà thôi. Anh ta đã ra tay trước và con chống lại. Con không giết anh ta, nhưng như thể con muốn làm việc đó vậy. Con đã phải trả giá, và con nghĩ, tốt cho mọi người hơn nếu như tên lưu manh đó không còn ở trên đời nữa. Con biết rõ đó không phải là ý kiến của mẹ, nhưng con, con nghĩ như vậy. Có lẽ tốt hơn, nếu như con chết đi, vì như thế này giờ đây đời con kể như hỏng rồi.

Bà Jo hốt hoảng khi nhìn thấy nét tối tăm lướt qua trên gương mặt chàng trai. Để giải khuây cho cậu, bà nói giọng vui vẻ:

– Không, không phải như vậy đâu. Con đã học được cách yêu mến cuộc đời hơn sau thử thách đó. Không phải là một năm bỏ đi. Con hãy tin như vậy. Chúng ta có mặt để giúp con và chúng ta vẫn còn tin tưởng ở con như trước. Chúng ta sẽ ở cạnh con.

– Con sẽ không bao giờ trở lại là con ngày trước. – Dan nói vẻ tuyệt vọng. – Mẹ hãy cho phép con ở lại đây với mẹ cho đến

khi con bình phục. Sau đó con sẽ đi và không bao giờ trở lại quấy rầy mẹ nữa.

– Con đang yếu và sa sút tinh thần. Sẽ qua đi thôi. Sau này con sẽ trở lại làm việc ở chỗ mấy người da đỏ với năng lực trước đây của con và sự nhẫn nại mới. Hãy kể cho ta nghe thêm về vị linh mục trong tù, về Mary Mason và người phụ nữ mà những lời nói đã giúp con nhiều như thế. Ta muốn biết tất cả những gì cậu con trai đáng thương của ta đã trải qua.

Cảm động vì sự quan tâm thật lòng đó, Dan vui lên và tiếp tục nói cho đến khi cậu kể hết câu chuyện của mình.

Nếu như cậu biết được tất cả chuyện này đè nặng lên tim bà Bhaer như thế nào, thì Dan đã có phản ứng không tốt. Nhưng bà che giấu nỗi buồn của bà cho đến khi cậu đi ngủ. Rồi bà bật khóc, trước sự ngạc nhiên tột đỉnh của ông Fritz và ông Laurie. Khi cả hai nghe bà kể lại, thì họ cũng buồn cùng bà. Nhưng họ bình tĩnh lại và bàn với nhau nên xử sự cách nào hay nhất trong tình thế mới này.

Chương 21

Một mối tình vô vọng

Nhờ buổi nói chuyện đau thương đó, tâm trí của Dan như cắt được gánh nặng.

Thỉnh thoảng tính tình mạnh mẽ của cậu trở dậy, nhưng cậu tỏ rõ sự biết ơn và tình yêu của cậu đối với những người bạn thật sự bằng sự tin tưởng thật cảm động cũng như mù quáng. Sau khi nghe tất cả câu chuyện từ miệng bà Jo, giáo sư và ông Laurie không hề nhắc đến điều gì, chỉ siết tay chàng trai thật chặt, nhìn cậu đầy thương cảm và nói lên những lời khuyến khích.

Ông Laurie liên lạc ngay với những nhân vật có ảnh hưởng để cụ thể hóa dự tính của Dan. Ông Bhaer, với sự khéo léo của một giáo sư, đã cung cấp kiến thức cho đầu óc khát khao hiểu biết của cậu và giúp cậu hiểu được chính mình. Các cậu bé đưa cậu đi dạo và chọc cho cậu cười với mấy trò đùa và các câu chuyện của chúng. Còn những phụ nữ nuông chiều cậu và chăm sóc cậu tốt đến nỗi cậu có cảm tưởng như mình là một ông hoàng Ả Rập giữa những người hầu tận tâm và lo lắng từng li từng tí.

Tuy nhiên phải nhờ đến tất cả uy quyền của bà Jo và sự ngây thơ của các cô gái thì Dan mới có thể tuân theo lệnh bác sĩ,

người muốn cậu phải nghỉ ngơi. Daisy nấu cho cậu những món ăn. Nan trông chừng cho cậu uống thuốc. Josie đọc sách cho cậu nghe để cậu vượt qua những giờ dài không hoạt động khiến cậu rất khổ sở. Bess cho cậu xem tất cả những bản vẽ của cô và tất cả những bức tượng cô làm để giải khuây cho cậu và theo lời nài nỉ của cậu, cô đã kê chiếc bàn điêu khắc của mình cạnh chiếc ghế dài của cậu và bắt đầu tạc cái đầu con bò rừng mà ngày trước cậu tặng.

Những lúc đó là những lúc đẹp nhất trong ngày của cậu. Bà Jo bận bịu với công việc ở phòng bên cạnh, có thể nhìn thấy ba người bạn và ngắm bức tranh đẹp mà chúng tạo thành. Lúc nào Dan vui vẻ thì gian phòng vang lên tiếng cười thật vui. Khi cậu buồn thì mấy cô gái làm việc trong im lặng cho đến khi tính tình vui vẻ tự nhiên của các cô thắng thế. Và khi cậu đau đớn, các cô lảng xảng cạnh cậu như hai thiên thần. Dan thường hay gọi Josie là “Bà mẹ bé nhỏ”, nhưng Bess lúc nào cũng vẫn là “Nàng công chúa” của cậu.

Cậu không xử sự giống nhau đối với hai chị em họ. Đôi khi Josie làm cho cậu bức mình với mấy suy nghĩ quá tỉ mỉ, những buổi đọc sách kéo dài và những lời trách móc dịu dàng khi cậu không tuân theo các quy định. Có trong tay một “vị chúa tể của tạo hóa” thật là tuyệt khiến em có thể áp chế cậu nếu như cậu không chống trả lại. Đối với Bess thì ngược lại, cậu không bao giờ tỏ ra mất bình tĩnh cũng như mệt mỏi. Cậu luôn làm theo lời cô, lúc nào cũng có vẻ thoải mái với sự bầu bạn của cô và quan tâm đến những gì cô làm nên không rời mắt khỏi cô.

Trong khi bà Meg chăm lo việc nội trợ ở nhà bà thì bà Amy chuẩn bị cho chuyến du lịch sang Âu châu vào mùa xuân tới. Bà

Jo ngồi vào phòng làm việc của bà, chờ đợi nguồn cảm hứng đến. Bà thường dẹp các nhân vật tưởng tượng sang bên và nghiên cứu những mẫu người trước mắt bà, một vài câu nói, một vài cử chỉ. Do đó, tình cờ bà phát hiện ra một câu chuyện tình nho nhỏ mà không ai nghĩ tới.

Vì cánh cửa ngăn cách hai phòng thường để mở, nên bà có thể quan sát ba người trẻ tuổi. Bess với chiếc áo blu màu ghi, một dụng cụ gì đó trên tay; Josie, tay cầm quyển sách và giữa hai cô gái là Dan, nằm trên chiếc ghế dài, trong bộ áo ngủ kẻ do ông Laurie tặng và cậu chỉ mặc nó để làm vui lòng hai cô gái. Dan đối diện với bà Jo nhưng dường như không trông thấy bà.

Mặt trời nhợt nhạt mùa đông chiếu trên mái tóc vàng của Bess, cũng như đôi tay tinh tế của em đang nắn đất sét. Josie đứng dựa trên một chiếc ghế bành nhỏ bập bênh. Tiếng rì rầm đều đặn của em là tiếng động duy nhất phá tan sự im lặng trong phòng.

Một cái gì đó trong cặp mắt to lớn của Dan lôi cuốn bà Jo. Bà tò mò quan sát sự thay đổi của đôi mắt. Rõ ràng Dan không chú ý lắng nghe câu chuyện. Cậu luôn nhìn Bess và chỉ quay đi nơi khác khi cô ngẩng đầu lên. Đôi khi mắt Dan thật dịu dàng và suy tư, những lúc khác, mắt cậu đỏ rực hoặc van lơn. Nhưng thường thì chúng đượm buồn và tuyệt vọng, như thể cậu nhìn ngắm một hạnh phúc vĩnh viễn bị cấm đoán.

Bess mệt vì làm việc, đề nghị thay Josie nếu như Dan còn muốn người ta đọc sách cho nghe.

– Anh thích lắm. Anh thích khi em đọc hơn, Josie đọc nhanh quá khiến cho cái đầu ngu ngốc của anh đau. Nhưng không

được nói với con bé đầu nhé, con bé thật dễ thương khi chịu đến ngồi cạnh một con gấu như anh.

– Không đâu, anh không phải là con gấu. Trái lại, anh thật nhẵn nài. Mẹ em bảo một người đàn ông khi bị giam chân luôn thấy rất khó khăn, và đối với anh còn khó hơn vì anh rất thích được tự do.

Nếu như Bess không bận lục lợi các quyển sách, thì cô đã trông thấy Dan co người lại như thể bị thương. Cậu không trả lời, nhưng có đôi mắt khác trông thấy và hiểu vì sao cậu có vẻ như muốn bỏ chạy lên đồi và để cho ước muốn tự do của cậu được biểu lộ.

Thúc đẩy bởi bản năng, bà Jo cầm lấy giỏ đồ khâu đến bên các bạn nhỏ. Vì bà cảm nhận được cần phải có một thứ cách điện vì Dan như là một đám mây đầy những điện.

– Chúng ta sẽ đọc gì đây, thưa bác? Anh Dan có vẻ như bất cần. Bác biết rõ sở thích của anh ấy, bác hãy cho con một lời khuyên. – Bess nói, vẫn xoay người về phía chiếc bàn đặt các chồng sách.

Trước khi bà Jo kịp trả lời, Dan lấy ra từ dưới gối một quyển sách nhỏ nhàu nát, vừa nói, vừa đưa cho Bess:

– Anh xin em, em hãy đọc cho anh nghe câu chuyện thứ ba, nó ngắn thôi và rất hay. Đó là câu chuyện mà anh thích.

Quyển sách tự nó mở ra đúng chỗ.

– Em không bao giờ nghĩ là câu chuyện lãng mạn đó lại có thể làm anh thích. – Bess nói và mỉm cười. – Câu chuyện thật tình cảm, nếu em nhớ không nhầm.

– Anh biết rồi. Nhưng anh ít đọc sách và anh thích những

thứ đơn giản hơn. Có một lúc anh không có gì khác để đọc. Anh nghĩ, anh thuộc lòng câu chuyện. Trong chuyện có một bà tiên tốt bụng, tóc vàng làm cho anh nghĩ đến em.

Bà Jo ngồi vào một chiếc ghế, bà có thể nhìn thấy Dan phản chiếu trong một tấm gương. Bess ngồi trước mặt bà, rồi tháo ruy băng đang buộc mấy lọn tóc dày của em, xin lỗi:

– Em hi vọng là tóc của bà tiên đó không vướng nhiều như tóc của em vì chúng cứ tuột xuống hoài. Em sẽ sẵn sàng ngay.

– Em đừng buộc nó lại, anh xin em. – Dan nài nỉ. – Anh muốn trông thấy chúng óng ánh. Và sẽ rất thích hợp với câu chuyện “Lọn tóc vàng”.

Cô gái bật cười khi nghe biệt danh của cô ngày trước và lắc mớ tóc đẹp. Cô bắt đầu đọc, vui mừng vì có thể che giấu một chút gương mặt của mình, vì những lời khen làm cho cô e thẹn.

Dan chăm chú lắng nghe. Bà Jo, mắt đưa từ đồ khâu của bà sang tấm gương, có thể thấy là Dan thích thú với từng chữ một và nó có nhiều ý nghĩa đối với cậu hơn là với thính giả nào khác. Gương mặt cậu sáng lên.

Câu chuyện hay đó kể về một chàng kị sĩ và một cô gái, một thần hộ mệnh vừa là nguồn cảm hứng vừa là người dẫn dắt của anh ta. Cô đã giúp anh làm những kì công, nhờ mái tóc óng ánh của cô đã cho anh nguồn cảm hứng trong các trận đấu hoặc trong những tình thế nguy hiểm.

Bà Jo có thể thấy Dan khao khát vẻ đẹp, sự yên bình và hạnh phúc, thể hiện trong cô gái ngây thơ đang ngồi cạnh cậu.

Nhưng bà không thấy có lối thoát cho tình thế mới này. Dan và Bess đối lập nhau không khác gì bóng tối và ánh sáng. Cô

gái, rõ ràng là không hề ý thức chút nào về việc này. Nhưng cần bao nhiêu thời gian để cho cặp mắt hùng hồn kia có thể làm cho người ta hiểu nó?

Thế rồi Dan chỉ có thể thất vọng và Bess ngạc nhiên, cô bé lạnh lùng và thanh khiết không thua gì đá thạch và trốn tránh mọi ý tưởng về tình yêu với một sự dè dặt đặc biệt.

“Mọi việc thật là rắc rối với cậu bé đáng thương của ta! Làm sao có thể giết chết mối tình đang nảy nở và không hiện thực đó ngay trong trứng nước đây?” bà Jo nghĩ, mắt bình tĩnh vì sự khám phá mới này.

Bess đã đọc xong, một lần nữa cô lắc mớ tóc đẹp của mình. Dan hỏi cô về nghiêm trang của một đứa trẻ:

- Em có thích không?
- Có, đây là một câu chuyện rất đẹp. Nhưng em thích câu chuyện về Ondine hơn.
- Anh không ngạc nhiên, người ta có thể nói câu chuyện được viết cho riêng em. Nhưng câu chuyện này, anh đã bắt đầu thích nó ở một thời điểm anh gặp nhiều rắc rối, vì nó đã giúp anh thấy dễ chịu.

Dan nói với cô gái thật dịu dàng, nhưng cậu cũng giấu mình trong mấy chiếc gối của chiếc ghế dài, như là lo lắng.

Bess nghĩ cậu thích thay đổi cách giải trí nên cầm lấy tờ báo.

- Các tin tức về chứng khoán anh không quan tâm. Tin tức về nhạc cũng không. À! Đây là một thứ...
- Về chuyện gì?
- Đây là một tin vật. Em đọc anh nghe nhé?

- Nếu em muốn.
- Thế thì em bắt đầu đây. “Một vụ giết người”
- Không! Đừng đọc cái đó!

Lời yêu cầu bỗng thoát ra như vậy khiến cho công chúa ngạc nhiên. Dan dùng một cánh tay che mặt, như thể cậu trốn tránh ánh sáng. Bess nhanh nhanh đọc các tin tức về nghệ thuật mà không ai quan tâm đến. Cảm thấy như mình bị bắt gặp quá tang, bà Jo trở về phòng làm việc, một lúc sau là Bess. Cô gái nói là Dan đã thiếp ngủ.

Bà Jo cho cô gái về nhà, quả quyết là cô sẽ ở đây càng lâu càng tốt. Bà tranh thủ được ở một mình để suy nghĩ. Một tiếng động đưa bà vào gian phòng bên. Dan thật sự đã ngủ. Chàng trai thở một cách nặng nhọc, một bàn tay đặt trên ngực. Đây thương cảm, bà ngồi cạnh giường cậu, cố hiểu được tình thế rối ren này. Bỗng bàn tay Dan trượt xuống. Một mặt dây chuyền rơi xuống đất.

Bà Jo nhặt lên và tự hỏi không biết nó chứa đựng thứ gì. Đây rõ ràng của người da đỏ, sợi dây làm bằng cỏ tết. Có một bức ảnh nhỏ. Ta có thể đọc được phía sau “Nàng tiên tốt của ta”.

Một lúc, bà Jo tưởng tượng đó là ảnh của bà, vì mọi chàng trai đều có một bức ảnh của bà, nhưng nhìn kĩ, bà nhận ra đó là ảnh Demi đã chụp Bess vào một ngày hè đẹp trời. Giờ thì không còn nghi ngờ gì nữa.

Thở dài, bà định đặt mặt dây chuyền lại trên ngực Dan thì phát hiện cậu đang nhìn bà.

– Tay con tuột và mặt dây chuyền đã rơi. Ta định đặt nó lại chỗ cũ. – Jo giải thích như một bé gái bị bắt gặp khi làm điều sai

trái.

- Mẹ đã nhìn thấy tấm ảnh?
- Phải.
- Thế thì mẹ biết là con điên như thế nào!
- Phải, Dan à.

– Mẹ đừng lo. Mọi thứ đều ổn. Con thật vui vì mẹ biết được, vì không bao giờ con dám kể cho mẹ nghe. Dĩ nhiên đây chỉ là một giấc mơ ngu xuẩn, và sẽ không có gì xảy ra đâu. Không thể tưởng tượng được. Thiên thần bé nhỏ này đối với con sẽ không là cái gì khác hơn như hiện giờ, một thứ giấc mơ về tất cả những gì êm ái và tốt lành!

Động lòng vì sự bình tĩnh chấp nhận đó hơn là bất cứ sự đam mê cháy bỏng nào, bà Jo chỉ có thể nói đầy thiện cảm:

– Thật là khó khăn, con yêu, nhưng không có cách nào khác để nhìn nhận vấn đề. Con ngoan và đủ can đảm để đối mặt với tình thế và giữ lấy bí mật.

– Con xin thề sẽ giữ bí mật! Không một lời nói, không một cái nhìn, nếu như con có thể. Sẽ không có ai nghi ngờ gì đâu. Và nếu như con không quấy rầy ai cả, thì có hại gì nếu con có bí mật đó, và cảm thấy được an ủi nhờ giấc mơ tuyệt vời đã giúp con sống sót ở nơi đáng nguyên rủa.

Dan giấu mặt dây chuyền nhỏ bé như thể thách thức bất cứ bàn tay nào dám cả gan lấy đi của cậu. Sự tuyệt vọng cam chịu trong giọng nói của cậu khiến bà Jo cảm động. Nhưng không có hi vọng nào, và bà không cho cậu một tia hi vọng nào. Bà cảm nhận được cậu có lí và mối tình không may của cậu mang đến cho cậu nhiều hơn bất cứ thứ gì khác.

– Thật là khôn ngoan khi con giữ lấy giấc mơ thơ ngây đó, nếu như nó giúp và an ủi, trong khi chờ đợi thứ gì cụ thể hơn để làm cho con hạnh phúc. Ta rất muốn cho con một ít hi vọng. Nhưng cả hai chúng ta đều biết bố mẹ của Bess quý con gái yêu của họ còn hơn mạng sống của mình. Đối với họ, người tình hoàn hảo nhất cũng không xứng đáng với con gái quý báu của họ. Mong rằng đối với con, nó sẽ là ngôi sao sáng giúp con tin ở Chúa.

Bà Jo dừng lại. Bà thấy mình thật độc ác khi giết chết tia hi vọng mỏng manh hiện ra trong mắt của Dan.

Cả hai nói chuyện thật lâu trong ánh sáng buổi chiều. Bí mật thứ hai này có lẽ liên kết họ thêm chặt hơn là bí mật thứ nhất vì lần này không có gì phải xấu hổ. Sau cùng cả hai đứng lên khi tiếng chuông reo vang, tắt cả sự huy hoàng của mặt trời lặn đã biến mất và ta có thể nhìn thấy trên nền trời một vì sao đang chiếu sáng trên phong cảnh phủ đầy tuyết. Bà Jo dừng lại nơi cửa sổ và nói:

– Con hãy đến đây xem sao Mai mới đẹp làm sao!

Và trong khi Dan lặng lẽ đứng sau lưng bà, cao lớn và xanh tái như bóng ma của chính cậu, bà nói thêm thật dịu dàng:

– Con hãy nhớ lấy, con yêu, là người bạn lớn tuổi của con luôn có mặt để yêu thương và tin tưởng ở con.

Dan ôm bà trong đôi tay cường tráng của cậu và nói khẽ với một giọng chứng tỏ bà đã không uống công bấy lâu nay:

– Con sẽ không bao giờ quên. Chính người bạn đó đã cứu giúp linh hồn con và cho con ngược mắt lên và nói: “Cầu Chúa ban phép lành cho bà!”

Chương 22

Màn hạ

– Trời ơi! Ta có cảm tưởng như đang sống trong một kho thuốc súng có thể bùng nổ bất cứ lúc nào!

Đó là những gì bà Jo tự nói với mình trong khi bà đến Núi Thơ để đề nghị với em gái là cô y tá đáng yêu nhất nên trở lại với các vị thần bằng đá thạch của cô trước khi mang lại một vết thương còn đau đớn hơn cho vị anh hùng của chúng ta.

Bà Jo không nói gì cả, chỉ một lời nói bóng gió cũng đã đủ, vì bà Amy trông chừng con gái của bà như là một viên ngọc quý. Ngay lập tức bà nghĩ đến một cách thật đơn giản để thoát khỏi cơn nguy hiểm. Ông Laurie cần phải đi Washington để lo công việc của Dan. Người ta vừa đề nghị một cách hờ hững thì ông đã thấy vui sướng với ý tưởng mang theo gia đình mình.

Dan nhận lấy mọi việc thật bình tĩnh. Dù sao thì cậu không có mấy may hi vọng.

Bà Amy, về phần bà, tin chắc là người chị thật lãng mạn của bà đã nhầm, nhưng nếu như bà nhìn thấy gương mặt của Dan khi Bess đến từ già cậu, thì đôi mắt tinh tường của bà chắc chắn đã khám phá ra nhiều điều.

Bà Jo phát run lên khi nghĩ chàng trai sẽ bị lộ. Nhưng cậu đã

học được cách kiếm chế. Cậu nắm lấy hai tay của Bess và thật lòng nói:

– Vĩnh biệt, công chúa. Nếu như chúng ta không còn gặp lại nhau nữa thì thỉnh thoảng hãy nhớ đến người bạn cũ của em.

Cảm động, Bess trả lời nhiệt tình hơn thường ngày:

– Làm sao em có thể không nghĩ đến anh được? Tất cả mọi người đều rất hãnh diện về anh! Cầu Chúa ban phép lành cho tất cả các công việc của anh và đưa anh trở về nhà một ngày kia!

Khi cô ngược mắt lên nhìn cậu, gương mặt đầy yêu thương và nuối tiếc, tất cả những gì cậu đã mất trở lại rõ ràng trong tâm trí khiến cậu không thể không ôm lấy mái tóc vàng và hôn cô. Rồi cậu chạy về phòng mình, nơi mà đối với cậu như là một xà lim trong tù, không có đến một góc trời xanh để an ủi. Sự trù ẻo bất chợt đó và việc cậu bỏ chạy khiến Bess thật ngạc nhiên, cô hiểu trong nụ hôn kia có cái gì đó mà cô chưa biết làm cho cô phải đỏ mặt và xáo trộn. Bác cô đã nhìn thấy tất cả và vì muốn tránh một câu hỏi, bà đã đưa ra câu trả lời trước khi Bess kịp lên tiếng.

– Con hãy tha thứ cho anh, Bess à. Anh ấy đã gặp một bất hạnh lớn và ý nghĩ phải xa các bạn của anh khiến anh buồn, vì rất có thể anh sẽ không bao giờ trở lại.

– Bác muốn nói là anh đã gặp nguy hiểm chết người à? – Bess hỏi thơ ngây.

– Không đâu, con yêu, nhưng bác không thể nói thêm gì cả, ngoại trừ là anh rất can đảm. Vì vậy con nên tin tưởng anh và tôn trọng anh, như chính bác cũng làm.

– Chắc anh ấy đã mất đi một người anh yêu thương. Tội

nghiệp anh Dan! Chúng ta cần phải tử tế với anh.

Bess có vẻ thỏa mãn với lời giải thích. Thật gần sát với sự thật nên bà Jo chỉ có thể gật đầu. Thế là Bess đi ra và nghĩ sự mất mát người mình thương yêu là nguyên do của sự thay đổi mà tất cả mọi người đều nhận thấy ở Dan và đã khiến cho cậu ít nói về những sự việc trong cuộc đời cậu trong năm qua.

Nhưng Ted không thể dễ dàng bị thuyết phục như vậy. Mẹ cậu đã khuyên cậu không nên quấy rầy Dan với các câu hỏi bao giờ Dan chưa bình phục hẳn. Nhưng ngày ra đi đến gần khiến cậu càng muốn có được một lời giải thích rõ ràng và dứt khoát về các cuộc phiêu lưu mà cậu đã đoán ra qua các câu mà bệnh nhân vô ý nói trong cơn mê sảng.

Thế là một ngày kia cậu nghĩ là rất thuận lợi, Ted tình nguyện giải khuây cho người bệnh.

– Này, anh, nếu như anh không muốn em đọc cho anh nghe thì anh nghĩ sao về một cuộc chuyện trò? – Cậu tuyên bố bất thành lời khiến Dan ngạc nhiên. – Hay là anh kể cho em nghe về Kansas đi? Các công việc của anh ở Montana thì em đã biết rồi, nhưng dường như anh đã quên tất cả những gì xảy ra trước đó.

– Không đâu, anh không quên. Nhưng nó chỉ liên quan đến một mình anh thôi. Anh không đi xem trang trại nào, anh đã từ bỏ ý định. – Cậu nói chậm rãi.

– Vì sao?

– Anh bận làm việc khác.

– Việc gì?

– Thì, sản xuất bàn chải, chẳng hạn.

– Anh đừng đùa với em. Hãy nói sự thật đi.

– Thật mà.

– Thế thì vì sao?

– Nhất là để cho anh khỏi làm điều xằng bậy.

– Trong tất cả những việc kì quặc mà anh đã làm, và chắc là nhiều vô số, đây là việc thật sự kì lạ nhất. – Ted ngạc nhiên. Em lúng túng khi phát hiện ra việc này, nhưng em không thối chí và nói tiếp. – Chuyện xằng bậy gì hả anh Dan?

– Không liên quan gì đến em. Em quấy rầy anh đấy.

– Nhưng em muốn biết, vì em là bạn của anh và sẽ luôn luôn là bạn của anh. Nào, kể cho em nghe hết đi và em sẽ chăm như hến để làm vui lòng anh.

– Thật vậy à?

Dan nhìn em, tự hỏi không biết cậu bé sẽ phản ứng như thế nào đây nếu như biết được sự thật.

– Em nôn nóng nghe anh kể đây.

– Em tò mò như một cô gái vậy. Còn hơn cả một vài cô. Josie và... và Bess không bao giờ đặt câu hỏi nào.

– Tất cả chuyện này họ không quan tâm. Họ chỉ quan tâm đến chuyện anh hùng. Em cũng vậy, nhưng em thấy rõ trong mắt anh là còn có thứ gì nữa trước đó và em muốn biết Blair và Mason là những ai và ai đã bị thương, ai đã bỏ trốn, chỉ có vậy thôi.

– Làm sao em biết được tất cả chuyện đó? – Dan thốt lên bằng giọng khiến cho Ted ngạc nhiên.

– Anh đã nói về họ khi anh mê sảng. Nhưng nếu anh không

nhớ hoặc không muốn nhớ thì cũng không sao.

– Thế anh còn nói điều gì nữa? – Dan hỏi, mắt giận dữ.

– Chỉ có vậy thôi. Em chỉ nói thế để đánh thức trí nhớ anh một chút. – Ted nói và hạ thấp giọng.

Dan nhìn Ted đang vắn vẹo trên ghế. Cậu quyết định đùa một chút, vừa chơi trò mèo vờn chuột, hi vọng làm như vậy sẽ khiến em bớt tò mò.

– Xem nào. Blair là một chàng trai anh đã gặp khi đi du lịch và Mason là một tay đáng thương ở trong một bệnh viện nơi mà anh cũng có mặt. Blair muốn nhanh chóng về gặp các anh của cậu ấy và anh nghĩ, anh đã nói là Mason bị thương, vì anh ta đã chết ở đấy. Thế, bằng lòng chưa?

– Không, hoàn toàn không. Vì sao Blair lại vội vã? Và ai đã làm cho người kia bị thương? Em tin chắc là có đánh nhau ở đâu đó, phải vậy không?

– Phải.

– Em nghĩ, em biết vì sao.

– Quỷ tha ma bắt nếu như em biết! Nào nói đi, anh nghe đây.

– Dan nói vẻ không quan tâm một cách giả tạo.

Khoái chí vì được phép để cho óc tưởng tượng của mình hoạt động, Ted trình bày lời giải thích bí mật mà cậu đã nghĩ ra, vì cậu cảm nhận được là đâu đó có một bí mật.

– Anh không phải xác nhận nếu như em đoán đúng, và anh có thể giữ im lặng nếu như anh thích. Em sẽ đọc được trên mặt anh. Còn giờ thì, hãy xem em có lí không. Em nghĩ là anh đã rơi vào một câu chuyện không hay. Em không nói về một cuộc tấn công xe lửa bưu điện hoặc một cái gì đó như là nhóm Klu klux

klan! Nhưng bênh vực những người bản xứ hoặc bắt một tay vô lại, hoặc nữa, bắn một ai đó để tự vệ. À, em đã đoán đúng, em thấy rõ! Anh không cần phải nói, em đã thấy trong mắt anh rồi!

- Ted vui mừng.

- Nói tiếp đi. - Dan nói.

Cậu rất muốn, nhưng không dám xác nhận những gì đúng trong lời của Ted. Cậu sẵn sàng thú nhận tội lỗi của cậu, nhưng không thú nhận về hình phạt tiếp theo đó. Cậu vẫn còn xấu hổ về việc đó.

- Em biết là em sẽ tìm ra, và không lâu đâu. - Ted nói với vẻ tự phụ phô trương khiến Dan không khỏi bật cười.

Ted nói tiếp:

- Hãy tâm sự với em đi và mọi chuyện sẽ tốt đẹp, trừ khi anh đã thề là sẽ không nói.

- Anh đã thề.

- Thế thì đừng nói gì cả. - Ted nói, vẻ thất vọng trông thấy.

- Em hiểu. Và em vui là anh đã ở cạnh bạn anh trong bệnh viện. Anh đã giết chết mấy người?

- Chỉ một người thôi.

- Một tên vô lại, chắc chắn rồi?

- Một gã lưu manh.

- Đừng làm mặt dữ dằn thế, em không trách cứ anh đâu. Em cũng vậy, em sẽ vắn cổ mấy tay lưu manh khát máu đó. Chắc là anh phải trốn và ở yên một thời gian sau chuyện đó, em nghĩ thế.

- Thật là yên, một thời gian dài.

– Nhưng mọi việc đã kết thúc tốt đẹp, và sau đó thẳng đến mỏ than, nơi anh đã hành động thật tuyệt. Anh đừng lo, em sẽ không kể lại đâu.

– Chỉ còn thiếu việc ấy nữa thôi. Hãy nghe đây, Ted. Nếu như em giết một người, thì điều này có khiến em xáo trộn không? Một tay xấu xa, dĩ nhiên.

Ted định mở miệng để nói “Hoàn toàn không”, nhưng em dừng lại, một nét gì đó trên gương mặt của Dan khiến em phải suy nghĩ.

– Thì đây, nếu đó là bốn phạm ngoài chiến trường hoặc để tự vệ thì em sẽ không hối tiếc. Nhưng nếu vì giận dữ, thì em nghĩ chắc là em hối hận. Em không biết sự hối hận có dày vò em không. Nhưng đây không phải là vấn đề của anh, có phải vậy không? Đối với anh, đây là một trận đấu chính đáng, em nghĩ thế.

– Phải, anh đã có lí. Nhưng anh ước sao không phải xen vào chuyện đó. Phụ nữ thường cảm thấy ghê tởm việc này vì họ không nhìn nhận vấn đề theo cách đó.

– Chỉ cần không kể cho họ nghe. Như vậy họ sẽ không nghĩ gì cả. – Ted nói như kẻ sành điệu.

– Anh không có ý định đó. Em cũng vậy, đừng nên nói gì. Còn giờ thì chúng ta đọc sách.

Một vài tuần lễ yên ả trôi qua, trong thời gian đó Dan nôn nóng chờ đợi những bức thư bảo đảm cho phép cậu đến làm việc cạnh mấy người da đỏ ở Montana. Khi thư đến nơi, cậu nhanh nhẹn chuẩn bị hành trang để quên đi một mối tình không thể thỏa mãn và để bắt đầu làm việc. Cuối cùng thì cậu sẽ sống vì

người khác, nếu như cậu không thể sống vì mình.

Vào một buổi sáng thật buồn cho gia đình March, kẻ lữ hành lên đường với con ngựa và con chó của cậu.

– Thật là tội nghiệp cho tôi! – Bà Jo thở dài. – Ta có thể nghĩ, cuộc sống chỉ toàn những cảnh ra đi và chia li, càng ngày càng trở nên khó khăn hơn với thời gian.

– Và cũng gồm cả những cuộc hội ngộ, chị yêu. Vì chẳng bao lâu nữa Nat sẽ trở về. – Bà Amy đáp, vui mừng vì không còn con chó sói rình rập quanh con cừu non của bà nữa.

– Thời gian vừa qua chị quá mệt mỏi, nên không khỏi cầu nhàu. Chị tự hỏi không biết Dan nghĩ gì khi không trông thấy em. – Bà Jo nói tiếc rẻ. – Đó là một hành động khôn ngoan, nhưng nó rất muốn nhìn thấy lần cuối cùng các gương mặt thân thương trước khi đi xa.

– Như thế này tốt hơn. Bess có vẻ nhẹ nhõm, còn em thì nhẹ nhõm thật sự.

Và vâng trán bà Amy trở lại thanh thản trong khi bà xoay về phía cô con gái đang cười rất vui với các anh chị họ của cô.

Bà Jo lắc đầu nhưng không có thời gian để nói tiếp, vì ông Laurie bước vào, rạng rỡ.

– Thưa quý vị, đây gọi là “Chỉ là cây vĩ cầm”, theo câu chuyện cổ tích của Andersen.

Ông Laurie mở cửa: một chàng trai trẻ, mặt mày tươi cười, đứng đó, chiếc vĩ cầm trên tay.

– Nat! Nat! – Tất cả thốt lên cùng một lúc.

Nhưng chính Daisy là người đầu tiên chạy về phía người chơi

vĩ cầm.

Cô dường như đã quên đi sự bình tĩnh thường ngày, ôm lấy cậu, khóc sụt sùi vì ngạc nhiên và vui mừng. Bà Meg cũng chạy đến, đẩy con gái ra và thế vào chỗ cô. Sau cùng thì Demi siết chặt tay Nat, còn Josie thì nhảy múa quanh cậu như mấy bà phù thủy ở dạ hội phù thủy vậy.

Điều này khiến cho mọi người cười ầm và làm cho không khí bớt căng thẳng. Rồi đến lượt các câu hỏi và trả lời nổ ran như thường lệ.

Dĩ nhiên tất cả đều muốn nghe cậu chơi đàn. Khi ai nấy mỗi miệng vì nói nhiều thì cậu bắt đầu chơi. Những người khó tính nhất cũng phải ngạc nhiên vì sự tiến bộ của cậu. Hơn nữa, anh chàng Nat rụt rè đã thay đổi: sự mạnh mẽ và tự chủ đã biến cậu thành một người đàn ông khác.

Sau khi chơi một bản nhạc tuyệt hay, cậu nhìn các bạn và tuyên bố:

– Còn giờ thì con xin chơi một bản nhạc mà mọi người chắc hẳn còn nhớ.

Thế rồi cậu chơi giai điệu ngoài hè phố mà cậu đã chơi buổi tối đầu tiên cậu đến Plumfield, và tất cả đồng thanh hát.

– Em cảm thấy khá hơn. – Bà Jo nói, khi tất cả mọi người tụ tập dưới chân đồi. – Một vài chàng trai của chúng ta không thành công như ta hi vọng. Cô bé Daisy nhẫn nại của chúng ta sẽ là một phụ nữ hạnh phúc. Nat là tác phẩm của anh, Fritz à, em chúc mừng anh thật lòng.

– Thôi nào, chúng ta chỉ có thể gieo hạt và hi vọng chúng rơi vào một mảnh đất tốt. Có lẽ anh đã gieo hạt giống, nhưng em

đã chú ý không cho chim đến ăn hạt. Như vậy chúng ta cùng chia nhau mùa màng và chúng ta sẽ rất hạnh phúc cả khi nó không phải lúc nào cũng được bội thu, em yêu à.

– Em nghĩ hạt đã rơi vào một chỗ đất đầy đá sỏi đối với trường hợp Dan đáng thương. Nhưng em sẽ không ngạc nhiên nếu như nó thành công trong đời. – Bà Jo tiên đoán, gấn bó hơn bao giờ hết với chú vịt xấu xí của bà.

Thật là một cảm dỗ lớn cho người kể chuyện mệt mỏi là nên kết thúc câu chuyện này bằng một trận động đất chôn vùi Plumfield và vùng lân cận thật sâu dưới lòng đất để không còn ai tìm thấy lại dấu vết của nó. Nhưng vì kết thúc bi thảm đó có thể làm cho vài độc giả đáng yêu của tôi không bằng lòng nên tôi tự kiềm chế và tiên đoán câu thường được nêu lên: “Rồi mọi người ra sao?” và kể rằng tất cả các cuộc hôn nhân đều thành công và các chàng trai đã phát triển trên nhiều con đường khác nhau. Các cô gái cũng thế, vì Bess và Josie đạt nhiều danh vọng trong ngành nghệ thuật, và cũng gặp được những người đàn ông mà các em yêu.

Nan sống độc thân, năng động, vui vẻ, tự lập, cống hiến hết mình cho các anh chị em đau ốm và cho con cái họ.

Dan không lấy vợ, nhưng sống thật dũng cảm với bộ tộc mà cậu đã chọn. Cậu đã chết khi bảo vệ họ và cậu yên nghỉ trong vùng đất rộng lớn mà cậu yêu mến, với một lọn tóc vàng trên ngực và một nụ cười trên môi dường như đang nói là chàng hiệp sĩ trong câu chuyện nào đó đã đánh trận cuối cùng và giờ đây đã yên nghỉ.

Stuffy trở thành thẩm phán, bị chết bất thành linh vì nhồi

máu cơ tim sau một bữa tiệc.

Dolly là người đàn ông của giới thượng lưu cho đến khi cậu bị phá sản. Thế rồi cậu tìm được việc làm tốt ở một cửa hàng may thời thượng.

Demi sau cùng hùn vốn với nhà xuất bản nơi cậu làm việc: ta có thể đọc tên cậu ghi trên cánh cửa. Rob trở thành giáo sư tại trường Laurence. Còn Teddy, thì cậu làm cho mọi người ngạc nhiên khi trở thành một vị linh mục có tài hùng biện và nổi tiếng, khiến cho mẹ cậu rất vui.

Còn giờ, sau khi đã làm hết mình để thỏa mãn tất cả mọi người với nhiều đám cưới, vài cái chết và cũng từng đó thịnh vượng như cuộc sống nói chung cho phép, nhạc phải ngưng, đèn phải tắt và màn hạ vĩnh viễn cho vở kịch về gia đình March.

HẾT

Nói theo ngôn ngữ của người da đỏ, có nghĩa là hai bên đã đình chiến.

Tên các nữ thần, con gái của thần Zeus và Mnemosyne, là những người bảo hộ và khuyến khích các ngành nghệ thuật phát triển: Clio: lịch sử, Calliope: sử thi, Urania: thiên văn, Erato: thơ tình, Thalia và Melpomene: hài kịch và bi kịch.

Ulysses Simpson Grant (1822 -1885): danh tướng và nhà chính trị Hoa Kỳ, nổi danh trong cuộc Nội chiến. - Napoléon (1769-1821): hoàng đế nước Pháp, nổi tiếng về các trận đánh lịch sử như Marengo, Borodino và Waterloo...

Nhân vật trong tác phẩm “Những ngày cuối của thành phố Pompei” của E. Bulwer Lytton.

Trong vở kịch *Othello* của đại văn hào Shakespeare.

George Eliot: nữ văn sĩ người Anh (1819-1880).

Charlotte Bronte: nữ văn sĩ người Anh, tác giả cuốn tiểu thuyết *Jane Eyre*.

Chiếc tàu đưa những người Anh di cư đã xây dựng Plymouth và New England vào năm 1620.